

Walter Mosley

Con quỷ áo xanh

Dịch giả : Đào Đăng Trạch Thiên

Chương 1-2-3

Lời giới thiệu

Sơ lược cốt truyện:

Câu chuyện xảy ra tại thành phố Los Angeles, năm 1948. Người cựu chiến binh da đen Easy Rawlin, vừa bị sa thải khỏi xưởng sản xuất của một hãng quân sự. Easy đang ngồi uống rượu tại một quán bar do người bạn làm chủ, gã bồn chồn lo lắng không biết có trả được món tiền vay thế chấp, chợt một lão người da trắng bước vô quán, qua vài câu chuyện lão đề nghị chi món tiền khá lớn nếu Easy tìm ra được tung tích Daphne Monet, một nàng con gái xinh đẹp tóc vàng thường hay lui tới mấy quán bar nhạc Jazz của người da đen...

Sơ lược về tác giả: Walter Mosley là nhà văn Mỹ da đen, tác giả nhiều tập truyện trinh thám huyền ảo. Ông là một tác giả được tổng thống Bill Clinton ưa chuộng nhất với lối viết trang nhã, lôi cuốn người đọc. Nhân vật chính trong những tập truyện trinh thám của ông là nhà thám tử Easy Rawlins. Ông đã từng được bầu làm Chủ tịch Hội nhà văn trinh thám Mỹ, thành viên Ban giám khảo giải sách hàng năm, sáng lập viên Hội sách Trung tâm văn bút Mỹ.

Hiện ông là nhà văn trinh thám hàng đầu ở Mỹ, tác phẩm của ông được báo New York Times xếp hạng bestseller. Liên sau đó các tác phẩm nổi tiếng ra đời: Cái chết đỏ; Nàng Betty đen; Bướm trắng; Thủ lĩnh Jones v.v...

1.

Tôi ngạc nhiên nhìn thấy lão da trắng bước vô quán bar của Joppy. Cái chuyện lão là người da trắng không có gì đáng nói nhưng đằng này lão mặc một bộ vét vải lanh trắng ngà, bên trong là một chiếc áo sơ mi cùng thứ vải, đầu đội mũ rom kiêu Panama, đi đôi giày da màu be, mang bít tất hàng siu trắng. Nhìn nước da lão trơn nhẵn tái nhợt lốm đốm nét tàn nhang. Vành mũ rom sút rời ra mấy cọng. Lão đang đứng ngoài thêm cửa, thân hình to con, đôi mắt nhợt nhạt đảo nhìn quanh một vòng bên trong gian phòng, tôi chưa từng thấy ai có mẫu mặt như lão. Chợt lão nhìn về phía tôi, một cảm giác rùng mình chạy khắp bên trong cơ thể, rồi nó vút tan biến nhanh bởi tôi đã quen chung sống với bọn da trắng từ dạo năm 1948 tới nay.

Tôi đã từng chung sống với mấy ông bà da trắng suốt năm năm trời từ Châu Phi qua nước Ý, đi khắp nước Pháp trở về lại quê cha đất tổ. Tôi đã từng ăn ngủ chung với họ và tay tôi đã từng bắn chết mấy mạng còn non trẻ có cặp mắt xanh, bọn chúng nó cùng biết sợ chết như ai.

Lão da trắng nhếch mép cười nhìn tôi, lão bước tới bên quầy bar, Joppy đang mắc tay lau chùi trên mặt quầy được lát bằng đá hoa. Lão chào hỏi rồi chia tay ra bắt như thế họ là những người bạn cũ lâu ngày gặp lại nhau.

Lại thêm một ngạc nhiên nữa là khi nhìn thấy lão, Joppy có vẻ lúng túng. Trước đây Joppy là tay võ sĩ quyền anh hạng nặng từng đấm đá ngoài đường phố, trên võ đài.

Một thời oanh liệt như thế, vậy mà giờ đây gã lạng lẽ cúi đầu chào mỉm cười trước một lão da trắng với thái độ của kẻ biết thất cơ lỡ vận.

Tôi quăng một đô la trên quầy định bỏ đi, vừa dậm chân bước xuống, Joppy khều tay chỉ về chỗ hai người đang nói chuyện:

- Ô, Easy lại đây. Tớ định giới thiệu cậu với ông khách này. - Tôi chạm phải ngay cặp mắt nhợt nhạt của lão.

- Ô, này Easy, đây là bạn của tôi, ông Albright.

- Cứ gọi tôi là DeWitt được rồi, Easy! - lão cất tiếng. Cái bắt tay thật chặt nhưng trơn trượt y như là con rắn cuộn mình trên tay tôi.

- Chào ông bạn. - tôi mở lời.

- Phải đấy, Easy - Joppy nói theo, đầu cúi xuống miệng cười - Ông Albright đây lâu ngày mới gặp lại. Cậu biết không đây là ông bạn cố tri từ lúc còn ở Los Angeles. Và bọn ta đang nhắc lại chuyện ngày xưa.

- Chớ sao, - Albright nhếch mép cười. - Ta nhớ đâu chừng năm 1935 lúc quen biết Jop. Tính đến nay thì sao nhỉ? Đã mười ba năm rồi còn gì. Tính ra là trước thời kỳ chiến tranh, trước cái ngày từng đoàn nông dân và người chị dâu của hân nối đuôi nhau qua Los Angeles làm ăn.

Nghe kể Joppy cười khà! Tôi thùng thình cười theo. Tôi chưa thể hình dung ra Joppy có quan hệ làm ăn gì với lão, ngay lúc này tôi cũng chưa thể đoán ra lão định hợp tác với tôi ra sao.

- Này Easy, quê anh ở đâu? - Albright hỏi.

- Ở Houston.

- Houston à, thảo nào! Đó là một thành phố đẹp. Mấy lúc có việc ta mới ghé qua đó. - Lão ngồi đó cười vô tư. Lão từng đi khắp đây đó. - Anh làm ăn gì ở đây?

Nhìn gần hơn cặp mắt lão như màu trứng chim cổ đỏ, mờ đục lơ lơ.

- Hân mới làm cho hãng Champion Aircraft được hai bữa. - Joppy nói xen vô - Hân bị đuổi việc.

Lão Albright trề môi ra tỏ vẻ tức giận.

- Thật là một điều không may. Mấy công ty bề thế đó chẳng thêm ngó ngàng tới anh đâu. Tiền quý không cần đổi bọn chúng cho nghỉ việc hết mười công nhân có gánh nặng gia đình. Anh có gia đình chưa, Easy?

- Nghe giọng lão nói rên rên như dân nhà giàu miền Nam.

- Chưa, tôi chỉ sống một mình, - tôi đáp.

- Bọn chúng chẳng thêm đếm xỉa đến chuyện đó. Bọn chúng không quan tâm chuyện đó. Dù cho anh có mười đứa con, còn một đứa sắp đẻ chúng cũng cho anh thôi việc luôn?"

- Chứ còn gì nữa! Joppy nói lớn. Giọng gã vang rền rền rền như tiếng bước chân của toán lính bước trên đường sỏi đá.

- Bọn chúng quản lý mấy công ty cỡ bự không hao tổn một giọt mồ hôi, tay nhắc điện thoại tính xem hôm nay được bao nhiêu tiền. Bọn chúng hoặc được nghe câu trả lời xuôi tai hoặc có ai bị phạt.

Lão Albright phá ra cười vỗ vỗ tay Joppy.

- Này Joppy rót rượu mới khách đi chứ? Cho tớ một ly Scotch. Easy uống gì?

- Như mọi bữa chứ? Joppy hỏi lại.

- Chứ còn gì nữa.

Joppy quay đi, lão Albright đảo mắt nhìn quanh bên trong gian nhà. Lão ngồi nhìn một hồi, nhích người qua một bên xem có gì khác lạ. Chẳng có gì thay đổi. Quán rượu của Joppy ở trên tầng hai nhà kho của cửa hàng bán thịt. Khách hàng phần đông là dân da đen bán thịt giò này mới xé trưa ai này còn lo làm ăn buôn bán.

Mùi thịt thối lẩn toả khắp mọi góc ngách bên trong ngôi nhà, lúc này chỉ có lèo tèo mấy khách hàng không phải là dân bán thịt còn ráng chịu ngồi lại quán bar của Joppy.

Joppy mang rượu ra, một ly scotch cho lão Albright, còn tôi một ly bourbon bỏ đá. Vừa đặt hai ly rượu ra quầy, gã nói: "Ông Albright đây đang cần một người làm công việc dò tìm, Easy, tò vừa nói cậu đang tìm việc làm để trả nợ món vay thế chấp.

- Gay đây, - lão Albright lại lắc đầu. - Mấy tay làm ăn lớn chẳng để ý hoặc chăm lo cho công nhân đang tự xoay xở để vượt qua khó khăn.

- Ông biết không, Easy rất chịu khó. Hân vừa nhận giấy tốt nghiệp trung học lớp buổi tối, rồi định xin theo học trường cao đẳng". Joppy tay cầm khăn lau sách mặt quầy lát đá hoa nói tiếp. - Hân là anh hùng quân đội đấy, ông Albright. Hân gia nhập đội quân Patton. Linh tinh nguyện mà.

- Đúng quá chứ, - Albright nói. Vẻ mặt lão vẫn lạnh như tiền - Ta kiếm thêm chiếc ghế đi, Easy! Đằng kia gần cho cửa sổ.

* * *

Cửa sổ nhà Joppy bảm đầy bụi nhớp nhúa ngồi bên trong không nhìn thấy đường phố 108. Nếu bạn ngồi chỗ chiếc bàn nhỏ sát bên may ra còn được hưởng chút ánh nắng ban ngày.

- Anh đang cần tiền trả nợ họ, Easy? Ngân hàng khó chịu hơn mấy công ty. Đúng hạn anh phải lo trả nếu trễ qua bữa sau cảnh sát sẽ đến gõ cửa nhà anh.

- Chuyện đó liên can gì đến ông đâu, ông Albright? Tôi ngại nên không muốn nói ra lời khiếm nhã rằng mới vừa gặp ông được vài phút mà ông đã muốn hỏi chuyện làm ăn của tôi ra sao.

- Phải đây, tôi nghe Joppy kể anh đang cần việc làm nếu không sẽ bị xiết nhà.

- Bởi vậy nên ông muốn xen vô chuyện của tôi?

- Tôi đang cần tìm một người tinh mắt thính tai, biết nghe ngóng để giúp việc cho tôi, Easy.

- Ông định làm việc gì nào? - tôi hỏi lại. Tôi muốn vút chạy ra khỏi chỗ này nhưng nghĩ lại ông ta biết rõ chuyện tôi thiếu nợ. Ông ta cũng hiểu biết chuyện làm ăn ở ngân hàng.

- Tôi đã từng làm luật sư lúc còn ở Georgia. Nay thì tôi chỉ muốn giúp đỡ bạn bè, vì tình nghĩa bè bạn với nhau.

- Ông giúp như thế nào?

- Tôi không nói ra được, Easy - Lão nhún vai - Tôi giúp ai bất kỳ việc gì. Cụ thể lúc anh cần nhấn tin cho người thân nhưng lại không thể tự mình làm lấy được phải nhờ đến tôi, tôi giúp ngay. Thấy chưa tôi chỉ giúp khi có yêu cầu, nên ai cũng biết, tôi có khối việc mà làm. Có lúc phải cần người phụ mới xong. Anh đến vừa đúng lúc.

- Vậy là thế nào? - chợt tôi hỏi lại. Ngồi nghe lão nói chuyện chợt tôi nhớ lại một người bạn cũ hồi còn ở Texas - tên hắn là Raymond Alexander bọn tôi thường gọi hắn là Mouse. Nhắc tới Mouse tôi cảm thấy trong người khó chịu.

- Tôi đang cần một người làm công việc dò tìm.

- Ông muốn tìm ai...

- Đây Easy - lão cắt ngang. - Theo chỗ tôi biết, anh là người thông minh, biết đặt câu hỏi, tôi sẽ bàn với anh chuyện đó sau. Ở đây không tiện. - Nói xong lão rút túi lấy ra tấm danh thiếp, tay cầm bút máy. Lão viết hí hoáy mấy chữ xong đưa cho tôi. - Anh nhớ kể lại cho Joppy nghe và nếu muốn thử thời vận tối nay anh ghé qua văn phòng tôi làm việc sau bảy giờ.

Lão nốc cạn ly rượu nhìn về phía tôi, nhếch mép cười đứng ngay dậy. Kéo tay áo lại cho thẳng. Lão đưa tay sửa mũi lệch qua một bên gật đầu chào Joppy đang đứng sau quầy vẫy tay chào cười đáp lại. Lão DeWitt Albright thông thả bước ra khỏi quán bar của Joppy như một khách hàng quen mỗi buổi trưa ghé vô làm một ly.

Tấm thiếp in tên chữ nổi. Địa chỉ ghi ngay ở phía dưới văn phòng đặt ở trung tâm thành phố, từ chỗ khu phố Watts đến đó cũng khá xa.

* * *

Tôi nhìn lại thấy lão DeWitt Albright không phải trả tiền rượu. Còn Joppy cũng không vội vàng hỏi lão có trả tiền hay chưa.

2.

- Cậu gặp tay này ở đâu vậy? - tôi chợt hỏi Joppy.

- Tớ gặp hồi còn thi đấu quyền Anh. Lão có nhắc lại chuyện thời trước chiến tranh đấy thôi.

Joppy đứng bên trong quầy bar bày cái bụng phệ ra trước, tay lau quầy láng bóng. Gã có ông chủ làm chủ một quán bar ở Houston, ông này chết cách này mười năm đúng lúc Joppy giải nghệ quyền Anh. Gã trở lại quê nhà mở quán bar. Cửa hàng bán thịt nhường lại cho một chỗ ở tầng trên thế là gã lo làm lại quầy rượu lót đá cẩm thạch. Joppy coi vậy mà có óc mê tín dị đoan. Gã cho rằng muốn làm ăn khá phải nhờ vào ông chủ đi trước có tay nghề cao. Những lúc rảnh rỗi Joppy cầm lấy khăn lau chùi mặt quầy đá hoa láng bóng. Gã không thích cảnh lộn xộn ở quầy bar, mỗi khi có khách nào lỡ tay làm đổ bình rượu bia hay vật gì nặng rơi xuống sàn, gã nhanh chân chạy tới lo dọn dẹp sạch sẽ.

Joppy có thân hình vạm vỡ, độ tuổi năm mươi. Hai bàn tay to như cầu thủ bắt bóng chày đeo găng. Những bắp thịt nổi cuộn cuộn hằn lên hai bên đường chỉ của chiếc áo sơ mi. Mặt mũi đầy vết sẹo dấu tích của những trận đấu trên võ đài, môi miệng đầy sẹo lởm chởm, con mắt bên phải nói một cục u lồi đỏ tươi. Những năm tháng là võ sĩ quyền Anh, Joppy đã gặt hái nhiều thành quả đáng khích lệ. Năm 1932 gã được xếp hạng bảy, một trận đấu hoà làm náo loạn cả khán đài. Joppy vọt ra ngoài tay vùng vẫy lúng túng chop lấy những thứ các tay võ sĩ quăng ném. Vào thời vàng son chưa ai có thể hạ đo ván Joppy, về sau gã càng thắng giòn giã hơn.

* * *

- Lão ta có dính dáng gì tới chuyện thi đấu quyền Anh? - tôi hỏi.

- Nơi nào hái ra tiền là ở đó có mặt lão Albright. - Joppy nói - Lão không cần biết đồng tiền đó có phải là đồng tiền dơ bẩn hoặc đại khái như vậy.

- Vậy ông định đưa tôi đi theo con đường bọn ganster làm ăn phi pháp hay sao?

- Tớ đâu phải là dân ganster. Lão Albright thì chuyện gì cũng có mặt lão trong đó. Lão là tay làm ăn và cậu nên biết gặp lúc cậu đứng bán áo sơ mi có khách hàng bước vô mang theo cả hộp, y nói đừng có bớt giá, vậy là... cậu chia ra hai đô la cho hắn rồi quay nhìn đi chỗ khác". Xong rồi gã chìa nắm tay ra mới nói "Chuyện làm ăn mà".

Joppy tay cứ lau chùi một chỗ trên quầy bar sạch bóng chỉ trừ cho bụi đọng lại dưới đường kẻ trông như những đường gân màu trên mô ác đứm bé sơ sinh.

- Thì ra lão là tay kinh doanh? - tôi hỏi.

Joppy dừng tay nhìn thẳng vô mắt tôi. - Cậu dùng hiểu lầm, Easy. DeWitt cũng là một tay cự phách, có giao du với bọn bất lương. Cậu yên chí rồi sẽ có được món tiền trả nợ, cậu sẽ biết lão là người thế nào.

Tôi ngồi nhìn quanh khắp gian phòng nhỏ hẹp: Joppy sắm được sáu bàn, bảy chiếc ghế đầu cao đặt ở quầy rượu. Có hôm đắt khách cũng còn ghế trống, tôi vẫn thấy gã làm ăn khá hơn mình. Gã có nghề nghiệp, có được cơ ngơi trong tay. Có bữa tối nợ, gã kể cho tôi nghe muốn bán lại quán bar dù đây chỉ là chỗ thuê mượn. Ban đầu tôi nghĩ gã nói dóc về sau tôi mới biết có người thích mua lại chỗ đã làm ăn được không kể giá thuê mượn là bao nhiêu. Tuy cửa sổ không lau chùi, sàn nhà bị lún xuống dù sao đây cũng là chỗ Joppy làm ăn và mỗi khi lão da trắng, chủ cửa hàng thịt đến thu tiền muốn chỗ, lão ta vẫn thường nói, "Cảm ơn ông Shag". Có tiền là lão tươi như hoa.

- Vậy lão cần gì đến tôi? - Tôi hỏi lại.

- Lão nhờ cậu đi tìm cho ra một người, hãy đại khái là vậy,

- Ai vậy kia?

- Một con bé nào đó, tớ có biết đâu. Joppy nhún vai - Tớ chẳng cần hỏi làm gì bởi việc đó không liên can đến tớ. Lão chịu chi tiền cho cậu tìm ra, không ai bảo cậu đi tìm khơi khơi.

- Lão định trả bao nhiêu?

- Đủ tiền cho cậu trả nợ. Bởi vậy tớ mọi nơi cho cậu biết, Easy, tớ biết cậu đang cần tiền gấp. Tớ chẳng thêm để ý lão ta hay chuyện lão cần tìm cho ra ai.

Nghĩ đến chuyện có tiền trả nợ khiến tôi liên tưởng ngay đến mảnh sân phía trước nhà, đến hàng cây sai quả rợp bóng mát trong những ngày hè oi bức. Tôi chợt nghĩ mình cùng ngon lành như mấy tay da trắng, nhưng giả sử nhà tôi không có mảnh sân phía trước lúc đó bọn chúng sẽ nhìn tôi như nhìn một tên ăn mày nghèo mạt, ngửa tay ra đi xin tiền.

- Thôi nhận tiền đi, bạn mình. Cũng là một món tiền đáng giá đấy, - Joppy nói y như là gã biết rõ tôi đang nghĩ gì trong đầu. - Cậu sẽ thấy bọn đó toàn gái đẹp.

- Tôi chẳng thích mấy việc đó, Joppy.

- Cậu không thích tiền à? Khi thật! Tớ giữ dùm cho cậu.

- Không phải tiền... mà là... Ông biết không, nhìn lão Albright tôi nhớ lại một người bạn tên Mouse.

- Ai kia?

- Ông còn nhớ chứ, hắn người nhỏ thó quê ở Houston. Hắn có vợ tên là Etta Mae Harris.

Joppy bậm môi lại rồi nhún mày. - Vậy hắn là đàn em của tớ. - Phải đây, Mouse trông na ná như lão Albright hắn thích se súa ăn mặc chải chuốt, miệng lúc nào cũng cười tươi. Hắn lúc nào cũng tính trước được mọi việc, ông chẳng theo kịp hắn đâu, tôi muốn nói được tiếng Anh bằng đúng giống cái thứ tiếng Anh đã học trong lớp, thế mà suốt mấy năm chỉ nói được cái thứ tiếng "không ai dạy" từ xưa này.

- Không theo kịp đâu, mới thật khó, Easy. Còn ngủ ngoài vỉa hè có khó gì đâu.

- Chớ sao, bạn mình. Tôi muốn nhắc chuyện nên đề phòng.

- Cần tắc vô ưu mà, Easy. Biết lo trước để chuẩn bị đối phó, ta sẽ được thêm sức mạnh.

- Vậy lão là một tay kinh doanh, hở - tôi hỏi lại.

- Chứ còn gì nữa?

- Lão làm nghề gì? Tớ muốn hỏi lão là tay buôn bán áo sơ mi hay làm gì khác?

- Người ta đang bàn chuyện làm ăn của lão, Easy.

- Nghĩa là sao?

- Chuyện đó để mặc cho thị trường - gã nhếch mép cười bộ dạng như con gấu đói "Để mặc cho thị trường".

- Tôi phải nghĩ cho ra chuyện đó.

- Cậu đừng lo, Easy. Để tớ lo cho. Từ nay cậu cứ gọi mình là chiến hữu Joppy, được rồi, tớ sẽ nói cho nghe vì sao như vậy. Nhớ lui tới đây thường xuyên, cứ yên tâm đi.
- Cảm ơn đã chiếu cố đến tôi, Jop - tôi nói, nay mai không biết tôi có còn nói những lời đó nữa không.

3.

Ngồi trên xe trở về nhà đầu óc tôi cứ nghĩ đến chuyện tiền bạc, tôi cần bao nhiêu cho đủ đây?

Tôi muốn trở về nhà mình. Có lẽ vì tôi được nuôi dưỡng và lớn lên từ vùng quê hẻo lánh vì tôi không có của cải gì cho đến ngày tôi tậu được căn nhà đó, cho dù với lý do gì đi nữa tôi vẫn nhớ ngôi nhà nhỏ hẹp của mình. Nhà tôi có trồng cây táo và cây lê Tàu, quanh sân trồng cỏ Augustine. Bên hông nhà trồng cây lựu mỗi mùa cho được ba chục trái, có cây chuối chưa từng đơm hoa kết quả. Dọc theo bờ rào có trồng hoa hồng, hoa thược dược. Trước ngõ là chậu hoa violet giống châu Phi.

Nó chỉ là một ngôi nhà nhỏ. Bên trong có một phòng khách, một buồng ngủ với một bếp. Buồng tắm không đặt với tắm còn khoảng sân sau không bằng chỗ chơi đùa của đứa trẻ. Tuy thế đối với tôi ngôi nhà này mang thật nhiều kỷ niệm. Tôi yêu thương và có thể hy sinh vì nó, nếu một ngày kia ngân hàng ra lệnh cho cảnh sát địa phương đến tịch thu, lúc đó tôi dám cầm súng chống cự còn hơn là chịu giao nhà cho họ. Bởi vậy tôi mới hợp tác với bạn bè của Joppy để giữ lại ngôi nhà. Cũng có thể tôi nghĩ sai, tôi biết rõ chuyện đó. Tôi cảm thấy khó chịu vì lão DeWitt Albright, nhưng câu nói của Joppy cũng cho tôi cảm giác tương tự dù cho tất cả đều là sự thật. Đến lúc này tôi phải đi ngủ thôi, bỏ qua mọi chuyện ngoài tai.

- Easy! - tôi nói một mình - đi ngủ một giấc cho đã, sáng mai đây đi kiếm việc làm.

- Nhưng hôm nay mới hai mươi lăm tháng sáu, - có tiếng ai mới vừa nói "Còn món tiền sáu mươi bốn đô la vào ngày một Tây tháng Bảy tới đây thì làm sao?"

- Tôi sẽ nhận đủ - tôi đáp.

- Làm thế nào?

Rồi câu chuyện lại nói tiếp nhưng rõ ràng chẳng được ích gì. Chỉ còn cách tôi phải nhận tiền lão Albright và thi hành lệnh miễn là việc làm hợp pháp bởi tôi còn căn nhà nhỏ hẹp những rất đổi thân thương và tôi không thể nào bỏ phố mà đi.

Và còn chuyện khác nữa.

DeWitt Albright khiến tôi có phần lo lắng. Lão to con bệ thế, trông có vẻ bặm trợn. Mỗi khi nhìn lão vươn vai bạn có thể hiểu rằng lão muốn biểu dương sức mạnh. Nhưng tôi cũng to con như ai.

Và bọn thanh niên như tôi chẳng bao giờ chịu khuất phục trước sự sợ hãi.

Dù lão có biết vậy hay không, tôi cảm thấy tự hào về mình. Tôi càng lo sợ vì lão nên tôi càng phải nhận lời thi hành nhiệm vụ giao phó.

* * *

Địa chỉ lão Albright ghi lại là khu chung cư nhỏ hẹp màu vàng nhạt ở phố Alvarado. Quanh đó nhà nào cũng to lớn, bề thế không có vẻ gì cũ kỹ hay dễ nhận ra điều đó. Tôi bước tới phía cảnh cổng sắt, đi theo lối đi hành lang có lối vào làm theo kiểu dáng Tây Ban Nha. Nhìn quanh không thấy ai, cũng chẳng có bảng hướng dẫn. Trước mắt tôi là dãy phòng cửa màu kem bên ngoài không treo bảng tên.

- Xin lỗi ông.

Nghe được tiếng nói tôi giật thót.

- Hà... giọng nói tôi lạc đi quay lưng lại nhìn về phía người đàn ông nhỏ thó.

- Ông tìm ai?

Hắn là một tên da trắng người nhỏ thó mặc bộ áo vét làm đồng phục.

- Tôi đi tìm, ô... à..., - tôi nói lắp bắp. Lúc đó tôi quên mất tên người mình cần tìm. Tôi nheo mắt nhìn qua khe cửa.

Tôi nhớ lại thói quen nhìn theo kiểu đó lúc còn nhỏ ở Texas. Hễ khi nào một tên da trắng anh chị tóm được tôi vì một chút lơ là, tôi liền quên hết mọi chuyện, không còn gì để khai. "Mi biết ít sẽ đỡ rắc rối hơn" bọn chúng từng dạy cho tôi điều đó. Tôi ghét chuyện đó, ghét cả bọn da trắng lẫn bọn da màu dạy cho tôi làm chuyện đó.

- Tôi có thể giúp ông được chứ? - tên da trắng lại hỏi. Tóc hắn quăn tít đỏ hoe, mũi nhọn hoắt. Tôi chưa kịp trả lời, hắn đã nói ngay "Ồ đây giao hàng lúc chín giờ và sáu giờ".

- Không, không đâu, - tôi vừa nói, vừa cố nhớ lại.

- Thôi được rồi! ông có thể ra về".

-Ồ không, tôi muốn nói...

Tên da trắng lùi lại phía chỗ bụi gỗ kê sát tường. Tôi đoán hắn giấu chiếc dùi cui phía sau đó.

- Albright! - tôi chợt nói lớn.

- Hả? - hắn quát lại.

- Albright! Tôi đến đây gặp Albright!

- Albright nào? - cặp mắt hắn đây về nghi hoặc, tay lòn ra phía sau bụi gỗ.

- Ông Albright. Ông DeWitt Albright.

- Ông Albright à?

- Phải, tên ông đó.

- Ông định giao hàng gì nào? – hắn hỏi, chìa bàn tay gầy khăng khiu ra.

-Ồ, không, tôi đến gặp ông ta vì có hẹn trước. Tôi nói rõ hơn tôi cần gặp ông ấy. - Tôi ghét tên da trắng này quá.

- Ông định gặp ông ta à? Vậy mà ông lại không nhớ tên?

Hít vô một hơi thật sâu. tôi thủng thỉnh nói:

- Tôi định gặp ông DeWitt Albright tối nay, từ sau bảy giờ trở đi.

- Vậy là ông định gặp ông ta bảy giờ tối nay? Tám giờ rưỡi rồi, ông ấy đâu còn ở đây nữa.

- Ông ấy hẹn tôi cứ đến bất cứ lúc nào sau bảy giờ.

Hắn lại chỉ tay về phía tôi.

- Ông ta có dặn ông đến đây trễ vậy không?

Tôi nhìn hắn, lắc đầu. Tôi muốn rạch vô mặt hắn như tôi đã từng làm với một tên da trắng trước đây.

- Bởi vậy làm sao tôi không ngờ ông là kẻ trộm? Ông không nhớ tên người cần gặp, còn nhờ tôi dẫn đường vô đây. Vậy mà ông không biết tính trước có bạn đi theo ở lại đây chờ tôi.

Tôi thấy chán:

- Thôi bỏ qua đi ông bạn, - tôi nói – Nhờ nhả dùm có ông Rawlins đến tìm ông ấy. Nhờ ông nói dùm luôn là lần sau viết cho tôi miếng giấy kéo không thì ông đây không cho một tên da đen lang thang như tôi vô cửa.

Tôi định cất bước đi ra. Tôi muốn về nhà cho xong, có thiếu gì cách để kiếm ra tiền. Tên da trắng nói với theo:

- Khoan đi đã! - Hắn nói - Chờ ở đây, tôi sẽ quay lại ngay!

Rồi hắn rón rén bước qua lối cửa sơn màu kem, bước vô trong rồi đóng cửa lại. Một lát sau tôi nghe rõ tiếng khoá kêu lách cách.

Chờ một lúc thấy hắn mở cửa và ra dấu cho tôi đi theo. Hắn nhìn quanh rồi dẫn tôi vô cửa, hình như hắn đang dò xét hành vi của tôi. Bước ra đến ngoài là khoảng sân rộng rãi lát gạch đỏ sẫm, chung quanh trồng ba cây cọ cao ngất vượt khỏi nóc ngôi nhà ba tầng với tán lá um tùm. Nhà ở tầng trên ráo lưới xung quanh để các dây hoa hồng trắng, hồng vàng bám theo rồi trở cành xuống phía dưới. Đêm nay trăng sáng, trăng lưỡi liềm chiếu chênh chênh vô mái nhà bên trong.

Hắn bước tới trước, mở thêm một cánh cửa ở phía bên kia sân. Lối đi mới dẫn xuống cầu thang sắt cũ kỹ đi vô ngay giữa ngôi nhà. Hắn dẫn tôi đi ngang qua phòng nấu nước nóng bụi bặm ra đến ngoài hàng hiên trống trơn vách tường sơn màu lục xám xịt, mạng nhện giăng đầy.

Ở cuối dãy nhà tôi nhìn thấy cánh cửa sơn cùng màu nứt nẻ bám đầy bụi.

- Đây là nơi ông cần đến, - hắn nói.

Tôi vừa nói dứt lời cảm ơn, hắn đã bỏ đi ngay. Từ đó về sau tôi không còn gặp lại hắn nữa. Tôi ngẫm nghĩ sao trong cuộc đời có những kẻ ta chỉ gặp trong chốc lát, nói năng nhặng xì rồi bỏ đi luôn. Cha tôi là người vậy đó, còn mẹ tôi thì cũng chẳng hơn gì.

Tôi đưa tay gõ vô cánh cửa cũ kỹ, tôi chờ được gặp Albright, nhưng trái với ý nghĩ của tôi, cánh cửa mở ra nhìn vô bên trong căn phòng nhỏ hẹp là hai người lạ mặt.

Tên đang đứng ở cửa cao gầy, tóc nâu quăn tít, da sẫm như dân da đỏ lại Ấn Độ, mắt nâu nhạt như thể màu vàng. Còn tên thứ hai đứng tựa lưng vô tường ở đằng xa thì thân hình lùn tịt, hắn có cặp mắt như người Tàu, tôi nhìn nhưng không thể đoán ra hắn thuộc giống dân nào.

Tên có nước da sẫm chìa tay ra nhếch mép cười. Tôi đoán hắn muốn bắt tay song không hiểu sao hắn lại vỗ vỗ bên người tôi.

- Này ông bạn! Có việc gì không vừa lòng phải không? - Miệng nói tay tôi xô hắn ra. Còn tên mặt mũi giống người Tàu đang thò tay vô túi.

- Ông Rawlins - tên có nước đã sầm cười nhìn tôi và nói bằng một thứ giọng mà tôi không đoán ra nói. - Yêu cầu ông đưa tay lên cao một chút, tôi muốn kiểm tra - chợt hắn chuyển qua giọng cười gằn.

- Cứ giữ tay yên một chỗ, ông bạn. Tôi không thích ai sờ mó vô người tôi.

Tên nhỏ thó lùn tịt kia lôi thứ gì đó trong túi ra nữa, tôi chưa thể đoán là thứ gì. Hắn bước tới gần hơn. Ngay lập tức tên kia đưa tay nắm ngực tôi, tôi chớp lấy cườm tay hắn.

Hắn chớp chớp mắt, nhếch mép cười nhìn vào mắt tôi, rồi quay qua nói cho tên đồng bọn nghe:

- Không sao đâu Manny, tay này coi bộ được đây".

- Chắc không, Shariff?

- Chắc chứ. Hắn được đây, chỉ hơi nghị ngờ chút thôi. - Shariff nhe hàm răng trắng bóng trẻ môi ra thâm sì. Tay tôi còn nắm chặt cổ tay hắn.

Shariff cất tiếng:

- Để cho hắn gặp đi, Manny.

Manny lại thò tay vô túi rồi đưa tay gõ vô cửa phía sau. Một lát sau DeWitt Albright mở cửa ra.

- Easy! - lão cười nói.

- Hắn không đồng ý để bọn tôi kiểm tra - Shariff nói, tôi buông tay hắn ra. - Để yên đó - Albright nói - Ta muốn biết có phải hắn đi một mình không?

- Ngài là ông chủ mà? - Shariff nói với giọng chắc chắn pha một chút ngạo mạn.

- Mi và Manny có thể rời khỏi đây. - Albright cười nói - Ta có chút việc cần bàn với Easy!

* * *

Lão Albright đứng ở phía sau chiếc bàn màu vàng nâu to kènh, đặt đôi giày màu be bên cạnh chai rượu Wild Turkey đã voi một nửa. Trên tường phía sau lưng treo tờ lịch in hình giỏ trái dâu. Nhìn quanh không thấy một món nào khác nữa. Dưới sàn nhà trơn bóng: một tấm vải bạt màu vàng căng dài điểm thêm nhiều đốm sắc màu xen kẽ.

- Mời ông Rawlins ngồi! Lão Albright mở lời, tay chỉ về phía chiếc ghế trước bàn giấy. Lão để đầu trần, không nhìn thấy chiếc áo bludong đâu. Nhìn dưới tay bên trái có dây đeo bao súng màu trắng. Vậy là mũi súng chĩa xuống dưới thắt lưng.

- Những chiến hữu của ông có vẻ ngon lành, - vừa nói tôi vừa quan sát chung quanh.

- Bọn chúng cũng như anh thôi, Easy. Mỗi khi cần lực lượng tôi chỉ nhắc máy gọi, bọn chúng kéo đến cả bầy lãnh phần thì hành nhiệm vụ, giá cả sòng phẳng.

- Tôi muốn hỏi có phải tên nhỏ thó kia là người Tàu?

Lão Albright lắc mình:

- Không ai biết đâu. Hắn là con mồi côi ở Jersey City. Uống gì chứ?

- Được.

- Đây là một điểm thuận lợi lúc làm việc một mình, lúc nào cũng có sẵn chai rượu trên bàn. Ngay cả giám đốc một công ty lớn cũng phải giấu chai rượu dưới ngăn kéo còn ta đây bày ngay ra trên bàn. Bạn muốn uống thử rượu này không? Thế thì tôi thích lắm. Bạn không thích uống thử này? Sau lưng bạn có cửa ra đó. - Vừa nói tay lão rót vào hai ly rượu lấy ra từ dưới ngăn kéo.

Tôi để mắt nhìn theo khẩu súng. Báng và lòng súng đen ngòm, cái phản hấp dẫn nhất đó của lão DeWitt lại không phải là màu trắng.

Tôi nghiêng người đỡ lấy ly rượu, lão mới hỏi:

- Sao, chịu nhân việc chứ, Easy?

- Được thôi, cùng còn tùy ông đang tính việc gì trong đầu?

- Ta đang cần tìm người, một bạn chiến hữu, - lão nói. Lão rút trong túi áo sơ mi ra một tấm ảnh đặt xuống bàn. Hình chụp phần đầu và vai một phụ nữ da trắng trẻ đẹp. Một bức ảnh đen trắng được phục chế lại thành ảnh màu trông như những ca sĩ nhạc Jazz bày ở trước cửa mấy hộp đêm. Tóc nàng xoã nhẹ xuống đôi vai trần, gò má cao, còn đôi mắt phải lộ màu xanh nếu như người thợ phục chế ảnh khéo tay. Ngắm nhìn một lúc lâu tôi nghĩ phải đi tìm cho ra nếu muốn để cho nàng mỉm cười nhìn về phía mình y như vậy.

- Daphne Monet, - lão Albright nói - Cũng không tệ lắm đâu nhưng mà khó tìm cho ra.

- Tôi thấy nó chẳng liên quan gì đến việc của tôi, - tôi nói - Tôi chưa bao giờ để ý đến cô nàng này.

- Tiếc cho anh, Easy. - Lão cười nhìn qua tôi. - Tôi nghĩ là anh có thể giúp ta một tay!

- Tôi chưa nghĩ ra thế nào. Mấy cô nàng giống như thế này biết số máy của tôi không khó khăn gì. Ông nên gọi báo cho cảnh sát là hãy nhất.

- Tôi chẳng khi nào gọi ai nếu không phải là bạn bè, hoặc ít ra là bạn trong số quen biết với nhau. Tôi không quen biết bọn cớm, bạn bè tôi cũng vậy.

- Vậy thì ta nên...

- Này Easy, anh biết đó - chột lão cắt ngang, - Daphne thích giao du với bọn Negro. Nàng thích nghe nhạc Jazz, thích ăn đùi heo, thịt gà tây, anh hiểu ý tôi nói chứ?

Tôi hiểu quá nhưng mà không muốn nghe.

- Như vậy ông cho là cô nàng thường lui tới khu phố Watts?

- Chắc là vậy, mà này anh biết không, ta không thể đi tìm cô nàng ở mấy chỗ đó vì ta không phải là người giỏi thuyết phục. Joppy thì hiểu ta quá nên mới kể hết những gì lão biết cho ta nghe, ta đã từng hỏi dò và lão chỉ có thể kể tên ông bạn ra thôi.

- Vậy ông muốn nhắm vào cô nàng để làm gì?

- Bạn của ta muốn gặp nàng để ngỏ lời xin lỗi, Easy. Ông ta hay cáu gắt nên cô nàng mới bỏ đi.

- Thế là ông ta muốn nàng quay về? - Lão Albright cười.

- Liệu tôi có giúp được gì cho ông không, ông Albright? Joppy đã kể cho ông nghe tôi mất việc mấy bữa nay, tôi phải lo tìm việc để trả nợ.

- Tôi trả công một trăm đô la tuần, ông Rawlins, tôi ứng tiền ra trước. Ngày mai ông đi tìm nàng và giữ hết số tiền trong túi.

- Ông Albright, tôi chẳng hiểu gì cả. Tôi muốn nói là làm thế nào tôi lại dính dáng vô chuyện đó. Ông đang tính chuyện...

Lão giờ nắm tay rắn rồi đặt trên miệng mới nói:

- Này Easy mỗi sáng ra hãy cứ nghĩ là anh có việc phải đụng chạm ngay. Anh chỉ nên thắc mắc một việc liệu anh có dính dáng tới... hay là không.

- Tôi muốn nói không thích dính dáng tới pháp luật.

- Vậy nên tôi mới nhờ đến anh giúp một tay. Tôi chẳng ưa gì bọn cảnh sát. Cảnh sát lo bảo vệ luật pháp và anh cùng biết luật pháp là thế nào rồi, phải không?

Tôi đã hiểu ra được vấn đề trước mắt nhưng tôi cần im lặng.

- Luật pháp, - lão nói thêm - Chỉ phục vụ bọn nhà giàu, dân nghèo làm sao với tới được. Anh bạn không muốn dính dáng đến chuyện luật pháp ta cũng vậy thôi.

Lão nhấc ly rượu lên nhìn ngắm như thể xem có con sâu chui vô đó không, xong rồi đặt xuống bàn, tay úp quanh miệng ly.

- Ta chỉ nhờ ông bạn tìm cho ra một cô gái, - lão nói - Và cho ta biết cô nàng đang ở chỗ nào chỉ có vậy. Anh tìm cho ra rồi nói nhỏ vô tai cho ta nghe, cũng chỉ có vậy thôi. Anh tìm được nàng sẽ có tiền thưởng để trả nợ và bạn ta sẽ giúp anh việc làm thậm chí có thể đưa anh về lại hãng máy bay Champion.

- Ông cho biết ai là người muốn tìm cô gái đó?

- Không thể nói tên ra, Easy, thà vậy còn hơn.

- Vậy nên tôi không muốn cất công đi tìm, để rồi gặp mấy tên cớm như muốn nói tôi là người sau cùng đi tìm nàng - trước khi nàng biến mất.

Lão da trắng lắc đầu cười như thể vừa nghe tôi kể chuyện tiểu lâm.

- Chuyện đó xảy ra như cơm bữa, Easy. Ngày nào cũng có. Anh là người có văn hoá, đúng không?

- Có mà sao kia?

- Anh có coi báo. Hôm nay có không?

- Có chứ.

- Ba vụ án! Ba lộn! Chỉ trong một đêm. Chuyện thường ngày ở phố. Người ta sinh ra tìm mọi cách để sống, để hưởng thụ ngay cả khi họ chỉ còn ít tiền gửi nhà băng. Ai cũng lo thu xếp chuyến đi nghỉ cuối tuần, chuyện đó không ngăn được cái chết. Chương trình đi nghỉ cuối tuần không cứu được họ khi thời điểm vừa đến. Con người tìm mọi cách để sống nhưng vẫn có lúc lơ là mất cảnh giác. Họ quên mất một điều quan trọng là cứ mãi tin tưởng rằng không có chuyện gì xảy ra.

Nhìn dáng điệu lão ngồi dựa lưng vô thành ghế nhếch mép cười khiến tôi nhớ lại gương mặt của thằng Mouse. Tôi chợt nhớ vì sao hắn hay cười nhất là mỗi khi có chuyện không may xảy đến cho người khác.

- Anh cứ đi tìm cho ra người con gái đó rồi báo lại cho ta hay, chỉ có vậy. Ta không gây đau đớn cho nàng, bạn ta cũng không được đụng chạm đến nàng. Anh đừng lo nghĩ vớ vẩn làm gì.

Lão kéo ngăn tủ lấy chiếc ví chìa ra một xấp giấy bạc. Lão đếm mười tờ, mỗi lần đếm thè lưỡi liếm ngón tay cái xong rồi xếp ngay ngắn bên ly rượu.

- Một trăm đô la đây, - lão nói.

Tôi chẳng hiểu vì sao đó không phải là một trăm đô la của tôi.

* * *

Nhà lại thuê hàn vì tôi chỉ mong có được một chỗ ngã lưng mỗi lúc đêm về, có được miếng ăn, bạn tôi thường đãi tôi ăn uống và còn biết bao nhiêu cô nàng muốn ngủ với tôi nữa kia. Lúc tôi nhận được món tiền thế chấp tôi thấy nó còn giá trị hơn cả tình bạn. Lão Albright không phải là bạn nhưng lão có được cái mà mình đang cần. Lão là một ông chủ tốt bụng. Lão mời tôi uống thứ rượu ngon và đối đãi tử tế. Lão kể tôi nghe mấy mẩu chuyện, hết thấy là chuyện "láo" từ lúc còn ở Texas.

Một trong những câu chuyện kể là lúc lão còn làm luật sư ở bang Georgia.

- Ta bào chữa cho một tên ghien ma túy can tội đốt nhà ông chủ ngân hàng, DeWitt nhìn chăm chăm về phía bức tường phía sau chỗ tôi ngồi, lão kể - Chủ nhà băng xiết nợ hắn. Ông bạn biết là chủ nợ không cho con nợ thời gian thu xếp lo trả nợ thì ca còn nợ lẫn chủ nợ đều có tội"

- Vậy là ông cứu nó thoát tội? - tôi hỏi lại.

Lão DeWitt nhếch mép cười nhìn tôi.

- Phải, lúc đó công tố viên đã cáo buộc Leon, tức là tay ghien ma túy. Có điều ngài công tố viên Randolph Corey có đủ chứng cứ buộc tội thân chủ tôi đã phạm tội đốt nhà. Nhưng lúc tôi đến kiểm tra nhà Randy, ngồi vô bàn tôi lôi ra được khẩu súng ngắn này. Tôi mới ngồi lại chỉ bàn chuyện thời tiết, vừa kể chuyện tôi vừa lau súng.

- Cứu được thân chủ thoát tội là một chiến công đấy chứ?

- Khi ho! Leon là tên vô dụng. Còn quan toà Randy thành danh trong mấy năm liền ta còn nhớ lúc đó ông ta thua kiện". Lão Albright vươn vai mới nói tiếp - Khi đứng trước một vấn đề pháp lý: anh bạn nên bình tĩnh. Mọi việc trên đời này đều có cái lẽ công bằng của nó.

Uống hết mấy ly rượu tôi mới kể qua chuyện chiến tranh. Hết thấy là chuyện xưa giữa bọn đàn ông với nhau, một nửa là thật, một nửa để cười chơi. Kể gần cả tiếng lão mới hỏi:

- Này Easy, anh đã từng giết ai chưa?

- Thế nào?

- Anh đã từng đánh giáp lá cà với ai chưa?

- Sao vậy?

- Không có lý do gì hết. Ta chỉ muốn biết là anh đã từng nhìn thấy vài vụ tương tự như vậy chưa?

- Vài vụ.

- Anh đã từng sáp lại gần để giết ai đó? Ta muốn nói rất gần đến nỗi anh bạn chỉ vừa nhìn thấy hắn mất cảnh giác rồi hắn không đề ý. Mỗi khi anh ra tay giết một mạng người nghĩ thật là ghê tởm. Bạn giết nhau trong thời chiến ta cho đó là một hành vi ngu xuẩn. Ta biết anh bạn không còn mơ thấy người mẹ thân yêu của anh nữa đâu, hay bất cứ một giấc mơ đẹp đẽ nào khác. Nhưng anh đã quen với không khí chiến tranh nên mới nhúng tay vào chuyện đó.

Nhìn đôi mắt xanh nhợt nhạt của lão khiến tôi nhớ lại xác chết quân Đức mắt mở trừng trừng nằm xếp đống trên đường về Beclin.

- Này Easy, anh nên nhớ một điều, - Lão vừa nói tay vừa cầm tiền trên bàn trao cho tôi - trong bọn chúng ta đây nếu có kẻ chém giết thanh toán lẫn nhau thì cũng chẳng có gì ảm ỉ, nó cũng giống như lúc ta uống cạn một ly rượu bourbon. - Lão nốc cạn ly rượu rồi cười.

Chợt lão cất tiếng:

- Ta nghe Joppy kể anh thường tới quán bar trốn thuế ở khu phố Tám-chín và Trung tâm. Có người nhìn thấy Daphne vô quán bar đó cách đây ít lâu. Ta không rõ tên gọi là gì những đó là nơi những tay chơi có tiếng thường ghé lại vào cuối tuần và người quản lý tên là John. Tối nay anh bạn khởi sự là vừa đấy.

Nhìn cặp mắt lơ đãng của lão tôi biết ngay tiệc rượu vừa tàn. Tôi không biết nói gì hơn là gật đầu, bỏ tiền vào túi, bước ra ngoài.

Ra đến cửa tôi ngoái nhìn lại định gật đầu chào lần nữa nhưng thấy lão DeWitt Albright tay rót rượu mặt nhìn trần trần về phía bức tường xa xa. Lão đang nhìn về một nơi xa xăm, xa hơn chốn sào huyệt bản thủ mà lão đang ngồi.

4.

Quán của John là chỗ bán rượu chui từ trước khi có lệnh hủy bỏ luật cấm bán rượu. Đến năm 1948 khắp nơi ở Los Angeles đã thấy những quán bar được cấp giấy phép. Còn John vẫn theo nghề bán rượu trốn thuế, Hội đồng thành phố không cấp bằng lái xe cho gã thế mới rắc rối chứ. Gã John tìm cách lo lót cảnh sát mở một hộp đêm đi qua ngõ sau khu chợ nhỏ giữa phố Central Avenue và phố Tám mươi chín. Mỗi buổi tối cho tới ba giờ sáng đi vô cửa hàng bạn sẽ nhìn thấy Hattie Parsons ngồi sau quầy bánh kẹo. Ở đây không bày bán nhiều hàng tạp hóa, không có món sữa tươi, món giải khát mà chỉ bày bán lèo tèo có vài thứ nhưng nếu bạn nói đúng mật khẩu hoặc là khách quen, bà ta sẽ chỉ chỗ đi vô quán bar nằm ở cửa sau khu chợ. Còn nếu bạn muốn tự xưng tên, hoặc là chỉ dựa vào cách ăn mặc bề ngoài, có sổ tiết kiệm nhà băng, được rồi, Hattie cất cây dao cạo vô túi áo tạp dề quay lại nhìn đứa cháu Junior Fomay ngồi ngay sau cửa.

* * *

Lúc tôi vừa đẩy cửa bước vô khu chợ thì gặp phải ngay một tên da trắng là một trong ba người hôm nọ. Hắn đứng cao bằng cổ tôi, tóc màu vàng nâu, mặc đồ vét đất tiền. Quần áo xốc xếch hơi thở nồng nặc mùi rượu gin.

- Kia, chào ông bạn da màu, - hắn nói, tay vẫy chào. Hắn bước về phía tôi, tôi muốn lui ra ngoài ngay nếu không muốn đề hắn tấn công.

- Mi tưởng là kiếm hai mươi đô la dễ lắm sao? - hắn vừa cất tiếng thì cánh cửa phía sau lưng đã đóng sập lại.

Bọn chúng mới vừa vung tiền ra cho tôi hôm nào đây.

- Chuyện gì vậy? - tôi hỏi lúc này hắn đang còn say mềm.

- Ta đến đây... tìm người quen. Bọn gái ở đây không cho đi qua. - Hắn bước loạng choạng thế này cũng sẽ té ngã xuống đất. - Sao mi không bảo với bọn chúng là ta vẫn khỏe.

- Tiếc là tôi không thể nói được, - tôi đáp.

- Sao vậy?

- Bọn chúng nói không muốn thấy ông ở quán bar của John với bộ dạng như vậy. - Tôi đi vòng qua chỗ hắn đến gần cánh cửa. Hắn xoay người chực nắm lấy tay tôi, hắn đảo người vòng vòng rồi ngồi phịch xuống đất lưng dựa vô tường.

Hắn nhấc tay lên như muốn ra hiệu cho tôi cúi xuống để hắn kề miệng vô tai nói nhỏ nhưng tôi thấy coi bộ không mong gì thoát ra ngoài được.

* * *

- Kia, Hattie, - tôi nói - Tôi ngỡ là bà ở nhà trọ ngay lối cửa ra vô.

- Tên da trắng kia say mềm phải không?

- Phải.

- Lát nữa phải nhờ Junior trông dùm. Nếu hắn còn ở đây nó sẽ đuổi ra ngoài

Nghe vậy tôi quyết định quên đi chuyện tên say rượu.

- Tối nay ban nhạc nào chơi vậy?

- Cũng là bạn đồng hương của cậu đó, Easy. Ban tam ca Lips. Nhân dịp chúng tôi có tổ chức buổi lễ từ thứ Ba tuần trước.

- Có thiệt không?

- Cô nàng vừa mới tới ban này, - Hattie cười khoe hàm răng trắng muốt. - Có thể chơi tới nửa đêm không chừng.

- Vậy sao! Xin lỗi tôi quên mất, - tôi nói.

- Vô cửa bảy mươi lăm cent đó bạn!

- Để làm gì?

John giả bộ như thế, có thể giá cao hơn. Mục đích không cho bọn càn quấy vô cửa.

- Bọn chúng là ai vậy?

Bà nghiêng người ra phía trước nhìn tôi ứa nước mắt. Bà Hattie có nước da nhợt nhạt tôi không nghi ngờ về chuyện bà sẽ nặng hơn trăm cân Anh ở tuổi sáu mươi - vài năm nữa.

- Cậu có nghe tin Howard chưa? - bà hỏi.

- Howard nào kia?

- Tay tài xế Howard Green đỏ.
- Không, không biết. Từ mùa giáng sinh năm rồi đến nay chưa gặp lại Howard Green.
- Vậy là cậu không còn nhìn thấy hắn nữa đâu, trên cõi trần này.
- Có chuyện gì vậy?
- Hắn ra khỏi đây lúc ba giờ sáng vào cái đêm nhóm Lady Day đến đây thế là đi đời! - Bà giờ nắm tay đám vô giữa lòng bàn tay bên kia.
- Vậy hả?
- Chẳng ai thêm để ý hắn. Cậu có biết là tôi đã bảo hắn đừng đi về nhằm ngày lễ nhưng hắn không nghe. Hắn nói là có việc cần về ngay. Ấy đấy! Tôi đã dặn đừng ra đi vào giờ đó.
- Người ta giết hắn sao?
- Ngay ngoài kia gần bên chiếc xe ô tô. Hắn bị đánh đập tàn nhẫn đến nỗi Esther - vợ hắn - chỉ nhìn ra được xác nhờ nhận dạng chiếc nhẫn cưới. Còn cái mũi nhìn cứ như là của một người khác.
- Howard thích chơi bạo, - Tôi biết chuyện đó. Tôi đưa cho bà đồng tiền hai mươi lăm cent.
- Thôi vô ngay đi anh bạn! - bà cười nói.

* * *

Vừa mở cửa bước vô bên trong điệu kèn trompet alto của ban nhạc Lips đập vào tai tôi. Từ thuở nhỏ lúc còn ở Houston tôi đã thường thức âm nhạc của ban Lips, Willie và Flattop. Mọi người họp mặt đông đủ có cả John với phân nửa số người trong căn phòng chật chội này là dân nhập cư từ Houston san chiến tranh, có một số đã đến đây từ trước. California là thiên đường của dân Nergo phía Nam. Bạn đã từng nghe câu chuyện kể trong dân gian rằng ta có thể ăn trái chín cây, làm đủ ngày công để dành về nghỉ hưu. Chuyện kể thì... thật nhưng sự thật không phải như trong giấc mơ. Cuộc sống ở Los Angeles còn nhiều khó khăn cho dù lao động vất vả cả ngày bạn cũng không ngoi lên được.

Tuy nhiên nếu có dịp bạn hãy ghé vô quán bar của John để hỏi tường về quê nhà Texas, mơ mộng về California. Lúc đó cho dù bạn ở nấc thang tận cùng của xã hội, bạn cũng cảm thấy mình chưa đến nỗi tệ lắm. Ngồi lại đây, uống một ly rượu Scotch, bạn có thể liên tưởng đến giấc mơ xưa và bỗng chốc bạn tưởng đâu giấc mơ đã trở thành hiện thực.

- Kia, Easy!

Tôi chợt nghe một giọng nói vang lên từ phía san cánh cửa.

Thì ra Junior Fomay. Hắn là người quen ở quê nhà. Một tay nông dân chính hiệu, lực lưỡng cả ngày phơi mình ngoài đồng thu hoạch bông rồi ăn nhậu cho tới lúc trở ra đồng vào sáng hôm sau. Trước đây, lúc còn thanh niên, tôi với hắn đã từng xung đột. Tôi những tưởng đã mất mạng rồi nếu như tay Mouse không nhào vô can thiệp.

- Junior! - tôi chào lại - Có việc gì lạ không?

- Chả có gì lạ, chỉ loanh quanh đây thôi.

Hắn ngồi tựa lưng vô vách. Hắn hơn tôi đến năm tuổi có lẽ đã ba mươi ba, hắn mặc quần Jeans, bụng xệ trông Junior vẫn khỏe như ngày nào hắn xô ngã tôi xuống sàn.

Junior miệng phì phà khói thuốc. Hắn hút thuốc lá loại rẻ tiền Zapatas nhập từ Mỹ. Hắn quảng mẩu thuốc xuống sàn thôi không hút nữa. Nhìn chung quanh thấy chỗ nào cũng có dấu tàn thuốc in đen sì dưới sàn gỗ sồi. Quanh chỗ Junior đang ngồi có ít nhất cả chục dấu tàn thuốc lóm đóm như thế. Hắn là thằng ở dơ nên chẳng thêm để tâm mấy việc nhỏ đó.

- Lâu lắm mình mới gặp lại cậu. Dạo này ở đâu?

- Mình làm cho hãng Champion tất bật cả ngày, rồi bọn chúng cho mình nghỉ việc

- Sa thải à?. Một nụ cười thoáng hiện trên môi gã.

- Tớ đang đói đây!

- Mẹ kiếp. Mình thấy lo cho cậu. Giảm biên chế hay sao vậy?

- Làm gì có chuyện đó. Tay chủ không bằng lòng vì công nhân chỉ biết lo làm việc riêng. Lão chủ muốn ăn đòn vô đít hay sao đấy?

- Tớ tin cậu.

- Bước qua ngày thứ Hai vừa tan ca mệt muốn chết đi không nổi...

- Ái chà! - Junior nói xen vô cho hết câu chuyện.

- Không hiểu lão chủ nghĩ sao lại đến nhờ mình làm thêm ngoài giờ. Tớ mới nói là không làm nổi vì có hẹn với người bạn. Về nhà tớ lăn ra giường ngủ.

Junior thích thú với cái ý tưởng đó.

- Lão chủ tức giận mới nói "Bọn chúng mày phải biết điều nếu muốn làm việc lâu dài".

- Lão chủ nói vậy sao?
- Vậy đó! Tôi cảm thấy trong người nóng rần rần vì tức giận.
- Lão ấy là người như thế nào?
- Dân Ý, chắc là bố mẹ lão ta di dân qua đây".
- Ôi chà! Cậu nói thế nào?
- Tớ nói là bọn chúng tôi biết điều từ lâu rồi, trước khi có nước Ý. Thời điểm đó chưa có người Ý qua đây".
- Đúng! - Junior nói.
- Lão ta chưa hiểu tớ muốn nói gì đâu?
- Rồi về sau như thế nào?
- Lão nói "Thôi về đi đừng quay lại đây nữa. Lão chỉ cần người lao động nặng nề". Tớ đi ra ngay.
- Ôi giờ! - Junior lắc đầu - Lần nào cậu cũng bị đối xử như vậy?
- Vậy đó! Uống một cốc bia nhé, Junior?
- Được. - Gã lắc đầu. - Đang rách việc mà gọi bia à?"
- Tớ cũng có đủ tiền gọi hai cốc bia chứ.
- Thế được rồi, mọi bữa tớ vẫn uống bia.

* * *

Tôi bước tới quầy bar gọi hai cốc bia. Nhìn quanh có đủ mặt nửa dân số ở Houston về đây. Bàn nào cũng đầy năm, sáu người ngồi nói chuyện, la hét om sòm còn hôn hít, cười giỡn nữa chứ. San một ngày lao động vất vả mọi người đến quán bar để được thư giãn. Quán trốn thuế nhưng mà ngồi đây thấy thú hơn. Một tay sành âm nhạc dân gian Negro đến đây chơi vì quen biết chủ quán John từ ngày trước đã tạo việc làm cho họ và không tiếc tiền trả công. Có đến hơn hai trăm khách quen lui tới quán John, biết mặt nhan cả, vừa là chỗ làm ăn vừa là chỗ giải trí thư giãn.

Tối nay Alphonso Jenkins mặc chiếc áo vải siu đen để tóc kiểu pompadour.

Có cả Jockamo Johanas. Hắn mặc bộ đồ vải len nâu, mang đôi giày da màu xanh. Con bé Rita Cook gầy nhom ngồi ở cái bàn có năm gã đứng bao quanh.

Tôi chẳng hiểu sao con bé xấu xí, gầy nhom như vậy lại có lắm kẻ đeo bám đến thế! Có lần tôi hỏi thẳng cô nàng sao có chuyện đó, nàng liền nói với giọng than thở:

- Đây, Easy biết không, phân nửa số đàn ông thích nhìn xem mấy cô nàng xinh đẹp hay xấu. Còn mấy tay đàn ông da màu lại thích tìm cô nàng nào dám yêu hết mình đến nỗi bọn chúng có thể quên hết cả ngày đeo đuôi khó nhọc.

Tôi nhìn thấy Frank Green đang ngồi trong bar. Bọn tôi thường gọi hắn là vua phóng dao, hắn có tài rút dao thật nhanh và trên tay lúc nào cũng thủ sẵn con dao. Tôi tránh mặt Frank vì biết hắn là tên gangster. Hắn chuyên chặn cướp xe chở rượu, chở thuốc lá ở khắp nơi của California thậm chí vượt qua bên Nevada. Chuyện gì hắn cũng có thể xen vô và sẵn sàng chém giết bất kì ai cản đường đi của hắn.

Tối nay Frank ăn mặc toàn một màu đen. Trong nghề làm ăn của Frank phải chuẩn bị trước tư thế sẵn sàng nhào vô cuộc - chặn đường cướp của và còn lắm chuyện ghê gớm hơn nữa.

Khắp gian phòng chật như nêm không còn chỗ bước ra sàn nhảy, vậy mà có gần một chục cặp chen chân lọt vô giữa lối đi quanh bàn. Tôi mang hai cốc bia trở lại chỗ cửa ra vào mời Junior một cốc. Tôi nghĩ ra cách làm cho tay nông dân cục mịch này vui vẻ với mấy cốc bia, ngồi nghe kể chuyện nói dóc chơi. Tôi ngồi dựa lưng vừa nhăm nháp vừa nghe Junior kể chuyện xảy ra trong quán bar của John hồi tuần trước hay gì đó. Hắn nhắc lại chuyện Howard Green cho tôi nghe. Hắn kể xen vô chuyện Green nhận làm mấy việc phi pháp dùm cho ông chủ, Junior nghĩ trong đầu. - Chính bọn da trắng giết chết hắn chứ ai".

Junior có thói quen hay thêu dệt mấy chuyện xưa tích cũ, tôi biết quá, vậy mà có nhiều tên da trắng vẫn thích tìm gặp hắn để được gần gũi thoải mái.

- Hắn làm việc cho ai vậy- tôi hỏi ngay.
- Cậu có biết tay rút lui khỏi cuộc tranh chức Thị trưởng vừa rồi không?
- Có phải Matthew Teran?

Lẽ ra thì Teran có nhiều hy vọng thắng cuộc đua tranh chức Thị trưởng Los Angeles, nhưng ông ta mới vừa rút tên cách nay mấy tuần. Không ai rõ lý do vì sao.

- Phải, chính tên ông ta. Cậu biết không, những tay làm chính trị hết thảy đều là kẻ cướp. Tại vì tớ nhớ lại lần đầu tiên Huey Long được bầu làm Thống đốc Louisiana.

- Lips chơi nhạc tại đây lâu mau rồi? - tôi chợt hỏi, cắt ngang câu chuyện.

- Tuần lễ hoặc hơn, Junior không để ý chuyện đó. - Tớ liên tưởng đến chuyện cũ. Đồ chết tiệt, bọn chúng chơi nhạc ngay cái đêm Mouse lồi tớ ra khỏi chỗ ngồi.

- Chớ còn gì nữa! - tôi nói. Tôi còn nhớ rõ cái cảm giác bàn chân Junior đạp vô lưng lúc tôi xoay người không đúng chỗ.

- Tớ cảm ơn hần mới phải. Cậu biết không bữa đó tớ say mềm loạng choạng suýt nữa giết nhầm cậu đó, Easy. Lúc đó tớ còn bị xiềng tay đem đi lao động.

Đã lâu lắm đến nay tôi mới thấy lại nụ cười chân thật của hần. Junior sún mất hai cái răng, một cái ở hàm trên và một ở hàm dưới.

- Từ dạo đó Mouse có việc gì không? - hần hỏi về trầm ngâm.

- Tớ không biết. Hôm nay là lần đầu tiên sau nhiều năm mình mới sức nhớ lại hần.

- Hần còn ở bên Houston chứ?

- Mới nghe nói gần đây. Hần có vợ là EttaMae.

- Lúc cậu gặp thì hần làm ăn ra sao?

- Lâu rồi tớ cũng không nhớ. - tôi nói dối cho qua chuyện.

Junior cười gằn.

- Tớ còn nhớ lúc hần giết chết JoeT., cậu biết tay dắt mồi đó không? Tớ muốn nhắc lại Joe máu me đầy mình còn Mouse thì mặc bộ đồ xanh nhạt. Không nhìn thấy một dấu vết nào hết. cậu biết bọn cóm không làm gì Mouse được, không thể nghi cho hần giết người bởi quần áo hần sạch trơn.

Tôi sức nhớ lần cuối nhìn thấy Raymond Alexander, nghĩ lại không phải chuyện để cười.

- Bốn năm nay tôi không gặp lại Mouse, kể từ buổi tối hôm đó, bên ngoài quán rượu Myrtle tại khu phố Fifth Ward ở Houston. Hôm đó hần mặc bộ đồ màu mận chín, đội mũ nỉ. Lúc đó tôi còn mặc đồ lính.

- Có gì lạ không, Easy!- hần cất tiếng chào hỏi rồi ngược nhìn tôi. Mouse người nhỏ thó, mặt như mặt chuột.

- Chả có gì lạ, - tôi đáp - Trông cậu chẳng khác gì lúc xưa.

Mouse cười nhe chiếc răng vàng sáng chói.

- Coi vậy cũng không đến nỗi nào. Tình hình đường phố giờ yên tĩnh.

Bọn tôi nhìn nhau cười vỗ qua lưng nhau. Mouse vào quán Myrtle mời tôi một ly, tôi mời lại. Cứ mời nhau uống cho tới lúc Myrtle đóng cửa đi ngủ. Bà nói:

- Để tiền rượu dưới quầy tính tiền. Lúc ra về nó tự động khóa lại.

- Cậu còn nhớ ông bố dượng mình chứ, Ease? - Mouse chợt hỏi, lúc này trong quán chỉ còn hai người.

- Có chứ, - tôi nói nhỏ đủ nghe. Mới sáng sớm trong quán vắng tanh, tôi đảo mắt nhìn quanh một lượt, đã phạm tội giết người còn ham nói lớn tiếng, Mouse quên, mất chuyện đó. Hần đã giết chết ông bố dượng rồi đổ thừa cho người khác chuyện đã năm năm nay rồi, nếu có đủ bằng chứng chiếu theo luật pháp chỉ trong vòng một tuần hần sẽ bị treo cổ.

- Đứa con ruột của ông ta, Navrochet, đến tìm tớ năm rồi. Hần không tin Clifton can tội giết người cho dù những người thi hành luật pháp xác định tên này là thủ phạm. Mouse rót thêm một ly rồi nốc cạn hết. Hần rót thêm ly nữa - Cậu có quen em nào da trắng trong thời kỳ chiến tranh không? - hần hỏi tôi.

- Đứa nào cũng thích có một em. Cậu nghĩ sao vậy?

Mouse cười khà ngồi dựa lưng vô thành ghế đưa tay phủi dít.

- Mẹ kiếp, - hần nói - Cũng đáng giá hai lần được cần may, hở? - Nói xong vỗ vô đầu gối tôi thân thiết y như hồi trước thời chiến.

Tôi với hần ngồi uống cả tiếng rồi hần trở lại chuyện Navrochet. Mouse mới nói:

- Ngay trong quán bar này có một tên tiến về phía tớ đang ngồi, hần mang giày ống. Tớ nhìn thẳng vô mặt hần. Hần ăn mặc lịch sự mang giày ống, thấy hần mới bước vô tớ đã mở khóa phéc mơ tuya. Hần muốn nói chuyện với tớ, rủ nhan ra ngoài. Tớ đi ngay. Cậu có thể nghĩ tớ là thằng điên nhưng tớ thì đi ra ngay. Lúc ra đến nơi vừa nhìn quanh hần rút súng chĩa ngay vô giữa trán tớ. Cậu có nghĩ ra được không? Tớ giả vờ run sợ. Navro muốn trừng phạt cậu...

- Tớ à? - tôi nói.

- Chớ còn ai nữa, Easy! Hần nghe tin cậu gặp lại tớ hần muốn giết luôn cậu đấy. Cậu biết là tớ muốn lộn ruột vì lúc này đã uống bia. Tớ giả vờ run sợ, khiến cho Navro tưởng hần ghê gớm lắm nên tớ mới run... Vậy là tớ vật thẳng Nhỏ ra, hề hề, đá vô đôi giày ống của hần. Cậu biết không lúc đó Navro hét nhảy cẫng lên kêu "Trời". Miệng hần méo xệch, hần nói "Ta bắn cho hần bốn phát gục xuống sàn. Ta giết chết bố dượng cũng bấy nhiêu phát đạn".

Thời chiến tôi đã từng chứng kiến bao nhiêu cảnh chết chóc vậy mà hình ảnh tên Navrochet đang chết dần trước mắt mới thật là khủng khiếp, tuy hẳn cũng là đồ vô dụng thôi. Trở lại Texas ở phố Fifth Ward, Houston, chuyện giết nhau xảy ra như cơm bữa có khi chỉ vì một câu nói lỗ miệng, hoặc cá độ ăn thua nhau chỉ một đồng tiền. Kẻ ác giết chết người lành thậm chí cả người ngu muội. Nếu có ai chết trong quán bar này, thủ phạm chính là Mouse. Nếu nhắc đến chuyện phải trái công bằng thì hẳn là người xứng đáng được hưởng.

- Hẳn chộp lấy ngực tớ, Easy nghe chưa, - Mouse nói, như thể hẳn đọc được hết ý nghĩ trong đầu tôi. - Tớ đứng tựa lưng vô tường tay chân tê rần. Trước mắt mờ mịt, tai tớ nghe một giọng nói, mắt nhìn thấy gương mặt một tên da trắng áp sát vô mặt tớ. Hẳn như đang nói lời cầu nguyện. Rồi tên da trắng nói với tớ hẳn đã chết, hẳn hỏi tớ có run sợ không. Cậu biết tớ nói lại hẳn thế nào không?

- Thế nào? - tôi hỏi, và đó cũng là lúc tôi quyết định bỏ xứ Texas ra đi.

- Tớ nói cho hẳn biết bị một tên đánh đập tàn nhẫn từ lúc sập tối, ta cho hẳn xuống địa ngục. Tớ nói "Ta cho đứa con hẳn theo xuống địa ngục, quỷ Satan ở lại với ta, còn ta quất vô đít mi".

Mouse cười nhạt, gục đầu xuống quầy bar, ngủ khò. Tôi lặng lẽ mở ví sợ động đến người say, rút ra hai tờ giấy bạc, xong rồi trở lại khách sạn. Tôi đón xe buýt đi về Los Angeles trước lúc rạng đông.

* * *

Tôi nhớ lại một quãng đường đời vừa trải qua. Đêm đó nằm mơ thấy mình là địa chủ làm lưng để có tiền trả nợ.

- Này Junior, - tôi nói - Gần đây bọn con gái da trắng có ghé vô quán bar phải không?

- Sao cơ? Cậu định tìm ai? - Junior nghi ngờ cũng phải.

- Phải đấy... hình như là...

- Hình như là muốn tìm ai! Bao giờ cậu muốn đi tìm?

- Cậu biết đó, Ồ không, tớ có nghe nói về người con gái này. Ồ... Delia hay Dahlia gì đó. Tớ còn nhớ chữ đầu là "D". Vả lại tóc nàng vàng hoe, mắt xanh người ta nói nàng cũng đẹp gái lắm.

- Không biết tớ còn nhớ không kia..Tớ còn nhớ bọn con gái da trắng đến đây vào ngày cuối tuần, không đi một mình đâu. Tớ mất chỗ làm cũng vì lỡ ghẹo gái.

Tôi chợt nhớ ra Junior đang nói dối tôi. Thậm chí hẳn biết câu trả lời hẳn cũng sẽ giữ im lặng. Tính của Junior là căm ghét những ai tỏ ra có trình độ hơn hẳn. Junior ghét đời, ghét người.

- Thôi được nêu cô nàng có đến đây tớ sẽ gặp. - Tôi nhìn khắp căn phòng. - Kia có một chiếc ghế gần chỗ ban nhạc, tớ sẽ đến đấy.

Junior đưa mắt để ý nhìn theo lúc tôi vừa bước đi khỏi chỗ ngồi. Hẳn chẳng giúp gì cho tôi, tôi cũng chẳng cần dòm ngó tới hẳn.

5.

Tôi nhìn thấy một chiếc ghế trống gần chỗ ông bạn Odell Jones. Odell tính người trầm lặng là một tín đồ ngoan đạo. Dẫu hẳn trông giống như quả hồ đào. Dù là một kẻ tôn sùng Thượng đế nhưng mỗi tuần hẳn lại mon men đến quán John ba, bốn lần. Hẳn ngồi tới nửa đêm chỉ với một chai bia, lặng lẽ một mình chỉ trừ khi có ai tới gạ chuyện.

Với Odell như vậy là đủ say sưa nên hẳn cứ thế mà giữ việc bảo vệ trường học Pleasant Street. Hẳn chỉ mặc mỗi chiếc áo jacket may bằng vải tuyết xám, một chiếc quần len nân cũ mềm.

- Kia Odell, - tôi cất tiếng chào hẳn. - Tối nay thế nào?

- Chà, - hẳn chậm rãi nói, nghĩ ngợi - Tối nay chắc là vui lắm chứ.

Tôi cười vỗ vai hẳn. Thân hình hẳn gầy nhom xò tới muốn nghiêng qua một bên, hẳn cười nhìn tôi rồi ngồi ngay ngắn lại. Trong số bạn bè thì Odell lớn hơn cả bọn gần cả hai chục tuổi, hẳn xấp xỉ tuổi năm mươi. Qua hai đời vợ. Mất ba trong số bốn đứa con.

- Tối nay thấy thế nào, Odell?

- Hai tiếng trước đây, - hẳn vừa nói vừa gãi tai. - Con bé béo Wilma Johnson vô đây với Toupelo nhảy nhót tung bừng. Nó nhảy tung người rung chuyển cả gian phòng.

- Con bé Wilma này thích nhảy nhót, - tôi nói.

- Tớ chẳng hiểu sao nó nặng ký vậy, khi làm cũng như chơi trông nó nặng nề làm sao.

- Nó ăn cũng mạnh lắm.

Câu nói này làm Odell mắc cười.

Tôi dặn hấn giữ dùm chỗ ngồi để đi một vòng chào mọi người.

Tôi hỏi thăm từng người có ai nhìn thấy cô nàng da trắng vô đây, nàng Delia hay Dahlia gì đó. Tôi không nói tên thật ra bởi vì ngại người ta nghĩ tôi có dính líu tới nàng, cũng phòng khi lão Albright làm điều sai trái hoặc có chuyện lôi thôi. Nhưng không ai nhìn thấy nàng. Tôi còn định hỏi cả tay Frank Green nữa nhưng lúc tìm đường tới chỗ quầy bar thì gã đã bỏ đi đâu mất.

Tôi quay lại bàn thấy Odell còn ngồi đó chờ hấn cười nhìn tôi.

- Nàng Hilda Reed tới rồi kia kìa, - hấn nói cho tôi nghe.

- Vậy à?

- Lloyd định gỡ gạc bị cô nàng tống ngay vô cái bụng phê làm cho gã muốn khuyu xuống sàn. - Odell diễn tả điệu bộ của Lloyd giả vờ phùng má trợn mắt.

Cả bọn ngồi cười, chợt nghe tiếng la lớn, ngay cả Lips cũng phải buông tay kèn ngược nhìn.

- Kia Easy!

Odell ngược nhìn.

- Easy Rawlins, cậu đây hả?

Một gã cao lớn đang bước vô trong quán. Gã mặc bộ đồ vét sọc xanh, đội chiếc mũ cao bồi. Gã là một tên da đen cười nhe hàm răng trắng muốt, bộ điệu bễ thế, bước đi ngang qua chỗ đông người giữa những câu chào hỏi dồn dập huyền ảo, gã chen chân tới được chỗ bọn tôi đang ngồi.

- Easy! - gã cười. - Có phải cậu từ trên cửa sổ bay xuống đây?

- Chưa đâu, Dupree.

- Cậu biết Coretta chứ?

Tôi nhìn theo thấy nàng đứng phía sân Dupree, nhìn ra tôi cứ tưởng món đồ chơi trẻ con chất trên xe dắt theo.

- Chào Easy - nàng khẽ cất tiếng chào.

- Kia Coretta, em khỏe chứ?

- Khỏe, - nàng lặng lẽ đáp. Nàng nói nhỏ đến nỗi tôi cũng ngạc nhiên vì sao mình nghe được câu trả lời của nàng giữa một rừng tiếng nhạc và tiếng ồn như thế. Cũng có thể là tôi chẳng nghe được gì cả chỉ thấy nàng nhìn tôi và mỉm cười nên đoán ra câu đáp của nàng.

Giữa Dupree và Coretta là cả hai thái cực. Gã lực lưỡng, cao lớn hơn tôi, giọng nói oang oang, cung cách thân mật cởi mở, Dupree là một anh chàng lạnh trí vậy mà lúc nào cũng tưng tưng thiếu vì rượu và gái.

Nàng Coretta còn khác thường hơn. Nàng lùn tịt, người tròn quay, nước da bò quân, mặt mũi tàn nhang đủ chỗ. Nàng thích chọn thời trang để khoe bộ ngực. Nàng Coretta có đôi mắt xéch. Mỗi khi nàng nhìn tạo cảm giác như đang mơ màng vô định, nhưng bạn vẫn có cảm tưởng rằng nàng đang nhìn về phía mình. Nàng là đối tượng của những tay chơi phù phiếm.

- Lâu lắm không thấy cậu trở lại hăng xưa, Easy, - Dupree nói - Không có cậu ở đó mọi chuyện khác trước. Bọn công nhân nigger không thể tiếp tục làm việc.

- Tớ nghĩ cậu nên đi làm bình thường không có tớ cũng vậy thôi.

- Ở không đâu. Tớ thấy coi bộ không xong. Thằng Beuny đang chờ cậu trở lại đây Easy. Hấn tiếc là đã để cho cậu ra đi một mình.

- Tớ mới nghe cậu nói thôi.

- Cậu biết bọn đó là dân Ý. Không dám nói lời xin lỗi vì sợ mất mặt. Thằng ấy nó trông cậu trở lại, tớ biết mà.

- Cho bọn mình ngồi chung bàn với Odell và cậu được không Easy? - Coretta nhỏ nhẹ nói.

- Được chứ. Dupree kéo dùm chiếc ghế. Đến đây ngồi vô chung bàn, Coretta".

Tôi gọi phục vụ quầy bar cho thêm một bình rượu bourbon, một xô đá cục.

- Vậy là hấn chờ tớ trở lại, hở? - Tôi hỏi lại Dupree, lấy cho mỗi người một ly rượu để trước mặt.

- Chớ sao! Hấn nói là nếu nhìn thấy cậu bước vô cổng hấn giữ lại ngay.

- Tại vì hấn muốn tớ hôn vô miệng đít hấn, - tôi nói. Ly rượu của Coretta đã vơi hết. - Này Coretta, tớ rót cho cậu một ly nữa nhé?

- Nếu cậu rót thì mình cũng muốn uống thử thêm một ly.

Chợt tôi cảm thấy nụ cười nàng chạy dọc xuống xương sống.

Dupree nói:

- Cạn ly đi, Easy. Tớ có nói cậu rất tiếc vì chuyện đó, hấn thôi không nhắc nữa.

- Tớ là người không gặp may. Ai không có lương coi như không gặp may.

Dupree cười to đến nỗi nghe thấy Odell phải giật nảy mình thức dậy. - Dễ coi cậu nói nghe được đấy! - Dupree la lớn. - Thứ Sáu cậu ghé qua đó, tớ cho cậu vô làm trở lại.

Tôi còn nhớ mình đã hỏi có ai gặp được cô nàng đó chưa, nhưng chẳng được gì.

Đến nửa đêm Odell mới chịu ra về. Hắn đứng dậy chào Dupree và tôi rồi hôn lên tay Coretta. Nàng vừa đánh thức dậy được một tâm hồn lạnh lẽ.

Còn tôi với Dupree xúm lại tán dóc chuyện thời chiến. Coretta ngồi cười cất chai rượu uýtki. Lips và ban tam ca còn chơi nhạc. Đêm đã khuya khách vẫn còn ra vô quán, riêng tôi thì không mong gì gặp được nàng Daphne Monet đêm nay. Thôi thì quay lại hăng làm việc kiếm tiền trả cho lão Albright. Rượu làm cho tôi lười ra, bây giờ tôi chỉ thích cười cho đã.

Chưa hết bình rượu mới Dupree đã say bí tỉ. Lúc đó đã ba giờ sáng.

Coretta kê mũi vô phía san ốt tôi nói:

- Anh chàng này thích chơi cho tới lúc gà gáy sáng, nhưng coi bộ con gà cồ này hết gáy rồi!

6.

- Người ta đuổi cổ hắn đi vì còn thiếu nợ tiền thuê nhà. - Coretta nói.

Bọn tôi xúm lại kéo Dupree từ ngoài xe vô nhà, hai chân hắn kéo lê lét làm hư cả vạt cỏ sân nhà phía trước.

Nàng đứng đó nói theo:

- Thợ máy bậc một lương năm đô la một giờ vậy mà không đủ tiền thuê nhà.

Tôi nghĩ không ra vì sao nàng không cảm thấy khó chịu khi Dupree uống thêm rượu..

- Quảng hắn vô giường đó, Easy! - nàng nói lúc bọn tôi vừa lúi cúi vô cửa.

Dupree to con, lớn xác cũng may tôi còn sức đưa hắn vô giường. Sửa chỗ cho hắn nằm kê đầu ngay ngắn tôi muốn xiu luôn. Tôi bước đi loạng choạng từ bên trong phòng ngủ nhỏ hẹp qua bên phòng khách còn hẹp hơn.

Nàng rót cho tôi ly rượu bồ, ngồi tựa lưng vô chiếc ghế sofa. Hai người ngồi sát lại vì chỗ ngồi không rộng hơn chỗ cất mấy cây chổi quét nhà. Lúc đó nếu tôi kể chuyện vui chắc sẽ làm nàng cười ngất ngồi lắc lư rồi nghiêng người vịn vô đầu gối hướng đôi mắt mần hạt dẻ ngược nhìn tôi. Ngồi nói chuyện khe khẽ vậy mà tiếng ngáy lẩn át cả phần nửa câu chuyện. Khi nàng Coretta muốn kể cho tôi nghe thì phải kể sát vô tai tôi nói như đang bàn chuyện bí mật.

Ngồi xích lại sát với nhau như thể hai người đang trao đổi hơi thở. Tôi nói:

- Tớ phải đi thôi, Coretta. Mặt trời lên tớ phải bước đi rón rén ra ngoài đừng để người hàng xóm nói vô nói ra về bọn mình.

- Chà! Dupree ngủ lại đây, cậu lại bỏ đi làm như tớ là món thịt muối".

- Cậu có người ở lại phòng kế bên. Lỡ hắn nghe được thì sao?

- Nghe hắn ngáy hả - nàng thò tay vô chiếc áo bờ lu vén vạt áo cho bộ ngực thoáng mát.

Tôi loạng choạng bước đi vừa được mấy bước.

- Cậu sẽ ân hận nếu bỏ đi, Easy.

- Ở lại càng ân hận hơn.

Nàng lặng thinh. Nàng ngồi tựa vô chiếc ghế sofa phe phẩy bộ ngực cho mát.

- Tớ đi thôi, - tôi nói. Tự tay tôi mở cửa.

- Giờ này Daphne đã vô giường ngủ, - Coretta cười, nàng bật tung chiếc nút áo - Cậu không tìm được ai giờ này đâu.

- Cậu gọi tên nàng là gì?

- Daphne. Có đúng không? Cậu gọi là Delia, không phải tên nàng. Tuần rồi bọn mình gặp nhau ở phòng sinh hoạt.

- Dupree à?

- Không đâu, Easy, có một tên khác. Cậu biết tớ đâu chỉ quen một người.

Coretta đứng dậy bước lại gần sà vô vòng tay tôi. Tôi đánh hơi một mùi hương lải tủa ra từ bức màn che cửa lẫn với mùi hương nồng nàn quanh bộ ngực căng phồng.

Tôi đủ tuổi để sát hại quân địch trong chiến tranh nhưng đứng trước nàng tôi chưa phải là người trưởng thành. Tôi chưa thành người mà Coretta đã là một người từng trải. Nàng kéo chân tôi dặng ra nằm trên chiếc ghế trường kỷ, kề miệng vô tai nói khẽ - Này cưng thỏa mãn em đi... ờ... ờ!.

Tôi ráng giữ mồm để khỏi bật ra tiếng thét. Nàng vùng dậy, giọng rụt rè nói.

- Ôi, thiệt là quá đã, Easy".

Tôi muốn níu nàng lại, nhưng nàng không thể nào lập lại chuyện vừa rồi.

Nàng quần quai dưới sàn, nói với theo:

- Tớ không đứng dậy nổi khi vừa làm tình xong, cưng ơi, thấy nó không như mọi bữa".

- Nó là cái giống gì?

- Cậu biết rồi, - nàng lắc đầu quây quây. - Dupree đang nằm ở phòng bên kia.

- Dừng nhắc tới hắn. Cậu kéo tớ nhập cuộc rồi đó, Coretta.

- Dân có Easy. Tớ làm tình ở ngay phòng kế bên, còn cậu thì lo chạy theo bạn tớ là Daphne.

- Tớ có theo ai đâu, cưng ơi. Nhiệm vụ tớ phải làm, chỉ có vậy.

- Nhiệm vụ gì?

- Người ta nhờ tớ tìm cho ra cô nàng đó.

- Người ta là người nào?

- Có ai để ý người đó đâu? Tớ không chạy theo ai hết, tớ đi theo cậu.

- Daphne là bạn tớ...

- Chỉ có mấy gã đực rựa thôi, Coretta, chỉ có vậy.

Lúc tôi vừa qua cơn thêm khát nàng sắp lại gần tôi mặc sức làm tình. Cứ thế nàng nằm đó nghe tôi kể chuyện cho tới sáng. Nàng mới kể thật cho tôi nghe thằng bồ của Daphne là ai, tôi nghe mà thấy không vui chút nào, nhưng có vẫn còn hơn không.

Nghe tiếng Dupree ho khan như đang trở mình tôi vội lấy quần mặc vô đi ra ngoài: Coretta chồm dậy níu lại ôm sát vô người, nàng thở hắt ra:

- Này Easy, có tìm ra được con bé đó thì Coretta này được hưởng mười đô la chứ? Chính tớ kể ra chuyện đó.

- Chứ sao, cưng, - tôi nói - Chừng nào nắm được tiền mới tính.

Ngay lúc nàng ôm hôn lần cuối giữa từ, tôi mới sực nhớ đêm đã qua. Nụ hôn của nàng không làm sao đánh thức được cái xác chết bên kia.

7.

Ngay từ lúc tôi trở về lại khu phố 116th Street, trời California hôm nay đẹp thật. Những cụm mây trắng lững lờ trôi về phía rặng núi San Bemadmo, có thể nhìn thấy những mảng tuyết trắng phủ trên đỉnh núi, tôi ngửi thấy mùi rác bị tiêu hủy bốc hơi thật xa.

Chiếc ghế dài trong xưởng vẽ còn để nguyên như lúc buổi sáng tôi ra đi. Tập văn thư tôi đã đọc qua được xếp lại ngay ngắn vẫn nằm nguyên trên ghế nệm. Bát đĩa quảng vô trong chậu chưa rửa.

Tôi kéo màn cửa nhặt một chồng thư mà người phát thư nhét qua khe cửa.

Đến khi nào còn được làm chủ một ngôi nhà ngày nào tôi cũng có thư, tôi thích đọc thư. Ngay cả thư quảng cáo tôi cũng không bỏ qua.

Tôi đọc xong một lá thư cam kết cho tôi một năm miễn phí bảo hiểm, một thư báo tôi có may mắn trúng thưởng một ngàn đô la. Rồi tôi đọc đến một lá thư luân lưu đoán tôi sẽ chết nếu tôi không chịu sao ra sáu bản gởi cho những người mà tôi quen biết và hai đồng tiền mười cent gởi cho bưu điện ở Illinois. Tôi đoán đây là một băng nhóm bọn da trắng đánh vào thói mê tín của dân Negro miền Nam. Tôi quăng lá thư qua một bên.

Nghĩ lại sáng hôm nay được ngồi nhà đọc thư thật thú vị biết mấy. Ấm nấu cà phê sôi reo dưới nhà bếp, bên ngoài sân bầy chim sẻ kêu ríu rít. Tôi lật ngược chiếc túi xỏ ra một đồng phiếu coupon, bên dưới còn một phong thư nho nhỏ màu xanh. Phong bì có mùi thơm với nét chữ xinh xắn cho thấy nó được viết ra từ bàn tay một phụ nữ tài hòa. Thư đóng dấu từ Honston, ngoài bì đề tên người nhận là "Ngài Ezekiel Rawlins". Tôi cầm lá thư đến ngay bên cửa sổ để nhìn cho rõ. Mọi khi tôi có nhận được thư nhà bao giờ đâu, lại biết cả tên thật.

Tôi ngồi nhìn ra cửa sổ một lúc rồi mới quay vô đọc thư. Con chim cà cưỡng đậu trên bờ rào chăm chăm nhìn theo con chó dữ sau vườn nhà. Con chó lại gầm gừ nhảy chồm lên phía con chim đang đậu. Mỗi khi nó cựa mình vô bờ rào thì con chim lại nhắc mình như muốn bay đi nhưng rồi nó đậu lại. Con chim đậu lại một chỗ chăm chăm nhìn xuống hàm răng gớm giếc của con chó, có cảm giác nó say sưa với cảnh vật kỳ lạ nơi đây.

"Easy thân ái!

Vì tính nghĩa anh em nên Sophie cho tôi địa chỉ của cậu. Cô nàng mới từ Houston về lại đây, nàng nói ở Hollywood sao mà quá tải. Nghe vậy lúc đó tớ hỏi lại quá tải là thế nào. Còn bé đắp cứt ngùn, "là quá tải". Cụ thể mỗi lần tớ nghe nàng lặp lại câu nói y như rằng chính mình cảm thấy chân thật.

Ở đây ai cũng như nhau. Bọn chúng phá phách khu Claxton Street Lodge. Cậu có thể nhìn đủ thứ bản thiêu quanh đó.

Etta cũng đang hoảng có điều nàng đuổi tớ ra ngoài. Hôm đó tớ ở lại nhà còn bé Lucinda uống say mới về. Quên cả tắm rửa. Tớ biết là mình có lỗi. Cậu lấy đó làm gương để nể nang vợ một chút, việc tắm rửa khỏi phải nhờ ai. Tớ biết nay mai nàng sẽ gọi mình về.

Cậu thấy thằng con trai mình chưa, Easy. Thằng Lamarque nó đẹp làm. Này nó trở mã cao lớn dữ! Etta bảo may cho nó chưa nhìn thấy tớ tức giận. Vậy mà có lúc tớ nhìn thấy mắt hấn chớp chớp. Này nó lớn khôn tớ mừng cho hấn.

Tờ nghĩ tương lai bọn mình không còn ở chung một nhà. Tờ cứ tưởng mình đang sống độc thân thỉnh thoảng ghé thăm phá phách làng xóm.

Lúc nào rảnh nhớ biên thư cho tớ. Gởi qua Etta là mình nhận được ngay.

Hẹn gặp lại.

Tái bút : Tớ nhờ Lucinda viết dùm, viết đúng ý mình muốn nói nếu sai tờ quất vô đít đuổi ra phố Avenue B, cậu nhớ đấy nhé?"

* * *

Việc trước mắt là tôi trở vô buồng riêng nhưng chưa biết nên làm gì bây giờ, hay là sắp xếp đồ vô túi xách rồi giã từ thành phố. Thôi thì phải lui về ẩn dật trong phòng riêng cho xong, chớ biết sao bây giờ.

* * *

Nhớ lại lúc thiếu thời bọn tôi chơi thân với nhau. Có lúc nhập bọn đánh nhau ngoài đường phố, chơi chung gái mà không si tình. Tình bạn giữa bọn tôi không thể so với tình trai gái. Cho đến lúc hấn có vợ là EttaMae Harris thì mọi chuyện khác xưa.

Có hôm khuya lắm hần ghé nhà tôi nhờ lái xe chở hần đi, xe này là xe cướp được đến một trang trại nhỏ hẹp vùng thị trấn gọi là Panah. Hần đến hỏi thăm ông bố dượng về khoản tiền thừa kế mẹ hần trước lúc chết có di chúc để lại. Trước lúc rời thị trấn thì bố dượng của Mouse và một người nữa là Clifton bị bắn chết. Lúc tôi chở Mouse về Houston trong túi hần có hơn ngàn đô la. Tôi không hay biết vụ bắn giết nhau. Trên đường về ngồi trong xe Mouse mới kể hết cho tôi nghe. Lúc đó hần với Clifton chặn bố Reese lại bởi lão không chịu nghe theo lời yêu cầu của Mouse. Hần kể lúc bố Reese giật lấy súng, Clifton bị bắn gục, lập tức hần quay qua bắn lại bố Reese. Hần kể nghe thật vô tư, tay đang đếm xấp bạc ba trăm đô la dính đầy máu đưa cho tôi.

Mouse không bao giờ ân hận những việc hần đã làm. Hần là vậy đó. Hần không có ý định thú thật cho tôi nghe, hần lặp lại như thể là người kể chuyện cổ tích. Việc gì hần đã làm xong ít ra cũng phải có một người được nghe hần kể lại. Khi hần vừa kể lại cho tôi nghe vụ việc và đưa cho tôi ba trăm đô la có nghĩa là tôi thông cảm cho việc làm chân chính của hần.

Nghĩ lại tôi đã nhận tiền của hần, điều này mới thật là tệ hại. Nếu hần nhận biết được là tôi không tin tưởng hần chắc hần sẽ bắn vào đầu tôi. Hần sẽ nhìn tôi như kẻ thù, hần giết tôi vì cái tội thiếu lòng tin. Sau đó tôi giả từ Mouse và xứ sở Texas, tôi đăng ký nhập ngũ sau đó về định cư tại Los Angeles. Tôi tự oán trách mình. Tôi tình nguyện tham gia chiến đấu để chứng tỏ tôi cũng là một con người như ai. Trước ngày quân Đồng Minh đổ bộ ngày 6 tháng 6, tôi cảm thấy run sợ nhưng cuối cùng tôi cũng vượt qua được.

Tôi khắc phục được nỗi sợ hãi. Lần đầu xung trận đánh giáp lá cà tôi đã la hét, kêu gọi đồng đội khi vừa giết được một tên lính Đức. Hần nằm đó đôi mắt trừng trừng nhìn về phía tôi gần cả năm phút trước khi tôi buông đầu hần xuống. Chỉ có một lần duy nhất trong đời tôi không còn sợ hãi là khi tôi tháo chạy cùng với Mouse. Hần tỏ ra tự tin không hề nao núng. Mouse chỉ cao hơn mét rưỡi nhưng hần có thể chống chọi với một người to lớn như Dupree, bạn có tin là tôi thậm chí dám cá độ là hần còn chơi vượt qua không. Hần có thể kẻ dao vô bụng một người và mười phút sau lại ngồi vô bàn gọi một đĩa mì spaghetti ăn ngon lành.

Tôi không thích biên thư cho Mouse bởi không thích nói dối. Tôi nghĩ trong đầu hần có đủ uy lực để khiến tôi phải nghe theo răm rắp. Tôi ước gì đừng bao giờ trở lại đường phố, tôi đã là một người giàu có tôi muốn giả từ những ngày đen tối.

* * *

Tôi lái xe đến cửa hàng rượu mua một chai ba xị Vodka, một bình bốn lít nước bưởi. Trở về nhà tôi ngồi lặng lẽ một chỗ bên cửa sổ nhà trước cho trôi qua hết một ngày.

Ngồi một mình ở nhà nhìn ra đường phố ở Los Angeles thật khác xa lúc còn ở bên Honston. Cho dù bạn đang ở tại một thành phố phía Nam (ngay cả một nơi xô bồ như khu phố Fifth Ward, Honston) lúc nhìn qua cửa sổ sẽ thấy nhiều người quen lui tới. Hôm nào cũng có một cuộc diễu hành những người thân, bạn bè cũ, người yêu xưa và biết đâu bạn sẽ tìm được người yêu mới. là tôi thậm chí dám cá độ là hần còn chơi vượt qua không. Hần có thể kẻ dao vô bụng một người và mười phút sau lại ngồi vô bàn gọi một đĩa mì spaghetti ăn ngon lành.

Tôi không thích biên thư cho Mouse bởi không thích nói dối. Tôi nghĩ trong đầu hần có đủ uy lực để khiến tôi phải nghe theo răm rắp. Tôi ước gì đừng bao giờ trở lại đường phố, tôi đã là một người giàu có tôi muốn giả từ những ngày đen tối.

Tôi lái xe đến cửa hàng rượu mua một chai ba xị Vodka, một bình bốn lít nước bưởi. Trở về nhà tôi ngồi lặng lẽ một chỗ bên cửa sổ nhà trước cho trôi qua hết một ngày.

Ngồi một mình ở nhà nhìn ra đường phố ở Los Angeles thật khác xa lúc còn ở bên Honston. Cho dù bạn đang ở tại một thành phố phía Nam (ngay cả một nơi xô bồ như khu phố Fifth Ward, Honston) lúc nhìn qua cửa sổ sẽ thấy nhiều người quen lui tới. Hôm nào cũng có một cuộc diễu hành những người thân, bạn bè cũ, người yêu xưa và biết đâu bạn sẽ tìm được người yêu mới.

* * *

Vì thế nên Sophie Anderson mới quay về nhà. Nàng thích cuộc sống êm ả ở phía Nam để mỗi ngày ngồi nhìn qua cửa sổ. Mỗi khi nhìn qua cửa sổ nàng muốn gọi tên bạn bè người thân. Nàng muốn họ dừng lại vẫy tay chào trong giây lát.

Sophie là dân miền Nam chính cống, đến nỗi không bao giờ nàng thích hợp được với cuộc sống tạm bợ ở Los Angeles.

Bởi ở Los Angeles không ai còn đủ thời gian dừng chân đứng lại, muốn đi đâu cũng phải lái xe. Ngay cả người nghèo mạt cũng sắm được một chiếc, dù không có nhà ở nhưng cũng phải có chiếc xe để đi lại. Dĩ

nhiên là hấn biết mình đi về đâu ở Honston và Galveston và cả bên Lonisiana, cuộc sống không có ngày mai. Việc làm không ra gì nhưng vẫn kiếm được nhiều tiền bất kể là việc gì ở Los Angeles nếu chịu khó có thể kiếm ra một trăm đô la tuần. Ai cũng thích làm giàu nên phải làm hai nơi trong tuần, còn cuối tuần đi sửa ống nước. Chẳng ai bỏ thời gian rảnh rỗi của mình để cuộc bộ ngoài phố hoặc làm món thịt bò nướng, có chăng là mong có ai đến nhờ chở đi mấy cái tủ lạnh và trả tiền hậu hĩ.

Hôm đó, tôi ngồi nhìn ra đường phố vắng tanh. Lâu lâu mới thấy được vài đứa trẻ nhỏ đeo xe đạp, có khi là một nhóm bọn con gái rủ nhau ra cửa hàng mua bánh kẹo, nước ngọt. Tôi ngồi uống Vodka lai rai chớp mắt một lúc rồi coi lại thư Mouse vừa gửi tới, tôi chẳng làm gì hơn. Tôi muốn quên nó đi nếu hấn có hỏi tôi sẽ giả vờ như không biết là có thư của hấn.

Trời về chiều, tôi càng thấy mình được yên ổn. Tôi là người có tên tuổi, địa chỉ, trong túi có trăm đô la, đến ngày mai tôi tính quay trở lại chỗ cũ xin việc.

Tôi đang ngồi ở nhà, chai rượu Vodka đã vơi cạn vậy mà tôi cảm thấy thanh thản hơn.

Bức thư gửi đóng dấu từ hai tuần trước. Nếu tôi gặp may thì Etta đã gọi Mouse về nhà lại rồi.

* * *

Tiếng chuông điện thoại reo đánh thức tôi dậy, nhìn ra bên ngoài trời tối.

- Alô?

- Ông Rawlins, mấy bữa nay chờ mãi không thấy ông gọi.

Tôi ngạc nhiên, hỏi lại:

- Ông nói sao?

- Tôi đang chờ ông cho biết tin vui.

- Ông Albright đây hả?

- Tôi đây, Easy. Sao thế?

Tôi đứng chờ một lúc cho định thần lại. Tôi định vài bữa nữa gọi cho lão vì lỡ nhận tiền.

- Có tin đây..., - tôi nói, dù còn đang tính chuyện khác. - Cô nàng đi cùng với...

- Thông thả nào, Easy. Ta muốn gặp người mới trao đổi công việc. Nói chuyện qua điện thoại không nên.

Vì ta không thể trả tiền thưởng qua điện thoại được

- Thôi chờ sáng mai tôi ghé qua văn phòng.

- Sao không gặp ngay bây giờ? Anh biết chỗ vòng xoay ngoài cầu tàu Santa Monica?

- Có được rồi, nhưng mà...

- Từ đây ra đó bằng nửa đường đến nhà anh. Ta ra đó gặp đi.

- Mấy giờ rồi?

- Gần chín giờ. Một tiếng nữa cấm đường vậy là chỉ còn bọn mình ở đó thôi.

- Tôi không biết gì... tôi vừa thức dậy...

- Ta tính trả tiền cho anh đây.

- OK, Tôi sẽ ra đó ngay.

Tal tôi còn nghe rõ tiếng gác máy bên kia.

8.

Giữa hai thành phố Los Angeles và Santa Monica là một khu đất nông trại. Những người dân Nhật Bản trồng atiso, rau diếp, dâu tây, dọc hai bên hè đường.

Tôi nhớ lại buổi tối hôm đó cánh đồng sáng rực ánh trăng, gió se se lạnh.

Thú thật tôi không vui chút nào khi phải gặp lão Albright tại khu vực người da trắng như ở Santa Monica để tính chuyện làm ăn. Hãng máy bay Champion Aircraft nơi tôi làm việc cũng thuộc về thành phố Santa Monica, thường ban ngày tôi đi làm xong rồi lái xe về nhà. Chẳng khi nào la cà đây đó, chỉ trừ mấy chỗ bạn bè quen biết cùng một chủng tộc như tôi ở gần nhà. Nghĩ đến lúc gặp lão báo tin vui, lão trả một món tiền đủ để trang trải tiền nợ tháng tới, tôi mừng rơn. Tôi cứ mơ tưởng trong đầu ngày kia mình sẽ mua được nhà mới, một căn hộ ghép. Tôi còn mơ ước tận thêm được đất đai nữa kia tôi sẽ làm lụng để trả tiền thuê đất.

Lúc tôi đến nơi thì vòng xoay và khu nhà mái vòm đã đóng cửa. Trẻ con và bố mẹ lục tục ra về chỉ còn bọn thanh niên lảng vảng quanh đó hút thuốc tán dóc.

Tôi đi bộ ra cầu tàu đến chỗ tường rào chắn nhìn xuống bãi biển. Tôi đoán lão Albright sẽ nhìn ra tôi ở quanh đây, tránh xa bọn trẻ da trắng lắm chuyện rắc rối.

Không lẽ cả tuần nay tôi chỉ lo tránh những nơi cấm kỵ.

Tôi nhìn thấy con bé mập ú tách ra khỏi nhóm bạn. Nó là đứa nhỏ tuổi nhất, cỡ mười bảy, hình như chưa có hẹn hò với ai. Vừa nhìn thấy tôi nó cười chào:

- Chào ông!

Tôi chào lại nó, rồi quay nhìn về phía bờ Bắc Santa Monica dưới ánh đèn mờ. Tôi nghĩ bụng mong nó bỏ đi cho nhanh, chờ lão Albright tới đây gặp tôi, xong tôi về nhà trước nửa đêm.

- Lang thang ngoài trời thế này thích lắm nhì?, - tôi nghe tiếng con bé đằng sau lưng

- Thích chứ.

- Tôi ở De Moines, Iowa. Ở đây không nhìn thấy biển. Ông là dân sống ở Los Angeles phải không?

- Không, tôi ở Texas. Tôi cảm thấy ngột ngạt phía sau gáy.

- Ở Texas có biển không ông?

- Chỉ có vùng Vịnh.

- Ông thường ra đó chơi? - Con bé nghiêng người tựa vô lan can đứng kề bên tôi - Mỗi khi nhìn thấy biển tôi vẫn còn bàng hoàng. Tên tôi là Barbara.

"Barbara Moskowitz. Một cái tên của dân tộc Do Thái".

- Ta là Ezekiel Rawlins, - tôi nói nhỏ.

Tôi không muốn cho con bé biết biệt danh. Tôi liếc nhìn qua vai thấy có hai chàng thanh niên đang nhìn quanh, hình như tìm một người trong bọn đi đâu

- Bọn chúng tìm em kìa, - tôi nói.

- Ai tìm? - con bé đáp - chị em đem em theo bởi vì cha mẹ bắt buộc. Chị em thích làm tình với Herman thích hút thuốc lá.

- Con gái đi một mình như thế này thật là mạo hiểm, cha mẹ có ý muốn em chọn một người.

- Ông có ý định xâm phạm vô người em không? - Con bé chăm chăm nhìn tôi.

Tôi còn nhớ lúc đó nhìn vô ánh mắt con bé kỳ lạ làm sao, chợt tôi nghe tiếng quát tháo:

- Mi đấy hả! Thằng da đen! Có chuyện gì vậy?

Hắn là thằng nhóc con mặt còn búng ra sữa... Hắn cỡ ngoài hai mươi lăm, cao hơn mét rưỡi, hắn sấn tới phía tôi như một tên lính xung trận. Hắn chả biết sợ, bọn ngựa non háu đá.

- Mà muốn gì? - Tôi cố giữ lời lẽ lịch sự.

- Mi hiểu ta muốn nói gì, - hắn vừa nói vừa bước tới chỗ tôi đứng trong tầm tay với.

- Để ông ấy yên, Hemlan! - Barbara hét lên - Chỗ người ta đang nói chuyện!

- Mi nói gì, hở? - hắn hỏi lại tôi - Mi không cần phải nói chuyện với bọn con gái da trắng.

Tôi muốn vặn cổ nó cho đã tay. Tôi có thể moi mắt hắn ra, bẻ gập từng ngón tay hắn. Nghĩ lại tôi cố dằn cơn giận.

Hắn rù thêm năm tên nữa tiến về phía tôi và con bé đang đứng. Bọn chúng bước tới chưa kịp cùng cố đội ngũ, tôi có thể ra tay giết hết bọn chúng ngay lúc này. Bọn chúng đã hiểu thế nào là trò chơi bạo lực? Tôi sẽ bẻ cổ bọn chúng từng đứa một, không có tên nào ngăn cản được. Làm thế nào bọn chúng chạy thoát khỏi tay tôi. Tôi vẫn có tiếng là cỗ máy sát thủ.

- Kìa! - đứa cao lớn trong bọn cất tiếng - Có chuyện gì rắc rối sao?

- Tên nigger này muốn cứu Barbara.

- À nó vừa bị cưỡng dâm.

- Để ông ta yên, Barbara quát - ông ta vừa ở xa tới đây.

Tôi đoán con bé định cứu tôi, như một người mẹ ôm đứa con vừa bị thương bên sườn.

- Barbara! - một đứa khác gọi.

- Kìa, ông bạn có việc gì rắc rối đấy? - tên lớn con hơn tôi hỏi. Nhìn đôi vai hắn rộng, cao hơn tôi một cái đầu tưởng như cầu thủ. Khuôn mặt bệnh ra, da mặt dày. Mắt, mũi, miệng hắn nổi lên như những ốc đảo giữa một vùng da trắng

Tôi nhìn quanh còn có hai đứa nữa cúi mặt gầy gộc. Bọn chúng đứng dàn chung quanh, tôi bước lùi dựa vô lan can.

- Ta chẳng muốn có chuyện rắc rối đâu, - tôi nói. Miệng mồm tanh nồng mùi rượu.

- Mi có chuyện rắc rối đấy!

- Nghe đây, con bé chỉ vừa nói một lời chào. Ta cũng chỉ nói bấy nhiêu lời.

Chợt tôi nghĩ lại. Việc gì ta phải trả lời mi?

Herman nói xen vô:

- Hắn chỉ vừa kịp nói từ đâu tới. Con bé lặp lại y vậy.

Tôi cố nhớ từ đây ra bãi biển còn bao xa. Bây giờ tôi phải tính làm sao rời khỏi nơi này trước lúc phải có vài ba xác chết nằm lại trong số đó có tôi.

- Xin lỗi, - tiếng người đàn ông lạ mặt cất lên.

Từ phía sau chỗ hắn đang đứng là một người đội mũ rom kiểu Panama bước:

- Xin lỗi các bạn, lão Albright nhắc lại. Lão nhếch mép cười.

- Ông muốn gì nào?, - tên kia hỏi lại.

Vẫn nụ cười trên môi. DeWitt nhanh tay rút súng, một kiểu súng trường giấu dưới lớp áo bờ lu đông, lão chĩa thẳng nòng súng vô mặt tên lớn con nhất trong bọn, nói:

- Ta muốn bắn vỡ óc mi ra tung tóe bám đầy trên lớp áo những thằng nhóc con kia, nghe rõ chưa. Ta muốn mi chết thay cho ta.

Tên lớn con nhất bọn hắn mặc chiếc quần tắm màn đỏ chói.

Hắn vừa nhích vai nghiêng qua một bên lão DeWitt nhanh tay bật cò súng.

Nghe một tiếng răng rắc như bẻ gãy khúc xương.

- Nếu ta là mi, ta không dám nhúc nhích đâu, hiểu chưa, chỉ cần nghe một tiếng thờ hất ra là ta nổ súng.

Cả bọn bay đưa nào nhúc nhích ta sẽ giết sạch.

Ngoài khơi biển dậy sóng, gió se lạnh. Lúc này chỉ còn nghe được tiếng khóc lóc của Barbara đang cầm tay chị gái.

- Ta muốn bọn bay đến đây gặp một người bạn. - Lão DeWitt nói - Đây là ông Jones.

Tôi không biết nói sao đành gật.

- Đây là ông bạn của ta, - lão Albright nhắc lại. - Ta tự hào và vui mừng nếu bạn ta chịu khó hạ mình ngủ với em gái và mẹ ta.

Chẳng có ai có ý kiến về những lời lão vừa nói ra.

- Nào, ông Jones, tôi muốn hỏi ông một việc.

- Dạ thưa ngài, ờ, ông Smith.

- Ông có tin là tôi phải bắn lột tròng cái thằng quỷ sứ này không?

Tôi bỏ lửng câu hỏi đó. Hai thằng nhóc nọ đứng khóc lóc còn tên lớn con như cầu thủ chờ lâu sốt ruột cũng phát khóc.

- Thôi được, - Nghĩ ngợi một lúc tôi mới nói - Nếu như hắn không biết nhận lỗi vì lỗi lầm nhục mạ tôi thì ông cứ giết.

- Tôi ân hận, - thằng nhóc nói.

- Mi biết nói thế à? - lão Albright hỏi lại.

- Mi ân hận tới cỡ nào? Nghe đây, ta muốn hỏi mi đã biết ân hận rồi chứ?

- Dạ thưa ngài biết ạ.

- Mi đã biết ân hận? - Lão vừa hỏi xong câu đó chĩa mũi súng vô ngay cặp mắt nhỏ xíu đang chớp chớp - Đừng có chớp mắt, ta muốn mi phải mở mắt nhìn thấy viên đạn xuyên qua nòng. Nào mi đã biết ân hận rồi chứ?

- Dạ có ạ.

- Nào, mi nói được thì làm được. Phải chứng tỏ cho bạn ta thấy. Ta muốn thấy mi quỳ xuống liếm vô thằng nhỏ của ông bạn ta kia. Ta muốn nhìn thấy mi mút cho sạch...

Nghe lão Albright ra mệnh lệnh thằng nhóc vội khóc thét. Phải nói thiệt tình lão chỉ muốn đùa thôi, lão chơi ác như vậy tôi cũng cảm thấy đau xót cho hắn.

- Quỳ xuống ngay không thì chết, nhóc con! "

Mấy nhóc kia để mắt dấn vô tên cầu thủ đang từ từ khụy xuống. Bọn chúng ủa bỏ chạy khi vừa nhìn thấy lão Albright quật nòng súng vô một bên đầu thằng nhóc

- Cút đi ngay! - lão Albright quát - Nếu bọn bay báo cảnh sát ta sẽ đi lùng sục từng đứa một.

Chỉ còn lại tôi với lão. Từ đằng xa tiếng cửa xe đóng mở dội lại ầm ầm, tiếng máy xe ô tô gầm rú vọt nhanh ra khỏi bãi đậu xe ra tới ngoài đường lộ.

- Bọn chúng phải biết thế nào là lễ độ, - lão Albright nói. Lão giấu khẩu súng nòng 0.44 vô bao bên trong chiếc áo bờ lu đông. Ngoài cầu tàu vắng tanh mọi vật chìm trong bóng đêm lạng lẽ.

- Ta tin chắc bọn chúng không dám báo cảnh sát về chuyện lúc này, dù sao chúng ta cũng nên rời khỏi chỗ này phòng khi nhớ có bề gì, - lão nói.

* * *

Chiếc xe Cadillac trắng của Albright đậu bên trong bãi xe dưới gầm cầu tàu. Lão lấy xe ra nhắm hướng Nam chạy dọc theo bãi biển. Đèn điện còn leo lét mấy ngọn, trăng sáng lơ lửng, nhìn ra biển từng đợt sóng

nhấp nhô lóe sáng như những bầy cá khoe mình với những vì tinh tú trên trời cao. Một bản trời có trăng sao, một miền đất chìm trong bóng đêm.

Lão vận radiô nghe nhạc, bài hát "Hai kẻ lạc loài" ca sĩ Fats Waller trình bày. Tôi nhớ ra bài hát đó ngay, vừa nghe tôi đã rung mình. Không phải tôi sợ hãi. Phải nói là tôi tức giận bởi lão làm nhục bọn trẻ. Tôi không màng đến cách suy nghĩ của bọn trẻ ra sao, tôi chỉ lo biết dân lão Albright sẽ lặp lại điều đó với người thân của tôi và thậm chí còn tồi tệ hơn chính tôi là nạn nhân. Nếu lão muốn giết tôi, lão có quyền thực hiện. Bởi tôi không biết quỳ lạy van xin lão hay với bất kỳ ai.

Tôi không còn nghi ngờ gì nữa lão Albright muốn giết thẳng nhóc đó.

- Này Easy, anh có được thông tin gì nào? - nghĩ ngợi một lúc lão mới hỏi tôi.

- Tôi ghi được địa chỉ và tên tuổi. Tôi ghi nhận được ngay lần cuối nàng gặp gỡ người quen. Tôi biết rõ lai lịch và nghề nghiệp của tay đó. - Tôi tự hào lúc còn trẻ được trang bị đầy đủ kiến thức. Joppy đã từng bảo tôi cứ cầm lấy tiền, giả vờ tìm ra được con bé, đến lúc tôi moi ra được thông tin mới khoe khoang.

- Thật xứng đáng đồng tiền bát gạo.

- Tôi muốn biết mọi việc ra sao cái đã.

- Cái gì kia? - lão Albright hỏi. Lão cho xe ra gần tới ngoài mé lộ trông ra ngoài biển Thái Bình Dương lung linh gợn sóng. Đêm nghe sóng biển vỗ bờ, dù đang ngồi bên trong xe cửa đóng kín mít.

- Tôi muốn biết liệu con bé đó không việc gì chứ và bọn kia nữa.

- Bộ anh tưởng tôi là Thần thánh hay sao? Tôi có thể đoán được chuyện tương lai hay sao? Tôi nghĩ là con bé không việc gì đâu. Thằng bạn tôi hẳn là người yêu của con bé. Hẳn định mua sắm nhẫn vàng tính chuyện trăm năm. Anh nên nhớ biết đâu tuần tới con bé lỡ quên không gài khóa giày, nó vấp té ngã gãy cổ như vậy là anh không thể đổ cho tôi biết trước mà không nói.

Tôi cho là chỉ còn cách đó mới tránh né lão. DeWitt không cam kết một lời nào nhưng tôi tin lão không đến nỗi làm hại con bé trong ảnh chụp.

- Con bé đi cùng với một người tên Frank Green hôm thứ Ba tuần trước. Hai đứa vô trong quán bar bên ngoài treo bảng hiệu Playroom.

- Con bé đó đâu rồi?

- Có một bà cho tôi biết bọn chúng cùng băng nhóm, Green với lại con bé đó, vậy có thể cô nàng đi theo hẳn.

- Ở đâu vậy? lão hỏi. Lần này lão không cười và không còn ăn nói tử tế nữa, đến lúc bàn tính chuyện làm ăn, sòng phẳng đâu ra đó.

- Hẳn có một căn hộ tại khu Skyler và Eighty - Third Place thường gọi là khu Skyler Arms".

Lão móc ví ra tay cầm bút viết hí hoáy vô trang giấy ghi chép. Lão nhìn tôi chăm chăm, hai con mắt như thất thần, tay cầm bút gõ lên tay lái xe.

- Còn gì nữa không?

- Frank là một tay găng-tơ tôi nói.

Nghe vậy DeWitt lại cười:

- Hẳn cùng băng nhóm với bọn chặn xe cướp giật. Bọn chúng chỉ lấy rượu, thuốc lá, đem bán quanh vùng phía Nam California.

- Bọn còn đồ à?

Lão DeWitt hỏi mà chưa kịp dần giọng cười xuống.

- Còn đồ, thế đấy. Hẳn có cả dao nữa kia.

- Anh đã nhìn thấy hẳn đụng độ với ai chưa? Ta muốn nói anh đã nhìn thấy hẳn giết ai chưa?

- Tôi thấy hẳn chém một người trong quán bar, tay lăm mồm đó chưa biết Frank là ai.

Chợt đôi mắt lão DeWitt sáng rỡ, lão nghiêng người ra phía trước sát bên tôi hơi thở khô khốc phả vô quanh cổ.

- Ta nhắc để anh nhớ lại một việc, Easy. Anh nên nhớ lại ngay cái lúc Frank rút dao ra đâm kẻ lạ mặt đó.

Một lúc san tới mới gạt đầu khi nghĩ ra câu trả lời.

- Trước lúc sắp lại gần hẳn có vẻ ngập ngừng gì không? Ta muốn nói dù chỉ thoáng qua.

Tôi chợt nhớ lại lúc đó trong quán bar đông nghẹt ở phố Figueroa. Một tên lớn con đang nói chuyện với con bé đi theo Frank, lúc Frank bước tới hẳn đưa tay chụp trước ngực định xô ra. Frank trợn mắt nghiêng đầu một bên như muốn nói cho mọi người nghe "Coi kìa cái thằng quỷ này giờ trò gì đây! Hẳn muốn chết, ngu ngốc đến thế!" Frank rút dao ra ngay tên nọ co người lại dựa vô quầy bar tay ôm bụng cổ chịu đau...

- Nó nhanh như chớp ông ạ, - tôi nói.

Lão DeWitt cười nhạt.

- Thôi được rồi, lão nói - Thế là ta biết rõ mọi chuyện.

- Ông có thể tiếp cận con bé lúc nó đi ra ngoài một mình. Frank thì suốt ngày bám sát tuyến đường xa lộ. Tối bữa kia tôi còn trông thấy hắn tại quán bar của John, hắn ăn mặc đồng phục của bọn chặn xe cướp của như vậy hắn sẽ vắng nhà vài ba bữa nữa.

- Thế thì càng hay, - lão Albright đáp. Lão ngồi ngay ngắn lại. - Không còn lo chuyện rắc rối nữa. Anh còn giữ tấm hình đó chứ?

- Không, - tôi nói gạt - Tôi không mang theo đây. Tôi bỏ quên ở nhà.

Lão liếc nhìn về phía tôi, chắc là lão không tin. Không hiểu sao tôi còn muốn giữ lại tấm hình của nàng. Cái nhìn của nàng khiến tôi cảm thấy tỉnh cả người.

- Thôi để đó khi nào gặp lại nàng ta mới cần, anh biết không, ta muốn sau khi xong việc mọi thứ phải gọn gàng... Đây, thêm một trăm đô la nữa, anh giữ tấm danh thiếp này. Anh chỉ việc đến ngay đó kiếm việc làm chờ thời.

Lão chia ra một xấp giấy bạc cùng với tấm danh thiếp. Tối mờ thế này thấy đường đâu mà coi, tôi cho hết vô túi.

- Tôi có thể quay lại chỗ cũ xin việc, khỏi cần đến địa chỉ này.

- Anh cứ giữ lại đó! - lão nói, tay bật quẹt.

- Anh biết điều với tôi, moi ra được thông tin này, tôi phải biết điều lại với anh. Làm ăn với ta đơn giản chỉ vậy thôi, Easy. Ta chơi sòng phẳng.

* * *

Trên đường quay trở lại, đường sá vắng tanh sáng sủa. Chiếc radiô phát ra điệu nhạc do tay Beuny Goodman biểu diễn, lão DeWitt ngâm nga hát theo y như là lão đã từng theo ban nhạc.

Chiếc xe dừng lại gần chỗ cầu tàu, mọi thứ y như lúc chúng tôi bỏ đi. Tôi mở cửa xe bước xuống. Lão Albright mới nói:

- Ta hân hạnh được cộng tác với anh, Easy. - Lão chìa tay ra vẫn cái bắt tay như quán chặt lấy bàn tay tôi, lão nhìn tôi như muốn nói một cân bốn cọt, - Anh biết không, tôi còn thắc mắc một việc.

- Việc gì thế?

- Anh làm sao để cho bọn nhóc xúm lại quanh anh vậy? Anh cứ hạ gục từng tên thì làm sao bọn chúng đồn anh vô bờ rào được.

- Tôi không giết bọn trẻ, - tôi nói.

Lão Albright lại phá ra cười, buổi tối đó lão phải cười đến hai lần.

Lão chào rồi để tôi ra về một mình.

9.

Tổ công nhân nơi tôi làm việc trong dãy hangar nằm ở phía Nam hãng máy bay Santa Monica. Sáu giờ sáng tôi đã đến nơi, trước giờ giao ca. Tôi muốn ghé lại thăm Beuny, Benito Glacomo trước giờ bọn chúng vô ca. Mỗi lần hãng Champion đưa ra một kiểu máy bay mới cho lực lượng không quân hoặc cho một công ty hàng không dân sự đều phải có một vài nhóm lắp ráp loại bỏ được những chỗ hỏng hóc trong quá trình sản xuất. Benito phụ trách toán thợ chuyên về các bộ phận bên cánh trái, bộ phận này làm xong sẽ chuyển giao qua toán khác lắp ráp hoàn chỉnh chiếc máy bay. Đến lượt các chuyên viên kiểm tra lại các chi tiết bằng cách dùng kính hiển vi đo đạc các bộ phận rồi một lần cuối trước khi đưa vào lắp ráp.

Đây là một công việc hết sức tỉ mỉ, công nhân lắp ráp tự hào khi một sản phẩm được làm ra, riêng với Benito thì khác hẳn cảm thấy khó chịu mỗi khi bọn tôi nhận một công trình mới.

Thế nên hắn tìm cách buộc tôi nghỉ việc. Tôi vừa nhận một ca làm việc nặng nề, tổ của tôi có hai công nhân bị cúm, tôi thì mệt dừ. Beuny yêu cầu cả tổ ở lại kiểm tra công tác, có tôi thì cuộc kiểm tra mới được thông qua nhanh chóng, tôi bảo thôi chờ đến sáng mai. Cả tổ nghe theo tôi. Tôi không làm tổ trưởng nhưng Beuny tin tưởng tôi, hắn muốn cả tổ noi gương tôi bởi vì tôi là công nhân xuất sắc Ngày hôm đó thật sự cực nhọc, vất vả. Tôi thèm được ngủ một giấc cho đã rồi sau đó sẽ bắt tay vào việc. Nhưng Beuny không chịu nghe theo tôi. Hắn bảo tôi hãy chịu khó nếu muốn được tăng lương, lúc đó tôi chỉ còn kém Dupree một bậc.

Tôi mới nói là hôm nào tôi cũng lo làm quần quật, công việc tại hãng xưởng cũng cực nhọc không thua gì công nhân đồn điền phía Nam. Bọn chủ coi công nhân như lũ trẻ con mà lũ trẻ đa số đều lười biếng ai cũng biết điều đó. Beuny muốn chỉ cho tôi thấy được vị trí hần là chủ còn tôi là tớ.

Bọn công nhân da trắng không quan tâm đến chuyện đối xử giữa chủ và tớ bởi bọn chúng không xuất phát từ giai cấp bị khinh miệt như tôi tớ. Bọn công nhân da trắng thường nói "Phải đó, Beuny, nên gọi bọn chúng như vậy" nhưng mà quý tha ma bắt làm sao tôi hiểu ra được còn Beuny thì hiểu quá rõ. Hần khoái chỉ cười vênh váo thích mời ông Devenport hoặc bất kỳ ai một châu bia. Nhưng bọn công nhân Negro không thích ngồi uống bia chung bàn với Beuny. Bọn tôi không thích vô chung một quán bar, không thích cùng ngắm mấy em biểu diễn.

Vậy thì tôi còn biết làm gì hơn là nên ở lại nếu muốn tiếp tục làm việc rồi sáng ngày mai trở vô kiểm tra công tác. Nếu tôi báo cáo không có gì sai sót hần sẽ nhờ tôi đi mua bia uống.

* * *

Tôi đang đứng trước cửa xưởng sửa chữa máy bay. Mặt trời chưa lên cao nhưng nhìn khắp nơi sáng trưng. Nhìn quanh nền xi măng trống trơn chỉ còn hai chiếc xe tải đang đậu và tấm giấy dầu che phủ bộ phận ráp cánh máy bay. Trở lại chỗ làm việc thường ngày thấy nó mới ảm cúng làm sao. Không còn nhìn thấy những tranh ảnh bọn gái nhảy lòe loẹt nhan nhản khắp nơi, những cặp mắt say rượu lơ đãng của bọn da trắng. Tôi được ở chung trong một đại gia đình công nhân chỉ biết làm việc hết ngày thì về nhà, tối ngồi coi báo hay xem chương trình Milton Bene biểu diễn.

- Easy!

Y như rằng giọng nói của Dupree lúc vui cũng như lúc hần chuẩn bị rút súng ngắn nòng ra khỏi bao.

- Kia, Dupree! - tôi quát một tiếng.

- Cậu nói gì với Corett vậy, hả? - hần vừa hỏi vừa bước về phía tôi.

- Chả nói gì cả. Sao cậu hỏi vậy?

- Vậy thì hoặc là cậu có nói gì với con bé hoặc là tớ nói tầm bậy nên nàng mới bỏ đi từ sáng hôm qua không thấy về.

- Nghĩa là sao?

- Thật mà. Nàng làm bữa ăn sáng xong rồi phải đi ngay vì có việc riêng hẹn tối về ăn cơm, từ đó đến nay không thấy mặt mũi đâu hết.

- Nàng không về nhà hở?

- Không thấy. Tớ phải lo hâm lại món thịt hộp đêm hôm qua rồi ngồi chờ mãi cũng không thấy về.

Dupree đứng cao hơn tôi một cái đầu, hần có thân hình lực lưỡng như Joppy thuở còn là võ sĩ quyền Anh. Hần đang vờn quanh chỗ tôi ngồi như chuẩn bị ra đòn dồn dập.

- Không, tớ chả nói gì hết, bọn tớ đưa cậu vô giường nằm ngủ, nàng pha một ly rượu xong tớ về nhà. Chỉ có vậy.

- Rồi nàng bỏ đi đâu? - hần lại hỏi.

- Làm sao tớ biết? Cậu đã biết con người Coretta rồi. Nàng kín miệng lắm. Biết đâu nàng về thăm bà di ở Compton. Hay không chừng nàng bay qua bên Reno.

Dupree ngồi im một lúc chợt hần bật cười.

- Cậu nói nghe hay đấy, Easy. Coretta nghe nói đến máy đánh bạc là nàng già từ mẹ ra đi liền

Hần vỗ vai tôi rồi lại cười.

Tôi thề là không bao giờ dòm ngó đến vợ người ta. Tôi đã thề đi thề lại bao nhiêu lần rồi.

* * *

- Rawlins, - một giọng nói nghe đâu từ phía văn phòng nhỏ hẹp sau nhà xưởng máy bay. - Cậu đấy hả! - Dupree nói.

Tôi bước qua phía đó. Chỗ này trước kia là khu nhà lắp ráp sẵn giống nhà lều hơn là một căn phòng. Beuny đặt bàn làm việc tại đây để gặp mấy ông chủ hoặc khi ra lệnh sa thải công nhân. Cách đây bốn bữa hần gọi tôi vô giải thích vì sao hãng Champion không thuê mướn công nhân không chịu làm tăng ca.

- Thừa ông Giacoma, - tôi mở lời. Cái bắt tay không có vẻ gì là thân thiện.

Beuny đứng thấp hơn tôi, vai hần rộng, bàn tay to, mái tóc đen nhánh nay đã lốm đốm muối tiêu. Nước da sậm màu còn hơn dân da đen. Nhưng nhìn kỹ vẫn nhận ra Beuny là dân da trắng còn tôi là một tên Negro. Hần muốn tôi lao động hết mình, hần muốn tôi tỏ ra biết điều vì nhờ hần nên tôi mới có được một chỗ làm. Hần chăm chăm nhìn về phía tôi, lưng hơi khom như thể một võ sĩ quyền

Anh đứng thể thủ.

- Easy, - hần cất tiếng.

Chúng tôi bước vô trong, hấn chỉ tay về phía chiếc ghế trước mặt. Hấn bước vô chỗ ngồi hai chân ghéch lên bàn tay châm thuốc hút.

- Này Easy, ta nghe Dupree nói là cậu muốn trở lại xin việc.

Tôi đang liên tưởng đến chai rượu uýtki mà Beuny còn cất trong ngăn kéo.

- Dạ phải, thưa ông Giacomo, tôi đang cần việc làm để mà có cơm ăn. - Tôi ngồi dựa lưng thẳng vô thành ghế ngẩng cao đầu. Tôi không muốn hạ mình trước mặt hấn.

- Đây cậu thấy chưa mỗi khi sa thải công nhân ta không thể đổi ý ngược lại. Bọn công nhân sẽ nghĩ là ta nhân nhượng nếu cho cậu vô làm lại.

- Vậy thì tôi cần phải làm việc gì nào. - Tôi nhìn vô mặt hấn hỏi.

Hấn ngồi lùi ra phía san thu người lại trong chiếc ghế - Cậu nói vậy à?

- Dupree bảo với tôi ông sẽ nhận tôi vô làm lại.

- Ta đâu ngờ ai cho phép hấn nói vậy. Ta chỉ nói là nếu có cần việc gì gặp ta nói chuyện. Cậu còn muốn nói điều gì nữa không?

Tôi chưa hiểu ra ý Beuny muốn nói gì. Tôi đang nghĩ cách vừa tăng bốc hấn vừa giữ được thể diện của mình. Tôi chợt nghĩ tới một nơi làm việc ở chỗ khác với một tên da trắng khác. Trên bàn làm việc DeWitt Albright bày sẵn chai rượu và khẩu súng ngắn. Mỗi khi lão đặt câu hỏi tôi trả lời ngay, có thể tôi hơi lúng túng, nhưng còn nói đâu ra đó. Với Beuny hấn chả thèm để tai nghe tôi nói gì. Hấn chỉ muốn nhìn thấy bọn công nhân quy lụy trước mặt hấn. Hấn không phải là một doanh nhân, thái độ của hấn là của một tay chủ đồn điền, hấn muốn làm một tay chủ nô lệ.

- Bây giờ sao đây Easy?

- Thưa ông Giacomo, tôi muốn xin vô làm trở lại. Tôi muốn làm việc, một việc làm lương thiện.

- Chỉ có vậy thôi sao?

- Dạ không, chưa hấn đâu. Tôi đang cần một món tiền để lo trả nợ cầm cố và để lo miếng ăn. Tôi cần có nhà để trú thân, một nơi để nuôi dạy con cái. Tôi còn lo sắm quần áo để đi chơi pool, chơi bi da rồi đi lễ nhà thờ.

Beuny bỏ chân xuống xong rồi đứng ngay dậy.

- Ta phải trở lại văn phòng làm việc. Easy...

- Tôi là ông Rawlins, - tôi vừa nói rồi đứng dậy nhìn hấn. - ông khỏi phải lo giúp tôi có việc làm tôi chỉ cần ông biết tôn trọng tôi hơn trước.

- Xin lỗi, - hấn nói. Hấn định bước đi nhưng tôi đang chân ra chặn lại.

- Tôi nhắc lại. tôi chỉ muốn ông tôn trọng tôi một chút. Bây giờ cho phép tôi được gọi ông là Ngài Giacomo, đúng tên cúng cơm của ông. Tôi với ông không phải là bạn bè vậy không có lý do gì ănn nói vô lễ với ông, gọi ngay tên riêng của ông ra. - Nói xong tôi chỉ tay vô ngực. - Hãy gọi tên tôi là ngài Rawlins.

Hấn nắm chặt tay lại nhìn thẳng ngực tôi như một tay võ sĩ. Tôi biết hấn nghe thấy giọng nói tôi run run. Hấn phải biết ngay lúc này một trong hai người sẽ ra đi nếu hấn nhào tới. Có ai biết được? Biết đâu hấn mới nhận ra chính hấn đã nghĩ sai.

- Tôi xin lỗi, ông Rawlins - hấn cười nhìn tôi - Hiện không còn chỗ trống nào hết. ông ráng chờ mấy tháng nữa rồi trở lại đây, khi dây chuyền sản xuất mới vận hành.

Nói xong hấn mời tôi ra về. Tôi lặng lẽ quay đi.

Tôi nhìn quanh tìm Dupree nhưng chẳng thấy hấn đâu, bên trong trạm cũng không. Tôi lấy làm lạ dù sao cũng thấy vui trong bụng vì mình vẫn còn nghĩ tới hấn. Tôi nghe hơi thở mình phập phồng như muốn bật ra một tiếng cười. Tôi đã trả xong hết món nợ và cảm thấy chính mình có thể tự đương đầu với hoàn cảnh. Lúc bước ra tới chỗ bãi xe tôi chợt liên tưởng đến khái niệm thế nào là tự do.

10.

Đến trưa tôi mới về tới nhà. Đường phố vắng tanh, hàng xóm đang ngon giấc ngủ trưa. Bên kia đường một chiếc xe Ford đến đang đậu tại chỗ. Tôi nghĩ trong đầu chắc là nhân viên đi thu tiền nợ. Bất chợt, tôi cười thành tiếng mấy thứ hoá đơn tiền thuê tôi đã trả trước xong hết rồi. Thuở đó tôi là một người đang tự hào, tôi đã vượt qua còn bĩ cực.

Tôi vừa đưa tay khoá lại cổng trước nhìn qua bên kia đường thấy hai tên da trắng từ trong chiếc xe Ford bước xuống. Một tên cao gầy mặc đồ xanh. Còn tên kia cao cỡ ngang đầu tôi nhưng bụng hằn to gấp mấy lần tôi. Hằn mặc bộ đồ màu nâu nhạt lốm đốm nhiều vết dầu nhớt.

Bọn chúng băng nhanh về phía tôi, tôi nhẹ nhàng quay vô cửa.

- Ông Rawlins! - một tên đứng sau lưng gọi tên tôi. Tôi quay lại đáp

- Gì ạ?

Bọn chúng nhanh chân bước tới, tuy còn dè dặt. Tên to béo dứt tay vô túi.

- Ông Rawlins, tôi xin được giới thiệu tôi là Miller, còn đây là bạn tôi, Mason. - Bọn chúng chìa phù hiệu ra.

- Mà sao?

- Mời ông đi theo chúng tôi.

- Đi đâu?

- Ông sẽ biết sau, - Mason béo vừa nói hằn nắm lấy tay tôi lôi đi.

- Các ông bắt tôi sao?

- Rồi mi sẽ biết, - Mason nhắc lại. Hằn lôi tôi tới trước cổng.

- Tôi có quyền hỏi mấy ông định bắt tôi sao?

- Ta cho mi quyền ngã nhào xuống đất đánh vỡ mặt mi ra, tên nigger ạ. Mi chỉ có được quyền chết.

Nói xong hằn thôi vô giữa bụng. Tôi co người lại hằn nhanh nhẹn tra khoá tay bắt ngược ra sau, bọn chúng lôi tôi ra ngoài xe. Quăng lên băng ghế sau, tôi nằm co ro câm lặng.

- Mi cứ nôn ọe ra đó, ta sẽ cho mi ăn lại, - Mason nói ngược ra sau xe.

Bọn chúng cho tôi đến bột cảnh sát ở phố Seventy - Seventh Street dẫn ra tôi trước cổng chính.

- Cậu tóm được hằn hờ, Miller? - một tên hỏi. Bọn chúng giữ chặt tay tôi, nhún đầu cúi tới trước. Tôi thấy đỡ hơn sau cú đấm ban nãy, tôi giả vờ không cho bọn chúng biết.

- Ồ, tớ mới tóm được lúc hằn vừa về tới nhà. Trong người không có gì hết.

Bọn chúng mở cửa đưa tôi vô gian buồng nhỏ hẹp hắt mùi nước tiểu. Tường không quét vôi, chỉ bày độc mỗi chiếc ghế gỗ cũ kỹ. Bọn chúng không buồn mở miệng mời tôi ngồi, buông tay thả tôi xuống đất rồi bỏ ra ngoài đóng cửa lại.

Cánh cửa chỉ chừa một lỗ hổng để nhìn thấy được. Tôi đưa vai vô tường một lúc sau mỗi gương đứng dậy được. Nhìn quanh không khí ẩm đậm. Trên trần hệ thống ống nước rò rỉ nhỏ giọt xuống dưới. Tấm bạt lót sàn sờn rách, nổi mốc do hơi ẩm. Bên trong chỉ có một cửa sổ không gắn kính thay vô đó là hai chấn song sắt ngăn ngang dọc. Bên ngoài hàng cây xum xuê che khuất mọi thứ chỉ chừa một chút ánh sáng lọt vô. Một căn buồng chật chội, tôi thấp thỏm lo âu có phải đây là chỗ trọ cuối cùng của mình.

Tôi lo bởi vì mọi thứ bị đảo ngược, tôi lặp lại cái trò chơi "bọn cớm với những tên nigger". Bọn cớm bắt người, lấy tên, lần dấu tay xong đẩy vô nhốt trong container chung với bọn "tinh nghi tội phạm" có cả bọn say rượu. Đến khi nào chịu không nổi phải nôn mửa, phải nghe đủ thứ tiếng nói tục tĩu, bọn chúng mới lôi cổ ra đưa qua chỗ khác bắt đầu tra hỏi vì sao ăn cướp kho rượu, tiền chi tiêu vô việc gì?

Tôi giả vờ ngây thơ không nhận tội. Giả vờ cũng khó bởi bọn chúng biết ngay không phải như vậy. Bọn chúng biết ngay khi bạn có dấu hiệu phạm tội, nếu khai là vô tội bọn chúng sẽ nghĩ bạn còn che giấu. Nhưng bữa đó bọn tôi không chối cãi trò cũ. Bọn chúng biết rõ tên tôi nên không cần phải hăm dọa nhét vô container cũng không cần lấy dấu lần tay. Đến giờ này tôi vẫn không hiểu tại sao bọn chúng lại bắt tôi những tội biết chắc một điều dù cho bọn chúng có tính toán đúng cũng không ăn thua gì.

Tôi ngồi xuống ghế ngược nhìn mấy nhanh là phát phơ trước cửa sổ. Tôi đếm được cả thấy ba mươi hai chiếc lá trúc đào xanh tươi. Trên mép cửa sổ là bày kiến hôi nôi đuôi trở xuống theo lời vách tường, bên kia là xác chết con chuột nhắt bẹp nát nằm trong ổ góc tối tăm. Chắc hẳn nơi đây trước kia có một tên tội phạm cố giẫm bẹp gí con chuột. Ban đầu con chuột chạy ngang qua giữa sân, hằn chặn lại, còn vật lui chạy quanh hai ba vòng. Cùng đường nó lui vô cho ngách dưới chân tường chịu chết dưới bàn chân ác

nghiệt của tên tội phạm. Nhìn xác con chuột khô héo tôi đoán chắc là mới đầu hồi tuần trước lúc tôi vừa bị đuổi việc.

Tôi đang nghĩ lan man chuyện con chuột chợt nghe tiếng cửa xích mở, bọn cớm bước vô. Tôi tự trách mình vì sao không coi kỹ cửa đã khoá chưa. Bọn cớm đã tóm được tôi ngay chốc.

- Ezeklel Rawlins! - Milier gọi. - Đã, có tôi.

- Ta muốn hỏi một số việc. Ta tháo còng ra ngay nếu ông chịu hợp tác với chúng tôi.

- Tôi sẵn sàng.

- Tôi đã cho cậu biết, Bill - Mason béo nói. - Hẳn là tên nigger biết điều đây. Tháo còng tay ra, Charlies, - Miller ra lệnh cho Mason béo. - Sáng sớm hôm qua lúc năm giờ ông bỏ đi đâu?

- Sáng nào nhỉ? - tôi nấn ná.

- Sếp nhắc lại, - Mason béo vừa nói hẳn vừa tung chân vo ngay giữa ngực, tôi té nhào ra sau. - Sáng thứ Năm đó.

- Đứng dậy đi, - Miller nói.

Tôi đứng ngay dậy sửa lại chiếc ghế.

- Làm sao tôi nhớ hết được. - Tôi ngồi xuống lại. - Tôi đang ngồi quán bar uống rượu, sau đó dìu người bạn say về nhà. Có thể tôi đng về nhà mà cũng có thể tôi đã vô giường ngủ. Tôi không nhìn đồng hồ.

- Bạn ông là ai?

- Pete. Một người bạn tên Pete.

- Pete hả? - Mason cười thầm. Hẳn vòng qua phía trái tôi, tôi chưa kịp xoay người hẳn đã giơ nắm đấm giáng vô một bên đầu tôi một cú như trời giáng.

Tôi lại té nhào xuống sàn.

- Đứng dậy đi! - Miller nói.

Tôi lại đứng ngay dậy.

- Vậy thì bọn bay uống rượu ở đâu? - Mason cười gằn ngạo nghễ.

- Ở chỗ quen tại phố Eighty - Nine.

Mason lại sấn tới, lần này tôi xoay người né. Hẳn nhìn tôi với vẻ mặt ngây ngô, hai tay giơ lên cao.

- Có phải là chỗ bạn rượu trốn thuế, quán John phải không? - Miller hỏi. Tôi ngồi lặng thinh.

- Ông gặp rắc rối to còn hơn cả chuyện giải tán quán bar, Ezekiel. Ông gặp rắc rối to đấy.

- Rắc rối gì mới được chứ?

- Rắc rối vô cùng.

- Nghĩa là thế nào?

- Nghĩa là ta sẽ đặt mi ra phía đằng sau rồi cho một phát súng vô đầu, thế đấy, - Mason lại nói.

- Sáng sớm năm giờ sáng bữa thứ Năm ông ở đâu, ông Rawlins? - Miller hỏi.

Bọn tôi chơi cái trò này nãy giờ khá lâu. Rồi tôi cũng phải nói:

- Này, ngài khỏi cần phải xen vô chuyện riêng, tôi rất hân hạnh được trình bày những điều ngài muốn biết.

- Vậy là ông muốn hợp tác? - Miller hỏi lại.

- Dạ, muốn.

- Lúc rời nhà Coretta James sáng thứ Năm ông còn đi đâu nữa?

- Tôi về nhà.

Mason định hất chiếc ghế tôi đang ngồi nhưng tôi nhanh chân đứng dậy.

- Tôi đã khai đủ hết rồi, quý vị! - tôi nói lớn, cả hai tên cớm chẳng muốn hiểu. - Tôi đã nói là tôi trở về nhà, biết nói gì hơn nữa.

- Ông ngồi xuống đi, ông Rawlins! - Miller thông thả nói.

- Sao các ông cứ định hất ghế ra mỗi khi tôi ngồi xuống vậy? - tôi gào thét. Nhưng rồi tôi cũng phải ngồi xuống.

- Tôi báo cho cậu biết hẳn là thằng điên rồ đó, Bill, - Mason nói - Tôi cho cậu hay hẳn là thằng tâm thần.

- Ông Rawlins, - Milier nói - Sau khi rời nhà nàng James, ông còn đi đâu nữa?

- Tôi về nhà.

Lần này không ai đánh đập tôi, không thấy ai hất chiếc ghế tôi đang ngồi.

- Máy dạo sau này ông con gặp nàng James nữa không?

- Dạ không.

- Ông có thường tranh cãi với ông Bouchard?

Tôi hiểu ý những vờ nói:

- Hờ?

- Ông với Dupree Bouchard có hay cãi nhau vì nàng James không?

- Ông có biết, - Mason xen vô – Pete?

- Có lúc tôi gọi hắn như vậy đó, - tôi đáp.

- Vậy thì ông Miller nhắc lại "có hay cãi nhau với ông Bouchard?"

- Tôi chả có gì phải cãi nhau với Dupree. Lúc đó hắn đã ngủ say.

- Vậy thì bữa thứ Năm ông bỏ đi đâu?

- Tôi về nhà cùng với một tên say rượu. Cả ngày tôi ở nhà, hôm nay mới đi làm trở lại. Ồ... - Tôi để cho bọn chúng nói chuyện với nhau đừng cho Mason nhớ tới chuyện xô ngã chiếc ghế - Thật ra thì chưa đi làm bởi tôi bị đuổi việc bữa thứ hai. Dù sao tôi phải cố tìm việc lại.

- Bữa thứ Năm ông đi đâu?

- Tôi về nhà cùng với một thằng bạn say rượu.

- Này tên nigger kia, - Mason đưa nắm đấm ngay vô mặt tôi. Mason quật tôi ngã xuống sàn, tôi kịp chụp lấy cổ tay hắn. Tôi quay vòng lại vặn mình lấy thể dạng chân ra để hắn nằm sấp, ngồi trên mông đít mập ú... Tôi có thể giết hắn ngay lúc này như tôi đã từng giết diệt mấy tên trong hàng ngũ quân đội bọn da trắng, nhưng còn có Miller đang đứng sau lưng, tôi đứng ngay dậy tìm một góc tựa lưng vô.

Mason tưởng đâu là hắn có thể trở lại đứng phía sau lưng tôi như các lần trước nhưng lần này hắn bị đè nằm sấp xuống đất. Mason khom người nói:

- Để tớ lo xử thằng này.

Miller dẫn đo chưa biết tính sao. Hắn đứng nhìn qua lại giữa tôi và thằng béo này. Hắn lo sợ tôi sẽ giết chết tên đồng bọn hay là hắn không thích bị rầy rà với chuyện giấy tờ, nếu vậy có thể Miller là một kẻ còn nhân tính không thích chuyện đổ máu và chết chóc trước mắt. Ngẫm nghĩ một lúc hắn mới nói:

- Không được.

- Nhưng mà...

Mason nói ngay:

- Ta bảo không. Thôi đi ra ngoài.

Miller móc bàn tay vô dưới nách tên đồng bọn đỡ hắn đứng dậy. Xong rồi hắn cất súng vô bao sửa chiếc áo bludông ngay ngắn lại. Mason quay lại nhìn tôi, hắn cười gằn rồi theo Miller đi ra ngoài. Hắn muốn nhắc tôi coi chừng hắn là một tay cớm được đào tạo bài bản qua trường lớp. Cánh cửa khoá lại.

Tôi ngồi xuống ghế rồi lại nhìn ra cửa sổ đếm những chiếc lá. Tôi nhìn theo bày kiến kéo nhau về phía xác con chuột chết khô. Lần này tôi tưởng tượng mình là tên tội phạm còn Mason là con chuột. Tôi giẫm cho nó bẹp gí, bộ đồng phục nhàu nát lấm lem, hai con mắt nó lòi ra ngoài.

Tôi ngược nhìn trần nhà còn một bóng đèn mà không thấy công tắc nằm ở đâu. Bên ngoài một chút ánh nắng hắt qua nhánh lá nhật dầm, bên trong gian buồng nhuốm màu sẫm tối. Tôi ngồi trên chiếc ghế, tay xoa đi xoa lại cho vết bầm coi thử đã bớt nhức chưa.

Tôi không muốn nghĩ ngợi gì nữa. Cũng không muốn biết giờ này Coretta hãy Dupree ra sao, hay là bọn cảnh sát đã biết ít nhiều về chuyện đêm thứ Tư. Tôi đang ngồi trong bóng tối, tôi muốn hoá thân là đêm tối. Tôi còn tỉnh mà tâm trí như đang thả hồn theo trong giấc mơ. Tôi mơ trong trạng thái tỉnh táo thể này được làm bóng tối len lỏi thoát ra khỏi nơi chốn bản thủ hiện tại. Nếu tôi là bóng tối chẳng có ai nhìn thấy tôi, cũng chẳng ai hay biết tôi đã biến mất.

Trong bóng tối dày đặc tôi nhận đang được nhiều khuôn mặt, có nhiều gái đẹp và bữa tiệc ăn mừng có thịt, có bánh mứt. Giật mình nhìn lại tôi đang cô đơn, bụng đói meo.

* * *

Bên trong gian buồng tối om chột đèn bật sáng. Tôi cố đưa tay che mắt cho khỏi bị chói vừa lúc đó Miller và Mason bước vô. Miller đưa tay khép cửa lại.

- Ông đã nghĩ ra điều gì muốn nói chưa? - Miller hỏi tôi.

Tôi nhìn về phía hắn đang đứng.

- Ông có thể ra khỏi đây. - Miller nói.

- Mà đã nghe chưa, tên Nigger kia! - Mason quát, tay hắn sờ quần xem phéc mở tuya đã khoá lại chưa. Bọn chúng dẫn tôi vô một gian phòng trống trải đi ngang qua chỗ nhân viên trực bàn giấy. Mọi cặp mắt đổ dồn về phía tôi. Có người nhìn theo cười, có người vẻ mặt xúc động.

Bọn chúng đưa tôi đến trước ban thường trực, tay hạ sĩ quan trả lại ví và con dao bỏ túi.

- Chúng tôi sẽ gặp lại ông bữa khác, ông Rawlins, - Miller nói - Nếu có việc cần chúng tôi đã biết địa chỉ của ông.

- Việc gì mới được chứ? - tôi hỏi lại, giả vờ như người lương thiện muốn hỏi cho ra lẽ.
 - Đây là việc của cảnh sát.
 - Chớ bộ không phải là việc của tôi hay sao khi các ông lôi tôi ra khỏi nhà cho đi lòng vòng tới đây?
 - Ông có thể làm đơn khiếu nại, - khuôn mặt hao gầy xanh xao của Miller không hề biến sắc. Tôi chợt nhớ hẳn có khuôn mặt giống y như người tôi từng gặp một lần trước đây, Orrin Clay. Orrin bị loét miệng, môi miệng lúc nào cũng trễ ra như muốn khạc nhổ.
 - Tôi cần biết liệu trước mắt sẽ có việc gì nữa? - tôi nói.
 - Chúng tôi sẽ gặp ông khi nào cần.
 - Làm sao tôi về đến nhà được vào giờ này. Sau sáu giờ mới có xe buýt.
- Miller lặng lẽ quay đi. Mason đã bỏ đi từ lúc nào.

11

- Tôi bước nhanh ra khỏi bột cảnh sát, giờ tôi chỉ muốn chạy.
- Từ đây tới chỗ quán bar của John còn hơn chục dãy nhà cứ thông thả mà đi. Tôi biết trước vào giờ này xe tuần tra sẽ chặn bắt bất kỳ tên Negro nào còn vội vã bước đi ngoài đường.
- Đường phố còn tối thui vắng vẻ. Cả khu phố Central Avenue như một cái xóm tối tăm còn tôi thì như loại chuột nhất lui vô xó tối rình nấp lũ nhà mèo.
- Lâu lâu có chiếc xe chạy ngang qua mặag theo những tiếng nhạc hay một tràng tiếng cười. Nhìn quanh chẳng thấy ma nào đi bộ như tôi.
- Mới đi khỏi bột cảnh sát chừng ba dãy nhà chợt tôi nghe tiếng gọi.
- Kìa ông đấy hả! Easy Rawlins.
- Chiếc xe Cadillac màu đen đậu xịch lại ngay bên chỗ tôi đang đứng. Chiếc xe dài quá có bằng hai chiếc xe thường ghép lại. Một người đàn ông da trắng đội mũ kết đen thò đầu ra chỗ của tài xế ngồi.
- Lại đây, Easy, đây nè, - người kia nói.
 - Ai vậy? - tôi ngoái lại hỏi rồi lùi thui bước đi.
 - Lại đây, Easy, - người kia lặp lại. - Có người quen ngồi ở băng ghế sau muốn nói chuyện với ông.
 - Tôi bận lắm, ông bạn à, phải đi ngay.
- Tôi bước nhanh hơn như đang chạy.
- Lên xe. Bọn tôi đưa ông tôi cho đỡ, - người kia nói, rồi mới hỏi. - Cái gì? - như đang nói với người ngồi trong xe, không phải với tôi.
 - Easy, - hẳn lại nói. Tôi chúa ghét ai xa lạ lại biết tên tôi. - Sếp tôi muốn đưa cho ông năm mươi đô la đi xe.
 - Đi đâu? - tôi bình thản bước đi.
 - Đi đâu tùy ý ông.
- Tôi không nói nữa cứ đi tới.
- Chiếc xe Cadillac trở nhanh tới trước đậu sát khúc cua xe cách chỗ tôi khoảng mười mét. Cánh cửa xe tài xế bật mở tung, hẳn lồm cồm bước xuống. Hẳn phải duỗi thẳng chân mới bước ra được. Đứng thẳng người nhìn rõ hẳn cao ráo, gương mặt gầy gò nhọn hoắt, tóc thưa không rõ là bạc hay vàng hoe - dưới ánh đèn nhìn không rõ.
- Hắn chìa tay ra giơ cao ngang vai. Tôi nhìn thấy hơi lạ bởi có thể hẳn không thích gây hấn, tôi lại nghĩ khác biết đâu hẳn thủ thế chụp tay tôi.
- Này nghe đây, ông bạn. - Tôi rụn người xuống, trong tư thế này để quật hẳn ngã sụm xuống. - Tôi về nhà. Tôi đang trên đường về nhà, chỉ có vậy. Bạn ông cần nói chuyện cứ nhắc máy gọi đến nhà tôi.
- Tên lái xe chỉ ngón tay về phía sau lưng mới nói:
- Sếp tôi nhờ nói lại là ông ấy biết vì sao bọn cóm bắt nhốt ông đó, Easy. Sếp muốn bàn với ông việc đó.
- Tay tài xế nhếch mép cười đưa mắt nhìn vu vơ. Nhìn thấy hẳn tôi mệt thêm. Tôi nghĩ nếu lao tới thì tôi sẽ té dập mặt. Vậy thì cũng nên biết vì sao bọn cóm bắt tôi đi.
- Chỉ bận việc thôi, phải không? - tôi hỏi lại.
 - Nếu sếp muốn hại ông thì ông đã chết mất từ lúc nào rồi.

Gã tài xế mở cửa xe sau, tôi bước lên. Cửa xe vừa đóng tôi phải che mũi lại vì mùi lạ. Tôi ngửi thấy một mùi hương ngọt ngào có lẫn một vị chát, một mùi toát ra từ cơ thể sống không biết gọi là gì.

Chiếc xe quay đầu lại, tôi ngồi vô chỗ đầu lưng lại với tài xế. Trước mặt tôi là một gã da trắng béo mập, mắt trợn như trắng rằm dưới ánh đèn ngoài đường chiều hắt vô. Hắn nhếch mép cười. Tôi nhìn thấy phía sau chỗ hắn ngồi là nơi chứa hàng, và có một vật gì đang nhúc nhích tôi chưa kịp nhìn ra hắn đã cất tiếng.

- Còn bé đâu rồi, ông Rawlins?

- Ông nói sao?

- Còn bé Daphne Monet đó. Nó đâu rồi?

- Ai vậy kia?

Tôi không thích tranh cãi xằng bậy với bọn da trắng, nhất là bọn đàn ông da trắng. Tên da trắng này mồm miệng dày cộm đỏ loét nhìn như mồm bị sưng tấy.

- Ta biết vì sao bọn cớm bắt ông vô đó, ông Rawlins ạ.

Hắn hất đầu ra sau như ám chỉ bột cảnh sát ở đằng xa. Tôi nhìn theo để thấy được chỗ chứa hàng. Hắn ra về đặc ý mới nói:

- Bước ra đây, cung...

Một thằng con nít leo qua chỗ ngồi, chân hắn mang vớ cũ mềm dơ dáy. Nước đã hắn nâu sẫm, đầu tóc đen nhánh lảng mướt. Nhìn mắt nó xéch tướng đầu người Tàu, nhìn kỹ, nó là dân Mễ.

Thằng bé ngồi bệt xuống sàn quán quýt quanh bên gã to béo.

- Đây là một người phạm tục. - Gã béo nói - Nó là lí do để ta tiếp tục hành trình cuộc đời.

Nhìn thấy thằng bé lại thêm cái mùi trong xe khiến tôi muốn lợm giọng. Tôi cố quên đi vì không biết làm gì khác hơn - cho đến ngay lúc này

- Tôi không hiểu ông có điều gì cần đến tôi, ông Teran? - tôi nói - Còn tôi thì không hiểu vì sao bọn cớm lại bắt giam mình, tôi cũng chẳng biết Daphne, chẳng biết ai cả. Tôi chỉ muốn về đến nhà, quên hết mọi chuyện rắc rối đêm nay.

- Vậy ông biết tôi là ai chưa?

- Tôi có coi báo, ông ra tranh cử chức Thống đốc.

- Ông có thể bị bắt lại, - hắn nói. - Có thể như vậy. Và ông sẽ tranh khỏi. - Hắn cúi người xuống nhéo sau tai thằng bé một cái.

- Tôi chưa hiểu ông nói gì. Tôi chả hiểu gì sất.

- Bọn cớm muốn biết sau khi ngồi uống rượu cùng với Coretta James và Dupree Bouchard xong rồi ông bỏ đi đâu làm gì.

- Vậy hả?

- Tôi không quan tâm chuyện đó, Easy. Tôi muốn biết có ai lấy tên là Daphne Monet.

Tôi lắc đầu:

- Không biết.

- Vậy là có kẻ lạ mặt nào... muốn gặp nàng Coretta hỏi chuyện?

- Ông nói kẻ lạ mặt là sao?

Matthew Teran nhìn tôi, hắn nhếch mép cười một lúc rồi mới nói:

- Daphne là còn bé người da trắng đó, Easy. Nó còn trẻ, xinh đẹp. Tôi mà tìm ra được nó thì còn gì bằng.

- Tôi giúp cho ông được, yên chí. Tôi chưa hiểu vì sao bọn cớm bắt giam tôi. Ông biết vì sao không?

Thay vì trả lời cho tôi biết hắn lại hỏi:

- Ông biết Howard Green chứ?

- Tôi gặp hắn một, hai lần gì đó.

- Bữa tối đó Coretta nói về hắn thế nào?

- Chẳng nói gì. - Tôi nói thật.

- Còn Dupree bạn ông thì sao? Ông ta có nói gì không?

- Dupree chỉ ngồi uống rượu. Hắn bao giờ cũng vậy. Uống xong hắn đi ngủ. Hắn quên rồi. Chỉ có vậy.

- Ta là người có thể lực, ông Rawlins à. - Hắn khỏi cần phải nói. - Ta không muốn nghe ông nói gạ.

- Ông biết vì sao bọn cớm bắt giam tôi không?

Matthew Teran nắm ngực thằng bé người Mễ lôi nó dậy.

- Mày nghĩ sao hả, nhóc? - hắn hỏi lại thằng bé.

Nước mũi thằng nhóc muốn trào ra. Nó há hốc mồm chậm chậm nhìn về phía tôi như thể tôi là còn quái vật. Chẳng phải con quái vật nào, mà chỉ là cái xác loài chó hay nhím chạy băng ngang qua đường bị cán chết trên xa lộ.

Ngài Teran cầm lấy chiếc tù và bằng ngà voi treo trên trần xe ghé mồm vô truyền lệnh.

- Nonnan, đưa ông Rawlins về chỗ nào ông ta thích. Ta nói chuyện xong rồi.

Nói xong hắn đưa cho tôi xem. Một mùi vị khó chịu kết hợp giữa loại dầu ngọt ngào lẫn với mùi vị chát. Tôi cố dằn cơn khó chịu vì mùi lạ, ghi lại địa chỉ quán rượu John đưa cho Nonnan.

- Tiền đây, ông Rawlins. - Teran nói. Hắn cầm trên tay một xấp tiền ẩm ướt.

- Thôi, cảm ơn ông! - Tôi không thích sờ vô những vật mà hắn đã chạm tay tôi.

- Địa chỉ văn phòng tôi có ghi trong danh bạ đó, ông Rawlins. Nếu có tin tức gì nhỏ cho tôi hay, nó sẽ có lợi cho ông đấy.

Chiếc xe dừng lại ngay trước quán rượu của John, tôi vội bước xuống ngay.

* * *

- Easy! - Hattie kêu giật lại - Có việc gì rắc rối cho cậu vậy hở?

Bà đi vòng qua quầy bar đến vô với tôi.

- Bọn cớm, - tôi nói.

- Tôi chờ cậu. Còn Coretta thì sao?

Dường như ai cũng biết cuộc sống của tôi.

- Coretta ra sao hả?

- Cậu đã hay gì chưa?

Tôi chậm chậm nhìn bà.

- Coretta bị giết chết rồi, - bà nói - Tôi nghe tin bọn cớm bắt Dupree tại chỗ làm vì dính dáng tới vụ đó. Tôi còn biết bữa thứ Tư cậu đi chơi chung với hai tên đó, tôi lo bọn cớm sẽ nghi mà theo dõi cậu.

- Bị giết chết à?

- Nó cùng sổ phạn với Howard Green. Bọn chúng đánh đập tàn nhẫn mẹ nàng phải van xin.

- Chết thật à?

- Bọn chúng có làm gì cậu không, Easy?

- Odell có đây không, Hattie?

- Nó đến khoảng bây giờ.

- Bây giờ mấy giờ?

- Mười giờ.

- Bà gọi Odell dùm được không? - tôi hỏi.

- Được chứ, Easy. Để tôi bảo Junior lo việc này.

Ba chui đầu vô cánh cửa rồi quay lại. Một lúc sau Odell trở ra. Tôi lấy làm lạ khi nhìn vẻ mặt Odell ngay lúc này. Trông hắn bình thản nhưng lại cũng giống như vừa gặp ma.

- Cậu cho tớ quá giang về nhà được không, Odell? Mình không có xe".

- Được chứ, Easy.

* * *

Trên đường đi, Odell ngồi trong xe lặng thinh đến lúc về gần tới nhà tôi hắn mới nói:

- Cậu nên nghỉ cho khỏe, Easy.

- Cũng phải ráng ngủ cho khỏe, Odell.

- Đâu có phải chuyện ngủ ngáy. Tớ muốn nói nghỉ cho ra trò, như đi nghỉ hè hãy nghỉ dài ngày gì đó.

Tôi bật cười.

- Có một đào ba nó nói cho tớ nghe dân nhà nghèo làm gì đủ tiền để đi nghỉ hè. Bà ta nói một là phải lo cây còn nếu không thì chịu chết.

- Cậu không cần phải nghĩ việc. Tớ muốn nói cậu phải thay đổi lối sống. Cậu thử đi một chuyến về lại Houston hoặc có thể là Galveston, ở đó ít có ai biết mặt cậu.

- Cậu nói nghe lạ thật, Odell?

Hắn đưa tôi về tới nhà. Tôi nhìn vô thấy chiếc Pontiac đậu sân chỗ tôi. Có được món tiền lão Albright trả công tôi có thể lại đi khắp đất nước.

- Nạn nhân đầu tiên là Howard Green bị giết chết, xong đến lượt Coretta. Rồi tôi lượt bọn cớm sẽ làm thịt cậu, chúng chỉ giả vờ nói Dupree đang bị giam. Thôi cậu hãy đi đi.

- Tớ không đi đâu cả, Odell.

- Sao vậy?

Tôi đứng ngẩn nhìn ngôi nhà. Một ngôi nhà xinh đẹp.

- Tớ không đi được, - tôi nói. - Dù sao cậu nói nghe cũng có lý.

- Nếu không bỏ đi được, Easy, cậu phải tìm nơi mà dựa dẫm.

- Dựa vô đâu mới được chứ?
 - Làm sao tớ biết được. Thôi, thử đi lễ nhà thờ ngày Chủ nhật xem ra sao. Cậu cứ đến trình bày với mục sư Towne.
 - Chúa không cứu giúp ai ngay tại chỗ đi lễ. Thôi ta tìm chỗ khác.
- Tôi bước xuống xe chào hân. Nghĩ lại Odell là thằng bạn nhiệt tình, hân chờ cho đến lúc tôi lê bước tới trước cửa bước vô nhà mới chịu lái xe về.

12.

Uống hết hơn chai Bourbon tôi mới chịu đi ngủ. Rượu vào rồi tôi quên hết mọi chuyện, vậy mà hễ chớp mắt thì hình ảnh Coretta lại hiện về, ôm chầm lấy tôi kể mọi hôn quanh ngực. Tôi còn trẻ và tôi không muốn nhìn thấy người thân phải chịu chết. Ngay cả trong thời chiến dù hay tin bạn bè chết trận, tôi vẫn chờ mong ai đó sống sót trở về. Đêm tối chập chờn. Tôi muốn được chớp mắt một lúc rồi thức dậy gọi tên Coretta, hay ngồi dậy nhắc may khi nghe nàng gọi đến. Nếu không thể chớp mắt ngủ lại thì đã có sẵn chai rượu để đầu giường.

* * *

Đã qua nửa đêm, chuông điện thoại reo.

- Hả? - tôi lẩm bẩm nói trong miệng.
 - Có phải Easy? Easy cậu đây hả? - Tôi nghe một giọng nói khàn đặc.
 - Tôi nghe đây, mấy giờ rồi?
 - Độ ba giờ sáng. Cậu còn ngủ à?
 - Ông nói thế nào? Ai vậy kia?
 - Junior đây. Cậu không biết tớ à?
- Tôi ngẫm nghĩ một lúc cố nhớ đó là ai. Tôi có bạn nào là Junior đâu, không hiểu hân lấy đâu ra số điện thoại của tôi.
- Easy đó hả? Easy! Cậu lại ngủ nữa rồi?
 - Mới giờ này cậu cần hỏi việc gì, Junior?
 - Không có việc gì. Không.
 - Không có việc gì à? Cậu định lòi tớ ra khỏi giường lúc ba giờ sáng mà không có việc gì?
 - Đừng có làm ầm ĩ cả lên, ông bạn. Tớ muốn nói cho cậu hay một việc này.
 - Cậu định nói gì đây, Junior?
 - Chuyện con bé đó mà, chỉ có vậy. - Hân có vẻ nôn nóng. Nghe giọng nói hấp tấp tôi đoán chừng hân đang ngoái nhìn lại sau lưng. - Sao cậu lại cất công đi tìm con bé do làm gì?
 - Cái con bé da trắng đó hả?
 - Có, tớ còn nhớ mỗi tuần rồi có nhìn thấy nàng, đi chung với Frank Green.
 - Tên nàng là gì?
 - Tớ đoán tên con bé là Daphne. Chắc vậy.
 - Nghĩ sao giờ này cậu lại cho tớ hay? Sao lại cho hay vào đêm hôm khuya khoắt thế này?
 - Đến hai rưỡi mới xong việc đó, Easy. Tớ nghĩ cậu cần biết nên mới gọi giờ này.
 - Cậu nghĩ đơn giản là phải báo tin về một con bé vào giờ này mà coi được sao? Ôi giờ, quý tha ma bắt may! Cậu muốn gì đây?

Tôi nghe Junior văng tục mấy câu rồi hân gác máy bỏ đi.

Tôi với tay lấy chai rượu rót ra đầy ly, châm thuốc hút nhớ lại cuộc gọi ban nãy của Junior. Thật ra thì chẳng có ý nghĩa gì, hân gọi đến giờ này nhắc chuyện con bé chỉ là cái cớ, cái chính là hân muốn lắng nghe với tôi. Hân là hân đã hãy biết chuyện gì rồi. Liệu cái tay nông dân cục mịch kia như tên Junior đã biết rõ chuyện riêng tư của ta chẳng? Tôi uống cạn ly rượu, hút hết điếu thuốc vẫn chưa nghĩ ra được.

Men rượu làm cho đầu óc dịu xuống, nhờ thế tôi mới ngủ được một giấc ngắn. Tôi mơ thấy hồ còn nhỏ đi câu cá ở phía Nam Houston. Sông Gatlin có nhiều giống cá mè lớn. Mẹ tôi kể lại loài cá này có con lớn đến nỗi cá sấu gặp phải nó đi không dám tấn công.

Có lần tôi câu được con cá lớn, tôi nhìn kỹ đầu cá thật to dưới nước. Mồm há to bằng cả thân người.

Chuông điện thoại lại reo.

Tôi không trả lời vì sợ lỡ mất con cá, tôi gọi mẹ tôi nghe dùm. Tiếng chuông réo mãi bên tai mà mẹ tôi không nghe tiếng gọi của tôi, con cá tìm cách lặn sâu xuống nước.

Tôi đành buông... cho nó lặn mất và định la lớn một tiếng vừa lúc đó tay tôi nhấc máy:

- A lô!

- A lô, có phải đây là nhà ông Rawlins? Phải không ạ? - Giọng nói êm dịu như giống người Pháp, hoặc lai Pháp.

- Tôi nghe đây, - tôi thở hít ra một hồi. - Ai đó?

- Tôi gọi báo tin về một người bạn của ông.

- Ai nhỉ?

- Coretta James, - nàng vừa nói, đánh vần từng chữ.

Tôi ngồi bật ngay dậy...

- Ai ở đầu dây đó?

- Tôi là Daphne. Daphne Monet, - nàng nói. - Có phải bạn ông là Coretta, đúng không? Cô ta đến gặp tôi nhờ giúp một món tiền. Tôi mới hay là ông đang tìm kiếm tôi nếu không đưa tiền cô ta sẽ báo cho ông. Có phải vậy không, Easy?

- Cô ta nói điều đó lúc nào?

- Không phải hôm qua, hôm trước nữa kia.

- Lúc đó cô em phản ứng ra sao?

- Tôi móc hết hai mươi đô la ra đưa ngay. Tôi chưa biết mặt ông, có phải vậy không, ông Rawlins?

- Cô nàng làm gì ngay lúc đó?

- Cô nàng vội đi ngay, như vậy tôi mới lo bởi bạn tôi cũng bỏ đi chưa thấy về, tôi chỉ còn cách nhờ ông nói cho tôi biết, được chứ? Vì sao ông tìm kiếm tôi?

- Ta không hiểu em định nói gì? - Tôi nói - Bạn của em, ai vậy?

- Frank. Frank Green.

Tôi quơ tay tìm chiếc quần, nó nằm đâu đó dưới sàn gần chỗ giường.

- Vì sao ông đi tìm em, ông Rawlins? Em đã biết mặt ông chưa?

- Em nhầm rồi đó, cung à. Ta chẳng biết cô nàng kia nói gì... Có phải Frank đang đi tìm nàng?

- Em không nói cho Frank biết chuyện nàng đến đây. Hắn không có ở đây, nhưng rồi không thấy hắn về nhà.

- Ta chẳng hay biết Frank hiện ở đâu, ta cũng chẳng biết Coretta chết từ lúc nào.

- Chết à? - Nàng làm ra vẻ như ngạc nhiên.

- Thật đấy, có lẽ là đêm thứ Năm.

- Khiếp quá. Vậy ông có nghĩ là Frank sẽ bị liên lụy không?

- Này nghe đây, cung. Ta không hay biết chuyện gì xảy ra với Frank hoặc với ai kia. Ta chỉ biết nó chẳng dính dáng gì đến ta, chúc em may mắn, thôi ta phải đi ngay...

- Ông phải giúp dùm em.

- Không được, cung. Việc đó quá sức ta.

- Nếu không được buộc lòng em phải nhờ cảnh sát tìm giúp một người bạn. Em báo cho cảnh sát hay về ông và một người nữa, cô nàng Coretta.

- Nghe đây, biết đâu bạn của cô em giết chết nàng.

- Nàng bị đâm chết?

- Không. - Tôi nói liền, biết ngày cô ta đang nghĩ gì - Nàng bị đánh đập cho tới chết.

- Không phải là Frank. Hắn có dao. Hắn không khi nào đánh đập ai. Ông giúp cho em với?

- Giúp gì mới được chứ? - tôi nói. Tôi giơ tay lên trời tỏ ý không cách gì giúp được, nhưng có ai nhìn thấy tôi giờ này.

- Em còn một bạn đây. May ra hắn biết cho Frank.

- Ta chẳng cần đi tìm Frank Green, và nếu em cần sao em không gọi cho hắn biết?

- Em, em phải đi ngay tới đó. Hắn có thể giúp em và...

- Vậy sao phải nhờ đến ta? Đã là bạn thì em cứ đến nhà gặp hắn. Em đón taxi mà đi.

- Em không còn tiền, xe thì Frank đang giữ. Nhà của người bạn lại ở xa quá, em chỉ nhờ ông giúp cho cách làm sao đi tới đó.

- Thôi đừng, em ơi.

- Ông phải giúp em đi mà. Em không muốn nhờ cảnh sát, em không còn cách nào hơn nếu ông không giúp được em.

Tôi cùng ngăn bọn cảnh sát lắm. Nhờ lần sau có việc đến bắt thì không còn đường ra. Tôi còn nhớ con cá mè. Tôi còn nhớ mùi vị cá chiên. Ước gì bây giờ được ăn thử một miếng.

- Bây giờ em đang ở đâu? - tôi hỏi.
- Em đang ở nhà, ở phố Dinker Street. Số Ba mươi tư - Năm một rưỡi.
- Không phải nhà của Frank.
- Em có nhà riêng. Phải vậy không? Hẳn đâu phải là tình nhân của em.
- Thôi được, ta đem tiền cho em, gọi taxi chờ em đến phố Main. Vậy thôi nhé.
- Dạ được, được! Vậy thì tuyệt quá.

13.

Mới bốn giờ sáng, vùng phụ cận Los Angeles còn chìm trong giấc ngủ.

Phố Dinker Street vắng tanh không thấy bóng một con chó tìm chỗ bươi rác. Bãi cỏ công viên tối om tĩnh mịch, thỉnh thoảng mấy cánh bông trắng đong đưa dưới ánh đèn đêm.

Nhà con bé người Pháp là căn hộ ghép một tầng, đèn trước nhà soi sáng có một bên.

Tôi ngồi chờ bên trong xe khá lâu, châm thuốc hút. Căn hộ khá yên tĩnh. Trước sân nhà trồng cây có thân to. Quanh bãi cỏ là dãy hàng rào cọc sơn trắng nổi bật hẳn lên. Tôi nhìn quanh không thấy xác chết nằm phơi mình, không có những tên mặt mũi bặm trợn tay thu sẵn dao đứng phục trước lối ra vào. Lẽ ra tôi phải nghe theo lời khuyên của Odell già từ California ra đi.

Tôi bước tới trước nhìn thấy nàng chờ sân bên trong.

- Ông Rawlins đây hả?
- Easy, cứ gọi tôi là Easy.
- Ôi vậy sao. Coretta cũng gọi tên ông như vậy. Phải không?
- Phải.
- Em là Daphne, mời ông vô nhà.

Tôi đoán đây là ngôi nhà cả gia đình ở chung nhưng lại thấy có vẻ khác. Có thể là hai anh chị em được thừa hưởng gia tài nhưng rồi phân chia không đồng đều nên ngăn ra làm đôi như một căn hộ ghép.

Nàng mời tôi bước vô phòng khách ngăn đôi. Sàn lót thảm màu nâu, ghế sofa bọc nệm nâu tiếp màu với ghế dựa, với màu tường. Một bụi cây dương xỉ che hết phần tường nhà phía trước gần bên tấm màn che cũ màu nâu. Còn chiếc bàn nhỏ đặt trước bộ ghế sofa không phải màu nâu có bày một cái giá mạ vàng có lót gương.

- Uống một ly nhẹ, ông Rawlins? - Nàng mặc chiếc áo xanh giản dị như những cô gái ở Paris lúc tôi còn phục vụ trong quân đội Mỹ. Chiếc áo bình thường dài quá khỏi gối. Nàng chỉ trang sức đơn giản một chiếc kẹp nhỏ làm bằng sứ gắn trên phía ngực trái.

- Không đâu, cảm ơn.

Gương mặt nàng thật xinh. Còn đẹp hơn cả lúc nhìn trong ảnh chụp. Tóc nàng lộn quăn màu nâu nhạt đứng từ xa nhìn tôi tưởng đâu màu tóc hoe vàng, mắt nàng có màu xanh khi thì màu lục nếu nhìn theo lúc nàng nghiêng đầu. Đôi gò má nhỏ cao nhong nhờ khuôn mặt tròn trĩnh nên trong không có vẻ khắc khổ. Đôi mắt nàng hơi xịch gần lại khác hơn mấy cô nàng kia và trông nó quyến rũ làm sao, tôi chỉ muốn giờ tay ôm vòng qua người nàng - để che chở cho nàng thôi.

Tôi ngồi lặng lẽ nhìn nàng một lúc, nàng mới nói:

- Ông phải uống một chút gì chứ?
- Thôi, cảm ơn. - Tôi biết ngay là mình chỉ nên nói nhỏ vừa đủ nghe, tôi hỏi nàng:
- Có người lạ ở quanh đây không?
- Không. - Nàng nói khẽ, xịch lại gần hơn, tôi nhận ra mùi thơm xà bông, mùi xà bông Ivory nàng tắm mỗi ngày - Em sống độc thân.

Nàng chia cánh tay dài nõn na xoa nhẹ lên mặt tôi.

- Ông vừa đánh nhau à?
- Sao em nói vậy?
- Mặt ông bầm tím.
- Chẳng sao cả.

Nàng để tay yên một chỗ.

- Đề em lo cho ông nhé?

Tôi giờ tay xoa lên mặt nàng, vừa nghĩ trong đầu thế này thì thật là điên rồ.

- Thế được rồi, - tôi nói - Tôi mang đến cho em hai mươi lăm đô la đây.

Nàng cười như trẻ thơ. Chỉ có bọn trẻ mới mừng như vậy.

- Cảm ơn ông, - nàng nói. Nàng quay đi đến ngồi xuống chiếc ghế dựa màu nâu hai tay vòng lại trên đùi.

Nàng gật đầu ra hiệu về phía chiếc trường kỷ, tôi nằm xuống ngay.

- Tôi có mang theo tiền đây. - Tôi đưa tay sờ túi, nàng ra dấu chặn lại.

- Ông đưa em tới nhà hẳn được chứ? Em là con gái mà. Ông ngồi lại ngoài xe, em chỉ gặp hẳn trong chốc lát thôi. Năm phút là cùng.

- Nghe này, cung. Tôi chưa biết em là ai...

- Em nhờ ông giúp mà. - Nàng cúi nhìn hai bàn tay xếp lại, mới nói - Ông không thích rầy rà chuyện cò bót, em cũng vậy thôi...

Tôi từng nghe qua chuyện này rồi.

- Sao em không chịu đón taxi?

- Em ngại lắm.

- Vậy mà em lại tin tôi ư?

- Em không còn cách nào khác hơn. Em là người xa lạ bạn bè bỏ đi hết. Nghe Coretta cho biết ông đi tìm, em mới hỏi thăm ông có tệ lắm không, nàng ta nói là ông không phải là người như vậy đâu. Nàng kể ông là người tử tế, ông có lối sống, nói thế nào nhỉ, vô tư.

- Tôi mới nghe nhắc đến em gần đây, - tôi nói - Chỉ có vậy. Tay bảo vệ ở quán rượu John nói rằng tôi cần phải gặp em.

Nghe xong nàng cười.

- Ông giúp dùm em được chứ?

Tôi không còn thời gian để nói không. Câu trả lời không chỉ dành cho lão Albright hoặc là ngay cả với Coretta. Nhưng tôi phải hỏi nàng thêm một câu.

- Làm thế nào em gọi cho tôi được?

Daphne cúi nhìn hai bàn tay, tôi nhắm được ba giây. Khoảng thời gian đủ cho một người bình thường nghĩ ra được câu nói dối.

- Trước khi giao tiền cho Coretta, em nói em muốn nói chuyện với ông. Em muốn biết vì sao ông đi tìm em.

Dù sao nàng cũng là phận gái. Tuổi chưa qua ba mươi hai.

- Người bạn của em hiện đang sống ở đâu?

- Ở một nơi đâu gần Hollywood, phố Laurel Canyon Road.

- Em biết đường đi tới đó?

Nàng gật đầu lia lịa, chợt nàng nhớ ra nói:

- Cho em mang cái này ra.

Nàng vụt chạy ra khỏi phòng khách tới cho thêm cửa tối om rồi quay trở lại ngay. Nàng xách trên tay chiếc vali cũ mềm rách nát.

- Đây là đồ dùng của bạn em, Richard, - nàng rút rờ nhếch mép cười.

* * *

Tôi lái xe băng qua thị trấn La Brea rồi nhằm thẳng hướng Bắc đi Hollywood. Con đường chạy qua hẻm núi chật hẹp chạy vòng vèo không có xe cộ qua lại. Không nhìn thấy xe cảnh sát đi tuần tra, tôi yên tâm hơn bởi bọn cảnh sát cứ nghĩ có bọn đi điểm mỗi khi nhìn thấy một tên da màu ngồi chung xe với đàn bà da trắng.

Qua mỗi khúc cua gần đầu đường, tôi còn nhìn thấy ánh đèn đêm ở Los Angeles. Trên chặng đường về cả thành phố tràn ngập ánh đèn, rực rỡ chói lọi tràn đầy sức sống. Ngồi trong xe nhìn ra phố Los Angeles, về đêm thấy trong người khoẻ hẳn ra.

- Tới đây kia nữa, Easy. Chỗ có bãi đậu xe.

Cũng là một căn nhà nhỏ hẹp. So với những toà nhà lâu đài nằm trên chặng đường đi qua nhìn lại thấy ngôi nhà này như dành riêng cho người giúp việc. Căn nhà hình chữ A có hai cửa sổ, cửa trước để mở toang.

- Nhà bạn em vẫn để cửa mở như vậy à? - tôi hỏi.

- Em không rõ.

Xe dừng lại, tôi bước xuống cùng với nàng.

- Ông chờ em một chút thôi.

Nàng đưa tay xoa nhẹ tay tôi rồi quay vô nhà.

- Thôi, để tôi đi theo vô.

- Không được đâu! - nàng nói, giọng quả quyết khác trước.

- Nghe đây, giờ này đã qua khuya, ở một nơi xa lạ vắng vẻ thuộc về một thành phố lớn. Cửa để mở toang như vậy chắc là có chuyện không ổn. Nếu có chuyện liên quan tới người mà tôi biết mặt thì bọn cảnh sát sẽ đuổi theo tôi vô tới tận nghĩa trang.

- Được rồi, - nàng nói - Ông chỉ quan sát, nếu mọi việc em xuôi thì thôi. Xong rồi ông trở ra xe.

Tôi đưa tay đóng cổng lại, chưa kịp nhấn nút bật công tắc, Daphne từ bên ngoài đứng gọi

- Richard!

Đây là một căn nhà nhìn như căn chòi ở miền núi. Cửa trước ăn thông vô gian buồng rộng rãi bên trong chia ra gồm phòng khách, phòng ăn, nhà bếp gộp lại một chỗ. Giữa nhà bếp và nhà ăn đặt một quầy dài ngăn cách. Góc trái đằng xa bày một bộ trường kỷ trải chiếc chăn bông hàng Mễ, một chiếc ghế sắt lót nệm chỗ ngồi và chỗ dựa lưng. Vách tường nhìn ra cửa trước gắn lớp kính. Ngồi bên trong có thể nhìn thấy ánh đèn đêm thành phố lấp lánh qua lớp cửa kính của gian buồng, chỗ Daphne và tôi đứng có một lối cửa ra vô ở cuối dãy tường phía trái.

"Đây là buồng ngủ của anh chàng".

Buồng ngủ bày biện đơn giản. Sàn nhà lát gỗ, có một cửa sổ, một chiếc giường rộng rãi với một xác chết đặt nằm trên đó.

Hắn vẫn mặc bộ đồ màu xanh như hôm nào. Hắn nằm vắt ngang qua giường, tay buông xuôi trong tư thế của Chúa Jesus - mấy ngón tay xò ra căng thẳng nhìn khác xa hình tượng trên cây thánh giá của mẹ tôi. Hắn không gọi tôi là "người anh em da màu" - tôi nhận ra hắn là một tên da trắng say sưa vẫn thường gặp trước quán rượu của John.

Daphne ghen cả hòng. Nâng niu tay tôi:

- Richard nằm đó.

Một con dao hang thịt còn cắm sâu trên ngực. Chuôi dao màu nâu láng bóng lung lẳng một nửa ở ngoài trông như cây cỏ nên mọc quanh bờ ao. Hắn té nhào ngã lưng trên đồng chăn mềm, máu phun ngược về phía trên loang đầy cả mặt và cổ. Máu thấm quanh con mắt mở to nhìn trùng trùng. Máu đông lại ở mặt, trên đầu tóc thành một lớp dày cộm như món chè thạch Jell-O. Tôi thấy muốn lợm giọng bụm miệng lại.

Tôi quỳ một bên đầu gối, cố che giấu vẻ khó chịu. Tôi quỳ xuống bên xác chết như một vị mục sư đang làm phép trước sự chứng kiến của người đang khóc lóc. Tôi không biết tên họ hắn, làm ăn ra sao, tôi chỉ biết là hắn đã chết.

Chợt đầu ngay lúc này những người tôi quen biết đã chết từ lâu lại hiện về. Nào là Bernard Hook, Addison Sherry, Alphonso Jones, Marcel Montague. Và con cả ngàn tên lính Đức mang họ Heinz, có cả trẻ con, phụ nữ. Kẻ thì bị chặt đứt lìa, kẻ thì bị thiêu. Giữa lúc cuộc chiến căng thẳng tôi đã cắt đứt mối quan hệ và còn những việc tệ hại hơn nữa. Tôi đã từng gặp những xác chết mở mắt nhìn trùng trùng như Richard đang nằm trước mắt đây, và còn những xác chết không đầu. Tôi còn lạ gì chuyện chết chóc và lần này tôi phải bị nguyên rửa nếu ngồi nhìn một tên da trắng chết đi, điều này khiến tôi suy sụp tinh thần.

Tôi đáng quỳ bất chợt nhìn thấy một vật lạ, cúi xuống ké mũi ngửi tôi nhặt lấy gói vô trong chiếc khăn tay.

Mới vừa đứng dậy tôi nhìn quanh không thấy Daphne đâu cả. Tôi bước qua bên nhà bếp rửa mặt. Tôi chợt nhớ chắc là nàng ở trong buồng vệ sinh. Rửa mặt xong cũng chưa thấy nàng trở ra. Nhìn vô buồng tắm không thấy. Tôi vút chạy ra cho bãi đậu xe cũng chẳng thấy nàng đâu.

Tôi lắng nghe có tiếng động sột soạt gần đây.

Nhìn thấy Daphne đang cố đẩy chiếc vali cũ kỹ vô trong thùng xe Studbaker.

- Có việc gì vậy? - tôi hỏi.

- Ông đoán thử việc gì! Chúng ta nên rời khỏi chỗ này ngay hay là mỗi người mỗi ngả.

Tôi không còn thời gian để nghĩ ngợi, nàng vừa nói nghe lạc cả giọng.

- Có chuyện gì lạ vậy?

- Ông giúp đẩy chiếc va ly này với!

- Chuyện gì vậy? - tôi nhắc lại.

- Làm sao em biết được? Richard đã chết. Frank cũng ra đi. Em chỉ biết một điều là phải rời khỏi chỗ này ngay, ông cũng vậy, trừ khi ông muốn nhìn thấy bọn cảnh sát buộc ông làm việc đó.

- Ai làm vậy? - Tôi nắm lấy tay nàng lôi ra khỏi cho chiếc xe.
- Em không biết! - nàng lặng lẽ nói, đứng sát bên tôi, rất gần với nhau.
- Tôi không đành bỏ đi được.
- Không còn cách nào khác hơn, ông Easy. Em sẽ mang những thứ này đi không ai biết em tại đây, còn ông cứ về nhà. Ông ngủ cho khỏe coi chuyện đó như một giấc mơ.
- Còn anh chàng đó thì sao? - tôi quát, chỉ tay về phía ngôi nhà.
- Chàng ta đã ra người thiên cổ, thưa ông Easy. Hắn ra đi mãi mãi. Thôi ông về đi cố quên hết mọi chuyện. Bọn cóm không hay biết ông ở đây đâu, không thể nào biết được trừ khi ông quát tháo om sòm khiến cho kẻ lạ nhìn ra thấy xe ông ngoài này.
- Rồi em sẽ tính sao đây?
- Em lái xe này đến chỗ vắng rồi bỏ ở đó. Em đón xe buýt đi thật xa cách đây hơn cả ngàn cây số.
- Còn cái anh chàng đang theo dõi tìm kiếm em thì sao?
- Ông nói đến Carter à? Hắn thì có gì phải lo. Hắn sẽ bỏ cuộc khi bọn chúng chưa tìm được em. - Nàng cười.

Chợt nàng quay qua ôm hôn tôi.

Nàng hôn thật lâu, xứng đáng là một cái hôn. Tôi định xô ra, nàng níu lại thật chặt. Nàng thè lưỡi liếm quanh lưỡi tôi đến lờn rã ra đến môi. Vị đắng trong miệng tôi chuyển hoá thành hương vị ngọt ngào nhờ những chất xúc tác từ cái hôn nàng ban tặng. Nàng buông ra cười nhìn tôi một thoáng rồi lại hôn. Lần này thì đậm đà hơn. Nàng thè lưỡi sâu vô tới ngang cổ họng răng cở va chạm nhau nghe chừng như chiếc răng nanh trong miệng tôi sút mẻ.

- Tiếc là ta không có dịp biết nhau, Easy. Nếu không thì em để cho ông làm thịt con bé da trắng này.

- Em không thể bỏ đi được. - tôi nói ấp úng. - Vụ án còn đó.

Nàng đóng sập cửa thùng xe xuống đi vòng qua tôi tới bên cho tay lái xe. Nàng bước vô quay cửa kính xuống.

- Chào ông, Easy. Nàng mở máy cho xe lui lại.

Chiếc xe lạng khựng một lúc nhưng không sao. Tôi định níu nàng lại lôi ra khỏi xe nhưng rồi tôi được gì? Tôi đứng đó nhìn theo sáu đèn lái từ từ đổ dốc xuống đồi.

Tôi trở lại bước vô xe tiếc cho dịp may không có lần thứ hai.

14.

"Mi cứ để cho bọn chúng giẫm đạp, Easy. Cứ để mặc bọn chúng xử tệ với mi, nhớ là không được phản ứng gì hết".

Tôi biết làm sao đây?

Tôi cho xe chạy ra đại lộ Sunset Boulevard rẽ trái hướng về đường chân trời màu vàng cam chói lọi phía đông.

- Ta không biết, mi phải tỏ ra biết điều. Cứ thế mà làm và mi sẽ chết trước ngày thứ Tư tuần tới.

- Vậy thì tôi nên làm y theo lời Odell dặn xong rồi bỏ đi.

- Bỏ đi! Bỏ đi sao? Mi định bỏ của mà chạy sao? Bỏ đi. - Hắn nói, giọng khinh miệt. - Thà chết còn hơn là bỏ đi.

- Thế chẳng phải ông bảo trước sau gì tôi cũng phải chết. Tôi chỉ việc ngồi chờ cho đến ngày thứ Tư tuần sau.

- Mi đứng dậy ngay, tên kia. Để cho bọn chúng giẫm đạp lên người mi nghĩ thật phi lý. Xen vô chuyện con bé da trắng, nó không phải là dân Pháp, hợp tác với một tên da trắng đi tìm giết đồng loại vì ghét nhau. Mi phải tìm cho ra lẽ, bố trí lại công việc.

- Tôi biết đối phó ra sao với bọn cớm hãy với lão Albright đây, ngay cả con bé dõ nữa?

- Hãy đợi đấy, Easy. Không nên làm những gì chưa thể làm được. Hãy đợi đấy, chờ thời cơ thuận lợi.

- Nếu lỡ ra...

- Đừng suy nghĩ âm ớ. Một là có hai là không. "Nếu lỡ ra..." chỉ là câu nói của bọn trẻ con. Mi là người lớn.

- Đúng quá, - tôi đáp. Bất chợt tôi cảm thấy như được tiếp thêm sức mạnh.

- Chẳng có bao nhiêu người muốn hạ gục một nhân mạng. Bọn chúng chỉ là một lũ khiếm nhược cả mà thôi.

Tôi nghe được mấy lời đầy trong giờ phút nguy kịch nhất, lúc mà mọi việc tưởng chừng như không còn lối thoát, tôi có ý định lái xe đâm thẳng vô bức tường chắn trước mặt. Chợt đâu tiếng nói vô hình từ cõi xa xăm hiện về giúp cho tôi nhiều lời khuyên quý báu.

Tiếng nói nghe đồng đặc. Không đếm xỉa đến chuyện liệu tôi có sợ hãi hay đang lâm nguy. Lời khuyên lọt trần tất cả những sự thật và khuyên tôi nên làm những gì cần phải làm.

* * *

Những lời khuyên đầu tiên đến với tôi từ lúc còn phục vụ trong quân đội.

Lúc tôi đăng ký nhập ngũ là do tự hào vì những lời kêu gọi trên báo chí, phim ảnh. Tôi tự hào là niềm hy vọng của thế giới. Nhưng rồi tôi nhận ra trong quân đội cũng có sự chia rẽ như ở miền Nam. Tôi được huấn luyện thành một lính bộ binh, một chiến sĩ thể mà người ta đem đặt tôi ngồi trước bàn máy đánh chữ suốt ba năm đầu trong quân ngũ. Tôi được chuyển qua Châu Phi rồi qua Ý trong dson vị tiếp liệu. Được điều động phục vụ đơn vị tác chiến, theo dõi hành quân tác chiến và lập danh sách binh sĩ chết trận. Tôi ở trong một đơn vị lính da màu còn các cấp chỉ huy đều là da trắng. Tôi được huấn luyện để giết người nhưng bọn da trắng chẳng thèm để tâm đến vũ khí tôi cầm trong tay. Bọn chúng không thích tôi gây cảnh đổ máu cho bọn da trắng. Bọn chúng khinh miệt chúng tôi không có kỷ luật hay là không có tinh thần hô hào tiếp tục cuộc chiến. Bọn chúng lo sợ rằng trước hiểm họa chết chóc chúng tôi sẽ càng ưa chuộng tự do hơn.

Nếu một tên lính da màu muốn chiến đấu hẳn phải đăng ký tình nguyện. Lúc đó hẳn sẽ được tiếp tục chiến đấu.

Tôi lại nghĩ khác, bọn đăng ký tình nguyện là cả một lũ điên rồ. Tại sao tôi phải chết vì một cuộc chiến do bọn da trắng phát động?

Có một bữa tôi vô trong PX mua sắm đồ dùng thì gặp ngay toàn lính da trắng vừa từ mặt trận ở Rome trở về. Bọn chúng đang bàn tán chuyện lính Negro, chê chúng tôi nhát gan chỉ nhờ bọn lính da trắng mới cứu được cả Châu Âu. Tôi hiểu bọn chúng đang ganh tị đó thôi bởi bọn tôi ở lại hậu cứ, được ăn ngon lại có nhiều gái đẹp, trong số đó có tôi. Tôi ghét luôn bọn lính da trắng và ghét cá tính hèn nhát của tôi.

Thế nên tôi tình nguyện tham gia đổ bộ lên bờ biển Normandy, rồi theo đoàn quân của tướng Patton tham gia mặt trận Bulge. Lúc đó quân Đồng Minh không có cơ hội chia rẽ hàng ngũ quân đội. Đơn vị tôi gồm nhiều thứ lính đen có, trắng có và cả một tiểu đội quân Mỹ lai Nhật. Tất cả cùng một lòng tiêu diệt quân Đức. Chuyện xung đột chủng tộc là chuyện bình thường nhất là khi có quân nhân nữ xen vô dù sao bọn tôi cùng biết nhường nhịn nhau.

Bọn da trắng có căm ghét đến đâu đi nữa tôi cũng chẳng màng nếu bọn chúng tỏ ra khinh miệt thì tôi quát lại ngay.

Một bữa nọ ở ngoại ô vùng Normandy gần một khu nông trại nhỏ, lời khuyên đầu tiên đến với tôi. Tôi bị mắc kẹt bên trong nhà kho. Hai đồng đội là Anthony Yakimoto và Wenton Nills đã bị bắn tía chết. Giọng nói ra lệnh "Chờ lúc mặt trời lặn, hãy chạy ra diệt cái thằng quỷ sứ đó. Giết xong, dùng lưỡi lê cắt cổ nó nghe chưa. Mi đừng để cho nó giết trước. Nếu mi tha mạng sống cho nó coi chừng hậu họa về sau. Mi phải giết quách cái thằng quỷ đó!" - hấn nói. Tôi chỉ biết tuân lệnh.

Giọng nói không cố ý muốn kích động tôi. Hấn không ra lệnh tôi cưỡng hiếp hay trộm cướp. Hấn chỉ đường cho tôi tự cứu lấy mình. Tôi cũng muốn sống như ai.

Tôi chỉ còn biết lắng nghe mệnh lệnh.

15

Lúc tôi trở về nhà lại thấy một chiếc xe khác nữa đang đậu phía trước. Một chiếc Cadillac trắng không có người trong xe, hôm nay thì cửa sân trước nhà có người mở.

Manny và Shariff đi tới đi lui bên trong nhà. Nhìn thấy tôi, Shariff nhếch mép cười. Manny cúi nhìn xuống sàn không biết mặt mũi hấn ra sao.

Lão Albright đang đứng dưới nhà bếp gần bên cửa sổ nhìn ra ngoài sân sau. Mùi cà phê thơm phức khắp cả nhà. Thoáng thấy tôi lão quay lại tay mân mê chiếc tách sứ. Hôm nay lão mặc chiếc quần trắng, áo thun màu kem, chân đi giày thể thao đánh golf, đầu đội mũ cát kết đường viền nếp màu đen.

- Kia Easy. - Lão cười thân mật chào hỏi tôi.

- Các ông làm gì trong nhà tôi thế này?

- Ta muốn nói với anh một việc. Ta ngồi nhà chờ anh về đây. Tôi đánh hơi được giọng lão có vẻ muốn hăm hè tôi. - Manny phải lấy tuốc nơ vít mở cửa ra cho tiện. Cà phê có đây.

- Ông đừng có biện bạch chuyện xâm nhập vô nhà tôi như thế này, ông Albright. Nếu tôi đi xăm xăm vô nhà ông thì ông tính sao?

- Ta sẽ chặt cái đầu thằng Nigger đó ra! - Nụ cười không lay chuyển sắc mặt của lão.

Tôi đứng nhìn lão một lúc. Từ trong tiềm thức tôi chợt liên tưởng, hãy đợi đây, Easy.

- Vậy ông muốn gì? - tôi hỏi lại. Tôi bước tới quầy rót một ly cà phê.

- Sáng nay ông bỏ đi đâu, Easy?

- Đi đâu chẳng dính dáng gì tới ông.

- Ông ở đâu?

Tôi quay lại nói:

- Tôi đến nhà một cô nàng. Ông có em nào không, ông Albright?

Đôi mắt dờ dẩn về lạnh lùng, nụ cười vụt biến mất trên gương mặt lão. Tôi định nói một câu chốc giện lão nhưng nghĩ lại thấy không nên.

- Ta không đến đây để nói chuyện giỡn đâu, ông bạn, - lão nói thẳng thừng. - Ông lấy tiền bỏ túi để nói lại cho ta nghe những câu xác xược như thế à?

- Ông nói sao? - Tôi lặng thinh, bước lui lại phía sau.

- Ta muốn nói, hai bữa nay không thấy Frank Green về nhà. Tay quản lý phân xưởng ở hãng Skyler Arms cho hay bọn cảnh sát làng vắng quanh chỗ làm để dò lavề cái chết của con bé da màu mấy bữa trước còn thấy ccặp kè đi chơi với Green. Ta muốn biết, này Easy, ta muốn biết có nàng da trắng kia đâu.

- Ông không biết là tôi đang bị dính vô việc đó à? Rõ khi, tôi trả lại tiền ông đây.

- Muộn mất rồi, ông Rawlins, ông đã nhận tiền tức là ông phải nghe theo tôi.

- Tôi không nghe theo ai hết.

- Bọn mình hết thấy đều mắc nợ với nhau cả. Khi mở miệng nhờ vả ai thì coi như ông đã mắc nợ rồi đó, đã mắc nợ thì không còn làm chủ được mình. Chủ nghĩa tư bản là vậy đó.

- Tôi còn giữ tiền ông đây, ông Albright. Tôi đưa tay sờ túi.
- Ông có tin Chúa không, ông Rawlins?
- Ông nói gì vậy, ông bạn?
- Ta muốn biết liệu ông có tin vô Chúa không?
- Chả ra cái quái gì hết. Tôi buồn ngủ lắm rồi.

Tôi giả vờ quay đi rồi dừng lại. Tôi có chủ ý là không bao giờ đưa lưng về phía lão DeWitt Albright.

- Bởi ông biết đó, - lão nhắc lại, hơi nghiêng người về phía tôi. - Ta muốn nhìn cho rõ mặt của kẻ ta định giết chết. Nếu hần tin có Chúa, ta càng muốn biết liệu cái chết của một kẻ có tín ngưỡng có gì khác lạ không.

- Hãy đợi đây, - tiếng nói từ trong vô thức lại vang lên bên tai tôi. - Tôi đã nhìn thấy nàng, - tôi nói.

Tôi trở lại ngồi ghế bên trong phòng khách. Ngồi được một chỗ tôi thấy nhẹ cả người. Bọn tay chân lão Albright tiến về phía tôi. Bọn chúng giương oai như loại chó săn khát máu.

- Ở đâu? - lão DeWitt nhếch mép cười. Mặt lão nhìn như con ma cà rồng.

- Nàng nhấn tin, nếu không ra tay nghĩa hiệp, nàng sẽ báo cho cảnh sát về vụ Coretta...

- Coretta nào?

- Bạn tôi, nàng đã chết. Có thể bọn cảnh sát đang điều tra vụ đó. Nàng đi cùng với Frank có cả một em của ông nữa - tôi kể lại. - Daphne cho tôi địa chỉ ở phố Dinker tôi lái xe tới đó, nàng nhờ tôi chờ tới nhà của một người quen ở Hollywood Hills.

- Ông còn nhớ rõ lúc nào?

- Tôi vừa mới trở về.

- Bây giờ con bé đâu?

- Nàng biến đi mất.

- Nó ở đâu? - Giọng của lão nghe như ở nơi sâu thẳm. Nó rùng rợn làm sao.

- Làm sao tôi biết! Lúc nhìn thấy cái xác nàng liền trở vô trong xe!

- Xác nào?

- Thằng đó đã chết từ lúc nào, bọn tôi đến mới hay.

- Ông biết tên chứ?

- Richard.

- Richard gì?

- Tôi nghe nàng gọi tên Richard, chỉ có vậy. - Tôi thấy không cần phải kể lại chuyện Richard đi tìm quán bar của John cho lão nghe.

- Ông chắc hẳn đã chết?

- Tôi nhìn thấy cán dao ghim trên ngực hắn, ruồi bu lại quanh khoé mắt". Nhớ lại tôi cảm thấy lợm giọng.

- Máu me tùm lum.

- Rồi ông để cho con bé bỏ đi? - Tôi đánh hơi lão lại giờ giọng hầm hè nên đứng dậy xuống nhà bếp pha thêm cà phê. Tôi không hiểu vì sao một tên trong bọn lại bước theo sau lưng. Khiến tôi đụng đầu vô mép cửa vì muốn đi thẳng qua luôn.

"Hãy đợi đây" - giọng nói tàng hình lại nhắc tôi nhớ lấy.

- Ông đâu có thuê mướn tôi bắt cóc người. Con bé chộp lấy chìa khoá rồi biến mất. Ông muốn tôi phải làm việc gì nữa?

- Ông gọi báo cảnh sát?

- Tôi có bám theo sát nút. Tôi đã làm hết sức mình.

- Này Easy, ta muốn hỏi ông một việc. - Lão nhìn chằm chằm vô mặt tôi. - Ta không muốn nhìn thấy ông phạm sai lầm. Không phải ngay lúc này đâu.

- Ông cứ hỏi.

- Ông có nhìn thấy con bé mang theo món gì không? Cái túi xách hoặc là một chiếc va ly?

- Nàng có một chiếc va ly màu nâu trong nó cũ kỹ làm sao. Nàng nhét vô sau thùng xe.

Đôi mắt lão DeWitt sáng rõ, căng người ra.

- Xe hiệu gì vậy?

- Xe Studebaker đời bốn-tám. Màu hồng.

- Con bé lại đi đâu? Ông cố nhớ đi, ông đang kể hết mọi chuyện cho tôi nghe mà.

- Nàng chỉ nhấn lại đi tìm chỗ đậu xe, không nói rõ chỗ nào.

- Địa chỉ nàng ở đâu?

- Hai mươi-sáu...

Lão ra dầu vẽ nôn nóng, tôi cảm thấy ngại ngại làm sao ấy.

- Ông viết lại dùm, - lão nói. Tôi mở ngăn kéo lấy xấp giấy ra.

Lão ngồi bên kia bàn trên chiếc ghế trường kỷ, chăm chú để mắt nhìn xấp giấy. Lão ngồi bành gối ra.

- Cho ta một ly Wishky đi, Easy - Lão nói.

"Cứ tự nhiên đi mà!" - giọng nói tàng hình vừa phát ra.

- Ông cứ tự nhiên, - tôi nói. - Rượu để trong tủ.

Lão DeWitt Albright ngược nhìn tôi, một nụ cười rạng rỡ thoáng hiện trên gương mặt. Chợt lão bật cười thành tiếng vỗ đầu gối nói.

- Vậy là ta mới thật đáng trách.

Tôi nhìn theo lão. Tôi muốn chết nhưng mà tôi cũng muốn chấp nhận chiến đấu.

- Phá rượu đi chứ Manny, được không? - Tên nhỏ con nhất bước tới bên tủ rượu. - Này Easy, anh mới thật là dũng cảm. Ta cần người có lòng dũng cảm. - Lão kéo dài giọng lè nhè. - Ta đã trả tiền trước rồi, phải không?

Tôi gật.

- Đây, ta đã nghĩ ra rồi, Frank Green là tên đầu sỏ. Nàng phải bám theo hắn hoặc là hắn phải biết nàng ở đâu. Anh phải lo tìm cho ra tên ganster đó. Anh lo sắp xếp để ta gặp mặt hắn. Chỉ có vậy thôi. Đến lúc đó ta sẽ liệu cách nói chuyện với hắn. Anh tìm cho ra tên Frank Green, ta với anh coi như sòng phẳng.

- Sòng phẳng à?

- Tất cả mọi thứ, Easy. Anh đã nhận đủ tiền, ta để cho anh tự do?

Rõ ràng không phải là một cuộc mặc cả. Tôi biết lão Albright sắp tâm định giết tôi. Lão có thể ra tay hạ thủ tôi ngay lúc này hay cho đến khi tôi tìm ra tên Frank kia.

- Tôi sẽ tìm ra hắn cho ông, tôi đang cần thêm một trăm đô la hay là ông muốn lấy đầu tôi.

- Easy, anh đúng là người ta cần, chắc ăn rồi, - lão nói. - Tôi giao hẹn anh ba ngày phải tìm được hắn. Nhớ đếm cho đủ ngày.

Bữa tiệc rượu vừa xong, Manny và Shariff còn đứng chờ trước cửa.

Lão Albright kéo tấm chăn định bước ra chợt lão nghĩ ra một việc. Lão quay lại chỗ tôi nói:

- Tính tôi không thích đùa đâu, ông Rawlins.

- Ồ không, tính tôi cũng vậy, - tôi nói trong đầu.

16.

Tôi ngủ vui suốt cả ngày. Tôi còn phải đi tìm Frank Green rồi lại muốn ngủ.

Nửa đêm tôi giật mình dậy, người ướt đầm mồ hôi. Tôi nghe động tĩnh xem có ai rình theo tôi, một là bọn cớm hai là lão DeWitt Albright cũng có thể là Frank Green. Tôi không thể nào quên được mùi tanh tươi quanh chỗ Richard nằm. Bầy ruồi kêu vo ve ngoài cửa sổ khiến tôi nhớ lại cũng có một đám ruồi bò lúc nhúc trên xác chết binh lính lúc còn ở Oran Bắc Phi.

Người tôi cứ run bần bật.

Tôi muốn bỏ chạy đi tìm mẹ hay người tôi yêu chợt tôi hình dung ra Frank Green đang níu kéo tôi ra khỏi vòng tay người yêu, hắn vung dao chực đâm vô ngực.

Tôi phải vùng dậy bước xuống giường chạy tới bên bàn điện thoại. Tôi chưa biết nên làm gì. Tôi không thể gọi cho Joppy bởi hắn không thể hiểu được nỗi sợ hãi phi lý như thế này. Tôi không thể gọi cho Odell bởi hắn rành mấy chuyện này hắn sẽ khuyên tôi nên bỏ chạy đi. Tôi không thể gọi Dupree bởi hắn còn bị giam. Dù cho có gặp được hắn thì tôi cũng không thể kể cho hắn nghe, tôi phải nói bịa ra chuyện của Coretta, đang lúc bối rối thế này làm sao nói dối được.

Tôi phải gọi qua tổng đài, lúc nghe tiếng nhắc máy tôi nói chuyện xa xôi rồi tôi hỏi thăm bà E. Alexander ở phố Claxton Street thuộc khu vực Houston's Fifth Ward.

Nghe giọng nói trong máy tôi nhắm mắt cố nhớ lại: nàng mập ú, nước da ngăm ngăm, đôi mắt màu hoàng ngọc. Tôi hình dung nàng đang nhịu mảy cát tiếng "A lô, ai đấy?" - bởi vì Etta Mae không thích nghe điện thoại. Nàng thường mở đầu "Tôi sẵn sàng đón nhận tin chẳng lành, không như kiểu nghe lén điện thoại".

- Ai đó? - nàng hỏi.

- Này, Etta hả?

- Ai vậy kia?

- Easy đây, Etta.
 - Easy Rawlins phải không? - Chợt tôi nghe nàng cười thật to. Kiểu cười để làm cho người nghe cùng mắc cười theo.
 - Easy, cậu đang ở đâu vậy, hử? Cậu đang ở nhà phải không?
 - Tớ đang ở Los Angeles, Etta.
 Giọng tôi run run, tôi xúc động ngực đánh thành thịch.

17

Tôi đặt tấm danh thiếp DeWitt Albright đưa cho tôi trên tủ gương. Tôi lẩm bẩm trong miệng.

MAXIM BAXTER

Trưởng phòng nhân sự.

Hãng đầu tư Lion.

Địa chỉ ghi dưới góc bên phải, phố La Cienega.

Tôi ăn mặc nghiêm chỉnh đúng mười giờ sang cho xe ra. Đã đến lúc tôi cần phải thu thập đủ thông tin. Tấm danh thiếp là một trong hai việc tôi cần phải tiến hành. Tôi phải lái xe trở lại thành phố, đến chỗ khu nhà văn phòng nhỏ hẹp ngay bên dưới Melrose, ở phố La Cienega.

Bà nhân viên thư ký mái tóc màu xanh xám đang chăm chú dò sổ trên bàn giấy. Tôi đứng nghiêng soi bóng xuống chỗ cuốn sổ ghi chép, bà nhìn thấy cái bóng mới hỏi:

- Ông cần gì ạ?

- Tôi đến gặp Ngài Baxter.

- Ông có giấy hẹn?

- Dạ không. Ông Albright đưa cho tôi tấm danh thiếp dặn khi nào có dịp ghé lại đây.

- Tôi không biết ông Albright là ai.- Bà nói vẫn nhìn theo chiếc bóng. - Ngài Baxter bận rộn cả ngày. Có thể ngài biết ông Albright. Ông ta đưa cho tôi tấm danh thiếp này.

Tôi quăng tấm thiếp xuống chỗ trang giấy trước mặt, lúc này bà mới ngược nhìn.

Bà nhìn xong về mặt ngạc nhiên.

- Ồ kia!

Tôi nhìn theo cười.

- Tôi ráng chờ dù ngài có bận đến đâu đi nữa. Hôm nay tôi được nghỉ việc.

- Tôi, ờ... để tôi xem ngài có rảnh, thưa ông...

- Rawlins à.

- Mời ông ngồi chờ ở hạng ghế ngoài kia, tôi sẽ quay lại ngay.

Bà bước qua lối cửa phía sau bàn giấy. Một lát sau có một bà khác trở ra. Bà ngỡ ngàng nhìn tôi xong rồi ngồi xuống thế chỗ cho bà kia.

Bên trong phòng đợi trang trí gọn gàng. Bên kia gần cửa sổ bày một bộ trường kỷ bọc da màu đen nhìn ra ngoài phố La Cienega. Nhìn qua cửa sổ thấy một nhà hàng ăn đẹp và lạ mắt, nhà hàng Angus Steak. Trước cổng là một tay gác đàn mặc trang phục theo lối vệ binh, nhanh nhẹn mở cửa tiếp đón những vị khách sang trọng, những người sẵn sàng vung ra hết một ngày lương cho cuộc tiêu khiển bốn mươi lăm phút. Tay gác đàn coi bộ khoái chí lắm, không biết mỗi bữa hẳn kiếm được bao nhiêu tiền khách boa cho. Trước dãy trường kỷ bày một bàn cà phê dài. Trên mặt lót báo và những tờ tạp chí kinh doanh. Không có sách báo phụ nữ. Không có cả tranh ảnh thể thao dành cho mấy ông. Nhìn ra ngoài bên ba là những người gác đàn nhìn chân mắt tôi quay lại đảo mắt khắp gian phòng.

Trên tường gần chỗ trường kỷ treo tấm bản đồ phía trên chạm khắc một mô hình oval con chim đại bàng đang bỏ nhào xuống, móng chân kẹp ba mũi tên. Bên dưới khắc đầy tên các thành viên chủ chốt của Hãng đầu tư Lion. Tôi được biết một số tên tuổi nhân vật quan trọng thường hay gặp trên báo Times. Đó là những tay luật sư, chủ nhà băng và những tay tài phiệt già nua. Tên của giám đốc ghi ở hàng cuối rất khiêm nhường bởi ông không muốn khoe tên tuổi người đứng đầu một đơn vị kinh doanh. Ngài Todd Carter là một nhân vật điển hình không thích phô trương tên tuổi trước công chúng. Tôi nghĩ không biết ông sẽ ăn nói ra sao nếu ông ta biết được một con bé người Pháp xa lạ đang đem vô nhà lấy trộm chiếc xe ô tô của nạn nhân vừa bị giết chết lợi dụng danh nghĩa tên ông? Tôi đwsng đó bật cười thành tiếng đến nỗi bà thư ký giá chợt ngược nhìn với vẻ mặt khó chịu.

- Ông Rawlins, - ba tổ trưởng thư ký vừa gọi tên vừa bước về phía tôi. - Ông thông cảm cho, ngài Baxter rất bận rộn. Ngài không rảnh để...

- Vậy thì ngài có thể gặp tôi chốc lát thôi rồi ngài trở lại công việc bình thường...

Bà có vẻ không chịu.

- Ông có thể cho biết nội dung cuộc trao đổi?

- Được chứ, chỉ ngài là ông chủ không muốn tôi nói ra việc này với nhân viên dưới quyền.

- Ông yên chí, - ba vừa nói vừa có nuốt giận - Mới công việc muốn trình bày với ngài Baxter xin ông cứ tự nhiên nói cho tôi nghe. Và lại ngài không thể gặp ông lúc này, tôi là người thay mặt.

- Ngay bây giờ?

- Chỉ có lúc này thôi. Ông cần nhấn nhủ việc gì xin cứ nói cho tôi nghe tôi còn phải lo giải quyết việc khác. - Nói xong ba chìa ra một tập giấy, cầm cây bút chì.

- Được đây, thưa cô..."

Vì lý do riêng tôi nghĩ tốt hơn là nên xưng tên.

Thưa ông, nội dung công việc cần nhấn?

- Để xem, - tôi nói. - Đây, nội dung là như vậy: Tôi có những thông tin cho Ngài có tên gọi là Todd Carter, chắc là ngài giám đốc của quý công ty. Tôi nhận được một danh thiếp để tên ngài Baxter để chuyển thông tin đến chỗ Ngài Carter hay nói rõ hơn là tôi đã được Ngài DeWitt Albright giao phó thi hành một nhiệm vụ. - Tôi dừng lại ngay đó.

- Vậy hả? Việc gì vậy ông?

- Bà muốn biết ngay? - tôi hỏi lại.

- Thưa ông, việc thế nào? - Tôi cũng không ngờ bà ta lại nôn nóng đến thế.

- Ngài Albright thuê mướn tôi đi tìm người yêu đã bỏ Ngài Carter ra đi.

Bà buông cây viết chậm chậm nhìn xéo qua cặp kính hai tròng. - Ông không nói đùa chứ?

- Dạ, tôi đâu dám làm chuyện đó. Nói thật ra, từ nhỏ đến giờ tôi chưa biết đùa là gì khi được phục vụ dưới quyền ngài giám đốc. Tôi không nói đùa đâu.

- Xin phép ông, - bà nói.

Bà đặt mạnh tập giấy xuống bàn làm tôi hoảng hồn, ba vệt biển ngay qua phía cánh cửa sau lưng.

Bà vừa đi được vài phút thì một ông cao lớn xuất hiện mặc bộ đồ xám sẫm bước ra gặp tôi. Người ông ta gầy, mái tóc đen dày cộm, chân mày đen rậm. Cặp mắt ông như bị che khuất bởi hàng chân mày rậm.

- Chào ông Rawlins. Ông cười để lộ hàm răng trắng muốt chẳng khác gì lão DeWitt Albright.

- Thưa có phải là ngài Baxter? - Tôi đứng ngay dậy chìa tay ra bắt.

- Sao ông không vào đây cùng với chúng tôi?

Lúc đi ngang qua chỗ hai bà thư ký mặt mũi nhăn nhó tôi biết thế nào rồi họ cùng xúm lại bàn tán ngay khi tôi và ngài Baxter bước qua lối cửa bên kia.

Đây hành lang hẹp lút thẳm rất êm, trên tường trang trí vài lông màu xanh lơ. Đến cuối dãy hành lang nhìn trên cánh cửa gỗ có khắc hàng chữ "Maxim T. Baxter, phó giám đốc.

Chu vi phòng nhỏ hẹp thật khiêm nhường. Chiếc bàn giấy gỗ tần bì không lớn qua khổ, kiểu cách. Sàn lót ván gỗ thông, cửa sổ nhìn ra phía bãi đậu xe.

- Thật bất tiện khi phải nói chuyện của ngài Carter ngay tại bàn ngoài trước, - vừa ngồi xuống Baxter nói ngay.

- Tôi không thích nghe chuyện đó, ông bạn.

- Sao? - ông ta chỉ hỏi vậy mà tôi nghe như một mệnh lệnh từ kẻ bề trên.

- Tôi nhắc lại là không thích nghe chuyện đó, thưa ngài Baxter. Tôi chán mấy chuyện ông cho là không phải. Nay nghe đây, đáng lẽ ông nên báo cho bà thư ký ngồi ngoài kia biết trước là phải để cho tôi vô đây gặp ông nói chuyện...

- Tôi yêu cầu bà ta chuyển lại nội dung ông cần nhấn, ông Rawlins. Tôi được biết ông đang tìm việc làm. Tôi định gửi thư báo ngày giờ cho ông biết qua đường bưu điện...

- Tôi đến đây để gặp ngài Carter.

- Không được đâu, - ông ta nói. Chợt ông đứng ngay dậy như muốn dọa tôi.

Tôi ngược nhìn rồi nói:

- Nay ông bạn, sao ông không chịu ngồi xuống đây gọi máy cho ngài giám đốc.

- Tôi không cần biết ông tự xưng là ai, Rawlins. Người có uy tín không ai xông ngay vô chỗ ngài Carter. May mà ông còn được tôi tiếp chuyện.

- Ý ông muốn nói là may cho tên Nigger này được người quản lý dành chút ít thì giờ để chửi mắng hay sao hở?

Ông Baxter liếc nhìn đồng hồ không thèm trả lời.

- Tôi có một cuộc hẹn, ông Rawlins. Nếu như ông muốn gặp ngài Carter tôi nghĩ là ngài sẽ báo cho hay vào lúc nào thuận tiện.

- Bà thư ký của Ngài đã cho tôi hay trước vậy mà ông nghĩ là tôi bịa chuyện mới khó chứ.

- Tôi nắm vững giờ giấc của ngài Carter hơn là mấy bà ngồi ngoài kia.

- Ông biết rõ những gì ngài giám đốc nói, vậy mà ông lại không đếm xỉa gì đến tôi.

- Vậy thì có sao đâu? - ông ta hỏi lại, rồi ngồi xuống ghế.

- Tôi muốn nói cho ông biết là ngài giám đốc có thể sẽ phải ngồi trong nhà tù để điều hành công việc của hãng Lion nếu ông ta không chịu nói cho tôi nghe, nhanh chóng nói ra ngay.

Tôi chưa kịp hiểu ra mình vừa nói cái gì những cùng đủ tác động Baxter khiến ông ta phải nhấc máy.

- Ngài Carter, - ông ta nói - Người nhà của Albright đang có mặt tại đây cần gặp ông... Ngài còn nhớ Albright, người hợp tác với chúng ta trong vụ nàng Monet... Ông ta có vẻ gấp lắm thưa ngài. Dù sao ngài cần phải gặp mặt ông ta...

Câu chuyện tiếp tục thêm một lúc nữa tôi nghĩ ra ngay mấu chốt vấn đề là ở chỗ đó.

Baxter hướng dẫn tôi trở ra ngoài hành lang rẽ qua trái rồi mới bước vô cửa đi qua chỗ ban bệ thư ký văn phòng. Tôi đến dừng ngay trước căn phòng cửa đóng kín mít. Baxter lấy chìa khoá ra mở tôi nhìn vô thấy cánh cửa thang máy nhỏ hẹp đầy người.

- Mời vào, thang máy đưa ông lên tới đó, - Baxter nói.

Tôi cảm thấy êm vô cùng và chỉ còn nghe tiếng máy rè rè phía dưới sàn để chân. Bên trong thang máy có đặt chiếc ghế dài, một cái gạt tàn. Quanh tường, trên nóc trần lót vải nhung đỏ chia nhiều ô vuông. Mỗi ô vuông là hình một cặp vũ công nhảy điệu Valse ăn mặc theo lối như quân triều đình Pháp xưa. Nhìn khung cảnh sang trọng khiến tim tôi đập thành thịch.

Cửa vừa mở ra tôi gặp ngay một gã người nhỏ thó tóc màu đỏ, mặc bộ đồ sẫm màu chắc là mua ở cửa hiệu Sears Roebuck, bên trong mặc áo sơ mi trắng bé lặt cổ ra ngoài. Ban đầu tôi tưởng gã là người giúp việc cho ngài Carter nhưng tôi chợt nhớ ra chỉ có mình gã ở bên trong.

- Có phải là ông Rawlins? - Gã giơ tay vuốt lại mái tóc rồi bắt tay tôi. Cái bắt tay lạnh nhạt. Nhìn người nhỏ thó lặng lẽ đến nỗi tôi cứ tưởng đứa trẻ chứ không phải người lớn.

- Ông là Carter? Tôi đến để báo cho ông...

Gã giơ tay lắc đầu. Gã hướng dẫn tôi qua một gian phòng rộng rãi đến chỗ bày hai chiếc trường kỷ bọc nệm màu hồng đặt phía trước bàn giấy. Tôi nhìn chiếc bàn giấy cũng màu sắc và kích cỡ như chiếc đàn piano. Phía sau bàn giấy là tấm màn treo thêu kim tuyến kéo qua một bên nhìn ra thấy cảnh núi non khuất sau dãy phố Sunset Boulevard.

Tôi chợt nghĩ con đường tiến thân từ phó giám đốc đi lên thật là dài. Gã mời tôi ngồi ở một đầu chiếc trường kỷ.

- Mời ông dùng rượu nhé? - Gã chỉ tay về phía bình rượu màu nâu đặt cuối bàn gần chỗ tôi ngồi.

- Rượu gì thế? - Giọng nói của tôi nghe lạc lõng trong gian phòng rộng thênh thang.

- Rượu Brandy.

Lần đầu tôi mới nhìn thấy chai rượu ngon như vậy. Thích lắm chứ.

- Tôi nghe ông Baxter nói ông có thông tin về lão Albright.

- Ồ, cũng không hẳn vậy đâu, thưa ông.

Nghe vậy gã cau mày. Trông như đứa trẻ đang nghĩ ngợi, tôi thấy tội nghiệp cho gã.

- Ông biết đó, tôi chẳng lấy gì làm sung sướng trước mọi việc xảy đến cho lão Albright. Thật tình mà nói, chính tôi là người kém may mắn trước những việc có dính dáng đến tôi kể từ lúc tôi biết được lão ấy.

- Chuyện gì vậy?

- Chuyện một cô nàng, bạn tôi, nàng bị giết chết ngày lúc định thăm hỏi về chuyện nàng Monet, bọn cớm lại nghi cho tôi có dính dáng vô chuyện này. Tôi có quen biết bọn chặn xe cướp của với lại một số bọn du thủ du thực khắp vùng đô thị và cùng bởi tôi thăm dò tin tức về số phận người bạn của ông.

- Daphne có việc gì không?

Trong gã có vẻ lo âu tôi khoái chí mới kể tiếp.

- Lần cuối tôi gặp nàng thấy cũng bình thường.

- Ông nhìn thấy nàng à?

- Cô chứ. Mới đêm hôm kia đây.

Qua gương mặt xanh xao như trẻ nít tôi thấy gã lau nước mắt.

- Ông có nghe nàng nhẩn nhủ gì không? - Gã hỏi.

- Lúc đó chúng tôi đang gặp chuyện rắc rối. Ông biết đó, câu chuyện thật lằng xẹt. Ban đầu thấy nàng, nghe cách nói chuyện tưởng đâu là một con đầm Pháp. Đến khi nhìn thấy cái xác, mới biết có thể nàng là dân ở vùng San Diego hãy nơi khác đến.

- Xác chết? Xác chết nào mới được chứ?

- Tôi phải nói ra điều này bởi trước tiên chúng tôi đã thấy rõ một số việc.

- Ông cần thêm tiền.

- Ồ... ơ không đâu. Tôi đã nhận tiền trước rồi, tôi đoán chừng chắc cũng là tiền của ông thôi. Cái tôi đang cần là nhờ ông cho biết hết mọi việc xảy ra như thế nào. Bởi ông biết đó tôi chẳng tin tưởng cái lão Albright này chút nào và ông nên quên đi chuyện bọn có. Tôi định nhờ một người bạn là Joppy nhưng thấy khó khăn cho gã. Tôi chợt nhớ chỉ còn mỗi ông là may ra giúp được. Tôi biết là ông muốn tìm cho ra bởi ông yêu nàng còn nếu có nói sai thì tôi xin chịu tội.

- Tôi yêu nàng Daphne, - gã nói.

Tôi nghe thế cảm thấy khó ắn khó nói. Gã không muốn tỏ ra là một người chín chắn, hai bàn tay nắm chặt lại, tôi mong gã dùng hời han gã về nàng trong khi tôi còn đang nói chuyện.

- Ông nói cho tôi biết tại sao nhớ Albright đi tìm nàng.

Carter luồn mấy ngón tay vuốt tóc, đưa mắt nhìn về phía dãy núi ngoài xa. Ngần ngừ một lúc gã mới nói:

- Có một người tâm phúc báo cho tôi hãy lão Albright được việc lắm, đáng tin cậy. Có nhiều lý do khiến tôi nghĩ là việc này không thể nói suông được.

- Ông đã có vợ rồi?

- Chưa. Tôi muốn lấy nàng Daphne.

- Nàng không lấy trộm một món nào của ông chứ?

- Sao ông lại hỏi vậy?

- Lão Albright để ý đến chiếc vali của nàng nên tôi mới nghĩ chắc ông muốn thu hồi lại.

- Thì ông cứ cho là vậy đi, tôi không để ý mấy chuyện đó. Nàng bỏ đi đem theo một số tiền nhưng mà tôi không màng tới. Tôi muốn lấy nàng. Ông vừa nói thấy nàng vẫn bình thường hở?

- Số tiền mất là bao nhiêu?

- Tôi cũng chả cần để ý.

- Vậy nếu ông muốn tôi giải đáp thắc mắc thì ông phải cho tôi biết.

- Ba chục ngàn đô la. - Gã nói nghe như có sẵn tiền trong túi. - Tôi cất ở nhà, bởi vì chúng tôi phải cho công nhân nghỉ nửa ngày để thưởng công lại nhằm ngày phát lương nên nhà băng không thể phát tiền ra trước vì vậy tôi yêu cầu đem tới nhà.

- Ông yêu cầu nhà băng đem tiền nhiều như vậy gửi tới nhà ông à?

- Mấy khi mới có một lần biết đâu bọn trộm nó hay được đem lên vô nhà?

- Chắc quá đi rồi còn gì nữa. Gã cười. - Tiền bạc với tôi không thành vấn đề. Đã có xô xát với Daphne, nàng lấy hết số tiền rồi bỏ đi bởi nàng nghĩ rằng tôi không bao giờ nói chuyện với nàng nữa. Nàng đã tính sai.

- Xô xát vì chuyện gì?

- Bọn chúng đòi tổng tiền nàng. Nàng chạy tới cho tôi hay. Bọn chúng nghĩ ra mưu chước dùng nàng để tương kế tựu kế. Nàng quyết bỏ đi để cứu tôi.

- Bọn chúng làm gì được nàng không?

- Điều này thật khó nói.

Tôi cho qua luôn.

- Lão Albright đã hay chuyện tiền bạc chưa?

- Có. Vậy là đã giải đáp hết thắc mắc cho ông rồi đó. Bây giờ tôi muốn biết số phận của nàng. Nàng có được khoẻ không?

- Lần cuối tôi nhìn thấy nàng vẫn bình thường. Nàng đang tìm một người bạn - Frank Green.

Tôi tưởng đâu nghe nhắc tên một người là sẽ làm gã giật mình tỉnh ngộ, thế nhưng Todd Carter giả vờ không nghe.

- Ông định nói cái xác nghĩa là sao?

- Bọn tôi tìm đến nhà người bạn của nàng mới hay hắn đã chết nằm trên giường.

- Richard Mc Gee hả? - Giọng nói Carter nghe lạnh tanh.

- Tôi không rõ. Chỉ biết hắn là Richard thế thôi.
- Nhà hắn ở phố Laurel Canyon Road phải không?
- Phải.
- Thế thì hãy quá. Nghe hắn chết tôi mừng. Mừng thiệt. Hắn là tên ác ôn. Nàng có kể cho ông nghe hắn thường giao du với bọn trẻ?
- Nàng chỉ cho biết hắn là bạn.
- Thì hắn là vậy rồi. Hắn là tên chuyên làm tiền, một tay chuyên mời chài bọn đồng tính. Hắn phục vụ cho mấy tay đực rựa làm tiền thích bay những thứ vui chơi bệnh hoạn.
- Hắn chết nên Daphne lái xe hắn đi, mới tôi hôm kia. Nàng cho hay sẽ già từ thành phố. Bữa đó là lần cuối tôi còn nhìn thấy nàng.
- Bữa đó nàng mặc đồ gì? - Mặt gã sáng rỡ, chờ đợi.
- Nàng mặc áo xanh mang giày cao gót xanh.
- Có mang vớ chứ?
- Chắc là có. - Tôi không muốn gã nghĩ là mình dòm ngó kỹ quá.
- Vớ màu gì?
- Chắc cũng là màu xanh.

Gã nhe răng ra cười...

- Đúng là nàng rồi. Ông nói cho tôi nghe nàng có ghim một cây kẹp chỗ này, ngay chỗ trước ngực?
- Một bên thôi, mà đúng rồi đấy. Kẹp do có lốm đốm màu xanh lục.
- Ông uống thêm rượu đi chứ, ông Rawlins?
- Uống chứ.

Gã rót rượu ra ly.

- Nàng đẹp qua đi chứ, phải không?
- Nếu không thì ông cất công đi tìm nàng làm gì?
- Tôi chưa bao giờ được gần một người đẹp như vậy, nàng xài mùi nước hoa dịu dàng khiến ta muốn xích lại gần hơn nữa để ngửi cho ra mùi.

Mùi xà bông Ivory chứ gì, tôi nghĩ trong đầu. Gã còn hỏi tôi nàng xài loại mỹ phẩm nào, nàng để tóc kiểu gì. Gã kể cho tôi biết quê nàng ở New Orleans thuộc một gia đình gốc Pháp từ xa xưa con cháu dòng dõi Napoleon. Câu chuyện về nàng, tôi với gã nói cho nhau nghe hết nửa giờ. Rồi gã lại kể chuyện lẽ ra không nên nói về vô mình. Không phải chuyện ân ái, mà là chuyện nàng phải ôm lòng khi gã lo sợ chuyện gì đó và có lúc nàng phải đứng ra che chở vì một tay thủ kho hay một tên phục vụ bàn muốn hạ gục gã.

được tiếp xúc với ông Todd Carter tôi ngộ ra được một bài học lạ thường khác đời. Ý tôi muốn nói có một tên Negro đang ngồi bên trong văn phòng của một tay da trắng giàu có như hai người bạn thân thiết - gần gũi hơn nữa kia. Tôi dám nói là ông không hề tỏ ra lo sợ hãi khinh miệt như những tên da trắng mà tôi đã từng gặp gỡ.

Trước đây tôi đã từng gặp như vậy rồi. Ông Todd Carter là một người giàu có đến nỗi không nhìn ra tôi như một con người bình thường. Ông kể cho tôi nghe đủ thứ chuyện. Có một lúc nào đó ông coi tôi như con chó cưng, ông quý xuống ôm tôi vào lòng đó là những lúc ông cảm thấy yếu đuối.

Phân biệt chủng tộc một cách tồi tệ đến thế đó. Thật tình ông cũng không nhận ra sự khác biệt giữa hai con người, ông chẳng thèm đếm xỉa gì đến tôi. Tôi không hơi đâu để ý chuyện đó. Tôi ngồi nhìn ông nhấp nháy môi kể về môi thất tình, chợt tôi nhận ra ông như một con quái vật. Giống như một đứa trẻ đang tới độ tuổi trưởng thành hành hạ cha mẹ đáng thương bằng sức mạnh và sự ngu muội của nó.

- Tôi yêu nàng, ông Rawlins biết không. Tôi sẽ tìm cách lôi kéo nàng trở lại.
- Ồ, tôi mong sao ông tìm lại được. Tôi nhắc chừng ông đừng cho lão Albright xấp lại gần nàng. Lão đang nhằm vô món tiền đó.
- Vậy ông có thể tìm nàng được chứ? Tôi trả ông nghìn đô la.
- Còn lão Albright thì sao?
- Tôi sẽ báo cho nhân viên sa thải lão ngay. Lão không được cưỡng lệnh.
- Nếu lão chống lại thì sao?
- Tôi là một nhân vật giàu có, ông Rawlins. Ngài Thống đốc và cảnh sát trưởng đến nhà tôi ăn cơm mỗi ngày.

- Vậy sao họ không giúp ông?

Ông quay mặt nhìn qua chỗ khác.

- Ông đi tìm nàng giúp tôi, - gã nói.

- Ông phải ứng tiền trước làm tin, hai trăm đô la chẳng hạn, tôi sẽ ráng lo. Tôi không nói tầm bậy đâu.

Giờ này có thể nàng đã trở lại New Orleans.

Gã đứng ngay dậy, nhếch mép cười. Gã chia tay ra bắt về hờ hững.

- Tôi sẽ bảo ông Baxter viết tẩm séc.

- Ôi thôi tôi đang cần tiền mặt.

Gã móc ví ra đếm tiền.

- Đây chỉ còn hơn trăm bảy tiền lẻ. Còn lại tôi cho vét séc đưa sau.

- Tôi chỉ cần một trăm năm chục, - tôi nói.

Gã moi hết tiền trong ví, đưa cho tôi, nói lảm bảm:

- Ông giữ lấy, giữ hết đi.

Tôi lấy hết.

Trên đường trở về tôi chợt nghĩ là mình không thể vượt qua khỏi cuộc phiêu lưu mạo hiểm. Trong ba mươi sáu chước không còn chước nào hay hơn là tẩu thoát, tôi thì không còn đường chạy nên phải ở lại tìm cách bòn rút của bọn da trắng sẵn sàng vung tiền.

Có tiền mua tiên còn được. Có tiền đền trả tiền thuê nhà, cho con mèo ăn. Vì tiền nên Coretta mới bị giết chết và cũng vì tiền lão DeWitt Albright định giết tôi. Tôi chợt nghĩ nếu có đủ tiền lúc đó tôi sẽ chuộc lại được mạng sống.

18

Tôi phải tìm cho ra Frank Green.

Tay sử dụng dao này là đầu mối của mọi vấn đề. Hẳn biết nàng ở đâu, và nếu ai là thủ phạm giết Coretta hẳn phải biết, tôi dám nói chắc Richard Mc Gee cũng đã bị giết chết, tôi không cần biết chuyện đó ra sao bởi vì bọn cớm không thể quy kết cho tôi.

Không phải là tôi không xót thương cho nạn nhân vì giết chết một mạng người là chuyện phi lý, và ở một nơi xã hội công bằng chắc chắn thủ phạm phải bị mang ra xét xử.

Tôi thì không tin có công lý cho bọn Negro. Tôi thấy chỉ có công lý cho một tên da màu nếu hẳn biết hồi lộ, lo lót. Tiền không phải là trên hết, nhưng là một phương tiện giúp ta đến gần với Thánh thần, trên đời này lại có chuyện là vậy đó.

Tôi chẳng có đồng xu nào. Tôi là một tên da màu nghèo kiệt xác. Không biết sẽ đi từ ngày nào, nếu không tìm được Frank tôi sẽ bị mắc kẹt giữa hai thế lực là lão DeWitt Albright và luật pháp.

Thế nên tôi phải đi tìm thôi.

Đầu tiên tôi tìm tới chỗ phòng chơi Pool do Ricardo quản lý ở phố Slauson. Chỗ sinh hoạt của Ricardo nhỏ như cái hộp không có cửa sổ, chỉ có một cửa chính. Bên ngoài không treo bảng hiệu ai quen biết thì mới nhận ra còn không biết thì chịu.

Joppy đưa tôi tới chỗ Ricardo mấy lần sau giờ quán rượu đóng cửa. Đến nơi tôi mới nhìn thấy nhiều bộ mặt đờ đờ sát khí của bọn say rượu miệng hút thuốc liên tục, sẵn sàng nhúng tay vô tội ác.

Nơi đây bạn sẽ thấy cái chết gần kề những tôi thì cảm thấy an toàn vì bên cạnh có tay chơi sùng sỏ Joppy Shag. Cho đến lúc Joppy bỏ đi vô phòng vệ sinh tôi có thể nhìn thấy cảnh xô xát trong bóng tối.

Dù sao tôi cũng phải đến những nơi như chỗ Ricardo đây mới có thể tìm ra Frank Green. Bởi Frank đang túng thiếu. Một tên nào đó đã cuồn đi mất hết tiền của gã hay là dính dáng vô chuyện con bé, Frank đang cần được một tay súng hỗ trợ gã trong cuộc chiến đấu - gã phải tìm tới chỗ Ricardo. Hẳn đang cần một tay súng yểm trợ đánh chuyện hàng chớ thuốc lá. Bọn lui tới chỗ Ricardo đưa nào cùng túng thiếu.

Đó là một gian phòng có bốn bàn chơi Pool, mỗi bàn bố trí một chóa đèn màu xanh lục, nhưng chiếc ghế dựa lưng sắp dọc theo tường cho khách ngồi chơi, đồ uống đựng trong bao giấy, phì phả khói thuốc dưới ánh đèn mờ. Nhìn quanh chỉ thấy một tay chơi Pool còn nhỏ tuổi, gầy guộc. Hẳn tên là Mickey, đưa con trai của Rosetta.

Rosetta phải đứng ra trong coi từ lúc Ricardo bị bệnh tiểu đường cụt hai chân. Gã đang ở trên gác nằm uống Wishky một mình.

Hay được tin Ricardo đang đau ốm, tôi mới nói với nàng.

- Tớ chia buồn với cậu, Rose.

Khuôn mặt Rosetta ngẩn, bạnh ra. Cặp mắt tinh anh thụt vô giữa hai gò má phúng phính, nước da ngăm ngăm. Nàng nheo mắt nhìn tôi nói:

- Ông ấy đã lo xong công việc cho hai người với lại mấy người nữa. Chắc giờ này ông ta mệt cần nằm nghỉ.

Tôi chỉ nghe nàng nói có vậy thôi.

Nàng đang ngồi tại bàn chơi bài phía đằng xa. Tôi bước tới gần bên mở lời:

- Sao tối nay thế nào rồi, Rosetta?

- Joppy có đó không? - nàng hỏi đưa mắt nhìn quanh.

- Không. Hẳn còn ở bên quán bar.

Rosetta nhìn tôi như thể là con mèo chạy lạc vô đây tìm miếng phở mát nàng quăng ra.

Bên trong gian phòng tối om, mịt mù khói thuốc lá nhìn không biết ai là ai chỉ có Mickey khó khăn lắm mới nhận ra. Tôi quay lại thấy Rosetta nhìn tôi chăm chăm.

- Mới đây có mua được Wishky ngon không? - tôi hỏi. Tôi định hỏi thăm qua loa rồi mới nói chuyện riêng nhưng thấy nàng nhìn chăm chăm tôi ngại, bên trong im phăng phắc cũng khó nói chuyện riêng.

- Đây đâu phải quán bar, hờ. Cậu thèm Wishky cứ tới chỗ quán Joppy quen với cậu. - Nàng nhìn ra cửa, tôi đoán chừng nên lui ra về là vừa.

- Tớ không uống rượu đâu, Rose. Tớ cần mua một, hai thùng. Chắc là cậu biết cho hãy chỉ dùm.

- Sao không hỏi chỗ quen? Anh chàng đó dư biết ở đâu có Wishky.

- Joppy chỉ tớ đến đây. Rose, chỉ mới mình cậu biết.

Nàng có vẻ chưa tin những cũng không có gì lo sợ.

- Cậu tìm Frank Green may ra thì mua được.

- Hả? Tìm hắn ở đâu bây giờ?

- Mấy bữa nay không thấy anh chàng đâu. Hay là hắn ở riêng hay lo đi làm ăn gì đó.

Rosetta chỉ biết có vậy. Nàng châm thuốc hút rồi bỏ đi. Tôi cảm ơn xong rồi bước tới cho Mickey đang ngồi.

- Tám banh hả? - Mickey hỏi tôi.

Chuyện chơi không đáng quan tâm. Tôi đặt nằm đồng thua mất, lại thêm năm đồng nữa. Ngồi chơi hết nửa tiếng. Đến đây tôi thấy đã trả đủ tiền mới được tin tức tôi chào ra về.

Vừa ra khỏi chỗ làm ăn của Ricardo tôi thấy nhẹ cả người. Nên nói sao cho đúng nghĩa. Lần đầu tôi làm được một việc theo ý mình. Không ai bảo tôi nên thế này thế nọ. Tôi theo ý tôi. Có thể tôi chưa tìm ra Frank nhưng cố gặp Rosetta để nhắc tên hắn. Nếu nàng cho tôi biết hắn ở đâu tôi sẽ lao đi tìm ngay.

Tôi đang đứng trước căn nhà lớn ở phố Isabella Street nằm ở cuối hẻm cụt.

Đây là nhà của Vernie. Bọn công nhân thường ghé qua đây tìm gái dưới tay Vernie. Một nơi quen thuộc. Trên tầng hai và tầng ba có ba phòng, tầng một làm nhà bếp và phòng khách thư giãn.

Vernie có nước da nhợt nhạt, tóc hoe phơn phớt. Thân hình nàng có hơn trăm ký. Vernie chỉ ở dưới nhà bếp lo nấu ăn cả ngày. Đứa con gái, Darcel cũng to béo như mẹ nó, lo việc mời khách ngồi nghỉ ăn uống nhờ vậy nó kiếm được chút đỉnh tiền đô.

Trong số khách lui tới có Odell thích đến ngồi lai rai nghe nhạc qua mấy quay đĩa hát. Lúc rảnh rồi Vernie bước ra chào khách quen, có khi tự giới thiệu với khách mời.

Nếu bạn muốn tìm gái chơi thì lên trên lầu có mấy em ngồi trước cửa phòng nếu hôm đó chưa có khách. Huey Barnes đang ngồi ở phòng đợi trên lầu hai. Trông gã có khổ người to bệ ngang, gương mặt như trẻ con vô tư, nhìn kỹ sẽ nhận thấy Huey lạnh lẽo, mắt nhìn dữ dằn, có gã đến ngồi đây công việc làm ăn dễ dàng.

Mãi xế trưa tôi ghé vô đó.

- Kia Easy Rawlins, - Darcel vừa nói xong chìa bàn tay mập ú ra, - Tớ tưởng cậu chết từ hồi nào, bỏ bọn tớ để về châu trời.

- Ờ - ờ Darcie. Cậu biết là tớ còn sống sót dành cho cậu.

- Thì nhào vô đây, cưng. Nhào vô.

Nàng kéo tôi vô phòng khách. Bên trong đã có mấy người ngồi uống rượu nghe nhạc Jazz. Trên bàn cà phê bày một tô com mốc sì và đĩa ăn.

- Kia Easy Rawlins! - Có ai gọi từ phía nhà bếp.

- Khỏe luôn chứ, cưng? - Vernie vừa nói vụt chạy về phía tôi.

- Khỏe thôi, Vernie, khỏe thôi.

Nàng níu lấy tôi cọ xát vô thân hình mập ú tưởng chừng như tôi đang cuộn mình trên chiếc nệm bông.

- Ờ, - nàng lẩm bẩm trong miệng, vừa nhắc bồng tôi lên - Lâu ngày quá nhỉ. Lâu lắm mới gặp lại!

- Ờ, ờ, tôi nói. Tôi quay qua níu lấy nàng sà xuống chiếc trường kỷ.

Vernie cúi xuống nhìn tôi, cười nói:

- Nằm yên đó, Easy. Cậu nhìn thấy gì lạ không trước khi bước lên tới đây. - Nói xong nàng bỏ đi xuống nhà bếp.

- Kia, Ronald có gì lạ không? - Tôi quay qua hỏi gã bên cạnh.

- Chẳng có gì lạ, Easy, - Ronald White đáp. Gã là thợ ống nước ở khu phố này. Đi tới đâu gã cũng chỉ mặc mỗi bộ đồ thợ ống nước. Có lần gã nói chỉ nhìn bộ đồ lao động mới đánh giá đúng thực chất người ta.

- Thôi ngưng đề được rồi chứ? - Tôi thích đùa chuyện nhà Ronald. Vợ gã đẻ năm một. Nàng là một tín đồ sùng đạo không tin chuyện ngửa thai. Ba mươi bốn tuổi có chín đứa con, một đứa sắp đẻ nữa.

- Bọn trẻ nó phá phách dữ lắm, Easy, nói thật với cậu. - Ronald lắc đầu. - Nếu xếp hàng chồng chất bọn chúng leo tới trần nhà. Cậu biết đó mình đi xa mỗi lần về nhà lại thấy ngán.

- Thôi lại đây, nhé. Nghe nói vậy chớ không phải vậy đâu.

Nhìn trán Ronald nhăn xếp lóp như quả táo khô, mọi lần nói chuyện nhìn về mặt gã đầy đau khổ.

- Mình không nói dối đâu, Easy. Mỗi khi về nhà cả một đội quân bao vây lấy mình. Thằng lớn nhào tới ôm trước. Rồi thằng nhóc còn chưa biết đi. Rồi đến lượt một đứa nữa bò lê bò lết. Tiếp theo Mary bước vô, trông ốm yếu như sắp chết, hai tay ôm hai đứa.

- Mình nói với cậu, Easy. Mỗi tháng mình chỉ ra năm chục đô la lo cái ăn cho bọn trẻ. Hết đó nó mới hết la. - Vừa kể xong Ronald lia nước mắt. - Ta chịu nổi mà, ông bạn. Cũng phải được thôi.

- Darcell, - tôi quát - Mang rượu ra cho Ronald đi chứ, nhanh đi. Cậu phải biết ý ông bạn mình chứ. Darcel mang chai rượu nhãn I. W. Harpers ra rót đều ba ly cùng uống, tôi trả tiền rượu ba đô la.

- "Ồ", - Curtis Cross vừa lên tiếng. Gã đang ngồi vô bàn ăn cơm. - Bọn trẻ là những sinh vật nguy hiểm nhất trên đời, ngoại trừ bọn con gái tự do tuổi mười lăm cho tới bốn mươi hai.

Nghe vậy Ronald bật cười.

- Mình chẳng biết gì hết. - Ronald nói. - Ta yêu Mary nhưng ta lúc nào cùng nghĩ đến chuyện bỏ đi. Nếu ta không bỏ đi bọn trẻ giết ta ngay.

- Uống nữa đi, ông bạn. Này Darcie, cứ mang ra đi chứ? Ông bạn đây muốn quên đời.

- Cậu trả tiền một chai rồi, Easy. Cậu lại thích xì phí. - Như bao nhiêu phụ nữ da màu khác, Darcel không thích nghe chuyện người chồng bỏ vợ con mà đi.

- Chỉ có ba đô la cậu còn có thể kiếm ra được tiền mà? - Tôi giả vờ như ngạc nhiên.

- Bọn mình mua sỉ, Easy. - Darcie cười nhìn tôi.

- Tớ muốn mua sỉ được không? - Tôi hỏi, giả vờ như từ hồi nào đến giờ chưa nghe nói chuyện mua rượu của bọn chặn xe trên xa lộ.

- Tớ không biết. Chuyện đó má mì với tớ để cho Huey chuyện lờ đi mua hàng.

Chuyện đó tôi phải liệu cách. Huey không phải là người mà tôi muốn dò hỏi cho ra Frank Green. Huey chẳng khác gì tên Junior Fornay - mưu mẹo, nham hiểm. Không nên bàn chuyện làm ăn với hắn.

Tôi lái xe đưa Ronald về lúc chín giờ. Hắn gục xuống với tôi khóc lóc khi tôi đưa hắn vô nhà.

- Thôi đừng cho mình về nhà, Easy. Cho mình đi theo cậu, bạn chiến hữu ơi.

Tôi có nhin cười khi nhìn thấy Mary đứng chờ trước cửa. Trông nàng gầy gò chỉ có phần bụng là căng phồng, hai tay ôm con nhỏ, mấy đứa nhóc xúm quanh mẹ nó trước thềm cửa đứa nọ xô lấn đứa kia tranh nhau nhìn cho được ông bố đang thùng thình về nhà.

- Vô nhà đi Rôn. Bọn trẻ kia nữa, thôi vô đi ngủ hết đi.

Tôi chợt liên tưởng đến lúc vượt qua được những khó khăn trước mắt chắc là đợi tôi lên hương. Còn Ronald lại không có cái may mắn được hưởng một cuộc sống sung túc trừ khi gã từ bỏ cuộc sống nghèo khó trước mắt.

Qua bữa sáu tôi tìm mấy quán bar cổ Frank đem bán hàng cướp giết và tới chỗ mấy sòng chơi xí ngầu hắn hay lui tới. Tuyệt đối tôi không nói tên Frank. Bởi tôi biết hắn hãy đa nghi, bọn ganster đều như vậy cả nếu phát hiện mọi người bàn tán tới hắn, hắn sẽ chột dạ, nếu hắn cảm thấy tinh thần dao động hắn sẽ giết tôi lúc đó còn đâu mà bàn chuyện buôn bán.

Chính những ngày này hơn bao giờ hết tôi cảm thấy mình là một nhà thám tử.

19.

Tới góc phố ngã tư Forty - Ninth và McKinley, người ta thường gặp Zeppo.

Hắn là đứa con lai nửa dân Negro nửa dân Ý người bị liệt. Hắn đứng đó nhìn đời như một vị mục sư gầy guộc hốc hác lắng nghe những lời rao giảng của Chúa. Hắn run rẩy, co quắp người lại đau đớn mặt mũi nhăn nhúm. Có khi hắn cúi gập cả người xuống sát đất chống hai tay bên hừ đường tưởng chừng như cả khu phố muốn nuốt chửng hắn còn hắn thì lại đẩy ra.

Lão phó cạo Ernest chừa một chỗ phía trước sân nhà của tiệm hớt tóc cho Zeppo dùng ăn xin bởi bọn trẻ hàng xóm nhìn thấy hắn đứng bên ngoài cửa sổ sẽ không dám tới chọc phá.

- Kia, Zep, mạnh khỏe không? - Tôi hỏi.

- Ở - ở - ở - kh - khỏe - khỏe, Ease. - Gặp bữa tôi nghe hắn nói suôn sẻ, khi thì vất vả làm mới nói hết câu.

- Bữa nay đẹp trời nhỉ?

- P - ph - phải. Do - để - đẹp - đẹp tr - trời, - hắn nói cả lăm hai tay úp vô mặt như muốn vô chụp.

- Được đây, - tôi nói rồi bước vô tiệm hớt tóc.

- Kia Easy, - Ernest vừa nói với xếp tờ báo đứng ngay đây. Tôi bước tới ngồi xuống lão chụp ngay lấy tấm khăn trắng tinh khoác vô trước ngực vòng qua cổ ghim chặt lại.
 - Tưởng đâu là thứ Năm ông mới ghé chứ, Ease?
 - Lâu lâu phải đổi mới chứ, Ernest. Con người ta mỗi ngày mỗi khác.
 - Ái chà! Lay Trời cho ra con số bảy. - Phía sau có tiếng người quát tháo. Chỗ này lúc nào cùng bày trò chơi đồ hộp hót xí ngầu, có năm tên đang quỳ xuống sau đây ghé cuối cùng tham gia sòng đồ xí ngầu.
 - Vậy là sáng nay ngồi nhìn vô gương thấy cần phải có thợ hớt tóc họ? - Ernest hỏi lại tôi. - Hớt cái đầu coi dữ như gấu.

Lão Ernest bật cười tay đưa mấy đường tia kéo điệu nghệ chỉnh lại.

Lão Ernest thường mở các buổi biểu diễn Opera sáng tác của Ý trên đài phát thanh. Nếu có bữa nào bạn hỏi vì sao thì lão sẽ cho biết tại vì Zeppo thích nghe. Nhưng làm sao Zeppo nghe được khi mà hắn đứng ngoài phố, mỗi tháng hắn chỉ vô đây một lần để được lão hớt tóc miễn phí.

Cha lão Ernest là một tay nghiện rượu. Mỗi khi say ông đánh đập hai mẹ con đến tươm máu ra mới thôi. Thế nên về sau lão Ernest không thích gần bọn say rượu. Ấy vậy mà Zeppo là một tên nát rượu. Tôi nghĩ tay chân hắn không đến nỗi bị run giật như vậy đâu nếu hắn không uống toàn thứ Wishky rẻ tiền. Hắn chỉ cầu sao xin đủ tiền mua một lon đựng hai xị scotch. Vậy là hắn đủ lên mây xanh.

Zeppo thường say là vậy, có khi thì ngà ngà nên lão Ernest không cho hắn bước vô tiệm.

Có bữa tôi mới hỏi lão sao lại để Zeppo lượn quần trước cửa tiệm trong khi lão lại ghét mấy thằng say.

Lão nói với tôi:

- Rồi có lúc Chúa sẽ hỏi ta, sao không ngó ngang gì tới đứa em út tội nghiệp kia.

Tôi ngồi tán dóc còn mấy tên đảng kia xúm lại đồ hột xí ngầu, nghệ sĩ Don Giovanni đang thì thầm trên đài. Tôi đang muốn tìm ra tung tích Frank Green những phải chờ lúc có ai bắt chuyện. Bởi vì mấy tay phó cạo thường nghe được những thông tin có giá trị ngoài đời. Vậy nên tôi mới vô đây ngồi hớt tóc.

Ernest đang xoa bột cạo râu quanh hai bên má chợt Jackson Blue bước vô.

- Có chuyện gì lạ không, Ernest, Easen - hắn chào hỏi.

- Kia Jackson, - tôi nói.

- Thằng Lenny đảng kia kia, Blue - lão Ernest dặn trước.

Tôi quay nhìn về phía Lenny. Hắn người to béo, hai chân quỳ xuống mặc bộ đồ thợ làm vườn, đội mũ thợ sơn. Miệng hắn nhai một đầu điều xì gà đưa mắt liếc nhìn về phía Jackson Blue.

- Nhờ ông nói lại với tên chết tiệt gầy đét kia bước ra khỏi đây, Ernie. Ta muốn giết cái thằng quỷ đó. Ta không nói giỡn. - Lenny nói ra mặt hăm dọa.

- Hắn có đụng chạm gì tới mi đâu, Lenny. Trở lại chỗ chơi bài không thì ra khỏi chỗ này.

Mấy tay phó cạo có được lợi thế là trong tay có tới một ló dao cạo râu, sẵn sàng lập lại trật tự trong của tiệm.

- Lenny có tội tình gì đâu? - tôi hỏi.

- Thằng âm binh, - Ernest nói - Nó vậy đó. Thằng Jackson kia cũng vậy thôi.

- Chuyện gì vậy?

Jackson người nhỏ con, da ngăm đen. Nước da hắn đen đến nỗi đứng ngoài trời lúc sáng trắng nhìn tưởng đâu là nước da xanh bóng. Hắn khom người xuống mở to cặp mắt dòm qua cửa.

- Con bé Elba bỏ của thằng Lenny lại bỏ đi nữa rồi, - lão Ernest kể.

- Vậy hả? - tôi đang tính làm sao lại câu chuyện qua Frank Green.

- Cô nàng lẳng vẳng quanh chỗ Jackson chọc tức Lenny chơi?

Jackson đưa mắt nhìn xuống sàn. Gã mặc bộ đồ sọc xanh đội mũ rơm vành hẹp.

- Vậy à?

- Ờ, Easy. Gã Jackson lo xay thịt đứng theo dõi.

- Tớ chẳng dòm ngó tới cô nàng. Thế mà con bé lại đi kể cho hắn nghe? - Jackson trề môi.

- Biết đâu, người anh em cùng mẹ khác cha lại nói dối ta? - Lenny đang còn đứng đây với bọn tôi. Y như một màn hài kịch trong phim, nhìn Jackson đang có vẻ sợ sệt như con vật bị dồn vô chân tường. Lenny đưa cái bụng phệ lúc lắc như con chó dữ chực xông tới.

- Dừng lại! - Lão Ernest quát bước tới đứng giữa hai đối thủ - Không có ai vô đây được gây chuyện xô xát.

- Cái thằng gầy nhom nát rượu này phải trả lời về chuyện con bé Elba đó, Ernie.

- Hắn có nói gì đâu. Ta nói thật mi có muốn làm gì Jackson thì phải qua tay ta, hắn không thể tự nhiên mà bị ăn đòn đâu.

Tôi chợt nhớ Jackson có lúc kiếm ra tiền.

Lenny nhao tới cho Jackson nhưng hắn đã nhanh chân bước qua cho sau lưng Ernest, lão đứng chân ngáng như một tảng đá dựng. Lão quát:

- Trở về cho sòng bạc của mi đang nóng máu sát phạt, - nói xong lão rút ngay con dao cạo trong túi áo bludông xanh ra.

- Ông đừng hòng dọa tôi, Ernie. Tôi không làm ô uế trước cửa nhà ai hết. - Hắn đứng đó nghiêng một bên đầu qua lại như muốn nhìn thấy Jackson nấp sau lưng lão.

Tôi ngồi đó thấy bút rút khi nhìn hai bên đang đấu khẩu, tự tay tháo khăn choàng lau bớt xà bông quanh mặt.

- Này Lenny, mi vô đây phá đám khách hàng quen của ta. - Lão Ernest chìa ngón tay cứng như sắt vô bụng Lenny, - Một là mi trở lại chỗ đằng sau kia hai là ta phải lột da mi ra. Ta không nói giỡn đâu.

Ai đã biết qua Ernest thì mới biết lão nói là làm ngay. Một tay phó cạo phải tỏ ra bản lĩnh bởi đó là cho giao thiệp làm ăn của một số giới. Cờ bạc có, buôn hàng lậu có, đủ thứ thành phần làm ăn riêng lẻ tập trung chỗ tiệm hớt tóc, nơi đây có thể ví như sinh hoạt của một cậu lạc bộ. Đã vậy thì phải có hệ thống luật lệ mới điều hành trôi chảy chuyện làm ăn được.

Lenny rút cổ lại hai vai lắc lư, bước lui lại phía sau.

Tôi bước xuống đất đứng gõ trên quầy mấy tiếng:

- Nghe đây nè, Ernie - tôi nói.

Ernie gật đầu quay về phía tôi mắt còn nhìn theo dõi Lenny.

- Thôi ta chuẩn đi, - tôi nhìn Jackson còn đang cúi đầu nói. Mọi lần Jackson có chuyện bối rối hắn hãy nắm chặt tay lại. Kia tay hắn đang giữ chặt lấy nhau.

- Đi ngay đi, Easy. Có lão Ernie che chắn đằng kia.

Tôi lái xe đưa hắn đi ngang qua khúc cua quẹo rồi vô tới một con hẻm cách đây nửa đoạn đường. Nếu Lenny có theo kịp thì cũng khó mà tìm cho ra đâu.

Hắn không theo được, khi bọn tôi băng ngang qua khu phố Merriweather Lane chợt nghe tiếng người gọi "Blue!".

Thì ra là Zeppo. Hắn bước loạng choạng theo sau lưng bọn tôi như một người đang chống cái nặng vô hình. Hắn bước tới một bước như muốn té nhào rồi hắn lại tiếp tục lê bước giữ ngay người lại.

- Kia, Zep! - Jackson lên tiếng. Hắn liếc nhìn qua vài Zeppo coi thử có Lenny bám theo.

- J... Jackson.

- Có việc gì đấy hả, Zeppo? - Tôi muốn nói riêng với Jackson mà không muốn ai nghe.

Zeppo nghiêng cổ ra phía sau để nhìn cho rõ hơn nữa, hai tay ôm lấy vai. Trong hắn y như còn chim lạc loài sâu thẳm. Hắn cười mà tôi nhìn như người chết.

- L-l- Lenny nó đo-i-ên-điện, - chợt hắn họ sù sụ, với Zeppo thì đó là một tràng cười. - C-ậu-ậu vẫn bu-ô-ôn ba-án, B-Blue?

Tôi muốn ôm hôn kẻ tàn tật.

- Không đâu, bạn ơi. - Jackson nói - Đạo này Frank làm ăn khá. Hắn mua bán xe hơi cũ. Hạn chế việc ít tiền.

- Cậu không bán hàng của Frank nữa sao? - tôi hỏi.

- Ồ-ờ. Hắn ngon lành hơn một tên Nigger như tớ xa.

- Khi họ! Tớ đang thèm rượu đây. Tớ đang mở được một bữa tiệc mà còn thiếu rượu.

- Bước thôi để tớ nghĩ cách, Ease. - Jackson mắt mở to sáng rỡ. Hắn còn ngoái cổ nhìn ra phía sau coi thử Lenny có bám theo không.

- Cụ thể thế nào?

- Cậu có thể mua một phần hàng của Frank rồi nhường lại cho bọn tớ.

- Là bao nhiêu cho đủ?

- Cậu cần bao nhiêu?

- Một vài thùng Jim Beam là đủ rồi.

Jackson đưa tay gãi cằm:

- Frank bán cho tớ tình theo thùng. Tớ chỉ mua được ba thùng về bán lại một thùng giá lẻ từng chai.

- Chừng nào cậu đi? - Tôi đang trông có được hàng chợt nhìn thấy Jackson còn đang lưỡng lự. Một lúc sau hắn mới nói:

- Cậu nghĩ gì vậy, Ease?

- Nghĩa là sao?
- Là... - hắn nói, - Sao cậu muốn tìm Frank?
- Ồi giờ, tớ chẳng hiểu cậu muốn nói gì. Tớ đang lo thứ Bảy có buổi họp mặt, nhìn trong tủ gương thấy trống không. Tớ còn được mấy đô, vậy mà thứ Hai vừa rồi hăng cho thôi việc lấy đầu ra tiền mua Wishky.
- Từ này giờ Zeppo đứng đó tay chân run rẩy. Hắn đang ngóng coi thử có mua bán được chai nào chưa.
- Ồ, được, nếu cậu cần gấp, - Jackson nói chưa có vẻ gì chắc chắn. - Vậy tớ giao hàng ở chỗ khác được chứ?
- Chẳng sao cả. Nói chung tớ chỉ cần mua được thứ Wishky rẻ tiền, cậu rành mấy chuyện đó quá.
- Phải mà, Easy. Cậu biết không tớ mua của Frank có khi mua ngay tại chỗ hắn bán hàng ra. Mắc hơn một chút mà còn được lời.
- Thế nào cũng được cả, Jackson. Miễn sao có hàng là được.
- T-t-tớ-tớ cũng vậy, - Zeppo nói với theo.

20

Lúc tôi đưa hắn ra xe lái thẳng ra phố đến khu vực quảng trường Seventy-sixth. Tôi lo ngại vì chỗ này gần đồn cảnh sát, dù sao phải tìm cho được Frank Green.

Jackson hướng dẫn tôi với Zeppo đến cửa hiệu bán rượu Abe. Có Zeppo đi theo tôi thấy yên bụng vì chưa có ai biết Zeppo nên chỉ để mắt nhìn theo hắn. Đưa vô chỗ đó để che giấu mối thắc mắc tôi muốn biết về Frank.

Lúc đi tới cho tiệm bán rượu, Jackson mới kể cho tôi nghe lai lịch chủ tiệm.

Abe và Johnny là hai anh em cột chèo. Cả hai là dân gốc Ba Lan, ở vùng Auschwitz, là dân Do Thái còn sống sót từ mấy trại tập trung của bọn Nazi. Cả hai làm nghề thợ cạo ở Ba Lan, về sau hành nghề ở vùng thị trấn Auschwitz.

Abe là một thành viên phong trào kháng chiến hoạt động bí mật cứu sống Johnny thoát khỏi phòng hơi ngạt, lúc đó Johnny ốm nặng bọn lính gác Nazi chờ khai tử hắn. Abe nghĩ ra kế đào lỗ ở chân tường ngay dưới gầm giường đưa xác Johnny vô cho đỡ, báo cho lính gác hãy chờ đêm tối đem đi thiêu. Suốt thời gian dài Abe xin thức ăn tù các đồng đội trong phong trào kháng chiến chuyển qua lỗ hồng vách tường nuôi sống Johnny, dưỡng được ba tháng thì quân Nga giải phóng trại. Cả hai chị em, vợ của Abe và Johnny đều chết hết. Tất cả cha mẹ, họ hàng và người thân quen đều chết trong trại tập trung của bọn Nazi. Lúc đó Abe dìu Johnny cho nằm trên băng ca chuyển tới trại lính quân đội Mỹ xin đi định cư.

**

Jackson định kể cho tôi nghe thêm nhiều câu chuyện ở trại tập trung, thiết tình tôi không muốn nghe nữa. Tôi chợt liên tưởng đến bọn Do Thái. Hình ảnh những con người trợ xương, đồ ruột đứng xin ăn. Tôi còn nhớ những nạn nhân giờ những cánh tay gầy guộc ve vẩy trước mắt, giữ vẻ mặt bình thản rồi ngã lăn ra chết ngay trước mắt tôi.

Trung sĩ Vincent LeRoy tìm thấy một đứa trẻ mười hai tuổi, nặng bốn mươi sáu pounds. Nó chạy tới ôm chầm hai chân Vincent, như thằng nhóc người Mễ níu chân thần tượng Matthew Teran. Tôi biết Vincent là một tay xạ thủ gan da vừa nhìn thấy thằng bé hắn mỉm cười. Hắn đặt tên thằng bé là Ba Chuột, theo cái cách lúc thằng bé níu chân leo lên bám chặt lấy gã.

Ngày đầu Vincent cõng Ba Chuột trên lưng theo đoàn quân giải phóng nạn nhân sống sót từ trại tập trung. Buổi tối hắn gửi Ba Chuột theo đoàn y tá tới khu vực di tản, thằng nhóc bỏ trốn tìm đường về lại trại đóng quân.

Về sau Vincent muốn giữ thằng bé lại. Không phải như cách Matthew Teran giữ lại thằng nhóc người Mễ, phải nói hắn có lòng thương trẻ con như bao nhiêu người khác.

Thằng nhóc Ba, tôi thường gọi nó như thế, cả ngày đeo trên lưng Vincent. Hắn ngốn hết cả thỏi socola to tổ bố cất sau ba-lô với cả một mớ kẹo người ta phát cho nó.

Giữa đêm bọn tôi thức giấc nghe tiếng rên rỉ của thằng nhóc Ba. Ruột nó căng ra quá cỡ đến nỗi bọn tôi xúm lại xoa dịu mà nó chẳng hay biết gì.

Bác sĩ trái chân đoán nó chết vì bội thực.

Vincent khóc suốt cả ngày từ lúc Ba Chuột chết. Hán tự trách mình, tôi cùng cho là hán có phần trách nhiệm trong vụ này. Những tôi không thể nào quên được chuyện vì sao bọn lính Đức hành hạ thẳng nhóc đáng thương kia để không cho nó ăn một thứ gì khác ngon lành hơn sao. Bởi thế nên bọn Do Thái về sau này mới hiểu bọn Negro ở Mỹ nhiều hơn, ở bên Châu Âu bọn Do Thái bị đối xử như bọn Negro từ mấy ngàn năm trước kia.

Abe và Johnny đến nước Mỹ chung nhau mở một tiệm bán rượu được không đầy hai năm. Buôn bán tất bật mới gây dựng được cơ ngơi nhưng có một điểm không giống ai: Johnny tính nông cuồng.

Jackson kể:

- Tớ chẳng hiểu vì sao hán lại chịu nổi cuộc sống trong cái hộc tường hoặc là hán thích vậy. Hán kể lại đêm hôm đó hán điên rồ. Hán đã cùng với Abe cắt tóc hai người vợ trước khi bước vô phòng hơi ngạt. Cậu có thể hình dung ra nổi không? Cắt tóc vợ mình rồi đưa vô phòng hơi ngạt cho chết sao?... Thế là, hán hoá rồ kể từ cái đêm hôm đó cho đến nay, điều đó lí giải tại sao hán là một kẻ nông cuồng.

- Nông cuồng là sao hở? - tôi hỏi lại hán.

- Nông cuồng là vậy đó, Easy. Một bữa tối nọ, tôi cùng đi với một con bé bạn học, Donna Frank, tôi định ép nàng uống chút rượu, lúc Abe đã bỏ đi, thế là Johnny tự nhiên coi tớ như không có ở đó, hán mới gọi chuyện khen nàng xinh đẹp, hán đề nghị tặng cho nàng một món quà.

- Vậy hở?

- Hán móc túi đưa cho nàng năm đô rồi ra đầu cho tớ lại đứng gần chỗ máy tính tiền, hán làm tình với con bé ngay phía sau quầy bar kia!

- Cậu chỉ nói phét!

- Không đâu, Easy. Hán làm trò quái gở đó tới hai lần kia.

- Cậu còn phải lo công việc nữa chứ?

- Không dám đâu, hán dọa tớ. Thế rồi tớ kể lại cho Frank nghe, hán bắt liên lạc. Cậu biết không Frank đã có lần tới chỗ tiệm rượu Abe, nhưng Abe thì không dám mua bán đồ cướp giật. Còn Johnny lại thích mấy món đó, hán chuyên bán đồ cướp giật nhân lúc buổi tối Abe trở về nhà.

- Frank thường giao hàng ở đây à? - tôi hỏi lại.

- Có chứ.

- Đầu thua gì xe tải giao hàng, hả? - tôi cười thành tiếng.

- Trưa thứ Tư hán đến giao hàng. Mọi bữa thì đúng ngày thứ Năm - Jackson nói, chợt hán cau mày.

Nơi đó là một tiệm rượu nhỏ hẹp. Bên trong bày kệ bánh quy, khoai tây chiên, giữa nhà bày những bao da heo. Một quầy bàn kéo phía sau là quầy rượu, quầy tính tiền. Sát vách tường kê chiếc tủ lạnh cửa kính dùng nước ngọt, nước uống sô đa.

Tôi nhận ra Johnny với vóc người cao ráo, tóc đỏ hoe, cặp mắt nâu dờ dẩn. Hán có cái nhìn nửa như muốn cười nửa kinh ngạc. Trông hán như một chàng thanh niên gặp hồi mạt vận.

- Kia, Johnny, - Jackson mở lời - Đây là bạn của tớ, Easy và Zeppo.

Zeppo vừa bước tới mình mẩy co giật đứng ở phía sau. Vừa nhắc thấy Zeppo vẻ mặt Johnny đang tươi cười chợt đành lại. Một số người thấy ai bại liệt thì sợ, thật ra thì người ta sợ cho mình hơn.

- Xin kính chào quý vị, - hán nhìn về phía bọn tôi nói.

- Cậu nhà cho ta ăn tiền cò đây, Johnny. Có nhiều môi hàng ngon. Easy chuẩn bị mở tiệc, còn đây Zeppo mua sữa mỗi ngày.

Johnny cười, hán đưa mắt nhìn về phía Zeppo. Chợt hán hỏi:

- Ông cần hạng nào, Easy?

- Tôi cần mua một thùng Jim Beam, nghe Jackson nói ông bán hàng có giảm giá chút đỉnh.

- Mua nguyên thùng mới bớt - nghe gã nói giọng hơi nặng, dù hán hiểu được tiếng Anh.

- Nếu mua hai thùng tính giá nào?

- Một chai tính ba đô, mua chỗ khác tính tới bốn đô.

- Được thôi, nhưng mà vượt qua túi tiền. Ông biết không, tôi vừa nghỉ việc tuần rồi.

- Ôi thật không may cho ông - Johnny nói, nhìn qua tôi. - Nhằm ngày sinh nhật mà bọn chúng cho ông thôi việc.

- Đúng ra là một bữa tiệc. Thôi tính lại giá hai bảy lăm đi.

Tay phải giơ lên, gã xoa xoa mấy ngón tay.

- Thôi cùng được đi, ông bạn. Những nói lại cho rõ, - gã nói - Hai thùng, ba đô một chai chạy ra năm mươi tư. Thôi tính chẵn năm mươi rồi đó.

Tôi định nán lại trả giá xuống chút đỉnh nữa nhưng nghĩ lại muốn ra về ngay. Tôi sẽ cho lão Albright hay thứ Sáu Frank sẽ có mặt ở đây, ngày thứ Năm tôi sẽ bàn tính lại với Frank.

- Chờ tính lại, - tôi nói - Ngày mai tôi nhận hàng được chứ?
- Sao không tính luôn bây giờ cho xong? - gã hỏi, nửa tin nửa ngờ.
- Tôi chưa có đủ năm chục đô, ông bạn ơi. Mai mới có đủ tiền".
- Không thể cho tới thứ Sáu. Qua bữa đó tôi còn phải giao hàng.
- Ngày mai không được sao? - tôi hỏi có ý bỏ luôn.
- Tôi không bán tất cả số Wishky cho một mối, ông Easy à. Qua ngày mai tôi sẽ nhận thêm hai thùng và nếu bạn hàng vô tới đây hỏi mua rượu Jim Beam thì sao? Nếu không có hàng, mối sẽ bỏ đi qua hàng khác. Tôi mất ăn.

Chúng tôi thoả thuận tiền đặt cọc mười đô. Tôi mua cho Zeppo chai Harpers nửa lít, cho Jackson năm đô.

- Có chuyện gì vậy, Easy? - Zeppo vừa đi khỏi, Jackson hỏi tôi.
 - Chẳng có việc gì. Cậu định nói gì vậy?
 - Tôi định nói cậu có tiệc tùng gì đâu. Và lại có bao giờ thấy cậu vô tiệm hớt tóc ngày thứ Tư. Chắc có vấn đề gì đây.
 - Cậu nằm mơ hả? Tôi thứ Bảy làm tiệc, hân hạnh được đón tiếp cậu.
 - Ờ... ờ - Hẳn ngờ ngác nhìn tôi - Mà chuyện này có liên quan gì tới Frank?
- Trong bụng tôi uống toàn nước đã lạnh tôi không nói ra.
- Chẳng có ăn nhập gì tới Frank Green cả, ông bạn mình. Tôi chỉ cần có rượu.
 - Được, nghe được đấy. Cậu nhớ là tôi sẽ đến đúng ngày mở tiệc.
 - "Hẹn gặp lại - tôi nói. Tôi cầu mong sao cho mình còn sống tới bữa đó.
- Tôi nghĩ phải làm mọi cách để được sống thêm hai mươi bốn giờ nữa chờ cho đến phiên Frank họp mặt mỗi tuần.

21

Trên đường từ tiệm rượu về nhà tôi ghé lại thăm Joppy.

Tôi cảm thấy được gần gũi mỗi khi hấn cầm tấm khăn lau sách bóng mặt quầy lót đá hoa. Tôi thấy trong người bứt rứt. Với tôi hấn lúc nào cũng là một người bạn đáng kính nể. Tuy vậy cũng phải cảnh giác vì hấn là một tay võ sĩ có hạng.

Vừa bước vô quán bar tôi đứng xỏ tay vô túi áo jacket. Tôi có ý định nói ra nhiều điều chột đầu ngay lúc đó không còn nhớ gì nữa.

- Làm sao mà dùng như trời trồng vậy, Ease?
 - Mình chẳng hiểu làm sao cả.
- Joppy nhìn tôi cười, đưa tay xoa cái đầu hói.
- Cậu nói sao chứ?
 - Con bé vừa gọi tới bữa tối hôm kia đây.
 - Con bé nào nhỉ?
 - Cái con bé mà bạn cậu đang đi tìm đây.
 - Ờ, ờ, - Joppy buông tấm khăn lau xuống hai tay kê lên quầy bar. - Thế cùng may đấy.
 - Tôi cũng nghĩ vậy.

Trong quán bar vắng khách. Joppy đang nhìn tôi như dò xét, tôi nhìn lại hấn.

- Nhưng cũng chưa phải may mắn gì đâu, - tôi nói.
- Không à?
- Không đâu Joppy, cậu mới lạ đấy.

Joppy nắm chặt bàn tay, gân guốc nổi lên cuộn cuộn.

- Làm sao cậu dám nói vậy?
- Cậu trả lời là chỗ đó, Joppy. Chỉ có Coretta với cậu mới biết tôi đang đi tìm nàng. Tôi đoán lão DeWitt Albright biết nhưng nếu biết nàng đang ở đâu lão đã bỏ đi tìm. Còn Coretta chờ nhận được tiền do tôi đưa ra, thế nên nàng muốn giấu chuyện nàng kể lại cho Daphne nghe. Chỉ cậu biết thôi, chính cậu.
- Nàng có thể tìm ra chỗ của cậu trong danh bạ điện thoại.

- Tớ không đăng ký trong danh bạ, Joppy.

Tôi không chắc mình nói có đúng không, Daphne còn nhiều cách tìm ra tôi, nhưng không chắc vậy đâu.

- Sao vậy, hả? - tôi hỏi lại.

Nhìn gương mặt rần rỏ bạn khó đoán được hắn đang nghĩ gì trong đầu. Hắn cũng không ngờ tôi giấu cái ống nước trong túi.

Một lúc sau hắn cười thân mật nhìn tôi mới nói.

- Đừng có vội vã. Chưa đến nỗi nào.

- Chưa đến nỗi nào là sao? - tôi quát. - Coretta chết rồi, tớ còn mắc nợ lão Albright, bọn cóm đã từng có phen gây khốn đốn cho tớ...

- Tớ không muốn phủ nhận mấy chuyện đó, Easy, cậu nên nhớ như vậy.

- Đến lượt lão Albright nhờ tớ theo dõi Frank Green, - tôi buột miệng nói ra.

- Frank Green à? - Mắt Joppy nhắm híp lại.

- Ồ, Frank Green.

- OK, Easy. Lemme cho cậu biết rồi. Lão Albright có tới đây tìm con bé, đưa ảnh ra tớ nhìn biết ngay...

- Làm sao cậu biết hay thế? - tôi hỏi lại.

- Có lúc Frank giao rượu, dẫn con bé đi theo. Tớ đoán chúng bỏ bịch gì đó với hắn.

- Vậy mà cậu không nói cho lão Albright biết à?

- Không, Frank là mối của tớ, tớ không muốn làm rách lòng. Tớ định chờ lúc hắn quay lại có con bé đi theo mới kể riêng cho nàng có một số việc nàng cần phải biết. Nàng gọi tớ ra ngoài và tớ kể cho nàng nghe.

- Sao vậy? Sao cậu lại muốn giúp nàng?

Joppy cười nhìn tôi, vẫn là cái cười gần như là mắc cỡ giống mọi khi.

- Con bé nó đẹp, Easy à. Nó xinh lắm. Dù nó là bạn học với mình.

- Sao cậu không kể cho Frank?

- Để hắn vô đây vung dao hay sao? Khi hỏi Frank nó là thằng điên.

Nhìn thấy tôi lắng nghe, Joppy yên tâm. Tay hắn cầm chiếc khăn lau.

- Ồ, Ease, tớ phải đưa cho cậu một ít tiền nhằm đánh lạc hướng lão Albright. Như vậy mọi chuyện coi như êm xuôi nếu cậu nghe lời tớ bỏ thôi không tìm kiếm nữa.

- Sao cậu để cho nàng gọi tớ?

Joppy nghiêng răng để lộ cả xương hàm ra tới mang tai.

- Nàng gọi cầu cứu tớ chỉ đường đi, có thể là tới nhà một người bạn ở đâu đó. Tớ không muốn làm vậy. Cậu nhớ là tớ chỉ có thể giúp được khi còn đứng trong quầy bar, nhưng mà tớ có đi đâu được.

- Sao nàng lại gọi cho tớ?

- Tớ bảo nàng gọi. Nàng muốn biết lão DeWitt Albright cần gì, còn cậu thi hành lệnh của lão. - Joppy khom người xuống, - Tớ cho nàng số mấy, nghĩ là không sao.

- Cậu tưởng mình điên sao, xong chuyện cậu bàn giao tớ lại cho con bé.

- Chẳng có ai bảo cậu nhận tiền của lão. Và cũng chẳng có ai bảo cậu gặp nàng.

Coi vậy chứ hắn nói đúng. Hắn gọi mình định vô chuyện này mà thật ra lúc đó mình cũng đang cần tiền.

- Bạn của nàng vừa mới chết, - tôi nói.

- Một tên da trắng hả?

- Ồ - ờ... Coretta James cũng mới chết, kẻ giết nàng cũng là thủ phạm giết Howard Green.

- Tớ có nghe nói, - Joppy quăng tấm khăn lau dưới quầy lấy ra chiếc ly cạn. Hắn rót rượu mới nói.

- Tớ không muốn như vậy đâu, Easy. Tớ cố ý giúp cậu với lại con bé.

- Nó là con quỷ đó, hiểu chưa, - tôi nói. - Nó sai khiến người ta làm bậy.

- Cậu nên tránh xa nó đi, Ease. Đi xa một chuyến qua miền Đông hãy xuôi về Nam.

- Odell có nhắc với tớ chuyện đó. Không có việc gì phải bỏ đi, bạn ơi.

Tôi biết việc mình cần phải làm. Tôi phải báo cho Frank về món tiền Carter giao. Frank là dân con buôn. Giả sử lão DeWitt Albright có muốn cản trở chuyện làm ăn của Frank tôi sẽ đứng ngoài nhìn hai bên tự giải quyết lấy.

Joppy rót thêm rượu. Hắn muốn làm hoà, hắn không cố ý đụng chạm đến tôi. Cùng vì một câu nói dối khiến tôi giận.

- Sao cậu không kể chuyện con bé cho tớ nghe? - tôi hỏi lại.

- Mình chẳng biết, Easy. Nàng muốn mình giữ kín miệng - Về mặt Joppy dụ xuống - Tớ muốn... giữ kín chuyện nàng. Chỉ mình tớ biết thôi, cậu hiểu chứ?

Tôi nâng ly mời Joppy một杯酒. Bọn tôi ngồi hút thuốc nói chuyện thân mật rồi sau đó im lặng một hồi lâu.

Chợt Joppy cất tiếng:

- Cậu biết ai giết chết mấy người đó không?
- Tôi không biết gì hết. Odell kể lại bọn cóm nghĩ thủ phạm là một kẻ tâm thần. Có thể Coretta và Howard là nạn nhân của hắn, tôi thì biết rõ ai là thủ phạm giết chết Richard Mc Gee.
- Ai vậy?
- Tôi thấy chẳng có ích gì cho bọn mình nếu nói ra chuyện đó. Thôi thì tôi ngậm miệng.

Tôi đang nghĩ ngợi về chuyện đó vừa thủng thỉnh bước vô nhà. Lúc gần tới cửa tôi sực nhớ công ngoài không cài hai chốt như mỗi khi người đưa thư vẫn làm.

Tôi chưa kịp quay lại nhìn thì nghe một tiếng nổ long trời. Tôi té nhào xuống thềm xi măng cửa trước, may sao đầu không va vô bậc thềm. Cánh cửa mở tung ra, tôi nhìn thấy mình đang úp mặt xuống chiếc trường kỷ. Tôi muốn trở mình đứng dậy nhưng tiếng nổ còn vang dội trong đầu muốn chóng mặt.

Tôi thấy có ai lật ngửa tôi ra.

Hắn mặc bộ đồ xanh đậm tưởng đâu là màu đen. Hắn mặc bên trong một chiếc áo sơ mi đen. Hắn kê chân lên tấm nệm gần sát bên đầu. Hắn đội mũ cao bồi đen vành hẹp hiệu Stetson. Mặt mũi hắn cũng đen thui như những món trang phục trên người. Chỉ có chiếc cà vạt màu vỏ chuối, thất hờ là khác với màu da Frank Green.

- Kia, Frank. - Tiếng nói khiến tôi càng đau trong đầu.

Frank vung bàn tay phải búng chóc một cái ngay tức thì một lưỡi dao dài đến cả tắc mạ kèn sáng loáng.

- Nghe nói ông đang đi tìm tôi, Easy?

Tôi gượng ngồi dậy, hắn nhanh tay để đầu xuống ghế.

- Nghe nói ông đi tìm tôi mà, - hắn nhắc lại.

- Đúng, Frank. Tôi cần nói chuyện với anh. Tôi kiếm ra một mối mới cả hai được năm trăm đô la.

Gương mặt đen của Frank càng nổi bật lúc hắn nhe răng cười trắng toát. Hắn kê gối vô ngực giỡn mũi dao kê cổ. Tôi cảm thấy đã thịt đau nhói rướm máu.

- Tôi phải giết ông, Easy.

Tôi phải đảo mắt nhìn quanh coi có vật gì để chống đỡ, chỉ thấy mấy bức tường, bàn ghế. Chợt tôi để ý một vật lạ. Chiếc ghế dựa làm bằng cây để dưới bếp ai do đã kéo để gần bên ghế sofa để gác chân. Tôi không hiểu tại sao mình lại suy nghĩ hoài về điều đó, tôi đoán chắc là Frank kéo nó ra ngoài này.

- Nghe ta nói đây, - tôi nói.

- Nói gì?

- Tôi định ra giá bảy trăm rưỡi.

- Làm gì có máy in ra tiền nhanh vậy?

- Tay đó cần nói chuyện với con bé quen biết với anh. Hắn là tay nhà giàu. Hắn trả bảy nhiều tiền để được nói chuyện.

- Con bé nào? - Frank nói lẩm bầm trong miệng.

- Con bé da trắng. Tên nó là Daphne Monet.

- Ông như người mất hồn, Easy. - Frank nói.

- Nghe đây, Frank. Anh chưa hiểu ý tôi đây.

- Ông đang theo dõi tôi. Tôi biết mà. Ông còn tới chỗ tôi làm ăn, vô tới chỗ bar uống rượu nữa kia. Tôi vừa đi xa một chuyến về, nàng Daphne đã bỏ đi, còn ông chỗ nào cùng thấy mặt. - Hắn đưa cặp mắt vàng khê dữ tợn nhìn thẳng vô mặt tôi. - Bọn cóm cũng đang theo dõi tôi nữa đây, Easy. Coretta đã bị giết chết, tôi nghe nói trước lúc nàng chết ông lần quần gần đó.

- Frank...

Hắn giỡn mũi dao xuống sát hơn:

- Ông phải chết, Easy. - Hắn nói xong nhích vai lui ra.

Giọng nói vô hình trở về.

"Đừng có van xin, Easy. Đừng cho tên Nigger đó một ân huệ nào hết".

- Chào Frank, - giọng nói thân quen của ai đó cất lên. Không phải là tôi. Phải rồi đó là tiếng nói của một con người thật bởi vì tôi nhìn thấy Frank như đông cứng người lại. Hắn nhìn tôi chòng chọc nhưng tâm trí mãi lo nhìn về phía sau.

- Ai vậy kia? - giọng hắn khản đặc.

- Lâu ngày quá nhỉ, Frank. Có gần cả chục năm.

- Cậu đây hả, Mouse.

- Mày nhớ dai thế, Frank. Ta lúc nào cũng thích người như thế, bởi vì đó là kẻ nhanh trí với mười một lần thì hết chín lần hấn ra tay là giải quyết xong mọi việc. Mì biết ta còn vướng mắc một việc, Frank à.

- Việc gì vậy?

Vừa lúc đó chuông điện thoại réo, tôi sẽ bị đẩy xuống địa ngục nếu như Mouse không chịu trả lời.

- Hả? - hấn nói - Ồ, ờ, Easy có, đang bận việc. Ồ, ờ phải, chắc mà. Lát nữa ông ta gọi lại được không? Không à? OK. Ồ, ờ. Độ tiếng nữa gọi lại, lúc đó ông ấy mới thông thả nói chuyện.

Tôi nghe tiếng hấn gác máy. Người hấn che khuất trước mặt.

- Ta đang ở đâu đây... Ôi mà, ta định nói cho mì nghe việc này. Mì biết là ta đang kê mũi súng nòng 41 vô sau gáy mì đây. Ta chưa muốn bóp có vì ta sợ lúc mì ngã nhào xuống rồi sẽ cắt cổ bạn cộng sự của ta. Đây là việc ta còn vướng mắc, phải không?

Frank chăm chăm nhìn tôi.

- Frank, mì biết ta sẽ đối phó ra sao không? Ta biết mì chực giết chết Easy vô tội, ta không muốn nhìn thấy mì còn sống sót ngạo nghễ làm chuyện đó, nghe chưa.

- Việc này dính dáng gì đến ông, Mouse.

- Ta nói với mì thế nào, Frank. Mì buông dao xuống ghế ta tha tội cho mì. Mì đâu muốn chết. Tính ta từ trước đến giờ không hay nói dóc. Chỉ trong tích tắc thôi ta sẽ bắn vô đầu mì.

Frank chậm rãi rút con dao trở lại, buông xuống ghế, tôi nhìn thấy rõ trước mắt.

- Thôi được rồi, đứng dậy lui lại ngồi xuống ghế kia.

Frank nghe theo răm rắp, Mouse trở lại, gương mặt điển trai như thuở nào. Nụ cười rạng rỡ. Hấn bịt mấy cái răng vàng, còn mấy cái trám. Có một chiếc răng vàng được điểm thêm một viên ngọc xanh. Hấn mặc bộ đồ Zoot suit có dây đeo trước ngực áo. Hấn mang giày có đội ghệt, tay trái đeo lưng lẳng khẩu súng ngắn kiểu lạ mắt.

Frank chăm chú nhìn theo khẩu súng.

Tay dao thủ xẩu chơi này không tài nào hiểu ra được Mouse đâu có nể nang gì hấn.

- Có việc gì không, Easy?

- Mouse đây hả, - tôi nói. - Áo tôi lấm đầy máu trước ngực, tay tôi run rẩy.

- Cậu có muốn mình giết nó không, Easy?

- Kia! - Frank quát - Bọn mình có mới làm ăn mà!

- Easy là bạn cố tri của ta đây. Ta sẽ bắn bỏ cái mặt ghê tởm của mì, mì không can ngăn ta được đâu.

- Ta không cần giết nó. Ta chỉ cần nghe hấn trả lời mấy câu. - Lúc này tôi chả cần gì Frank bởi đã có Mouse ở đây rồi.

- Cứ hỏi đi, bạn mình, - Mouse nhếch mép cười nói.

- Daphne Monet hiện ở đâu? - Tôi hỏi Green.

Hấn nhìn tôi chăm chăm, mắt hấn sắc như dao...

- Mì nghe chưa, Frank? - Mouse hỏi lại - Nàng đâu rồi?

Đôi mắt hấn nhìn Mouse không còn sắc bén như lúc nhìn tôi, hấn ngồi lặng thinh.

- Ta không đùa đâu, Frank. - Mouse buông thông nòng súng cho tới lúc chạm xuống sàn. Hấn bước tới chỗ Frank sát bên trong tầm tay với của tên dao thủ. Thế mà Frank cứ ngồi lì một chỗ. Hấn biết Mouse định đùa thôi.

- Nói ra ngay Frankie, hay là ta phải bắn mì.

Frank ngậm cam miệng, nhắm hờ một bên mắt trái. Tôi biết Daphne là một phần xương thịt của hấn, nên hấn liều chết để cứu nàng.

Mouse nhấc nòng súng kê sát phần mềm dưới quai hàm Frank.

- Tha cho hấn đi, - tôi nói.

- Cậu vừa làm một cú áp phe năm trăm đô la kia mà. - Mouse muốn làm thịt ngay Frank, tôi đánh hơi được qua giọng nói.

- Tha cho hấn đi mà. Tớ không muốn thấy hấn chết trong nhà. - Tôi nghĩ Mouse cùng hiểu ý không muốn nhìn thấy máu me vấy bẩn đồ đạc bàn ghế.

- Chia khoá xe đâu. Để tớ lái đưa hấn đi! - Mouse nhếch mép cười ẩn chứa ý đồ - Hấn sẽ kể cho tớ nghe thôi.

Mouse lặng lẽ thúi báng súng vô người Frank ba cái, mỗi cái là một cú đau quặn quại. Frank té quỵ xuống máu tuôn ra từ bên trong bộ đồ xám xịt.

Nhìn thấy Frank ngã quỵ, tôi vút chạy tới đứng vô giữa.

- Thả cho hắn đi! - tôi gào lên.

- Cậu tránh ra, Easy! - Giọng nói Mouse nghe đầy vẻ khát máu.

Tôi níu tay hắn lại.

- Để cho hắn yên, Raymond!

Chưa biết sự thể ra sao chợt đâu Frank từ phía sau xô đẩy tôi. Tôi nhào tới đứng vô người Mouse cả hai té xuống sàn. Tôi ôm ghì lấy Mouse cho khỏi ngã, giằng hòng súng đang nhắm về phía Frank. Ngay lúc thân thể nhỏ thó của hắn vừa kịp đứng lên thì Frank đã vút chạy ra khỏi cửa.

- Mẹ kiếp, Easy! - Hắn chìa súng buông thông hướng về phía tôi. - Cậu định níu tay tớ lúc đang chĩa súng ra như thế này! Cậu điên thật à?

Mouse chạy về phía cửa sổ, nhưng Frank đã tháo chạy. Tôi trấn tĩnh lại, Mouse cùng bóp kích động.

Một lát sau hắn quay trở lại nhìn xuống chiếc áo jacket.

- Nhìn máu me cậu bôi lên người tớ, Easy! Nhìn coi được mặt không?

- Tớ muốn để cho Frank Green sống. Cậu mà giết hắn thì tớ mất đi một chỗ làm ăn béo bở.

- Sao? Vậy thì có dính dáng gì tới chuyện này? - Mouse nhặt lấy chiếc áo jacket khoác lên vai.

- Buồng tắm đây hả? - hắn hỏi, chỉ tay về phía cửa.

- Ờ, - tôi đáp.

Hắn đeo súng vô dây lưng. Kéo lê chiếc áo jacket vô buồng vệ sinh. Hắn vặn máy nước.

Lúc Mouse quay trở ra tôi còn ngồi nhìn ra ngoài cửa sổ qua khung của chấn song gỗ.

- Tới nay hắn không quay về đâu, Easy. Người lì lợm như Frank thì lúc nào cũng mang sẵn bản án tử trong người.

- Cậu đến đây có việc gì, Mouse?

- Cậu không gọi cho Etta à?

- Hà?

Mouse nhìn qua tôi lắc đầu nhếch mép cười.

- Này Easy, cậu đã khác trước.

- Là thế nào?

- Mọi khi cậu hay lo sợ. Thuê bọn Nigger làm vườn dọn dẹp vệ sinh. Bây giờ cậu có được một căn nhà nhỏ khang trang, làm tình với một con bé là tình nhân của một tên da trắng.

- Tớ không động tới nó.

- Chưa à?

- Chưa lần nào!

- Tớ nói cho mà nghe, Easy, cậu đang nói chuyện với tớ là Mouse đây. Một nàng nhìn cậu tới hai lần là cậu không thể từ chối được. Tớ biết chứ.

Tôi đã từng tán tỉnh Etta mỗi khi Mouse không có ở đây, dù hai bên mới vừa đính hôn. Hắn biết mà không quan tâm. Mouse không cần mấy chuyện đó. Thế mà hễ có động chạm đến chuyện tiền bạc hắn chực giết tôi ngay.

- Vậy cậu đến đây có việc gì? - tôi hỏi lảng qua chuyện khác.

- Trước tiên tớ muốn hỏi làm sao lấy được món tiền cậu đã bàn tính với Frank?

- Không được đâu, Mouse. Chuyện đó không liên can tới cậu.

- Có một tên tới đây đòi giết cậu đó, Easy. Nhìn vô cặp mắt cậu như miếng thịt băm. Giờ tớ mới hiểu vì sao cậu phải gọi tớ, để nhờ vả.

- Không đâu, Raymond, tớ có gọi, lúc đó cảm thấy mình tuyệt vọng. Tớ mừng vì cậu đã đến kịp, nhưng rồi cũng chẳng giúp được gì.

- Nghe này Easy, cậu đã kể hết cho tớ nghe chuyện đó, ít ra cũng phải được xơi mùi gì chứ.

Hắn vừa nói ra điều cách này tám năm về trước tôi đã nghe qua. Lúc mọi việc xong xuôi tôi còn nhớ có hai người chết.

- Không đâu, Raymond.

Mouse chậm chậm nhìn tôi một hồi. Đôi mắt hắn màu xám nhạt, như nhìn xuyên thấu hết mọi thứ.

- Tớ đã nói là không, Mouse.

- Cậu kể cho tớ nghe đi, Easy. - Hắn ngồi tựa lưng ra sau ghế. - Phải có cách nào khác chứ, người anh em.

- Cậu nói sao?

- Bọn Nigger muốn thoát ra khỏi vũng lầy phải nhờ đến kẻ khác giúp đỡ, Easy. Cậu có muốn ở lại đây với chút đỉnh tiền, có mấy em da trắng gọi tới nhà? Được. Được quá đi chứ. Nhưng mà này Easy, cậu được người khác che chở. Được cái nói phét, bọn da trắng chỉ biết lợi dụng. Bọn chúng chỉ lo thủ kỹ.

- Tớ chỉ cậu sao gặp được may mắn, - tôi nói.

- Ờ Easy. Ờ nhỉ.

- Nghe đây, - tôi nói - Tớ ngại có dính dáng tới cậu.

Mouse nhìn tôi nhe răng cười sáng rỡ:

- Thế nào?

- Cậu còn nhớ ngày bọn mình đi qua Pariah? Tớ thu giữ tiền tiệc cưới cho cậu.

- Vậy hờ!

- Bố Reese và Clifton chết hết cả hai đó, Ray. Vì cậu mà chết đó.

Nụ cười vụt biến mất trên gương mặt Mouse, cả gian phòng mờ mịt. Bất chợt tôi nhìn ra hắt ra một tên làm ăn, hắn chỉ muốn đùa với Frank Green.

- Nghĩa là sao?

- Cậu giết chết người ta chớ còn gì! Cả hai đưa mình. Trước đó hai bữa Clifton ghé lại tớ. Hắn nhờ chỉ cách đổi phỏ. Hắn kể cậu có ý định sử dụng tay nghề của hắn. - Tôi cảm thấy nước mắt muốn trào ra nhưng cổ dẫn xuống. - Những tớ giữ kín miệng. Tớ báo hắn về đi. Vậy mà ai cùng cho là hắn giết chết Reese, tớ thì biết rõ chính tay cậu giết. Tớ đau khổ vô cùng.

Mouse lấy tay xoa miệng, mắt không chớp.

- Vậy là cậu cứ bứt rứt mãi? - Hắn có vẻ ngạc nhiên.

- Ờ.

- Chuyện đã qua bao nhiêu năm rồi, Easy, sau đó chẳng thấy mặt mũi cậu ở đâu.

- Tội ác không thể đo bằng thời gian, - tôi nói.

- Tội ác à? - Hắn nói mà tôi tưởng như đây là những lời vô nghĩa.

- Cậu nghĩ sao mà cho là tớ có tội?

- Chớ còn gì nữa.

- Tớ đã nói với cậu thế nào, - hắn nói hai tay đặt lên vai mình. - Cậu nhờ tớ lo việc đó rồi để cậu tự lo liệu.

- Nghĩa là sao?

- Tớ không làm việc gì trái ý cậu.

- Mọi việc tớ đã nói?

22

Tôi không kể cho Mouse nghe hết mọi chuyện.

Tôi không kể lại chuyện Daphne đã đánh cắp một món tiền, với lại tên tuổi của một tay nhà giàu người da trắng, hoặc thể hiện ra là tôi đã biết tên lão. Mouse biết giữ lời hứa, nếu hắn cố ý giết tôi hắn nên dẫn lại. Nhưng nếu hắn đánh hơi được món tiền ba chục ngàn đô la thì không ai có thể can ngăn lòng tham của hắn. Hắn có thể giết tôi cùng chỉ vì món tiền kén sù đó.

- Cậu lo đề phòng cảnh giác tên Frank đi, - tôi nói với hắn. - Phải biết hắn bỏ đi đâu. Nếu hắn chỉ đường tìm ra con bé coi như ta đạt mục đích. Cậu hiểu chứ, Raymond. Tớ muốn tìm cho ra con bé đó, vậy thì không có lý do gì dưng chạm đến Frank.

Mouse cười nhìn tôi:

- Cậu đừng lo, Ease. Tớ muốn phát điên khi nhìn thấy hắn đề người cậu xuống. Cậu biết không, lúc đó tớ muốn dạy cho nó một bài học.

- Cậu phải canh chừng hắn, - tôi nói - Hắn có tài sử dụng dao.

- Mẹ kiếp, - hắn nói lẩm bầm trong miệng – "Ta sinh" đã biết sử dụng dao.

Vừa định chuẩn bị ra đi lúc tám giờ sang thì bọn cóm ập đến.

- Mẹ kiếp.

- Chào ông Rawlins, - Miller mở lời - Chúng tôi đến gặp ông có chút việc.

Mason nhếch mép cười.

- Thôi tớ phải đi ngay, Easy. - Mouse nói.

Mason chìa bàn tay to tướng vớ ngay ngực Mouse.

- Mi là ai? - hắn hỏi.

- Tôi là Navrochet, - Mouse đáp. - Tôi vừa tới đây đòi tiền.

- Đòi tiền gì?

- Tiền tôi cho hắn mượn hồi năm rồi, - Mouse chìa ra một xấp tiền, tờ trên cùng là hai chục đô.

Nụ cười trên gương mặt béo phệ của Mason không làm cho hắn dễ coi hơn.

- Hắn đã đưa đủ tiền chưa?

- Phải có đủ chứ, - Mouse nói. - Có phải các ông đến đây giúp tôi?

Bọn cóm nhìn nhau dò xét.

- Nhà ông ở đâu, ông Navrochet? - Miller hỏi. Hắn ta lôi tập giấy viết ra.

- Hai mươi – bảy ba mươi - hai rưỡi phố Florence. Ở trên lầu dẫy sáu. - Mouse nói gặt.

- Bởi đây chúng tôi sẽ hỏi ông sau. - Miller vừa dặn vừa ghi lại địa chỉ. - Ông đừng đi đâu ra ngoài phạm vi thành phố.

- Các ông muốn hỏi điều gì cũng được, tôi làm việc tại hãng World Carwash ở phố Crenshaw. Không có tôi ở đó thì có ở nhà. Tớ đi thôi, Easy. - Mouse vừa đi vừa đánh tay, huýt gió. Tôi chả hiểu hắn nhớ đâu ra tên đường phố để nói dóc hay vậy.

- Chúng tôi được phép vô nhà chứ? - Miller chỉ về phía cửa ngôi nhà.

Bọn chúng chỉ tôi ngồi xuống ghế, còn bọn chúng thì đứng theo dõi ra vẻ chuyện đại sự.

- Mi có biết Richard Mc Gee là ai không? - Miller hỏi tôi.

Tôi ngược nhìn và nhận thấy bọn chúng đang dò xét qua nét mặt xem tôi có nói thật.

- Ai kia? Tôi hỏi.

- Mi nghe ta nói rồi - Miller đáp.

- Làm sao mà tôi biết là ai được. - Tôi đang nghĩ cách câu giờ để nhớ ra là ai. Mason đề cứng như búa tạ lên vai tôi.

- Tối qua LAPD phát hiện một xác chết tại nhà ở vùng Laurel Canyon, - Miller kể lại. - Xác chết Richard Mc Gee. Hắn viết giấy tay để lại trên bàn.

Miller chìa mảnh giấy ra đưa cho tôi xem, nét chữ nguệch ngoạc "C. James".

- Thấy quen chứ? - Miller hỏi.

Tôi giả vờ làm mặt ngu có gì khó đâu.

- Còn tay Howard Green thì sao? Mi biết hắn chứ? - Miller đứng gác chân trên bàn trước mặt tôi, hắn nghiêng người ra trước, gương mặt hốc hác cách chỗ tôi một gang tay.
- Không.
- Mi không biết à? Hắn vô trong bar của tên Nigger nói mi đang ngồi uống rượu với Coretta James. Cái chỗ đó nhỏ hẹp làm sao ả núp được.
- Vậy là có thể tôi còn nhớ mặt nếu quý ông chỉ cho tôi thấy, - tôi nói.
- Chuyện đó coi bộ khó, - Mason lầm bầm nói. - Hắn chết rồi thân hình như miếng thịt bằm.
- Còn tay Matthew Teran thì sao, Ezekiel? - Miller hỏi.
- Tay này thì tôi biết rõ. Hắn vừa ra tranh cử chức Thống đốc cách này mấy tuần. Chuyện quái quỷ gì vậy?
- tôi đứng ngay dậy, giả bộ căm tức.

Miller cất tiếng:

- Teran gọi mấy tôi ngay cái đêm mi bị bắt. Hắn muốn biết ai đã giết lão tài xế Howard Green. Tôi đưa cặp mắt dò dẫm nhìn hắn.
- Chúng tôi trả lời là không biết, - Miller tiếp tục. - Còn một vụ nữa, vụ án nàng Coretta James, cùng một lối giết người bạo lực. Hắn cần biết tất cả mọi điều về mi. Hắn đến ngay bắt cảnh sát nhớ chỉ mặt mi với lại tên tài xế mới xin việc.

Tôi chợt nhớ cái lỗ khoá ở cửa có thể ghé mắt dòm vô trong.

- Tôi chưa hề biết hắn là ai cả, - tôi nói.
- Không biết à - Miller hỏi lại - Sáng nay người ta tìm thấy xác của Teran bên trong văn phòng ở khu trung tâm thành phố. Một lỗ dẫn nhỏ xíu xuyên quả tim.

Tôi giật mình ngồi lại ngay ngắn.

- Mi không dính dáng vô mấy chuyện này, Ezekiel. Không tìm thấy chúng cứ. Nhưng mi cũng phải biết vài điều gì đó... chúng ta bỏ công mất một ngày để hỏi cho ra.

Mason cười khà một tiếng nhe răng bày cả lợi đỏ lôm.

- Tôi chẳng hiểu mấy ông định nói gì. Riêng tay Howard Green có thể tôi còn nhớ. Nếu hắn có trở lại quán bar của John may ra tôi nhớ mặt. Ngoài ra tôi không còn biết gì nữa.

- Mi phải biết chứ, Ezekiel. Biết mà không khai ra thì khô thân. Khó thật đấy.

- Trời ơi, tôi chả biết ai hết. Chuyện người ta bị giết chết không dính dáng gì đến tôi. Các ông muốn kéo tôi vô cuộc. Các ông thấy đó, tôi không có tiền án. Tôi vô bar uống rượu với Dupree và Coretta, chỉ có vậy thôi. Các ông không thể buộc tôi vô đó.

- Ta có thể buộc tội mi nếu tìm thấy bằng chứng mi có mặt tại nhà của Mc Gee hôm đó.

Tôi để ý thấy trên mặt Miller có một chấm sẹo nhỏ hình cung dưới mắt bên phải. Đường như tôi đã thấy cái khuôn mặt có sẹo đó ở đâu rồi. Có thể tôi biết mà cũng có thể tôi không biết.

- Tôi không có ở đó, - tôi nói.

- Vậy thì ở đâu? - Miller nôn nóng hỏi cho ra.

- Tôi không tới chỗ nhà có người chết.

- Ta thu lại con dao có dấu tay to tổ bố đó, Ezekiel. Nếu đó là con dao của mi thì mi sẽ lên ngồi ghế điện.

Mason chớp lấy chiếc áo jacket máng trên ghế đưa lại cho tôi như công việc mà mà người quản gia phải làm. Hắn tỏ ra lịch sự vì biết thế nào rồi hắn cũng sẽ buộc tội được tôi.

Bọn chúng dẫn tôi về đồn cảnh sát lấy dấu tay xong rồi gửi về thành phố để đối chiếu lại với dấu tay trên con dao.

Miller và Mason dẫn tôi trở lại gian buồng nhỏ hẹp để tra hỏi.

Cũng bấy nhiêu những câu đã hỏi. Hỏi tôi có biết Howard Green là ai? Biết Richard Mc Gee không? Miller hăm dọa sẽ tới chỗ quán bar của John xem có ai biết tôi có quan hệ với Green, tôi biết rõ là hắn chỉ dọa suông để qua mặt. Trở lại thời kỳ đó chuyện một tên Negro ngồi đối diện ăn nói với bọn cảnh sát là chuyện hiếm, kể luôn cả chuyện nói gạt bọn cớm.

Và quán rượu của John là nơi tôi cảm thấy được an toàn, ít ra là bạn bè không khai báo.

Nhưng tôi còn lo ngại chuyện lấy dấu tay.

Tôi biết chắc là mình không đụng chạm gì tới con dao đó và tôi cũng không rõ bọn cớm định giờ cái trò gì đây. Nếu bọn chúng thật sự muốn bắt được thủ phạm thì nên so lại dấu tay rồi thả cho tôi đi. Thực ra bọn chúng đang cần có trong tay một tên tội phạm. Bọn chúng muốn kết thúc hồ sơ bởi cả năm rồi không lập được thành tích nào đáng kể. Bạn không thể nói trước chuyện gì sẽ xảy ra cho bọn cớm và cho người hàng xóm da màu. Bọn cớm chẳng thêm quan tâm đến các vụ án giữa những tên Nègroes. Ý tôi muốn nói

bọn cóm chỉ động lòng xót thương vợ hấn bị giết chết hoặc con cái bị thương tích. Những chuyện Frank Green giở trò bạo lực thì chẳng ai thêm dòm ngó tới. Trên báo chí cũng ít khi thấy nói vụ án giết một tên da màu. Nếu có thì chỉ đang tin ở trang chót.

Do đó nếu bọn cóm cần bắt tôi do cái chết của Howard Green hoặc Coretta, bọn chúng sẵn sàng ghép tội oan cho tôi để giảm bớt thời gian lập thủ tục điều tra.

Ít nhất là lúc này tôi nghĩ sự việc nó như vậy đó.

Điểm khác biệt là vừa xảy ra vụ án hai tên da trắng bị giết cùng lúc. Giết một tên da trắng là một trọng tội. Tôi chỉ cầu mong sao cho bọn cóm quyết tâm tìm cho ra tên thủ phạm thật sự.

Bọn cóm tiếp tục tra hỏi tôi suốt buổi trưa vừa lúc đó một tên da trắng mặc đồ xám rộng thùng thình bước vô. Hấn chìa một bì thư màu vàng nâu đưa cho Miller. Hấn ghé sát vô tai Miller nói nhỏ, Miller gật đầu lia lia như vừa được báo một tin giật gân. Anh chàng thanh niên vừa bước ra ngoài, Miller quay nhìn về phía tôi, lần đầu tiên tôi nhìn thấy hấn cười.

- Ta đã có kết quả kiểm nghiệm dấu tay đây rồi, Ezekiel, - hấn cười khà.

- Vậy thì ông cho tôi về đi.

- O, hờ.

- Kết quả thế nào rồi? - Mason nhảy tung tung như con thú mừng thấy chủ trở về nhà.

- Hình như là ta tìm ra được thủ phạm.

Tim tôi đập thình thịch đến nỗi nghe rõ từng nhịp một bên tai. "Không, không đâu, tôi không có mặt ở đó"

Tôi nhìn vào mắt Miller, không để lộ chút sợ hãi. Tôi nhìn và chợt nhớ lại từng tên lính Đức tôi đã hạ sát ngoài mặt trận. Hấn chẳng làm gì tôi phải sợ và hấn cũng không thể hạ gục tôi tại đây.

Miller rút ra một trang giấy từ trong bì thư và để mắt đọc. Rồi hấn nhìn về phía tôi. Sau đó lại nhìn vô trang giấy.

- Giờ thì ông có thể ra về được rồi, ông Rawlins, - một lúc sau hấn mới nói. - Những chúng tôi sẽ bắt ông lại. Vì một duyên cớ nào đó chúng tôi sẽ hạ gục ông, Ezekiel, ông nhớ lấy.

- Kia Easy, Easy, đây này! - Mouse đứng bên chiếc xe của tôi đậu bên kia đường, hấn huýt gọi.

- Cậu lấy đâu ra chìa khoá vậy? - tôi hỏi hấn.

- Chìa khoá nào? Mẹ kiếp, chỉ cần xe mấy sợi dây điện lại là có thể khởi động cho nổ máy ngay. Bộ phận vít lửa có cả mớ dây điện bao quanh nó.

Mấy lần trước tôi muốn chơi với vì nó nhưng rồi đành chịu bó tay nhin cười.

- Tớ định đi tìm cậu, Ease. - Mouse nói. Hấn đưa tay vỗ vỗ khẩu súng ngắn để ở băng ghế trước.

- Bọn chúng chưa đủ chứng cứ giữ tôi lại. Nhưng nếu chưa tìm thấy sự thật sớm thì bọn chúng sẽ quên những người khác mà chỉ nhằm làm hại tớ.

- Phải đấy, - Mouse nói - Tớ biết cho Dupree đang ỉn nấu. Bọn mình tới đó ở lại với hấn xem sao.

Tôi muốn gặp Dupree nhưng vì còn nhiều việc khác hệ trọng hơn.

- Thế nào rồi bọn mình cũng phải tới đó, nhưng bây giờ cậu lái xe đưa tớ đi một vòng cái đã.

- Đi đâu bây giờ?

- Đi tới cho ngã ba kia rồi rẽ qua trái - tôi nói.

23

Khu chung cư Portland Court nhỏ hẹp cách chỗ quán rượu Joppy không bao xa, gần chỗ ngã tư phố 107 và Central. Cả một khu đất được nửa vòng tròn có tới mười sáu cổng nhỏ và lối cửa ra vô, còn trong thềm bày chậu hoa mộc lan khó héo vì không ai chăm sóc. Mới sẩm tối mấy người lớn tuổi ngồi ăn cơm chiều bên trong thềm cửa sau màn che. Nhà nào cũng mở radio. Mouse đi cùng với tôi vẫy tay chào mọi người rồi đi trở lui tìm căn hộ số tám.

Nhìn vô thấy cửa khoá.

Tôi bước tới gõ cửa mấy lần. Một lúc sau mỗi nghe có tiếng động rồi tiếng bước chân nặng nề tới gần chỗ cửa.

- Ai đó? - từ bên trong một giọng nói cầu nhàu có vẻ như sợ hãi phát ra.

- Easy đây! - tôi hô lớn.

Cánh cửa vừa mở ra tôi nhìn thấy Junior Fornay đang đứng khuất sau tấm bình phong màu xám nhạt, hấn mặc chiếc quần soóc xanh của võ sĩ quyền Anh, áo thun trắng.

- Cậu đến có việc gì vậy?

- Tôi cần nói qua về cuộc gọi đêm hôm trước đó, Junior. Tôi có chút việc cần nói với cậu.

Tôi bước tới kéo cửa nhưng mà Junior nhanh tay đẩy then cài lại.

- Cậu muốn nói gì để sau đi. Tôi đang buồn ngủ.

- Sao cậu không mở cửa ra, Junior, nếu không ta bắn bỏ, - Mouse vừa nói. Hấn đứng khuất một bên cửa, Junior không nhìn thấy, bây giờ hấn nhào ra.

- Kia Mouse, - Junior nói.

Tôi e ngại hấn vẫn còn lo lắng khi gặp lại bạn tôi.

- Mở cửa ra đi, Junior, tôi với lại Easy không ngủ cả đêm qua.

Bọn tôi bước vào trong nhìn thấy Junior cười để cho chúng tôi cảm thấy tự nhiên như ở nhà mình.

- Uống bia không? Tôi còn mấy bình trong thùng đây.

Bọn tôi ngồi uống bia hút thuốc do Junior mời. Hấn chỉ cho bọn tôi ngồi vô mấy cái ghế xếp đặt quanh bàn chơi bài.

- Cậu cần gì nào? - bây giờ mới nghe hấn hỏi.

Tôi rút chiếc khăn tay trong túi ra. Cũng chiếc khăn này tôi cúi xuống nhặt một món dưới sàn nhà Richard Mc Gee gọi lại.

- Cậu còn nhớ cái môn này không? - Tôi vừa hỏi Junior rồi đặt xuống bàn.

- Một mẫu điều thuốc đã hút hết thì có việc gì lạ đâu phải hỏi?

- Cậu thường hút thuốc hiệu Zapatas mà, Junior. Cậu thích mấy loại rẻ tiền. Cậu biết là mấy tay hút thuốc xong quăng xuống sàn cháy xém một phần giấy không thấy tro thuốc?

- Vậy thì sao? Vậy nếu đó là tàn thuốc của tôi?

- Tôi tìm thấy dưới sàn nhà một nạn nhân vừa bị giết chết. Hấn tên là Richard Mc Gee có người đến báo cho hấn biết tên tuổi Coretta James, có người biết rõ Coretta đi cùng với con bé da trắng kia.

- Thế là thế nào?

Y như rằng tôi nhìn thấy trán Junior rớm mồ hôi.

- Sao cậu lại nó giết Richard Mc Gee?

- Hả?

- Tôi không thích đùa, Junior. Tôi biết chỉ có cậu giết hấn.

- Coi kia Easy, ăn nói gì lạ vậy, Mouse? Hấn có bị tâm thần không?

- Bọn mình không nói giỡn đâu, cậu giết chết hấn, tôi muốn biết lý do vì sao.

- Cậu điên rồi, Easy. Cậu điên thật!

Junior chợt đứng ngay dậy, chực hờ bỏ chạy.

- Ngồi xuống, Junior, - Mouse nói.

Junior ngồi lại.

- Nói cho tôi biết đã xảy ra điều gì, Junior.

- Tôi không hiểu cậu muốn nói gì. Tôi còn không hiểu ý cậu muốn nói ai.

- Thôi được - tôi nói, chìa lòng bàn tay ra cho hấn xem. - Nếu tôi đến bắt cảnh sát, người ta sẽ tìm thấy ngay rằng dấu tay trên cán dao chính là cậu.

- Con dao nào kia? - mặt Junior chợt sáng ra.

- Đây Junior, cậu nghe cho kỹ đây này. Tôi đang gặp rắc rối không hơi đâu dòm ngó chuyện của cậu. Buổi tối hôm đó tại quán bar của John tôi nhìn thấy tên da trắng vô đó. Hattie nhà cậu lái xe đưa hấn về, hấn đền ơn bằng cách cho biết tên tuổi Coretta. Ngay lúc đó cậu ra tay giết hấn.

- Ta đâu có giết ai.

- Đây dấu tay bằng chứng là cậu nói dối, biết chưa.

- Mẹ kiếp.

Rõ ràng nhưng điều tôi nói với Junior không sai chút nào nhưng mà cũng chẳng được gì nếu hấn không chịu khai báo. Gay go ở chỗ Junior không ngán tôi. Hấn không sợ ai hết nếu hấn phán đoán là có thể hạ gục được người đó. Dù cho tôi có đủ bằng chứng buộc tội hấn, chuyện đó không ăn thua gì bởi tôi đâu vô không lại hấn.

- Dứt nó ngay đi, Raymond, - tôi ra lệnh.

Mouse cười khà một tiếng rồi đứng dậy, khẩu súng ngắn lăm lăm trong tay.

- Chờ một phút, các bạn. Làm cái quái gì mấy cậu kéo nhau vô đây hả? - Junior nói.

- Mi đã giết chết Richard Mc Gee, Junior. Tôi hôm sau mi gọi máy thăm dò về con bé ta đang tìm kiếm. Mi muốn biết tin tức nhưng ta không nói ra thế là mi gác máy. Mi giết chết hắn rồi, hãy nói cho ta biết tại sao hoặc là Mouse sẽ quấy rầy mi.

Junior liếm môi ngồi cựa trên ghế như một đứa trẻ làm mình làm mẩy.

- Các bạn đến quấy rầy tôi làm gì? Các bạn cần gì nào?

- Cậu biết sao thì nói vậy đi, Junior. Nói ra đi biết đâu ta bỏ qua cho.

Junior lại xoay người trên ghế, cuối cùng hắn mới chịu nói:

- Hắn vô bar ngay cái đêm cậu có mặt ở đó.

- Vậy hả?

- Hattie không thích hắn vô bar nên bảo hắn đi ra ngoài đi. Nhưng hắn đã say mềm có thể té xỉu ngoài phố. Vì vậy Hattie mới nói với to ra ngoài xem hắn thế nào bởi bà ấy muốn tranh mấy chuyện đó. Tớ ra ngoài dìu hắn vô xe, vậy thôi.

Junior ngưng lời uống một ly bia, rồi hắn ngồi nhìn chăm chăm ra cửa sổ.

- Tiếp tục đi, Junior, - bây giờ Mouse mới nói. Hắn muốn nghe tiếp.

- Hắn cho tớ hai mươi đô la vì muốn biết về con bé cậu đang tìm đó, Easy. Hắn nói sẽ đưa cho tớ một trăm đô nếu tớ lái xe đưa hắn về nhà và chỉ cho hắn chỗ tìm con bé da trắng.

- Ta biết mi nhận ngay. - Mouse lấy tấm ngồi xĩa răng.

- Tiền cùng nhiều chứ. - Junior tươi cười trở lại trước vẻ thân mật của Mouse. - Rồi tớ đưa hắn về nhà. Tớ nhìn con bé hắn đang tìm đi chung với Coretta James. Chỉ là một con bé da trắng, việc gì tớ phải sợ?

- Vậy sao cậu lại giết hắn? - tôi hỏi lại.

- Hắn đòi tớ giao lại tin nhắn cho Frank Green. Thi hành xong hắn sẽ đưa tiền.

- Vậy à?

- Tớ nói với hắn rằng hắn nói gât! Tớ đã thực hiện điều hắn cần, nếu hắn cần việc gì khác thì trả tiền xong hãy tính. - Cặp mắt Junior nhìn dữ dội. - Hắn nói to yên tâm cầm hai mươi đô cuộc bộ về nhà. Hắn còn nói xấu tớ đủ điều rồi quay lưng bỏ vô phòng. Mẹ kiếp! Tớ biết hắn có súng. Tớ giấu con dao dưới bồn nước rửa mặt lấy ra đi theo hắn. Hắn có súng mà, phải không Raymond?

Mouse nhấp một ngụm bia rồi nhìn chăm chăm vô mặt Junior.

- Hắn muốn cậu nói lại gì với Frank? - tôi hỏi.

- Hắn nhờ nói lại rằng hắn với bạn bè muốn biết về con bé đó.

- Con bé Daphne?

- Ồ, Junior đáp. - Hắn nói bạn bè hắn có một số việc cần nói rõ với con bé.

- Rồi còn gì nữa?

- Thôi hết.

- Cậu đã giết hắn bởi biết hắn có súng?

- Cậu không đủ chứng cứ để báo cho cảnh sát, nhớ đấy, Junior nói.

Hắn ngồi lui lại phía sau ghế, y như một ông lão. Hắn căm ghét tôi. Hắn có gan xô xát với một người nhỏ con, hắn còn gan hơn khi đâm chết một người say tay không tác sát, vậy mà Junior không dám đứng dậy nhận tội.

"Hắn sống có ích lợi gì" - một tiếng nói từ cõi hư vô giọng lên trong đầu tôi.

- Chúng ta đi thôi, - tôi nhìn Mouse nói.

24.

Dupree đang ở tại nhà người chị, ngoại ô khu phố Watts thành phố Compton. Bula xin được một chân trợ lý cho y tá trưởng bệnh viện Temple. Lúc bọn tôi đến nơi gõ cửa, Dupree thay mặt trả lời.

- Easy, - hắn nói nhỏ vừa đủ nghe. - Mouse.

- Pete! - Mouse nhanh miệng. - Tớ ngửi thấy mùi thuốc lá tươi.

- Ồ, Bula mới vừa làm xong sáng nay. Có cả mùi đậu đũa nữa.

- Khỏi cần chỉ, tớ đánh hơi tài lắm.

Mouse đi theo Dupree tới chỗ có mùi xông ra. Đứng ngay bậc thềm cửa bọn tôi so vai nhìn nhau. Tôi vẫn đứng một chân bên ngoài, nghe tiếng dế kêu ngoài vườn bông hồng Bula mới trồng.

- Mình thương tiếc cho Coretta, Pete. Thương lắm.

- Tớ muốn hiểu rõ nguyên nhân vì sao, Easy. Sao lại có kẻ muốn giết nàng? - Dupree ngược nhìn, hai con mắt sung vù tối sầm. Khỏi phải hỏi tớ cùng biết hấn vừa qua một đợt hỏi cung của bọn cớm.
- Tớ không biết. Tớ không thể hiểu tại sao lại có chuyện khủng khiếp như vậy.

Nhìn Dupree nước mắt ràn rụa

- Tớ sẽ giáng cho hấn một trận như hấn đã hại nàng. - Hấn nhìn vào mắt tôi - Khi tớ tìm thấy hấn, Easy. Tớ phải giết hấn. Tớ chẳng cần quan tâm hấn là ai.

- Thôi tắt cả xúm lại đây, - Mouse đứng dưới nhà nói vọng lên - Món ăn đã bày ra bàn.

Bula cất rượu Wishky từ lúa mạch đen trong tủ. Mouse lấy ra rót mời Dupree. Cả đêm hôm đó Dupree la hét om sòm. Tôi hỏi mấy câu không nghe hấn nói năng gì. Rồi hấn mới kể chuyện bọn cớm điều tra xét hỏi gì hấn lại hai bữa không cho biết lý do. Đến lúc cho biết vụ việc Coretta hấn muốn xui, bọn cớm không còn nghi cho hấn.

Dupree vừa uống vừa kể lể. Hấn uống cho đã rồi lăn ra ghế sofa nằm.

- Dupree coi vậy mà tốt bụng. - Mouse nói lấp bắp - Nhưng hấn không làm chủ được rượu.

- Cậu nói hơi quá đấy, Raymond.

- Cậu tưởng mình say à?

- Tớ muốn nói cả hai đã uống khá đấy, đừng có tưởng là qua mặt được chuyện đo nồng độ rượu trong hơi thở.

- Nếu mà tớ say, - hấn nói - Tớ có thể thử được chứ?

Tôi nhìn qua thấy Mouse vụt bỏ đi thật nhanh như chớp tới chỗ treo chiếc áo jacket may một lạ mắt, lúc trở lại hấn cầm trên tay khẩu súng ngắn có nòng dài. Hấn chĩa mũi súng dài gần tới trán chỗ tôi ngồi.

- Ở Texas có tay nào rút súng nhanh hơn được ta?

- Buông xuống đi Raymond, - tôi bình tĩnh nói.

- Cứ chối đi. - Mouse lên tiếng thách, tay hấn vừa rút súng vô bao da đeo ngang vai. - Giữ lấy súng. Coi thử tay nào bị hạ gục trước.

Tôi ngồi hai tay tì lên gối. Nếu mà tôi nhúc nhích Mouse nổ súng ngay.

- Tớ không có súng, Raymond. Cậu biết điều đó.

- Chỉ có điên rồ như cậu mới không có súng nếu vậy thì chịu chết thôi. - Đôi mắt đờ đẫn hấn có nhìn thấy tôi đâu. Hấn nhìn ra ai kia, một loại quỷ dữ hấn tưởng tượng ở trong đầu.

Hấn rút súng ra, lần này dần dà lên nòng.

- Mi cầu nguyện đi là vừa, tên Nigger kia, ta sẽ đưa mi về nhà.

- Để cho hấn đi đi, Raymond, - tôi nói. - Hấn vừa học được một bài học. Nếu mà cậu giết hấn coi như hấn chẳng tiếp thu được gì - Tôi phải nói ra ngay.

- Hấn điên mà sao đến gọi tên ta, trong tay hấn không có súng. Ta phải giết ngay thằng quỷ này!

- Thả cho hấn đi, Ray, hấn chỉ quấy rầy lúc cậu trở về phòng.

- Thà để cho hấn quấy rầy. Ta phải giết chết cái tên thối tha này. Giết hấn!

Mouse gật, hấn buông súng, đầu gục xuống, hấn buồn ngủ, ngủ thật ngon!

Tôi bước tới nhặt khẩu súng đặt trên bàn dưới nhà bếp.

Mouse lúc nào cùng thủ sẵn hai khẩu súng trong túi xách, tôi biết tính hấn ngay từ lúc còn nhỏ. Tôi lấy đi một khẩu viết giấy để lại cho Dupree và hấn, báo cho biết là tôi về nhà có mang theo súng của Mouse. Như vậy hấn sẽ yên tâm khi đọc được lời nhắn của tôi.

Tôi lái xe chạy quanh hai vòng sau khi biết chắc không ai đứng chặn đón trên đường phố. Tôi kiếm ra một góc cua đầu xe để nhớ có ai đến nơi tưởng là tôi đã bỏ đi.

Vừa tra chìa khoá vô ở khoá chốt có tiếng chuông điện thoại réo. Nghe đồ bày hồi tôi mới bước tới nhắc máy.

- Easy đây hả? - Giọng nàng vẫn ngọt ngào như xưa.

- Ồ, - tôi đây. Tôi cứ tưởng em đang trên đường về New Orleans.

- Tôi qua em có gọi. Giờ đó ông bỏ đi đâu vậy?

- Gặp bạn bè vui chơi. Làm quen với một vài bạn mới. Bọn cớm muốn đưa mình về đây với bè bạn.

Nghe tôi nói chối nàng tưởng thiệt cảnh báo về những người bạn nguy hiểm.

- Ông đang ở nhà một mình à?

- Daphne, em có cần gì không?

- Em muốn gặp ông có chút việc, Easy.

- Thí cứ nói đi.
- Không, không nên. Em phải gặp mặt ông mới được. Em đang lo.
- Tôi không trách gì em. Tôi cũng ngại nói trên máy - tôi nói. - Tôi cũng cần gặp em một chút. Có việc để bàn.
- Đến đây ngay, em sẽ kể cho ông nghe đủ thứ chuyện.
- OK. Em đang ở đâu?
- Ông đi một mình nhé? Em chỉ cho ông biết cho mà thôi.
- Vậy là giấu không cho Joppy biết tung tích hiện em đang ở đâu chứ gì?

Nếu như nàng ngạc nhiên vì sao tôi biết chuyện Joppy chắc nàng cũng không nói ra đâu.

- Em không muốn cho bất kỳ ai biết chỗ ở hiện nay, chỉ mỗi mình ông biết thôi. Không cho Joppy biết kể cả một số bạn bè ông đã kể.
- Có phải là Mouse?
- Chẳng có ai cả! Ông giữ lời hứa không thì em cúp máy.
- OK, được thôi. Tôi vừa mới về tới, Mouse không có ở đây Em ở chỗ nào nói rõ để tôi lái xe đến đón.
- Nhớ là không nói gạt em đấy nhé, Easy?
- Làm gì có. Tôi thấy cũng cần gặp em bàn công việc.

Nàng cho tôi địa chỉ nhà trọ ở bên vùng Nam Los Angeles.

25.

Khu nhà trọ Sunbridge nhỏ hẹp sơn màu hồng, gồm hai dãy nhà ghép chữ L - nơi có sân đậu xe trải nhựa. Hàng xóm đa số là dân Mỹ, nhân viên trực tại văn phòng ban quản lý cũng là một phụ nữ dân Mỹ. Bà này dân chính gốc Mỹ da đỏ đáng người thấp, cặp mắt hình trái xoáy, nước da ngăm lăm chấm những nét đỏ. Màu mắt đen, mái tóc một màu đen nhánh chỉ để lộ mấy chỗ tóc bạc tôi đoán chừng bà cũng đã có tuổi hơn là mình tưởng.

Bà ngược nhìn chăm chăm như dò hỏi.

- Tôi đến tìm một người bạn, - tôi mở lời. Bà liếc nhìn hồi lâu, đuôi mắt nhăn nheo. - Nàng tên là Monet, người Pháp.

- Đàn ông không được phép vào phòng riêng.

- Tôi chỉ xin được gặp mặt nói chuyện. Nếu ở đây không tiện thì ra ngoài quán cà phê.

Bà quay nhìn chỗ khác như thể cuộc nói chuyện đã kết thúc.

- Tôi không dám phiền đến bà, thưa bà, nàng đang giữ hộ tôi một món tiền, tôi đi khắp nơi mong tìm được nàng.

Bà quay nhìn về phía cửa sau chưa kịp phản ứng gì tôi đã nói ra ngay:

- Thưa bà, tôi sẵn sàng chống trả những người anh em và con cái bà để được nói chuyện với nàng. Tôi không xúc phạm đến nàng hoặc bà, tôi chỉ muốn được gặp mặt nói chuyện.

Bà nhìn tôi xét đoán, mặt vênh váo, rồi bà nhắm chừng khoảng cách tới chỗ cửa sau.

- Phòng số mười một, cuối dãy, - cuối cùng bà mới chịu nói ra.

Tôi chạy vụt về phía cuối dãy nhà. Trong khi đứng bên ngoài gõ cửa phòng số mười một tôi để mắt nhìn về phía sau.

Nàng mặc chiếc áo dài màu xám nhạt, đầu trùm khăn. Mắt nàng một màu xanh lục vừa nhìn thấy tôi nàng tươi cười. Mọi ưu phiền như tan biến giữa tôi với nàng lúc đứng nhìn nhau như hai người bạn hẹn hò.

- Em cứ tưởng là người giúp việc, - nàng nói.

- Ồ... ờ, - tôi chơi với. Nàng mặc chiếc áo dài chấm sát đất làm tôn vẻ đẹp nàng hơn bao giờ hết.

- Ta nên đi ra ngoài hay hơn.

Nàng đứng nhìn qua vai tôi.

- Ta nên báo cho người quản lý hãy trước.

Từ đằng xa một bà thấp người với hai người đàn ông Mỹ bụng phệ đang bước tới. Một trong hai người hươu chiếc gậy. Chợt họ dừng lại gần chỗ tôi đứng, Daphne khép hờ cửa đứng khuất vô trong.

- Có người đến quấy rầy cô sao? - người quản lý hỏi.

- Dạ không, thưa bà Guitierra. Ông Rawlins đây là bạn của em. Ông mời em ăn cơm tối. - Daphne mừng ra mặt.

- Tôi không cho phép mấy ông vô phòng - bà nói.

- Ông ấy chờ ngoài xe cũng được, phải không Easy?

- Không sao mà.

- Xin phép bà Guitierra cho chúng tôi nói vài lời, ông ta sẽ trở ra chỗ ngoài xe.

Một người trong nhóm nhìn theo như muốn giơ chiếc gậy đập vỡ đầu tôi. Còn người kia nhìn theo Daphne, lão cũng muốn điều gì đó.

Lúc bọn họ trở về lại cho văn phòng chung cư, mặt còn nhìn dỗi theo chúng tôi, tôi nói với Daphne:

- Nghe này, em đã dẫn tôi đến đây một mình thôi. Bây giờ tới phiên tôi yêu cầu em đi theo đến một nơi đã hẹn trước.

- Nhờ ông đưa em tới nộp mạng cho người mà Carter thuê mướn thì sao? - Ánh mắt nàng như trâu ngơ.

- Ờ... ờ. Tôi không cần một đồng nào của ông ta hết... Tôi đã nói chuyện với Carter.

Nụ cười vụt biến mất khỏi gương mặt nàng.

- Ông nói thiệt sao! Lúc nào?

- Từ mấy bữa này. Hẳn nhẩn em về nhà, còn lão Albright thì đòi lại món tiền ba chục ngàn đô la.

- Em không về đâu - nàng nói, và tôi đã biết trước nàng sẽ trả lời như vậy. - Thôi để lúc khác nói. Bây giờ ta nên đi khỏi đây.

- Đi đâu?

- Tôi biết chỗ. Em phải lo tránh xa bọn người đang đi tìm em, tôi cũng vậy. Ta tìm ra một nơi kín đáo rồi mới bàn tính được.

- Em không thể bỏ Los Angeles, mà đi. Phải cho Frank hay trước đã. Anh ấy cùng sắp về đến nơi. Em gọi máy nhưng không thấy ai ở nhà.

- Bọn cớm buộc tội hấn giết Coretta, biết đâu hấn nói gạc.

- Em phải cho nói cho Frank nghe.

- Được thôi, dù sao ta nên rời khỏi chỗ này ngay.

- Chờ chút nữa, - nàng nói. Nàng trở vô phòng trong chốc lát. Lúc trở ra nàng đưa cho tôi một xấp tiền bọc lớp giấy. Ông lo trả tiền phong dùm đi, Easy. Làm như vậy không ai để ý lúc bọn mình chuyển mấy cái túi xách ra ngoài.

Chủ nhà ở đâu cũng vậy đều ham tiền. Trả tiền dùm cho Daphne xong thì hai tay già kia bỏ đi còn bà nó thì nhếch mép cười gượng.

Tôi nhìn lại mấy chiếc túi xách của Daphne không có chiếc nào cũ kỹ như cái mà tôi đã thấy trong đêm đầu tiên gặp nàng.

Xe đã đi được một chặng đường dài. Tôi cảm thấy muốn ra khỏi khu phố Watts và Compton nên cho xe rẽ về phía Đông Los Angeles, ngày nay đó là khu El Barrio. Hồi xưa là khu của dân Do Thái này là khu dân Mỹ.

Xe băng ngang qua những dãy nhà dân lao động nghèo, những hàng cây có rũ lá, bọn trẻ cả một khu phố tràn ra đường đùa giỡn la hét.

Xe đến nơi dừng lại trước ngôi nhà đồ nát trước kia là một toà lâu đài. Nhà xây công xi măng, mái ngói xanh, nhìn lên mấy tầng nhà bên trên có hai cửa sổ lớn. Cửa sổ bung ra gầy nát phải ghép lại bằng giấy các tông chêm giẻ cho chắc. Có ba con chó chạy qua chạy lại bên trong, một bãi xe với nền đất sét đỏ có tám chiếc xe cũ mèm neo đậu một chỗ dưới tán cây sồi khô héo. Một bày sáu, bảy đứa trẻ chạy giỡn quanh đồng gạch vụn. Trên thân cây sồi trèo tạm bằng gỗ đóng đinh ghi dòng chữ "Phòng cho thuê".

Nhìn vô thấy một lão già ngồi ở chiếc ghế nhôm dưới chân cầu thang mặc quần dây treo, áo thun ba lỗ.

- Chào, Primo khỏe chứ, - tôi vẫy tay ra hiệu.

- Kia Easy, - lão nhận ra nói với theo. - Cậu đi đâu mà lạc tới đây?

- Dạ đâu có. Tôi muốn tìm cho vắng vẻ nên đến đây nhờ ông.

Lão Primo là dân Mỹ chính gốc. Thời kỳ 1948 lúc dân Mỹ và dân da đen chưa xích mích với nhau. Thời đó khi chưa nhận ra ông bà tô tiên, dân Mỹ với dân Negro là một.

Tôi biết lão Primo nhờ có đạo xin được một chân làm vườn. Chúng tôi làm chung một chỗ trông toán thợ theo công trình lớn Beverley Hills, khu Brentwood và một vài nơi ở trung tâm thành phố.

Lão Primo là người tử tế thích nhập bọn với tôi và mấy đứa bạn. Lão khoe mua được một ngôi nhà đồ sộ và có ý định làm khách sạn. Lão rủ bọn tôi về thuê phòng ở lại chơi hoặc quảng cáo dùm cho bạn bè biết.

Vừa thoáng thấy tôi bước vô men theo lối đi lão đứng ngay dậy. Lão đứng cao ngang ngực tôi.

- Chuyện gì thế? - lão hỏi.

- Ông còn phòng cho thuê chứ?

- Còn căn nhà nhỏ phía sau cậu với con bé có thể thuê mà ở. - Lão cúi người xuống nhìn Daphne ngồi bên trong xe. Nàng cười đáp chào tử tế.

- Giabaonhieu?

- Năm đô la một đêm.

- Hả?

- Nguyên căn mà, Easy. Căn nhà để tình tự. - Lão nháy mắt nhìn tôi.

Tôi định thương lượng lại để chọc chơi nhưng mà tôi còn nghĩ chuyện khác.

- Thôi được rồi.

Tôi đưa cho lão tờ mười đô, lão chỉ cho tôi đường đi tới căn nhà một vòng phía sau. Lão định đi theo những tôi bảo thôi.

- Primo, ông bạn ơi, - tôi nói. - Sáng mai tôi trở lại, chúng ta sẽ làm một ly teguila. Được chứ?

Lão cười vỗ tay tôi rồi bỏ đi. Tôi mong sao có được cuộc sống bình thường như mỗi ngày sau một đêm bão táp với con bé người da trắng.

Tôi đứng nhìn những bụi cây kim ngân, kim ngư thảo, cây trái lặc tiên lung lay trước gió. Quanh mấy cành cây còn chứa một khoảng trống đủ một người chui lọt qua được. Bước ngang qua lối cửa ra vô tới cho một căn nhà nhỏ hẹp trông như kiểu nhà thợ làm vườn ở. Nhà có ba mặt xây của ghép kính từ trên xuống dưới. Khi các cửa mở rộng sẽ nhìn ra phía ngoài sân hiện nhà trắng xi măng, hôm nay cửa đóng kín mít. Cửa trước làm bằng cây, sơn màu xanh lục. Màn che cửa sổ màu trắng để buông thông xuống.

Bên trong gian nhà là một phòng ở rộng rãi, bày một giường nệm lò xo, một bên là hàng bếp gas. Trên bàn bày sẵn lò nướng bánh, một bộ ghế bốn chiếc xiêu vẹo xếp quanh một bộ ghế sofa bọc da màu nâu đính thêm nhiều hình bóng hoa màu vàng to tướng.

- Nhà đẹp quá - Daphne khen được một câu.

Tôi thấy mắc cỡ vì nàng nói một câu bốc đồng, nét mặt ửng đỏ nói chen vô:

- Chỗ này được đây, nhưng để tính coi có được việc không.

- Thôi thì ta phá bỏ hết đi...

Daphne phá ra cười, trông thật dễ thương. Trước kia tôi từng cho nàng có tính như con nít, về ngày thơ khiến tôi tủi lòng.

- Chỗ này đẹp thật, - nàng nói. - Không sang trọng nhưng được cái yên tĩnh không ai dòm ngó.

Tôi đặt mấy cái túi xách của nàng bên chiếc ghế sofa.

- Tớ phải đi ra ngoài có chút việc - Tôi nói. Khi đưa nàng đến nơi rồi tôi mới tính toán công việc được.

- Ở đây đi.

- Tôi phải đi ngay, Daphne. Tôi dính tới hai tên ác ôn, bọn cớm ở Los Angeles, đang truy nã.

- Tên ác ôn nào? - Nàng ngồi bên cạnh giường hai chân bắt chéo, nàng có mang theo chiếc áo tắm nắng, vai nàng trở màu da sạm.

- Một người đó bạn em thuê mướn và người kia là Frank Green, bạn em.

Tôi bước lại gần bên nàng đứng ngay dậy. Tôi kéo cổ áo xuống chỉ cho nàng nhìn thấy một đường rạch ngang cổ, tôi mới kể "Đây là dấu vết Frankie còn để lại trên thân thể Easy".

- Ôi, tội nghiệp quá! - Nàng nhẹ tay sờ quanh cổ tôi.

Có phải đây là cảm giác bàn tay của một phụ nữ đang ve vuốt hay đó là kết cuộc của tất cả những chuyện xảy đến cho bản thân tôi tuần qua, tôi không biết.

- Nhìn đây này! Dấu ấn của bọn cớm! - tôi nói, tay chỉ vô chỗ con mắt còn sưng. - Tớ bị bắt đến hai lần, bị ghép tội bốn vụ giết người, bị bọn lạ mặt hăm dọa, và... - Tôi cảm thấy như ruột gan muốn trào ra ngoài.

- Tội nghiệp cậu quá, - nàng vừa nói vừa níu tay tôi lại dịu vô buồng tắm. Nàng giữ chặt tay tôi còn tay kia mở vòi nước. Nàng đứng bên tôi, cởi áo trùm cho tôi rồi cởi quần tôi ra.

Tôi ngồi xuống đáy, trên bệ hồ xí, trần trường nhìn theo nàng vút chạy đi tìm thuốc cấp cứu. Tôi rụt người lại, đau thắt, một cảm giác mờ mịt như điệu nhạc Jazz nhắc nhở cái chết gần kề.

- Một cái chết, - tiếng kèn saxo réo rắt. Nhưng mà với tôi như vô nghĩa.

26

Monet một người đàn bà xa lạ tôi chưa hề biết đến, đỡ tôi ngã về phía sau chậu hồ xí, nàng khéo tay rửa sạch từng ngón chân lên tới trên ống chân. Tôi cảm thấy kích thích cương cứng lên tới ngang bụng dưới tôi lấy hơi thở chậm rãi như một đứa trẻ rình bắt bướm. Chốc chốc nàng lại lên tiếng "Suyt, thế được rồi". Bởi vậy nên tôi mới cảm thấy khó chịu nhúc nhối.

Rửa chân xong rồi, nàng lấy khăn và xà bông đã rửa sạch mình mẩy.

Chưa lúc nào tôi có được cảm giác căng thẳng như lần này với Daphne. Bao nhiêu người đẹp khác kích thích tôi, muốn sờ rầm lên người, chiếm đoạt ngay. Riêng Daphne khiến tôi phải nhìn lại mình. Nàng thì thào những lời ngọt ngào bên tai như lần đầu tôi được yêu và xa cách. Chợt tôi nhớ lại cái chết của mẹ tôi hồi mới tám tuổi ngay lúc Daphne áp sát vô bụng. Tôi nín thở, tay nàng nâng vật cương cứng lên rửa sạch phía dưới, nàng nhìn ngay mắt tôi, màu mắt nàng xanh phản chiếu qua làn nước, tay mân mê lắc lắc vật cương cứng. Rửa ráy xong rồi nàng mới nhìn tôi cười, gấp nó lại áp sát xuống.

Tôi không nói gì hết.

Nàng bước lui về phía sau, cởi bỏ tấm áo vàng quăng vô bồn nước, kéo quần xuống - nàng ngồi vô bàn cầu đài một hơi nghe ồ ồ còn hơn cả mấy ông.

- Đưa cho mình cuộn giấy, Easy - nàng nói. Cuộn giấy nằm ngay dưới bồn tắm.

Nàng đứng nghiêng người qua bồn nước, chàng háng chân nhìn xuống chỗ tôi.

- Nếu cái của tớ mà được như mấy ông thì nó to có bằng cái đầu của cậu đấy, Easy.

Tôi bước ra ngoài bồn tắm, để cho nàng sờ quanh bộ phận tinh hoàn. Lúc bước qua buồng ngủ, nàng luôn mồm nói bên tai những câu tục tĩu. Nghe tôi mới thấy ngượng. Tôi chưa hề nghe một tay nào dám ăn nói bạo như Daphne Monet.

Tôi không thích nghe nhất là từ của miệng một phụ nữ. Tôi nghĩ chỉ có cánh đàn ông mới dám ăn nói vậy thôi. Ngoài chuyện tục tĩu ra, Daphne có việc cần hỏi tôi. Tôi đang tập trung để nhớ cho ra.

Bọn tôi la hét om sòm vật nhau suốt đêm. Lúc vừa mới chợp mắt ngủ, nàng lấy cục đá xoa xoa trên ngực tôi. Rồi đến ba giờ sáng, nàng lôi cổ tôi ra ngoài hàng hiên thêm tráng xi măng phía sau bụi cây bắt tôi làm tình dựa lưng vô thân cây vô nhám xù xì.

Lúc trời hừng sáng nép mình sát bên tôi trên giường nàng mới hỏi:

- Có đau lắm không, Easy?

- Sao?

- Cái của quý của cậu đó, có đau không?

- Có.

- Rất lắm không?

- Còn nhúc nhối hơn... trong đường gân máu.

Nàng chộp lấy cái của quý:

- Làm tình với tớ cậu cảm thấy đau à, Easy?

- Ồ.

Tay nàng bóp chặt hơn.

- Tớ thích đau, Easy. Cả hai đứa.

- Có khác gì tớ - tôi nói.

- Cậu thích không?

- Có. Thích chứ!

Nàng buông tay ra.

- Không phải là chuyện đó đâu. Tớ đang nhắc tới căn hộ này. Như bọn mình đây, đâu phải là những kẻ bọn kia muốn sai khiến theo ý chúng.

- Bọn kia là ai?

- Bọn vô danh. Bọn chúng không để cho mình ngóc đầu dậy, không muốn cho bọn mình biết sung sướng là gì. Bởi vậy tớ muốn rủ cậu bỏ đi theo.

- Tớ đi theo cậu đây.

Nàng buông tay ra.

- Nhờ có tớ kêu gọi cậu đó, Easy, chỉ có tớ mới lôi kéo cậu.

Nhớ lại buổi tối ngày hôm đó tôi còn chơi với. Nàng Daphne đã hoá rồ, còn tôi có thể nói là không phải vậy đâu. Nàng muốn có cảm giác đau đớn tôi sẽ chiều, còn nếu nàng muốn thấy máu, tôi sẵn sàng cắt đứt gân máu. Daphne muốn là cánh cửa ngăn tôi lại, cái cánh cửa một ngày kia sẽ nổ tung để tôi lọt vô bên trong. Tôi sẽ mở rộng vòng tay, với cả tấm lòng đón mới nàng.

Dù sao tôi không dám cho là nàng đã hoá rồ. Nàng đội lột còn tắc kè, thay đổi màu da tùy người đối diện. Nếu gặp một anh chàng da trắng hiền lành ngại kêu ca với người hầu bàn thì nàng sẽ kéo đầu áp sát vô giữa ngực vô cho mấy cái. Gặp phải anh chàng da đen nghèo rớt mồng tơi đã từng quen chịu ngậm đắng nuốt cay thì được nàng lau rửa vết thương cho đến lúc lành lặn.

Đến xế trưa lúc tôi cảm thấy mệt dừ. Hai đứa ôm nhau suốt buổi. Tôi chẳng còn nhớ tới bọn cớm hay là tên Mouse ngay cả DeWitt Albright cùng thầy kệ. Tôi chỉ còn lo một nỗi đau được ân ái với con bé da trắng. Bất chợt tôi buông nàng ra nói:

- Daphne, ta phải nói ra hết.

Có thể tôi chỉ tưởng tượng nhưng thấy rõ mặt nàng ánh lên một tia sáng màu xanh lục kể từ lúc bước ra khỏi cho bồn tắm.

- Được thôi, nói gì nào? – Chợt nàng ngồi dậy trên giường mình quần tắm drap. Chắc thế nào nàng cùng bỏ tôi đi, tôi thích được o bế nàng.

- Tớ đã giết nhiều người, Daphne, bọn cớm đang truy nã. Cậu cuỗm ba chục ngàn đô của lão Carter, còn lão DeWitt Albright thì thiếu nợ tớ.

- Món tiền chỉ có tớ với Todd biết thôi, còn chuyện nạn nhân bị giết chết hay chuyện lão Albright tớ không biết. Hoàn toàn không biết.

- Có thể cậu chưa biết nhưng lão Albright lão khéo xoay trở biến việc người khác thành việc của mình...

- Vậy thì cậu cần gì tớ nào?

- Tớ muốn biết ai đã giết Howard Green?

Nàng chậm chậm nhìn tôi như thể là người ngoài hành tinh.

- Ai kia?

- Nói đi!

Nàng quay nhìn chỗ khác chợt thở hắt ra.

- Howard phục vụ cho một tay nhà giàu Matthew Teran. Hắn lái xe cho lão. Teran muốn ra tranh chức thị trưởng, trong mỗi cuộc chơi ta phải am hiểu luật lệ. Todd ngăn cản Teran vì việc đó.

- Rồi thế nào? - tôi hỏi.

- Tớ có gặp Teran mới đây. Lão mua lại Richard một thằng bé người Mỹ.

- Chính hắn là người bọn mình tìm kiếm.

Nàng gật.

- Hắn là ai?

- Richard với tớ là - nàng ngần ngừ rồi mới nói – chỗ bạn bè với nhau.

- Bò bịch à?

Nàng khẽ gật đầu.

- Trước đó bọn tớ có đi chơi với nhau.

- Ngay cái buổi tối tớ đi tìm cậu rồi gặp Richard đứng trước quán bar của John. Có phải hắn đến tìm cậu?

- Chắc vậy. Hắn không cho tớ bỏ đi nên phải rủ thêm Teran và cả Howard Green gây chuyện để có thể tiếp cận được Todd.

- Chuyện gì vậy? - tôi hỏi.

- Chỉ Howard mới biết. Hắn biết mọi chuyện của tớ.

- Là sao?

Nàng lờ đi.

- Ai giết Howard? - tôi hỏi.

Ban đầu nàng không nói ra, tay mân mê tấm chăn buông thông xuống để lộ cả phần ngực.

- Joppy giết, - bây giờ nàng mới chịu nói. Nàng tránh không nhìn vào mắt tôi.

- Joppy! - tôi khóc thét. - Sao hắn lại nó giết người nhỉ? - Tôi vẫn không tin đó là sự thật ngay cả trước lúc nàng nói ra. Hắn đã giở trò bạo lực đánh đập nạn nhân cho đến chết.

- Cả Coretta nữa à?

Daphne gật. Nhìn thấy tấm thân nàng trần truồng tôi muốn buồn nôn.

- Vì sao?

- Tớ có ý định rủ Frank tới quán bar của Joppy. Bởi Frank muốn cho mấy người quen nhìn thấy hắn đi cùng với tớ. Lần cuối gặp Joppy hắn cho biết có người hỏi thăm tớ, nên liên lạc với hắn để biết rõ là ai. Về sau tớ mới biết đó là lão Albright.

- Còn Howard và Coretta thì sao? Chuyện gì vậy?

- Howard Green đến gặp tớ cho hay là nếu không tuân lệnh sếp và lời hắn đã dặn trước thì chỉ có nước chết. Gặp Joppy tớ nói là sẽ đưa cho hắn một ngàn đô nếu như hắn cam đoan Albright bỏ không tìm tớ nữa mà nên gặp nói chuyện với Howard.

- Vậy là hắn giết Howard?

- Thật là một điều không may. Howard nói năng không giữ mồm. Joppy nổi cơn điên.

- Nhưng còn Coretta thì sao?

- Lúc nàng đến gặp tớ, tớ báo lại cho Joppy biết. Tớ nói là cậu đang có việc cần hỏi cho ra và - nàng ngần ngừ - hắn giết nàng. Từ đó hắn lo sợ. Hắn đã phạm tội giết chết một người đàn ông trước đó.

- Sao hắn không giết cậu đi?

Nàng ngẩng đầu hất ngược mái tóc ra sau.

- Tớ chưa đưa tiền cho hắn. Hắn đang cần thêm cả ngàn đô nữa. Còn điều này hắn cứ tưởng tớ là tình nhân của Frank. Bọn giang hồ kính nể Frank.

- Frank với cậu là thế nào?

- Chẳng là gì cả, cậu nên hiểu như vậy, Easy.

- Cậu có nghĩ là hắn biết thủ phạm giết chết Matthew Teran không?

- Mình không biết, Easy. Tớ có bao giờ giết ai đâu.

- Tiền cất đâu hết?

- Không rõ chỗ nào. Không có ở đây. Cậu không tìm ra được đâu.

- Chỉ vì tiền cậu sẽ bị mất mạng đấy, cưng ơi.

- Cậu giết tớ à, Easy.

Nàng nghiêng người sờ đầu gối chân tôi. Tôi đứng ngay dậy.

- Daphne, tớ cần nói chuyện với lão Carter.

- Mình không trở về lại đó nữa. Không bao giờ"

- Lão cần gặp tớ để nói chuyện. Cậu không cần phải là người yêu để được nói chuyện.

- Cậu chả hiểu gì hết. Tớ yêu lão cho nên mới không muốn gặp lại lão. - Vừa nói nàng rơm rớm nước mắt.

- Cậu chỉ được cái hay rắc rối, Daphne.

Nàng xích lại gần tôi hơn:

- Thôi bỏ đi!

- Todd trả cậu bao nhiêu tiền công tìm kiếm tớ?

- Một ngàn.

- Đưa tớ tới chỗ của Frank tớ trả cậu hai ngàn.

- Frank đòi giết tớ kia mà?

- Có tớ ở đây hắn không làm gì được đâu.

- Chỉ cần uống thêm một ly Wishky nữa là ngăn được Frank.

- Cậu đưa tớ tới chỗ đó, Easy, có vậy cậu mới được trả công.

- Còn lão Carter và Albright thì sao?

- Bọn chúng đang truy nã tớ, Easy. Hãy để Frank và tớ lo chuyện đó.

- Frank với cậu là thế nào? - tôi hỏi lại.

Nàng cười nhìn tôi. Mặt nàng xanh hơn, nàng ngả người dựa vô tường kê bên giường.

- Cậu giúp tớ được chứ?

- Tớ không biết. Tớ phải đi ngay thôi.

- Sao vậy?

- Tớ chán lắm rồi, - tôi nói, chợt nhớ lời Sophie. - Tớ cần được thư giãn.

- Thôi cứ ở đây đi, cưng, chỉ còn mỗi chỗ này thôi.

- Cậu nói tầm bậy, Daphne. Cần gì phải nghe theo bọn chúng. Nếu ta yêu nhau thì phải sống gần nhau. Có ai ngăn cấm ta được.

Nàng cười, vẻ mặt buồn xo.

- Cậu chẳng hiểu gì cả.

- Cậu chỉ biết lên giường. Làm tình với một tên Nigger xong rồi mặc quần áo vô, đánh môi son như chưa bao giờ làm chuyện đó.

Nàng dang tay sờ vô người, tôi xịch ra.

- Easy, - nàng nói - Cậu đừng nghĩ vậy.

- Thôi ta đi kiếm cái gì ăn đã - tôi nói, nhìn qua chỗ khác - Gần đây có quán ăn Tàu. Ta vòng ra ngã sau đi đường tắt tới đó.

- Lúc ta về lại đây thì đã say - nàng nói.

Tôi nghĩ trong đầu nàng nói ra câu này với biết bao nhiêu người rồi. Bao nhiêu người thà ở lại cho còn hơn là nhìn nàng bỏ ra đi.

Bọn tôi lặng lẽ thay đồ.

Vừa chuẩn bị đi ra tôi chợt nghĩ đến một chuyện.

- Daphne đó hả?

- Ồ phải, Easy hả? - Giọng nàng nghe uể oải.

- Tôi cần biết một việc.

- Việc gì nào?

- Hôm qua nghĩ sao cậu lại gọi cho tôi?

Mắt nàng trở lại màu xanh khi nhìn vào tôi.

- Em yêu anh đó, Easy. Ngay từ lúc mới gặp em đã biết điều đó rồi.

Chow chow là món ăn đặc sản của người Tàu phổ biến ở vùng Los Angeles, trong những năm thập niên bốn mươi và năm mươi. Quán ăn không bày ra bàn, chỉ có một cái quầy dài với mười hai chiếc ghế đầu. Lão Ling ngồi phía sau quầy trước mắt bày bếp nấu đang làm ba món: cơm chiên, trứng foo yong và mì xào. Bạn có thể chọn món ăn theo khẩu vị như gà, heo, tôm sú, thịt bò, đặc biệt ngày chủ nhật có món tôm hùm.

Lão Ling người nhỏ thó ăn mặc đơn giản một chiếc quần đùi, áo thun ba lỗ. Nhìn trên cổ áo thấy có xăm hình con rắn trườn mình vòng quanh sau ót ra tới phía trước gò má bên phải. Đầu rắn nhe hai chiếc nanh lớn và đại thể cái lưỡi ngúc ngoắc đỏ lỏm.

- Ông dùng món gì? - Lão quát lớn cho tôi nghe. Tôi từng đến quán ăn lão Ling cả chục lần vậy mà lão không nhớ mặt. Lão chẳng nhận ra bất cứ khách hàng quen thuộc nào.

- Cơm chiên - Daphne nói nhỏ vừa đủ nghe.

- Chiên món nào? - Lão Ling lại quát. Chưa kịp đáp lão đã kể ra một tràng - Heo, gà, tôm, thịt bò!

- Cho tôi món gà với tôm.

- Tính thêm tiền đây!

- Dạ, được mà.

Tôi chọn món trứng foo yong với thịt heo.

Daphne có vẻ trầm lặng hơn mọi khi. Tôi định làm sao để nàng cởi mở nói chuyện lúc đó mới nói cho nàng hiểu được. Tôi không buộc nàng gặp lại Carter. Nếu tôi ép buộc nàng trở lại sẽ bị ghét tôi bắt cóc, lúc đó lão Carter sẽ nổi giận vì nàng bị hành hạ. Lúc đó tôi thấy thương nàng hơn. Trong nàng thật xinh đẹp trong bộ áo màu xanh.

- Em biết không, ta không muốn ép buộc em đâu, Daphne. Ý ta muốn nói là ta đang nghĩ em sẽ không còn dịp nào ôm hôn lão Carter nữa, điều đó làm ta yên chí.

Tôi có cảm giác nàng đang áp sát vô ngực tôi cười mân mê khắp người.

- Anh vô sở thú lần nào chưa, Easy?

- Chưa.

- Thiệt không? - nàng ngạc nhiên.

- Ta không thích nhìn con thú bị nhốt trong chuồng. Chúng chẳng giúp gì được mà ta cũng không biết làm gì hơn.

- Anh cần phải biết mấy con thú đó, Easy. Đó cũng là một bài học.

- Bài học gì mới được?

Nàng ngồi tựa lưng ra sau ghế dựa mắt nhìn hơi khúi từ chỗ bếp nấu của lão Ling xông lên. Nàng đang hồi tưởng.

- Lúc còn ở New Orleans cha em dân vô sở thú một lần. Em sinh ra ở New Orleans. Nàng nói giọng nghe rè rè. - Bước tới chỗ chuồng khi em còn nhớ cái mùi từ khí. Một chú khi nhện cuộn mình tung lưới

phía trên nóc chuồng nhảy nhót. Người đứng xem có thể cho là còn vật điên cuồng vì bị nhốt trong chuồng bao nhiêu năm, vậy mà cả người lớn lẫn trẻ con chen chúc nhau thay cho được để cười cho vui. Em cảm thấy mình như con vượn đó. Đong đưa qua lại hai đầu tường, như muốn tìm lối ra. Còn như em đang sa lầy mắc bẫy chẳng khác nào con thú tội nghiệp kia. Nhìn thấy em khóc ba em dắt ra về, ông nghĩ là em thương xót cho con thú tội nghiệp kia. Em thì chẳng cần quan tâm nhưng con thú ngu ngốc. Rồi cha em chỉ cho em nhìn thấy những con thú được tự do hơn. Những bầy chim, nào là chim hạc, cò, bồ nông, chim công. Em thích ngắm nhìn những loài chim có bộ lông rực rỡ, xinh đẹp. Nhìn con công đực xòe bộ lông đuôi sột soạt ve vãn còn chim bạn cho đập mái. Ba em nói gạt là đang nhìn hai con chim công đùa giỡn. Trong đầu em thì nghĩ khác, em biết cái trò đó là gì rồi. Đến gần hết buổi, em đi xem mấy con ngựa vằn. Nhìn quanh không còn ai, ba em nắm tay. Trong chuồng hai con ngựa chạy nhảy lui tới. Một con chạy tránh con nọ nhưng con kia dữ hơn chèn lại. Em chợt kêu là để cho ba em chặn lại em sợ chúng cắn nhau.

Daphne níu chặt tay tôi, nàng hồi hộp còn tôi thì chơi với không hiểu sao.

- Hai con ngựa chạy ra gần tới nơi, - nàng kể - Đứng sát hàng rào, còn đực nhảy chồm lên con cái. Em nhìn thấy một khối thịt dai nhách chồm tới chia vô chia ra nhằm về phía con cái. Cả hai lần nó chĩa trượt ra ngoài đến lúc một tràng tinh dịch vọt bắn ra bên hông sườn con cái. Cha em nắm chặt tay em đau đến nỗi em không dám nói. Lúc trở ra xe ba hôn lên má em rồi hôn môi như nhưng kẻ tình nhân. - Tôi nhìn thấy nàng cười, một nụ cười mơ hồ. - Hôn xong, ông khóc thét, cúi đầu vô người em, bàn tay em xoa trên đầu ông một hồi lâu em mới nói chẳng sao, ông lại ngược nhìn em.

Nghe nàng kể tôi không che giấu được vẻ ghê tởm trên gương mặt.

- Chuyện đó anh cho là ghê tởm ư. Cha em thương em. Từ dạo đó lúc em mười bốn tuổi ông thường dẫn em vô vườn thú, công viên. Ban đầu ông hôn em như cha còn những đến lúc qua chỗ khác không còn thấy ai thì như hai tình nhân. Cứ sau mỗi lần, ông khóc lóc thấy thương rồi xin em tha thứ. Ông mua quà, cho em tiền nhưng mà em lại thương ông.

Tôi muốn bỏ chạy cho xa ngại nỗi ruột rồi như tò vò không còn nghĩ ngợi gì được, tôi bắt qua chuyện khác:

- Còn chuyện em đến gặp lại lão Carter thì sao? - Tôi hỏi.

- Qua năm sau ba em không dắt em đi đâu nữa. Đầu năm ông đi bỏ lại hai mẹ con. Chẳng ai hay biết chuyện gì xảy ra giữa hai cha con. Chỉ mới mình em biết. Em biết vì sao ông bỏ đi. Ông thương em ngay bữa ở vườn thú, ông đã biết rõ người thật của em, và khi mà anh đã biết rõ ai rồi thì nên bỏ đi là vừa.

- Sao vậy nhỉ? - tôi muốn hỏi cho biết. - Sao em lại bỏ đi lúc cảm thấy gần gũi?

- Không phải là gần gũi đâu, Easy. Còn hơn vậy nữa kia.

- Vậy là với Carter em đã được gần gũi?

- Lão biết rõ em hơn bất cứ ai khác.

Từ đó tôi căm ghét lão Carter. Tôi muốn biết Daphne như lão đã từng trải qua. Tôi muốn chiếm lấy nàng cho dù biết nàng có nghĩa là tôi phải để mất nàng.

Tôi với Daphne đi vòng ngả sau, lách qua bụi cây vô tới căn nhà nhỏ. Vậy là êm ru.

Tôi đưa tay mở cửa. Nàng không còn chuyện gì kể ra từ sau câu chuyện ở vườn thú. Tôi không hiểu sao và cũng không còn chuyện gì để nói. Có lẽ tôi không tin nàng. Tôi nghĩ là nàng tin câu chuyện có thật, hay là nàng muốn tin như vậy, tôi thì cho là câu chuyện có phần không thật.

Nghĩ lại tôi muốn bớt tiền trả cho món ăn foo yong. Với tôi Daphne vẫn còn là một ẩn số. Có lúc tôi định gọi Carter cho lão hay nàng ở chỗ nào. Tôi muốn cắt đứt mối quan hệ. Tôi chỉ nghĩ tới chuyện tiền, chỉ có vậy thôi.

Tôi còn lu bù lo nghĩ quên cả chuyện ngoài việc thu dọn phòng ra còn phải lo chuyện gì nữa nhỉ? Lúc nhìn thấy Daphne há hốc mồm tôi mới kinh ngạc nhận ra lão DeWitt Albright đang đứng gần bếp sưởi.

- Chào Easy, - giọng lão nghe rên rên.

Tôi thò tay rút súng nhưng chưa kịp thì một tiếng nổ phát ra. Tôi còn nhớ lúc đó cả mặt tôi úp xuống sàn nhà rồi không còn biết gì nữa.

Tôi đang ở trên một chiếc tàu chiến khổng lồ lơ lửng vô giữa trận thủy chiến lớn nhất trong lịch sử. Nòng súng pháo đỏ rực, tôi ở trong toàn lo tải đạn. Máy bay địch bắn phá trên boong như nhối cả tay và ngực những tôi vẫn lao tới tải đạn cho đồng đội phía trước. Từ mờ sáng đến chập tối không khí chiến tranh sôi sục thúc giục mọi người chiến đấu.

Chợt đâu Mouse nhao tới kéo tôi ra. Hắn nói:

- Kia Easy! Ta nên bỏ đi thôi, bạn ơi. Ta không đại gì phải chết thay cho bọn da trắng!

- Tớ chiến đấu vì tự do! - tôi quát lại.

- Bọn chúng không để cho cậu thoát đi đâu, Easy. Nếu có giành được chiến thắng bọn chúng sẽ đưa cậu về lại nông trường trước ngày Lễ Lao Động.

Nghe hắn nói tôi tin ngay những chưa kịp bỏ chạy thì một quả bom phóng trúng tàu và chiếc tàu bắt đầu chìm. Tôi ngã chúi xuống sàn rớt xuống dòng nước biển lạnh cóng. Nước tràn vào mũi, vào miệng, tôi uống nước đầy bụng và ra sức kêu la. Tôi chìm xuống nước.

Tôi tỉnh dậy nhờ gàu nước Primo xối vô người. Nước chui vô mặt, vô cổ họng.

- Chuyện gì vậy, bạn mình. Cậu vừa xô xát với bạn bè hả?

- Bạn bè nào? - Tôi chưa tin mới hỏi lại. Tất cả những gì tôi biết lúc đó là Primo đang xốc nước ra cho tôi.

- Joppy và một tên da trắng mặc đồ trắng.

- Một tên da trắng à? - Primo đỡ tôi ngồi ngay dậy cho thẳng lưng. Tôi đang ngồi trước hiên nhà. Đầu óc đang hồi tỉnh lại.

- Ô. Cậu không việc gì chứ, Easy?

- Còn tên da trắng kia thì sao? Hắn tới đây với Joppy từ lúc nào?

- Cách đây hai, ba tiếng gì đó.

- Hai, ba tiếng rồi à?

- Ô, Joppy hỏi tớ cậu bỏ đi đâu, nghe nói xong hắn lái xe lui ra phía sau nhà. Một lát sau hai tên đó bỏ đi.

- Có con bé đó đi theo?

- Thấy con bé nào đâu.

Tôi đứng ngay dậy trở vô nhà, Primo đi theo sau.

Không có con bé đó.

Tôi quay trở ra tìm quanh cũng không thấy đâu. Primo bước tới đứng sau lưng.

- Bọn cậu xô xát với nhau à?

- Không phải lần đầu. Tớ mượn điện thoại được chứ?

- Được. Máy trong nhà.

Tôi gọi đến nhà người chị của Dupree, mới hay là hắn bỏ đi cùng với Mouse từ lúc sáng sớm. Không có Mouse tôi không thể xoay xở được việc gì. Tôi ra lấy xe đi về khu phố Watts.

Ngoài trời tối đen như mực không trăng, không sao. Qua mỗi dãy phố có một trụ đèn soi sáng bóng tối nhưng chẳng chiếu sáng được gì.

29

Tôi lái xe ngang qua Santa Monica rồi tới Malibu tìm thấy phố Route 9.

Khu phố này xuống cấp đầy bụi bặm. Tôi tìm thấy tất cả ba hộp thư để tên: Miller, Kon, Albright. Qua khỏi hai nhà đầu, đi tiếp mười lăm phút nữa thì nhìn thấy số nhà Albright. Ở chỗ này khuất có kêu la trước lúc chết cũng chẳng ai nghe thấy.

Một ngôi nhà xây dựng đơn giản theo lời nông trại, nhà cũng nhỏ thôi. Trước nhà không để đèn, chỉ có một ngọn ở cổng ra vô nên không nhìn ra căn nhà màu gì. Tôi muốn biết ngay. Tôi muốn biết đủ mọi chuyện trên trời dưới đất. Tôi còn phải biết nhiều nữa trước lúc lìa trần. Đang dò dẫm bước tới bên cửa sổ chợt tôi nghe có tiếng đàn ông quát tháo và giọng người đàn bà van xin.

Đứng ngoài mép cửa nhìn vô bên trong là một gian phòng rộng rãi sàn lót ván gỗ sẫm màu, trần cao. Phía trước lò sưởi bày bộ trường kỷ bọc da như thể là da beo. Daphne trần truồng đang nằm trên chiếc trường kỷ, xung quanh là lão DeWitt và Joppy. Lão Albright mặc bộ đồ vải lạnh còn Joppy thì để mình trần. Hắn bày cái bụng phệ nham nhở trườn qua người nàng sao mà tôi không giết chết hắn ngay đi cho xong.

- Em không muốn nữa phải không, cưng? - Lão Albright nói.

Daphne nhô ngay vô mặt, lão nhanh tay chụp cô nàng:

- Nếu ta không chiếm được hết món tiền đó, mi sẽ thấy ta giết mi ngay, con kia!

Tôi thường tự cho mình là một nhà thám tử vậy mà có lúc tôi cứ lo nghĩ lẫn quẩn. Ngay lúc nhìn thấy tên da trắng trên tức Daphne tôi bấm nhẹ cửa sổ lên chui vô. Tôi đứng ngay giữa nhà tay lăm le khẩu súng. DeWitt nhanh mắt biết có kẻ lạ, tôi chưa kịp nhắm bắn. Lão xoay người giữ chặt con bé trước ngực. Nhìn thấy tôi, lão xô con bé qua một bên nhảy ra phía sau chiếc trường kỷ! Tôi nhảy theo bốp cò, nhưng Joppy đã nhanh chân vụt chạy về phía cửa sau. Tôi mất cảnh giác, trong khoảnh khắc chần chừ tôi nghe một tiếng nổ long trời như đại bác từ phía cửa sổ đằng kia. Tôi chạy tìm cho núp sáu chiếc ghế sofa chợt nhìn thấy lão DeWitt Albright cũng vừa rút súng.

Tôi nghe hai phát nổ tiếp theo xuyên qua phía sau chiếc ghế to tướng, nếu tôi không kịp né qua một bên cú rập người xuống chắc lão đã lấy đứt mạng tôi rồi.

Tôi nghe tiếng Daphne kêu la nhưng đành chịu bó tay. Tôi chỉ sợ là ngay lúc này Joppy lén đi vòng ra ngoài rồi nhắm bắn từ phía sau lưng. Tôi lẩn qua phía góc tường nép sát người tránh cặp mắt lão Albright nhìn qua. Ở vị trí này tôi sẽ nhìn thấy Joppy nếu hắn thò đầu vô cửa sổ.

- Easy đó hử? - DeWitt gọi tôi.

Tôi nằm chờ hồi lâu. Không thấy Joppy thò đầu qua cửa sổ. Tôi lo trong bụng không biết liệu hắn có thể lén vô theo lối nào. Vừa đảo mắt nhìn quanh chợt nghe thấy tiếng cựa cựa từ bên chỗ lão DeWitt. Một tiếng rơi dành phịch xuống đất, chiếc ghế sofa ngã lẩn ra phía sau. Lão cố giật chiếc đèn trên lưng ghế xuống. Chiếc đèn vỡ toang nghe như tiếng súng, tôi bốp có nhảm về phía đó, tôi nhìn thấy DeWitt ngoi đầu lên cao hơn một chút, lão nhắm nòng súng về phía tôi.

Tiếng súng nổ vang và tôi nhìn ra, không còn tin ở mắt mình trong khi lão DeWitt Albright gằm gừ:

- Ái chà?

Chợt tôi nhìn thấy Mouse! Nòng súng còn bốc khói trên tay! Hắn đi vào theo lối cửa mà Joppy chạy ra.

Tôi nghe một loạt súng nổ tiếp theo. Daphne khóc thét. Tôi vụt chạy lại lấy thân mình che người nàng.

Mảnh vỡ trên tường đổ xuống sàn tôi nhìn thấy Albright lao qua cửa sổ phía bên kia gian phòng.

Mouse nhắm bắn theo, súng không nổ. Hắn chửi thề quăng xuống đất, lôi trong túi áo ra khẩu súng nòng ngắn. Hắn chạy ra phía cửa sổ, ngay lúc đó tôi nghe tiếng chiếc xe Caddy rồ máy bánh xe lao tới tung bụi mù, Mouse chưa kịp bắn hết băng đạn.

- Mẹ kiếp! - Mouse quát - Mẹ kiếp, mẹ kiếp!

Một luồng gió mát lạnh lùa qua cửa sổ gây nát thổi hất vô mặt Daphne và tôi.

- Tớ hạ gục hắn, Easy! - Hắn nhe răng cười gần một tiếng khôe cả hàm răng vàng ság rực

- Mouse, - tôi chỉ kịp kêu lên một tiếng.

- Cậu thấy vậy đã mắt chưa, Easy?

Tôi đứng ngay dậy níu lấy người bạn nhỏ thó. Tôi ôm ghì hắn vô người như ôm một người tình.

- Mouse, - tôi nhắc lại.

- Đến đây, bạn mình. Ta phải kéo cái thằng kia lại đây. - Hắn nghiêng đầu về phía cánh cửa lúc hắn trở vô đây.

Joppy nằm dưới sàn nhà bếp. Tay chân bị trói chặt, máu còn dính bết bết trên da đầu hói.

- Kéo hắn qua phòng bên kia, - Mouse nói.

Bọn tôi kéo hắn lên chiếc ghế, Mouse trói chặt lại.

Daphne quẩn mình trong chân núp vô góc chiếc trường kỷ. Trông nàng như con mèo khép nép trong ngày lễ Độc Lập 4-7.

Chợt Joppy mở choàng mắt ra, hắn quát:

- Cởi trói cho tớ đi!

Mouse đứng đó nhếch mép cười.

Joppy mình mẩy ướt đầm mồ hôi, máu me tùm lum đưa mắt nhìn chăm chăm về phía bọn tôi, còn Daphne nhìn xuống sàn nhà.

- Tha cho tớ đi - Joppy giả khóc.

- Cầm mồm ngay. - Mouse quát, Joppy im thin thít.

- Quần áo tôi bỏ đâu rồi? - Giọng Daphne nghe khản đặc.

- Có đây, cưng. - Mouse nói - Chờ xong việc sẽ có ngay.

- Chuyện gì vậy? - tôi hỏi.

Mouse nghiêng người đặt tay lên đầu gối chân tôi.

Tôi sống được là mấy, được nhìn thấy đồng loại số lên thân thể mình.

- Tớ nghĩ mình với cậu xứng đáng được một phần thưởng về cái vụ này đúng không, Easy?

- Mình nhường chỗ cậu một nửa đó, Ray.
- Không dám đâu, bạn ơi - hần nói. - Tớ không cần tiền của cậu đâu. Tớ thích cái con bé tên là Ruby đằng kia kia.

Tôi không hiểu tại sao hần gọi nàng là Ruby nhưng tôi chẳng cần hỏi lại.

- Này, cái món tiền cướp được đó mà.

- Vậy mới ngon lành đó, Easy. - Hần quay về phía nàng, cười - Em thấy thế nào, cưng?

- Phần đó là của em với Frank. Em không đùa đâu - Tôi tin nàng nói thật, nếu nàng không phải đang nói cho Mouse nghe.

- Frank chết rồi. - Mouse nói với vẻ mặt lạnh như tiền.

Daphne nhìn hần một lúc chợt nàng nhăn mặt, như tấm vải nhàu nát, rồi nàng run rẩy.

Mouse tiếp tục:

- Ta biết Joppy giết hần. Hần bị đánh đập cho đến chết nằm phơi thây trong con hẻm gần quán bar.

Daphne ngược nhìn, ánh mắt nàng đầy vẻ hận thù cả giọng nói nàng cùng sắc mặt thù hận.

- Thật vậy không, Raymond? - Nàng là một người khác thường.

- Ta nói gạt em hãy sao, Ruby? Anh của em chết thật rồi.

Tôi đã từng kinh qua những giây phút động đất, lần này cũng một cảm giác tương tự: mặt đặt dưới chân tôi như đang rung chuyển. Tôi nhìn nàng để biết sự thật. Nhưng không thể nào tìm ra sự thật được. Mặt mũi đã thịt nàng đã hoá ra một màu trắng bệch - Daphne là một người đàn bà da trắng trắng đến từng chân tơ kẽ tóc.

Chợt Mouse cất tiếng:

- Này Ruby, nghe ta nói đây. Joppy đã giết chết Frank.

- Không phải tớ giết Frankie! - Joppy khóc thét.

- Sao cậu gọi tên nàng như vậy? - Tôi hỏi.

- Tớ và Frank biết nhau từ lúc nhỏ, Ease, trước khi tớ gặp cậu. Tớ còn nhớ con bé Ruby hồi nhỏ. Đứa em cùng cha khác mẹ. Bây giờ nó to béo nhưng tớ vẫn còn nhớ mặt. - Mouse rút thuốc ra hút. - Cậu là người may mắn, Easy. Tớ để ý theo tên đó lúc xế trưa hần từ nhà cậu bước ra. Tớ đến tìm cậu thì trông thấy hần. Tớ lấy xe Dupree bám theo hần ra phố thấy hần gặp bọn da trắng. Cậu biết là tớ mắc nợ hần một thời gian.

Tôi nhìn qua Joppy. Mặt hần mở to, mồ hôi đầm đìa. Cầm hần đang chảy máu.

- Tớ đâu có giết Frank, trời ơi. Tớ đâu có thù oán gì. Tại sao tớ lại giết Frank? Này, Easy, tớ có lý do để lôi kéo cậu vô vụ này là để có tiền mua nhà.

- Vậy sao cậu làm ăn với Albright?

- Con bé nói láo. Lão Albright đến gặp tớ nói là con bé giữ tiền! Nó nói láo! Nó không giữ được một đồng xu nào hết.

- Thôi được, nói thế đủ rồi - Mouse nói. - Này Ruby, ta không muốn dọa em những ta cần lấy số tiền đó.

- Anh không dọa em chứ, Ray? - nàng bình thản nói.

Mouse cau mày nghĩ ngợi. Chẳng khác nào ngày trời đang tốt có mây đen che phủ. Chợt gã nhếch mép cười.

- Ruby, em nên nghĩ lại đi. Con người ta dễ bị sa ngã vì mãnh lực đồng tiền... - Mouse vừa nói rề rà vừa rút súng ra.

Bất chợt gã xoay người qua bên phải nhắm bắn vô bụng Joppy, hần trợn trừng mắt kêu rống lên như loài hải cẩu. Hần vùng vẫy tay bùm vết thương mắc kẹt giữa mớ dây sít chặt vô chiếc ghế. Một lát sau Mouse nhắc nòng súng nhắm bắn vô đầu Joppy. Hai con mắt lòi ra, con mắt bên trái thắm đầy máu, tạo ra một lộ hồng. Phát súng thứ hai đẩy hần văng xuống sàn hai chân co giật hồi lâu. Tôi cảm thấy ớn lạnh. Joppy là bạn tôi, nhưng tôi đã từng nhìn thấy bao nhiêu người chết, tôi cùng tiếc cho số phận Coretta.

Mouse đứng ngay dậy nói:

- Ta đi lấy hết tiền về đây, cưng. - Gã cúi xuống nhặt quần áo phía sau chiếc trường kỷ quăng vô giữa người nàng. Gã bước tới phía cửa trước.

- Cứu em với, Easy - Mặt nàng lộ vẻ sợ hãi lẫn hy vọng. - Hần hoá rồ rồi. Anh còn giữ súng mà.

- Tớ không làm gì được, - tôi nói.

- Đưa súng đây, để tớ bắn.

Trong khoảnh khắc Mouse đáng đời mặt với cái chết thật khủng khiếp.

- Đứng.

- Tớ nhìn thấy mấy dấu máu trên mặt đường. - Mouse nói lúc gã quay trở lại. - Tớ đã nói với cậu là tớ giết hắn. Không biết rồi sự việc sẽ tệ hại có nào dù sao hắn phải nhớ lấy bài học. - Giọng gã vui như còn trẻ. Trong khi hắn nói tôi đi nhặt xác Joppy. Tôi nhặt khẩu súng hết đạn của Mouse đặt vô tay Joppy.
- Cậu làm gì vậy, Easy? - Mouse hỏi. - Tớ không biết, Ray. Tớ nhằm cái nọ lẫn cái kia.

Daphne đang đi cùng với tôi, có cả Mouse đi theo trên chiếc xe của Dupree. Đi được một quãng tôi quãng bỏ dây trói Joppy xuống bên đường.

- Em có giết Teran không? - tôi hỏi khi xe vừa qua phố Sunset Boulevard.
- Hình như có, - nàng nói rất nhỏ phải căng tai tôi mới nghe được.
- Em cho là có. Vậy em không biết à?
- Tớ bóp cò, hắn chết tươi. Những rõ ràng hắn muốn tự sát. Tớ bước tới nói cho hắn nghe để cho tớ yên. Tớ giao lại hết số tiền, hắn chỉ cười. Hắn thò tay vô trong chiếc quần sọt của thằng bé rồi hắn cười. Daphne khịt mũi. Không biết nàng cười hầy nàng có vẻ ghê tởm. - Thế là tớ giết chết hắn.
- Còn thằng bé?
- Tớ kéo nó lại cho tớ. Hắn vụt chạy tới gốc tường ngồi im thín thít.

Daphne gọi hành lí ở Hội YWCA (Hội Nữ Thanh niên Thiên Chúa giáo).

Lúc trở lại miền đông Los Angeles. Mouse chia tiền mỗi người mười ngàn đô. Gã giao Daphne giữ túi xách.

Nàng gọi taxi, tôi cùng đi với nàng ra tới chỗ cột đèn ngay cua quẹo đón xe.

- Hãy ở lại đây, - tôi nói. Thấy anh đến mấy con thiêu thân bu quanh.
- Không thể, Easy. Không ở lại được đâu.
- Tại sao? - tôi hỏi lại.
- Tớ không thể ở lại đây.
Tôi dang tay ra nàng với né tránh chỗ khác, nói:
- Đừng động đến tớ.
- Ta đã làm được chuyện còn hơn cả số vô người em nữa kia, cưng ời.
- Đây không phải là tớ đâu.
- Em nói sao? Có ai khác hơn ngoài em ra? - Tôi xích lại gần, nàng bước lui ra phía sau túi xách.
- Tớ sẽ kể cho cậu nghe, Easy. Cho lúc xe đến tớ sẽ kể, đừng có sờ vô người tớ. Nếu không nghe tớ sẽ quát âm lên.

- Có việc gì thế hả?
- Cậu biết rồi. Cậu biết tớ là ai, tớ là người thế nào mà.
- Em đâu có khác gì ta. Chúng ta đều là con người mà, Daphne. Bọn mình như nhau cả.
- Tớ không phải là Daphne. Tên thật của tớ là Ruby Hanks, quê quán ở Lake Charles, Louisiana. Tớ khác với cậu bởi tớ là hai giống người. Tớ là nàng kia đồng thời là cái tôi của tớ. Tớ chưa bao giờ vô vờn thú, chỉ có nàng kia thôi. Nàng đã từng vô đó, nơi đó nàng nhìn thấy cha nàng chết. Còn cha tớ là một người khác. Ông ta trở về nhà lần vô giường tớ như bao nhiêu lần trước vô giường mẹ tớ. Ông ta vẫn giữ thói quen đó cho đến một bữa kia Frank nổ súng giết chết ông.
Lúc nàng ngược nhìn, tôi tưởng là nàng muốn xích lại gần tôi, không phải vì dục tình hầy chuyện ân ái, nàng muốn van lơn.

- Đem chôn Frank đi, - nàng nói.
- Được thôi. Cậu đợi đấy rồi ta cùng đi chôn hắn.
- Tớ không thể. Cậu làm ơn giúp tớ một chuyện nữa được chứ?
- Chuyện gì vậy?
- Nhớ lo cho thằng bé kia.

Thiệt tình tôi không muốn giữ nàng lại. Daphne Monet coi như đã chết rồi. Tôi yên tâm hơn khi nàng quyết định bỏ đi.

Nếu nàng muốn tôi sẽ chỉ giữ nàng lại trong phút chốc thôi.

Tay tài xế dường như đánh hơi được chuyện gì không ổn. Hắn cứ nhìn quanh sợ mất thời gian. Nàng nhờ hắn kéo túi xách. Nàng vô vai cám ơn hắn mà quên đi chuyện bắt tay chào từ giã tôi.

- Sao cậu lại giết hắn, Mouse?
- Giết ai? - Joppy!

Mouse vừa huýt gió vừa xếp tiền bỏ vô trong chiếc hộp nhái theo kiểu túi xách làm bằng giấy bìa.

- Hẳn chính là kẻ gây rắc rối cho cậu đó, Easy. Tớ muốn cho con bé thấy tớ quan tâm việc đó.

- Nàng cũng vì Frank nên mới căm ghét hẳn, lẽ ra cậu phải nắm vững chuyện đó.

- Chính tớ đã giết Frank, - hẳn nói. Đến lúc này tự dưng nhìn Mouse nhắc tới nhớ đến lão DeWitt Albright.

- Cậu giết lão a?

- Vậy thì sao? Cậu nghĩ lão giúp được gì cho cậu? Cậu tưởng lão không dám giết cậu hay sao?

- Điều đó không có nghĩa là tớ phải giết lão ấy.

- Mẹ kiếp sao lại không! - Mouse nhìn tôi với ánh mắt căm giận.

Chuyện chết chóc là vậy tôi đành chịu.

- Cậu thích con bé Ruby à? - Mouse hỏi tôi.

- Cậu định nói sao?

- Nó vẫn tưởng mình là con bé da trắng. Bọn kia lâu nay khen con bé xinh đẹp, làn da trắng mịn màng, vậy mà sao nó lại không thể hoá thân được như một kẻ da trắng. Nó giả vờ rồi cũng chẳng được gì. Nó có thể yêu một tên da trắng, nhưng hẳn thì chỉ có thể yêu một cô nàng phải là thứ da trắng chính tông.

- Chuyện này thì ăn nhập gì tới ta?

- Chẳng khác nào chuyện riêng tư của cậu đây, Easy. Cậu học được ngón nghề cậu tưởng là mình được trang bị đủ tư tưởng của một kẻ da trắng. Cậu cho rằng cái gì hợp lý với bọn đó tất nhiên phải hợp lý với cậu. Cũng như nàng ngỡ mình là một con bé da trắng. Những trở trêu thấy, bạn ơi, cậu chưa thể ngờ ra một chân lý, cả hai đều là một bọn nigger đáng thương cả thôi. Đã mang lấy cái nghiệp nigger vào thân thì dùng mơ đến chuyện sung sướng chỉ trừ khi hẳn biết chấp nhận số phận.

30

DeWitt Albright ngồi gục trên tay lái lúc xe dừng lại ở một khu phố Bắc Santa Barbara, lão chết vì mất máu đã lâu. Tôi bàng hoàng không tin được. Một người như lão DeWitt chưa thể chết ngay lúc này, không thể chết được. Tôi rung mình chợt nghĩ ra trên đời này có kẻ đi giết một người như lão rồi chúng sẽ đối xử với tôi ra sao đây?

Tôi và Mouse hay được tin này trên radio vào sáng hôm sau lúc tôi đưa hẳn ra trạm xe buýt. Tôi vui mừng đưa tiền hẳn đi.

- Tớ sẽ giao lại cả món tiền này cho Etta đó, Easy. Rồi nàng sẽ sân đón tớ trở lại, tớ đã cứu thoát cậu nay lại được giàu thêm ra.

Mouse quay lại nhìn tôi và bước lên xe buýt. Tôi biết tôi sẽ còn gặp lại hẳn nhưng không biết lúc đó cảm giác tôi sẽ ra sao.

Ngay buổi sáng hôm đó tôi ghé lại căn hộ của Daphne, thằng bé đang ở trong nhà. Trong nó có vẻ nhếch nhác. Bộ đồ nó mặc cả tuần chưa thay, mặt mũi trầy bết tùm lum. Nó ngồi một chỗ lặng lẽ. Tôi tìm thấy nó ở trong bếp đang lấy đồ ăn trong bao gạo ra ăn. Tôi đi ngay tới chỗ nó đang ngồi chìa tay ra, nó nắm lấy bước theo vô trong buồng tắm. Tắm rửa sạch sẽ cho nó xong, tôi đưa nó qua nhà lão Primo.

- Chắc là nó không hiểu tiếng Anh, - tôi nói với lão Primo. - Nhờ ông nói chuyện với nó may ra nó hiểu.

Primo mát tay làm cha. Lão cùng đông còn như Ronald White và rất thương con nít.

- Qua năm sau tôi sẽ trả tiền cho mấy bà vú em mấy trăm đô là để lo chăm sóc cho thằng bé, - tôi nói.

- Tôi hiểu chứ, - Primo nói. Lão đang ôm thằng nhóc trước ngực. - Tôi biết cổ mấy bà vú em.

Tôi phải ghé qua nhà lão Carter. Nghe tôi kể lại chuyện Daphne bỏ đi, vẻ mặt lão lạnh như tiền. Tôi kể lại rằng lão Albright cho hay mấy vụ án mạng do Joppy và Frank gây ra. Tôi còn kể thêm về cái chết của Frank và vụ Joppy mất tích.

Nhưng chuyện gây sừng sốt cho lão là khi nghe tôi kể tôi biết Daphne là một con bé da màu. Nàng nhờ tôi nhắn lại nàng thương lão, muốn ân ái với lão nhưng khi về với lão nàng không biết có được hưởng một cuộc sống bình yên. Tôi vô bịa thêm chuyện này vậy mà lão thích nghe.

Tôi kể lại chuyện nàng sắm chiếc áo tắm nắng, đang kể chuyện tôi chợt liên tưởng đến lúc làm tình với nàng, lúc mà tôi vẫn nghĩ nàng là một con bé da trắng.

Nhìn vẻ mặt lão say sưa ngây ngất, tôi nghĩ đến chuyện đen tối mà trong người sôi sục.

- Nhưng tôi gặp phải vấn đề, ông Carter à?
- Hả? - Lão còn ngây ngất với cái nhìn lần cuối của nàng. - Chuyện gì vậy?
- Bọn cóm đang theo dõi tôi, - tôi kể cho lão nghe. - Và nếu không có việc gì khác xảy ra thì tôi phải khai chuyện nàng Daphne. Ông có biết nàng căm ghét ông lắm không nếu ông lôi kéo nàng vô vụ tiền bạc. Nàng có thể liều mình tự sát, - tôi nói. Tôi không nghĩ là mình vừa bịa chuyện.
- Tôi biết làm thế nào đây?
- Ông đã từng huênh hoang khoác lác về chuyện làm ăn với Toà thị chính.
- Vậy hả?
- Ông hãy nhấn tin qua điện thoại. Tôi định kể ra đây một việc phải nhờ ông góp ý ủng hộ. Bởi lúc tôi đích thân tới đó bọn chúng sẽ tìm cách quấy rầy buộc tôi phải kể ra hết chuyện nàng Daphne.
- Làm sao tôi giúp ông được, ông Rawlins? Tôi mất cả tiền lẫn tình. Ông chẳng ngờ ngàng gì đến tôi.
- Tôi đã cứu nàng mà ông. Tôi đã giúp nàng thoát ra ngoài mang theo tiền của ông và bảo toàn tính mạng. Lúc mà bất cứ ai là người trong cuộc đều nghĩ là nàng đã chết.

Ngay xế trưa hôm đó bọn tôi đến Toà thị chính gặp ngài Phó cảnh sát trưởng với lại ngài Phó thị trưởng, Lawrence Wrightsmith. Ngài Phó cảnh sát trưởng người thấp béo. Ông nhìn qua phía ngài Phó thị trưởng định mở lời chào. Ngài Phó thị trưởng lịch sự trong bộ đồ vét mầu xám. Ông vừa nói chuyện vừa vung tay, ông thích hút thuốc Pall Malls. Tóc ông nhuộm bạc khiến tôi thoáng nghĩ ông phải là ngài Tổng thống theo trí tưởng tượng của tôi lúc còn nhỏ.

Vừa nhớ lại trong trí chợt tôi nhìn thấy hai tên cóm Mason và Miller được triệu tập đến.

Chúng tôi đang ngồi bên trong văn phòng Ngài Wrightsmith. Ngài ngồi sau chiếc bàn giấy, sau lưng là viên Phó cảnh sát trưởng đang đứng chờ. Tôi với Carter ngồi phía trước, sau lưng là ông luật sư riêng của Carter. Mason và Miller ngồi trên chiếc ghế dài ở đằng xa.

- Thế đây, ông Rawlins, - ngài Wrightsmith mở lời. - Ông đến đây báo cáo cho chúng tôi rõ về mấy vụ án vừa xảy ra?

- Dạ phải.

- Ông Carter cho hay là ông đang hợp tác với ông ta.

- Dạ hình như vậy.

- Nghĩa là sao?

- Tôi phục vụ cho lão DeWitt Albright qua trung gian một người bạn là Joppy Shag. Lão Albright thuê mướn Joppy theo dõi hành tung hai tên Frank và Howard Green. Về sau Joppy nhấn lão nên thuê mướn tôi.

- Frank và Howard hả? Có phải là hai anh em?

- Tôi nghe nói bọn chúng có bà con xa với nhau, chỉ biết vậy thôi, không chắc, - tôi nói. - Lão Albright nhờ tôi tìm ra tung tích của Frank giúp cho ông Carter đây. Cô điều ông không nói lý do truy nã bọn chúng, chuyện làm ăn thì phải kín tiếng.

- Chẳng qua đó là chuyện tiền nong - mà tôi đã kể ra cho ông nghe lần trước đó, Larry. - Cartel nói. - Ông biết mà.

Ngài Wrightsmith nhếch mép cười nhìn tôi nói.

- Ông tìm ra bọn chúng chưa?

- Joppy đã đến chỗ của Howard Green, lúc đó hắn đã biết rõ vụ tiền nong.

- Hắn đã biết rõ như thế nào mới được chứ, ông Rawlins?

- Howard đang phục vụ cho một tay nhà giàu là Matthew Teran. Lão Teran điên tiết lên vì Carter cản trở chuyện lão ra tranh chức Thị trưởng. - Tôi khẽ cười - Chắc là lão muốn chỉ huy ông.

Nghe vậy ngài Wrightsmith cười theo.

- Bởi vậy, - tôi nói tiếp, - Lão mới nhờ Howard kết hợp với Frank hạ thủ ông Carter dàn cảnh y như một vụ cướp. Nhưng đến lúc xâm nhập vào bên trong nhà tìm thấy ba chục ngàn đô la, thế là mừng quýnh bọn chúng bỏ chạy luôn mà không ra tay thi hành nhiệm vụ.

- Ba chục ngàn đô la nào vậy? - Mason hỏi lại.

- Về sau, - Wrightsmith nói. - Có phải Joppy giết chết Howard Green?

- Tôi đang tìm cho ra ẩn số của câu hỏi đó. Ông biết đây, lẽ ra tôi chưa biết được chuyện gì cho tôi lúc bọn chúng truy tìm Frank. Ông biết không, lão DeWitt thăm dò Teran vì hay tin Ngài Carter nghi ngờ lão. Từ đó DeWitt mới để ý tới anh em nhà Greens. Lúc điều tra Howard lại tìm thấy đúng tên của Frank. Lão bên nhờ người đi tìm Frank ở mấy quán bar bán rượu chui quanh khu phố Watts mà hắn thường lui tới.

- Sao bọn chúng lại đi tìm Frank?
- Lão DeWitt muốn tìm cho ra hấn bởi vì lão đang nhằm đến món tiền của ngài Carter, còn Joppy truy tìm hấn để chiếm đoạt cho được ba chục ngàn đô la.

Ánh nắng sớm mai chiều rơi xuống tập hồ sơ danh sách giam giữ tội phạm màu xanh đặt trên bàn Ngài Wrightsmith. Minh mảy tôi đồ mồ hôi, tôi cảm tưởng như thể sắp đến lượt tôi có tên trong đó.

- Làm thế nào ông khám phá ra mấy vụ đó, ông Easy? - Miller hỏi.
- Nhờ lão Albright. Lão sinh nghi lúc phát hiện ra Howard chết, khi hãy tin Coretta James bị giết chết lão càng tin chắc hơn.
- Lại thật nhỉ? - Wrightsmith nói. Mọi người cùng nhìn về phía tôi. Tôi chưa bao giờ bị ra trước vành móng ngựa nhưng vào lúc này đây tôi cảm thấy như mình đang đối mặt với ngài quan toà.
- Bởi vì bọn chúng cũng đang truy tìm Coretta. Ngài biết không, con bé đó hãy lui tới chỗ anh em nhà Greens.

- Tại sao ông không nêu ra những điều đáng nghi đó, Easy? - Miller hỏi. - Sao ông không trình bày lại với chúng tôi khi mà chúng tôi đã cho ông hay rồi?

- Lúc đó tôi chưa hề biết gì hết. Cả lão Albright và Joppy đáng nhờ tôi truy tìm Frank Green. Khi đó tôi mới biết là Howard Green đã chết, làm sao tôi biết tung tích Coretta như thế nào?

- Ông khai hết đi, ông Rawlins, - ngài Wrightsmith nói.

- Tìm mãi không thấy Frank đâu. Hỏi không ai biết. Nhưng tôi có nghe phong phanh về hấn. Người ta nói hấn điên tiết lên vì hãy tin người bà con bị giết chết, hấn đòi trả thù. Tôi đoán chừng hấn đi tìm Teran. Hấn chẳng biết chút gì về Joppy.

- Vậy ông cho là Frank Green đã giết chết lão Matthew Teran - Miller không che giấu được vẻ kính tởm. - Vậy là Joppy tìm gặp Frank và lão DeWitt Albright?

Tôi biết sao tin kể ra vậy tôi có giữ vẻ mặt vô tư.

- Còn Richard Mc Gee thì sao? Chẳng lẽ hấn tự sát bằng dao à? - Miller đứng dậy bước ra khỏi ghế.

- Tôi không biết gì về hấn, - tôi nói.

Tôi còn ngồi lại để trả lời chất vấn thêm mấy tiếng đồng hồ nữa. Nội dung vẫn vậy. Chính Joppy mới là tay sát thủ của mấy vụ án mạng. Hấn giết người để thoả mãn hận thù. Lúc tôi hay tin về cái chết của lão DeWitt tôi đến gặp ngay ngài Carter, ông ta liền quyết định đi báo cho cảnh sát.

Hết buổi ngài Wrightsmith mới cất tiếng:

- Cảm ơn nhiều lắm, ông Rawlins. Đến đây thì ông có thể bỏ lỗi cho chúng tôi.

Theo thứ tự Mason, Miller, Jerome Duffy - luật sư riêng của Carter và tôi lần lượt ra về.

Duffy chìa tay ra bắt và nhìn tôi cười.

- Hẹn gặp ông tại buổi thẩm vấn, ông Rawlins.

- Nghĩa là sao?

- Nguyên tắc là vậy đó, thưa ông. Lúc xảy ra một vụ trọng án, nhà chức trách phải điều tra xét hỏi trước lúc kết thúc hồ sơ.

Nán lại mà nghe ông ta nói chuyện chỉ có nước nhân giấy phạt đậu xe quá giờ.

Ông ta bước vô thang máy theo sau là Mason và Miller.

Tôi đi bộ xuống cầu thang. Từ đây tôi có thể cuộc bộ một mình về nhà. Tôi còn hai năm tiền lương chôn giấu phía sau sân nhà, tôi được tự do. Không còn lo có ai theo dõi, tôi cảm thấy tâm hồn phơi phới. Ta đã trải qua những giây phút khó khăn, rồi cuộc sống nhọc nhằn lại xoay vần nếu muốn tồn tại thì phải ném đủ mùi đắng cay.

Lúc đang đi bộ xuống cầu thang xây bằng đá granite bên trong Toà thị chính thì Miller trở lại.

- Kia, Ekzekiel.

- Chào ông cảnh sát.

- Ông đã gặp một người bạn thông minh cực kỳ.

- Tôi không biết ông nói gì, - tôi đáp, thật ra thì tôi biết hấn muốn ám chỉ điều gì rồi.

- Ông tưởng Carter đến bảo lãnh cho ông được trả tự do vì vi phạm luật lệ giao thông, khắc nhỏ và phá rối trật tự công cộng hay sao?

- Sao tôi phải lo đến mấy chuyện đó?

- Ông cần phải biết, Ekzekiel, - Miller đưa khuôn mặt gầy guộc sát gần tôi, tôi ngửi thấy mùi rượu bourbon, Wintermint pha lẫn mùi mồ hôi - bởi tôi cũng phải biết.

- Ông biết đề mà làm gì?

- Ta đang cầm giữ nguyên cáo, Ezekiel, hẳn có dấu tay không giọng ai trên đời này.
- Có thể là Joppy. Khi tìm được hẳn ông mới biết được.
- Cũng có thể. Nhưng hẳn là tay võ sĩ quyền Anh. Sao hẳn lại bỏ nghề để cầm dao.

Tôi không biết nói sao đây.

- Nói ra đi, tên kia. Nói ra mau ta sẽ tha cho mi. Ta sẽ bỏ qua chuyện tình cờ mi liên can tới tất cả những chuyện này và đã từng ngồi uống rượu với Coretta ngày buổi tối trước lúc nàng bị giết chết. Đụng tới ta bảo đảm mi ngồi tù suốt đời.
- Ông thứ so lại dấu tay Junior Fomay xem sao.
- Ai kia?
- Tay bảo vệ quán rượu của John. Có thể trùng hợp với hẳn.

Tôi ngỡ ra một điều có thể lúc này là khoảng thời gian cuối cùng tôi còn được tự do bước đi trên bậc cầu thang Toà thị chính. Tôi còn nhớ rõ khung cửa sổ bụi bặm, ánh sáng nhợt nhạt.

31

- Tớ nghĩ rồi mọi việc sẽ ƠN cả thôi, phải không Easy?
- Sao? - tôi quay lại nói tay đang tưới cây hoa thực được. Odell lo xách một can bia tươi.
- Dupree không việc gì, bọn có bắt gọn mấy tay sát thủ.
- Nhưng tớ còn thắc mắc chuyện này.
- Chuyện gì vậy, Odell?
- Số là, cách đây ba tháng, Easy, lúc đó cậu đang thất nghiệp hay đi tìm việc làm gì đó.

Rặng núi San Bernadino vào mùa thu trong tuyệt đẹp. Gió cuốn phẳng đi hết đám sương mù khiến cho bầu trời trong xanh bắt mắt.

- Lúc đó tớ đang làm việc.
- Cậu làm việc cả đêm?
- Đôi khi.
- Đôi khi là sao?
- Tớ làm cho tớ, Odell. Tớ làm một lúc hai việc.
- Há?
- Tớ tậu cho tớ một căn nhà, bàn đầu giá chưa tính thuế, tớ thuê nhà do lại để ở và...
- Tiền lấy đâu ra vậy?
- Tiền thanh toán nghỉ việc ở hãng Champion. Cậu cũng biết thuế không có bao nhiêu.
- Còn việc làm kia?
- Tớ chỉ làm lúc nào cần kiếm thêm vài đô la. Nghe thám tử tư.
- Làm xa không?
- Tớ không nói gặt đâu!
- Làm cho ai vậy?
- Cho người quen biết và những người biết mình.
- Cụ thể là ai?
- Trong số đó có Mary White.
- Cậu giúp nàng được gì?
- Ronald bỏ nàng ra đi này đã hai tháng. Tớ bám theo hẳn qua tới Seattle rồi báo cho nàng biết địa chỉ. Gia đình nàng lời hẳn về.
- Rồi sao nữa?
- Tớ tìm đến người chị của Ricardo ở Galveston kể cho nàng biết chuyện giữa Rosetta với hẳn. Nàng cho tớ mấy đô la rồi thả cho hẳn về.
- Mẹ kiếp! - Lần đầu tiên tôi mới nghe Odell chửi thề một tiếng. - Việc của cậu cũng khá mạo hiểm đây chứ.
- Thì vậy đó. Những con người ta có số, có khi đang đi băng qua đường cùng chết. Có thể nói tớ thuộc cái mạng đó.

Mãi đến chiều tôi tới rủ Odell đi ăn cơm. Ngồi ăn ở dãy bàn bên ngoài, mùa này ở Los Angeles, trời còn nóng nực.

- Odell này?
 - Ồ, Easy.
 - Giả sử cậu biết một tay phạm tội, ý tớ muốn nói là cậu biết hắn phạm trọng tội, thế mà cậu không đi tố cáo bởi vì hắn là chỗ bạn bè, làm vậy coi được không?
 - Tất cả những gì cậu làm là vì bạn bè, Easy ạ.
 - Nhưng gặp trường hợp một người xa lạ cậu biết hắn có hành vi phạm tội nhưng tình tiết nhẹ hơn tay kia, lần này cậu lại đi tố cáo hắn thì sao?
 - Tớ nghĩ là cậu cho rằng tay đó gặp lúc xui xẻo đây thôi.
- Hai đứa tôi ngòì cười một trận đã miệng.